

Kinh Sở Tranh Hùng Ký

Contents

Kinh Sở Tranh Hùng Ký	1
1. Thành Mất Nhà Tan	2
2. Thử Qua Thân Thủ	7
3. Lưu Lạc Chân Trời	13
4. Hồng Nhan Bạc Mệnh	18
5. Đi Với Giai Nhân	22
6. Thoát Khỏi Hiểm Cảnh	27
7. Lén Vượt Trần Thương	32
8. Chiến Ý Trên Sông	36
9. Lấy Được Binh Thư	42
10. Chịu Ôn Mỹ Nhân	48
11. Bái Kiến Minh Chủ	54
12. Gặp Lại Cổ Nhân	58
13. Danh Kiếm Việt Nữ	64
14. Dạ Yến Vương Phủ	68
15. Từ Khước Mỹ Nhân	74
16. Xuân Sắc Thư Phòng	79
17. Tình Trường Chiến Trường	83
18. Bại Lộ Thân Phận	89
19. Tạo Thế Chi Sách	94
20. Thiết Long Dương Uy	100
21. Quỷ Biến Chi Đạo	105
22. Quyết Thắng Hán Thủy	108
23. Phiêu Nhiên Dẫn Thối	114

Kinh Sở Tranh Hùng Ký



Giới thiệu

”Khước Hoàn Độ cắn răng nén lại niềm bi thống. Gã năm nay hai mươi lăm, hơn mười năm bỏ bê bi

1. Thành Mất Nhà Tan

Bóng dao bóng kiếm, tiếng la tiếng giết vang trời.

Trong thành ngoài thành, ngùn ngụt khói cuộn, rừng rực lửa cháy, muội đen tràn ngập khoảng không trải dài hàng chục dặm. Lúc ấy tuy là đương ngọ, mặt trời mùa thu còn lơ lửng trên cao, nhưng dưới màn khói đen đặc, cả vùng đất đều vô quang hôn ám.

Tường bao phía nam thành bị đâm vỡ nhiều chỗ, lõi mộc của địch nhân công phá mạnh mẽ như độc long. Gia binh Khước thị lấy thân mình kết thành tường chắn, liều chết kháng cự, đổ máu tươi giữ lấy từng tấc đất, ngăn chặn địch nhân hung tàn chọc qua lỗ hổng tràn vào như nước triều.

Khước Uyển mình khoác tấm áo da màu ráng hồng, trang phục thường dùng của đại tướng nước Sở, mỗi bên hông đeo một thanh kiếm đồng, chính là Đồng Long - Đồng Phụng danh chấn thiên hạ đã cùng ông tung hoành khắp bốn phương, đến lúc sinh tử tồn vong này, sát bên mình vẫn còn có chúng.

Vị đệ nhất dũng tướng của Sở quốc đứng sừng sững trên đầu tường thành trong, tư thái ung dung khi lâm địch xưa kia giờ đã mất, sắc diện ngưng trọng.

Trên bình nguyên mệnh mang bên ngoài thành, tinh kỳ địch nhân rờm rợp như biển, tầng tầng binh mã sát khí ngút trời, lặng lẽ đợi thời khắc quyết chiến.

Khước Uyển ngửa mặt phát thệ: "Nang Ngõa! Nang Ngõa! Khước Uyển ta chết đi, tất sẽ hóa thành lệ quý đến đòi mạng người!"

Thủ hạ của ông tám ngàn gia tướng, hiện chỉ còn lại hơn năm nghìn người. Mười vọng lâu bên ngoài thành, ba canh giờ trước đã lần lượt thất thủ, binh sĩ rút hết về thành nội. Tai ách sắp đổ xuống toàn quân đã ập đến ngay trước mắt.

Khước Uyển nhìn lướt mười tên tùy tướng, mục quang loé tia máu, hét lớn: "Hay lắm! Gia tộc Khước thị ta, từ tiên tổ Khước Mang sáng nghiệp đến nay, đã trải qua mười hai đời, chỉ có chí sỹ chết vì đánh trận, không có hạng đầu hàng!"

Chúng tướng rộ lên ứng thanh, quyết ý tử chiến.

"Rầm rầm! Rầm rầm!" Một tràng tiếng động nghiêng trời lệch đất, lầu cao dựng bên nam thành khói cát sôi đá mù mịt, từ từ sụp xuống như một tên lính bị thương. Nam thành vậy là không giữ được nữa rồi.

Bốn vạn quân địch đang đánh thành ngoài nhất tề hét vang, khiến người ta chấn động màng nhĩ, nhấn chìm cả tiếng động phát ra từ toà lầu khổng lồ đang ầm ầm đổ xuống. Trong tình thế tao loạn, bỗng chốc không nghe thấy bất kỳ thanh tức gì nữa, xung quanh như đang phô diễn một màn kịch câm. Rồi giữa vùng hỗn mang nháo nhác đến cực điểm, vụt cất lên một loại dị âm có quy luật và tiết tấu, một hồi tiếp một hồi, giáng thẳng vào trái tim Khước Uyển và từng viên tùy tướng. Địch nhân đang đánh trống trận.

Đội tiên phong bên ngoài bắt đầu di động như triều dâng, ép dần vào toà thành Khước thị có thời đã là biểu tượng của sự vô địch.

Một đại hán mặc giáp trụ tướng quân, dẫn theo hơn mười tên thân binh, vội vàng rảo bước tới trước mặt Khước Uyển, khom mình thi lễ:

"Đại ca! Khước Chính bắt lực, thành nam thất thủ, địch nhân sẽ công vào trong vòng nửa canh giờ nữa thôi!"

Khước Uyển xót xa nhìn người tiểu đệ từ nhỏ tới lớn luôn trung thành đi theo mình, y và hơn mười tên cận vệ phía sau, ai cũng trọng thương, thân thể đầm máu. Uống một đời tự phụ là tướng tài, đến thân đệ cốt nhục tương liên cũng không bảo vệ nổi, Khước Uyển thở dài, không định rõ được lòng mình đang bắt lực, hay đang phần khái.

Khước Chính nói: "Địch nhân ban đầu tấn công dữ dội vào vọng lâu chính nằm ở thành tây, đến nỗi thực lực bên ta bị tiêu hao nhanh chóng, lại chọn tấn công nơi yếu nhất của thành nam, khiến quân ta trở tay không kịp. Nếu nói là không có nội gián hiểu rõ hư thực tiếp trợ, thật khiến người khác khó mà tin được".

Khước Uyển trầm ngâm không đáp, kỳ thực ông đã sớm nghĩ đến vấn đề nội gián. Địch nhân lần này đột ngột xuất kích, trước đó không hề có đến nửa dấu hiệu báo trước, hiển nhiên là đã nắm rõ bố trí sắp xếp của bên mình, nên mới tránh được những tai mất thám sát. Riêng điểm này đã xác định được là có nội gián hay không. Tự xét mình xưa nay hậu đãi thủ hạ, đối xử chân thành với mọi người, không ngờ lại có kẻ bán đứng cả một gia tộc khổng lồ như thế này!

Khước thị là một đại gia tộc của nước Sở. Những năm dưới hai thời Xuân Thu - Chiến Quốc, một giọt máu đào hơn ao nước lã, quan niệm thân tộc mạnh hơn hẳn quan niệm quốc gia.

Khước Uyển ngoảnh đầu nhìn nơi xa bên ngoài thành. Hướng chính nam đang giương cao một cây cờ soái, trên đề một chữ Phí, lệch về phía tây là một cây đại kỳ khác thêu chữ Yên, đều đang bay phấp phất trong gió. Hai cây đại kỳ này vượt lên tất cả những chiến kỳ khác chừng nửa trượng, đang nhe nanh múa vuốt, diều võ dương oai ở ba trượng trên cao.

Ai cũng biết, hai chữ đó đại diện cho hai mãnh tướng trứ danh của nước Sở, hai dũng sỹ quyền khuynh thiên hạ mà Lệnh doãn Nang Ngõa coi như hai cánh tay trái phải của mình.

Phí tức là Phí Vô Cực, Yên tức là Yên Tương Sư. Phí Vô Cực, Yên Tương Sư, Khước Uyển và Tương Lão - người đứng đầu một đại gia tộc khác, tề danh Sở quốc Tứ đại kiếm thủ, đều là danh tướng của nước Sở.

Khước Uyển thầm đánh giá, hai cây đại kỳ lúc này vẫn ở nguyên chỗ cũ, bất động, nhưng khi họ tiến lên, sẽ là thời khắc thư hùng quyết chiến.

Tiếng trống trận vang vang càng lúc càng mau, khẩu động trái tim mỗi người trên chiến trường, không khác gì quỷ chú đòi mạng.

Khước Uyển trầm giọng gọi: "Khước Chính!".

Khước Chính rùng mình, tựa hồ ý thức được mệnh lệnh mà đại ca sắp đưa ra, mắt vụt loé những tia kiên quyết: "Tả doãn, tiểu tướng hôm nay đã quyết, thành còn người còn, thành mất người mất, tất cả những chuyện khác, không cần nói nữa!" Rồi y dứt khoát quay đi, tuốt trường kiếm, sải bước về chỗ thành vỡ. Mười tên thủ hạ cũng lần lượt tuốt trường kiếm, theo sát đằng sau.

Khước Uyển lặng lẽ thở dài, cũng không giữ lại. Huynh đệ tâm ý tương thông, Khước Chính biết trước ý nghĩ trong lòng mình, gọi mình là Tả doãn chứ không phải đại ca, chứng minh y không muốn mình vì y là huynh đệ chí ái mà lệnh cho y đào thoát. Không ngờ vị huynh đệ cả đời luôn luôn phục tùng, lần duy nhất kháng mệnh lại là thời khắc như thế này.

Khước Uyển thoát trầm ngâm, tựa hồ cân nhắc một quyết định trọng đại. Giây lát sau, ông dứt khoát gọi: "Lăng Thạch!".

Từ trong đám tùy tướng đằng sau, một đại hán bước ra.

Lăng Thạch nét mặt thô mộc, kín bưng, dáng vẻ kiên nghị quật cường.

Khước Uyển rung cổ tay, chưa thấy rõ cử động, bảo kiếm Đồng Phụng đeo bên hông trái đã được rút ra, chìa lên thẳng tắp, thân kiếm lấp lánh sinh quang, vững vàng như thạch, tựa hồ có thể vĩnh viễn lưu giữ được tư thái ấy, mãi cho đến ngày tận thế của nhân gian.

Khước Uyển nhìn viên thủ hạ đã từng cùng mình vào sinh ra tử, trong giờ phút thành vỡ quân tan này, thần sắc vẫn điềm đạm trầm tĩnh, thì tỏ vẻ hài lòng nói: "Người hãy cầm lấy Đồng Phụng, vào nội viện truyền lệnh ta: phạm là người của Khước thị, kể cả phu nhân và tiểu thư, đều phải lập tức tuân tiết, tránh thọ nhục khi thất thủ". Ngươi điều kiên quyết hữu lực, không dung nhượng một chút thỏa hiệp nào.

Lăng Thạch im lìm đón lấy kiếm, bước đi.

Nhìn theo bóng y biến mất dưới chân thang, chúng tướng sắc diện không thay đổi. Thắng bại vốn luôn tàn khốc như vậy, thời đó kẻ thua bị bắt, hầu hết phải xưng làm nô bộc, sống còn không bằng chết. Trước kia dưới sự dẫn dắt của Khước Uyển, bọn họ chiến bất khả bại, hôm nay mặt lộ cùng đồ, thà hết sức giao phong rồi chết, chứ không thể nhẫn nhục sống cho đoạn tháng qua ngày.

Nhưng một nam tử đứng xé bên, thân hình cao lớn mạnh mẽ, thì tái mặt thốt: "Cha!" đôi mắt sáng quắc ngập lệ.

Khước Uyển hắng giọng ngắt lời, ngăn gã nói tiếp: "Hoàn Độ, ta lấy tư cách người đứng đầu Khước gia hạ lệnh cho con: đây là lần cuối cùng con có thể khóc, sau này con chỉ được phép đổ máu, không được phép rơi lệ. Nam nhi của Khước thị, tuyệt không có hạng yếu mềm ướt át!" đoạn thở dài than: "Tổ vỡ thì trứng làm sao còn nguyên vẹn được?"

Khước Hoàn Độ thần tình ảo não, cúi đầu thưa: "Hài nhi bất hiếu, cả ngày chỉ mê mãi kiếm thuật, xa lạ binh pháp, đến nỗi hôm nay không thể gánh đỡ phần phách địch với cha!"

Khước Uyển ngửa mặt cười dài bi phẫn. Chúng tướng đằng sau chưa bao giờ thấy thần thái của ông như vậy, bất giác sinh ý sẵn sàng liều chết. Họ rất hiểu tâm trạng chủ nhân. Khước thị và Nang Ngõa đều là thần tử Sở quốc, hiện tại sự biến đã đến sát bên, nội bộ tương đấu, loại ác độc như Nang Ngõa, khiến người ta không khỏi căm giận.

Khước Uyển vụt ngưng cười: "Hoàn Độ bất tất tự trách, xưa kia ba vị huynh trưởng của con đều là những tướng tài thành thực binh pháp, nhưng bởi giỏi lại chết đuối, cuối cùng thảm tử sa trường. Sự gì cũng có hai mặt, con không lưu tâm đến binh pháp, ta cũng chưa từng miễn cưỡng, một mặt vì mẹ con trước sau đã mất ba người con trai, nên muốn giữ con bên cạnh, mặt khác ta nghĩ con có thể tiếp tục kế thừa được kiếm pháp gia truyền, khiến nó phát dương quang đại. Mong rằng con sẽ dựa vào kiếm thuật đó, để thoát khỏi tai kiếp hôm nay".

Chúng tướng xung quanh sững sốt, bọn họ chưa bao giờ xem trọng vị tiểu chủ công này, vì chưa từng thấy gã khoác giáp ra trận, cả ngày chỉ ở nội viện giữa đám quần thoa, lại thêm không biết kiếm pháp của gã đã đạt tới trình độ nào, giờ mới rõ nguyên nhân nội tại.

Khước Uyển lại tiếp: "Trung Hành, người lập tức giúp công tử chọn lấy hai trăm tử sỹ, hộ tống y chạy thoát ra nước ngoài, bên trái của lũy đông có một đạo lộ, công tử nắm rõ đường đi lối lại, y sẽ dẫn đường". Nói đoạn cười ha ha tiếp: "Nang Ngõa, cho dù nội gián của ngươi là quý, cũng không biết Khước thị ta còn một chức sau cùng".

Đại tướng Trung Hành nói: "Chủ công, hay là người và thiếu chủ cùng rời đi, chúng thuộc hạ ở đây khiên chế địch nhân!".

Bình! Bình! Các tướng nhao nhao quỳ xuống, van vỉ chủ nhân đào thoát.

Khước Uyển tháo lấy Đồng Long, đưa qua cho Khước Hoàn Độ, lòng than thầm, nếu là hai mươi năm trước, ông nhất định không trù trừ chạy trốn khỏi đây. Lúc đó còn trẻ, có bản lĩnh, nào sợ không còn cơ hội, nhưng hiện nay tuổi tác đã trọng, hướng hồ một đời tung hoành, hiệu xưng vô địch, giờ lại chạy quàng quàng như chó nhà táng, thì thật không bằng chiến đấu vinh quang mà chết! Mặc dù hi vọng mong manh, nhưng sẽ đem ước muốn phục thù ký thác lại cho thân nhi.

Khước Uyển nói với Khước Hoàn Độ: "Ngày sau phải để Đồng Long bảo kiếm uống no máu tươi của Nang Ngõa!" dừng một lát rồi tiếp: "Ta tuy đứng đầu trong Sở quốc Tứ đại kiếm thủ, nhưng với tên ác nhân Nang Ngõa này, vẫn không dám chắc là chế thắng được hắn. Con phải chú ý điều đó!" Rồi phóng mắt ra xa, hai ngọn quân kỳ Phí, Yên đang chậm chậm di chuyển, chiến xa của địch nhân cũng bắt đầu rầm rập tới gần.

Khước Uyển nói với đám thuộc tướng đang quỳ trước mặt: "Các ngươi không cần làm vậy, ý ta đã quyết, tuy không có hi vọng thắng, nhưng thề rằng sẽ khiến kẻ địch phải trả một cái giá rất thâm!"

Khước Uyển quay mình ra ngoài, cao giọng hét: "Phí Vô Cực, ngươi có gan đơn đả độc đấu với bản nhân không?" Thanh âm bay thật xa, vang động khắp chiến trường. Ông là một trong số ít các cao thủ của nước Sở, lần này vận khí dương thanh, xa gần ai nấy đều nghe rõ, rất nhiều tử đệ Khước thị vốn đã thọ thương

ngã xuống, vừa nhận ra thanh âm của chủ công, lòng lại chấn động, cố gắng gượng dậy, trên chiến trường nhất thời kịch chiến tăng thêm, một bầu thảm liệt.

Giọng Phí Vô Cực từ xa vọng lại: "Là bại tướng thì còn tư cách gì để nói đây?"

Khước Uyển ngơ ngác dừng tính chuyện chớ cùng dứt giận nữa. Nếu tự trói hai tay, quỳ xuống đầu hàng, ta sẽ để người chết toàn thây!" Thanh tức hùng hậu, dư âm ngưng đọng, hiển nhiên công lực rất cao. Người này hiệu xưng Sở vực đệ nhất cao thủ, võ công chỉ đứng sau Nang Ngõa, đồng thời còn là một tay kiếm tài ba, cùng Yên Tương Sư, Khước Uyển, Tương Lão được liệt vào danh sách Sở quốc Tứ đại kiếm thủ.

Khước Uyển không giận mà lại cười, tiếng cười bi lãnh của người anh hùng đã đến bước cùng đồ mạt lộ!

Trống trận bên địch vang lên, trầm trầm mà mạnh mẽ, từng hồi từng hồi thúc vào trái tim Khước Uyển. Đại quân của Phí Vô Cực và Yên Tương Sư từ từ di chuyển, thời khắc phân định thắng thua, sau một hồi song phương chờ đợi, rốt cục cũng đã đến.

Khước Uyển cầm lấy một cây đồng mâu cỡ lớn, sải bước xuống dưới thành, lòng miên man nhiều suy nghĩ quái lạ: mình từ chỗ có tất cả, quyền lực, phú quý, mỹ nữ, đến giờ này sắp mất tất cả, mà không hề thấy bận tâm vướng víu, lòng lại dâng tràn một thứ khoái cảm thống khổ. Ngẫm cho kỹ con người ta trần trụi mà đến, rồi trần trụi mà đi, cả đời toàn theo đuổi những mục tiêu ngắn ngủi và tạm bợ. Ngoài giây phút hưng phấn trên đỉnh cao thành công, còn lại chỉ là những tháng ngày buồn chán. Hiện tại trước mắt ông ít nhất cũng có một mục tiêu rõ ràng, đó là phải phóng tay giết địch, kỳ cho đến lúc chết mới thôi. Trong lòng bất giác trào lên một thứ hào tình, ông hét lớn, vùng trường mâu đâm văng hai tên lính địch đầu tiên.

Tâm pháp về võ học của Khước gia coi trọng nhất là sự tuyệt diệt cảm xúc, cho dù giữa thiên binh vạn mã, cõi lòng vẫn phải như băng tuyết không tan trong lò lửa, quan chiêm sự vật bằng cái nhìn lạnh lẽo. Lúc này Khước Uyển đã gạt bỏ mọi chuyện hơn thua, tâm linh đạt tới cảnh giới chí hư chí tĩnh, trường mâu như con rồng nhe nanh múa vuốt, lao thẳng vào đám đông quân địch. Thuộc hạ thấy chủ công uy vũ kinh nhân, sĩ khí cũng trào dâng, theo ông xông qua chỗ thành vỡ, đánh bật ra ngoài, nhất thời tiếng hô giết dậy đất, trong trận hỗn chiến người ngựa ngã nghiêng.

Khước Uyển như mãnh hổ xông chuồng, tiến lui xung sát trong rừng đao kiếm. Lúc này tướng sĩ bên mình ông, từ hơn hai ngàn người lúc đầu, giảm xuống chỉ còn chừng năm trăm mạng. Đột nhiên trước mặt đám người xao động, một đội Khước thị tử đệ, hộ tống một viên đại tướng đang tiến về hướng ông. Khước Uyển giật mình, vội vàng chỉ thị thuộc hạ phân làm hai cánh đánh lên, tiếp ứng cho đội nhân mã đó. Ông tinh mắt nhận ra đại tướng dẫn đầu là Khước Chính, ngực đầm máu tươi, sắc mặt nhợt nhạt, trông không còn cầm cự được bao lâu nữa, liền đánh át lại đón. Khước Chính nhìn thấy đại ca, khoé mắt ứa lệ, đôi môi mấp máy, Khước Uyển cúi xuống ghé sát tai vào miệng y, nghe thấy Khước Chính thều thào một câu hầu như câm lặng: "Nang Ngõa! Cẩn thận...". Ngữ thanh dứt đoạn, thì ra đã tắt thở rồi.

Khước Uyển đau đớn phát điên, hú một tiếng khủng khiếp, lại đánh giết vào giữa trận địch, trường mâu huy động chọc đâm phạt quất, địch nhân ngã như ngã rạ, máu tươi phun tưới thành vòi.

Giữa trận khổ chiến đầm huyết, đột nhiên tất cả địch nhân dân nhanh ra như triều rút, để lộ một khoảng trống lớn, chỉ còn mình Khước Uyển đứng trơ trọi, thủ hạ của ông đều đã bị tách riêng, nơi xa tuy còn đưa lại vài âm thanh giao đấu lẻ tẻ, nhưng hiển nhiên đối phương đã không chế được đại cục.

Thân hình cao lớn của Phí Vô Cực len đám đông bước lên, dừng cách Khước Uyển hai trượng, trong tay cầm một thanh trường kiếm, khinh thị nói: "Người chẳng phải là muốn cùng ta đơn đả độc đấu sao?" Khước Uyển trong lòng vui sướng như điên, hiện tại thể lực của ông tuy đã cạn kiệt nghiêm trọng, nhưng nếu có thể quyết chiến riêng với kẻ đại địch này, tận dụng sức bền và ý chí của mình để thực hiện kế đồng quy ư tận, thì thật là lý tưởng.

Khước Uyển chìa xéo trường mâu về phía Phí Vô Cực, cũng không nói một lời, sải bước tiến tới.

Phí Vô Cực thấy Khước Uyển vóc dáng động tác oai nghiêm khôi vĩ, sau trận kịch chiến, vẫn không tỏ lộ một chút mệt mỏi hay sơ hở nào, lại biết ông bước lên lập tức sẽ thi triển tấn công, đời nào chịu đợi ông tích lũy khí thế, trường kiếm trong tay hần hóa xuất từng vòng hào quang, hào quang đột ngột tỏa rộng, đúng lúc Khước Uyển cũng vừa bước tới.

Khước Uyển rung cổ tay, trường mâu bắn ra vạn đạo hàn mang, kích trúng hào quang từ trường kiếm của Phí Vô Cực, tiếng binh khí va nhau bật lên keng keng.

Vòng hào quang tan đi, trường mâu phá không đâm tới, loé lên như chớp chọc thẳng vào yết hầu Phí Vô Cực, tốc độ hết sức nhanh. Phí Vô Cực cũng rất lợi hại, không lùi mà lại tiến, trường kiếm phách xuống thân mâu, cảm giác trường mâu nhẹ tênh vô lực, kiếm chạm vào bỗng bật sang trái. Phí Vô Cực vừa kêu to bất diệu, khoé mắt đã thấy chớp động một lần nhân ảnh, Khước Uyển ném mâu xông lên, thò tay nắm lấy trường kiếm của Phí Vô Cực. Phí Vô Cực vận cổ tay xoay kiếm, phạt đứt bốn ngón tay của Khước Uyển, nhưng trường kiếm cũng vì vậy mà chậm lại. Khước Uyển vùng áp sát, thúc cùi chỏ vào dưới mạng mỡ hăn, tức thời đâm gãy liền mấy gié sườn. Rồi ông vùng tay chém xéo lên, phách vào hai mắt của hăn, Phí Vô Cực la to chí nguy. Không hiểu vì sao Khước Uyển bỗng nhiên trùng trĩnh, Phí Vô Cực nhân cơ hội vội vàng thoái lui, mắt trái dọi lên một cơn đau nhói, tuy giữ được mắt phải, nhưng mắt trái đã bị chọc trúng rồi.

Khước Uyển nén chịu cơn đau dọi lên từ bốn ngón tay bị phạt đứt, đang định chọc mù hai mắt của Phí Vô Cực, bỗng một luồng đại lực hùng hậu từ đằng sau ập tới, khiến ông chùn một bước, chỉ phé được con mắt trái của Phí Vô Cực. Đúng lúc đó luồng đại lực đã trút vào lưng ông, Khước Uyển miệng học máu, lật tay đánh lại, người sau lưng sử một thủ pháp xảo diệu, hóa ra vô số quyền ảnh, tiếp đó song thủ nhanh như chớp vỗ lên vai ông, Khước Uyển nghe thấy tiếng xương cốt mình rắc rắc vụn vỡ, máu tươi cũng ứa trào khỏi mũi khỏi miệng không ngừng, khi hai người tách nhau, thân thể ông đã không còn nguyên vẹn nữa.

Khước Uyển mơ hồ trông thấy trước mắt xuất hiện một người cao lớn âm trầm, mình mặc hồng bào, ông nghe trong đầu nổ rầm một cái, tức thời minh bạch ý tứ của Khước Chính trước khi chết, nhắc ông phải cẩn thận Nang Ngõa. Kẻ trước mắt ông đây chính là Nang Ngõa, cuối cùng ông và người tiểu đệ thân thiết nhất đều táng mạng trong tay tên gian nhân đó, thì ra hăn thân chinh đến đốc quân. Mối thù này, đành phải để lại cho Hoàn Độ báo.

Khước Uyển ngã sầm xuống, một đời danh tướng, ôm hận mà thác!

Nang Ngõa ngửa mặt cười lớn, nhìn máu nhuộm hai tay, bộ dạng cực kỳ hân hoan.

o0o

Cửa ra của đạo lộ ở dưới một con dốc rậm rạp cây, đằng sau sơn thành nhà họ Khước, hình thể tinh xảo, đường lối khúc khuỷu, che mắt người nhìn rất khéo. Xưa kia khi tổ tiên Khước thị được phong đất, đã đặc biệt mời thợ mộc giỏi đến kiến tạo, chuẩn bị vạn nhất cần đào sinh bảo mệnh, trải qua mười mấy đời sống êm gió lặng, đến Khước Hoàn Độ mới phải dùng.

Cơ quan của đạo lộ lẽ ra đã nát hỏng từ lâu, nhưng nhờ Khước Uyển xưa nay trong cảnh yên bình vẫn lo sinh biến, thường bí mật phái thân tín sửa sang dọn dẹp, vì vậy về cơ bản vẫn hoàn hảo.

Đạo lộ này là bí mật lớn nhất của Khước thị, ngoài số ít những huynh đệ tử đệ thân cận, còn lại không ai hay biết. Đại tướng Trung Hành, người vừa phụ trách tuyển lựa hai trăm tử sĩ, hộ tống Khước Hoàn Độ đào tẩu cũng mới lần đầu tiên biết đến sự tồn tại của đạo lộ này.

Khước Hoàn Độ, Trung Hành và hai trăm tráng đinh, lặng lẽ im lìm xuyên qua khu rừng cây, men theo khe suối đằng hậu sơn, lội nước đi vào dãy Đại Biệt Sơn trải dài liên tiếp.

Ai nấy đều biết đây là lúc sinh tử quan đầu, mỗi động tác đều tăng cường cẩn thận, không dám tạo nên một chút tiếng động nào để gây liên lụy đến toàn quân.

Thành lũy của Khước thị lùi lại đằng sau, đã chìm vào rừng rừng biển lửa, khói đen xông kín cả một vùng trời, chôn vùi những tiếng la tiếng giết, rõ ràng là đã thất thủ.

Khước Hoàn Độ cắn răng nén lại niềm bi thống. Gã năm nay hai mươi lăm, hơn mười năm bỏ bê binh pháp mà tinh nghiên kiếm thuật, tự phụ bất phàm. Nhưng giữa thiên quân vạn mã, chống chọi sa trường, gã quá lắm chỉ đảm đương nổi chức trách một viên dũng tướng, chứ không thể làm nguyên soái giành chiến thắng, trong đáy tim nhất thời nổi hồi hận giằng xé. Nhưng nhớ lại tài dụng binh của cha, trong tình thế này cũng đành thúc thủ thờ dài, mình vĩnh viễn không bằng được, trước mắt việc báo thù thật là mờ mịt. Mà gã, Khước Hoàn Độ, lại là người duy nhất có thể trả được mối thù diệt gia hủy tộc. Âm dung của Khước Uyển, bất giác vang lên trong óc gã.

”Chỉ có thể đổ máu, không được phép rơi lệ”.

Gã lập thế vĩnh viễn ghi khắc trong tim.

2. Thử Qua Thân Thủ

Đám bại binh tháo chạy khỏi toà thành thất thủ, mang trong tim nỗi huyết hận bị người ta tróc sạch cả gốc rễ, cắm cúi đi theo dãy Đại Biệt Sơn trải dài liên miên vạn dặm. Chỉ cần vượt qua vùng núi rộng rãi này, là sẽ tiến gần đến Vân Mộng Trạch nổi tiếng của Sở quốc, nơi đó là đầm lầy, địa hình thấp trũng, lại nhiều rừng rậm ao hồ, rất thuận tiện cho việc trốn thoát sự vây bủa đại quy mô của kẻ địch.

Đi bên cạnh Khước Hoàn Độ là Trác Bản Trường, bạn chơi của gã thuở thiếu thời. Trác Bản Trường tính mình lợi hại, giỏi kể mưu, là chủ lực do Khước Uyển đích thân chỉ thị hộ tống Khước Hoàn Độ. Sau khi lớn lên, vì Trác Bản Trường theo Khước Uyển chinh chiến nam bắc, cũng rất ít gặp mặt, song vào thời khắc đặc biệt này, lại ở cùng nhau, hai người đều có một cảm giác lạ lùng thân thiết.

Hơn hai trăm người mỗi một chạy trốn được hai canh giờ, đi sâu được hơn hai mươi dặm vào vùng núi mọc đầy những cây kinh cửu, ai nấy đều mệt nhoài. Trác Bản Trường tuy võ nghệ cao cường, nhưng đã kịch chiến lúc trước, giờ cũng cảm thấy không chịu nổi. Y liếc sang tiểu công tử bên cạnh mình, thấy vẫn khí phách ung dung, tựa hồ không hề mệt mỏi, bất giác nhìn gã phú gia tử đệ chưa từng kinh qua nổi cơn ba sa trường chinh chiến này bằng một con mắt khác.

Mọi người lên đến một ngọn tiểu sơn tương đối bằng phẳng. Trung Hành vốn vẫn dẫn đầu vòng về cuối đội hình, đến trước mặt hai người nói: ”Công tử, lần này đi rất nhanh, đã cách địch nhân hơn hai mươi dặm. Hiện mặt trời sắp lặn về tây, tùy từng lúc trước cũng huyết chiến cả ngày, lại trải qua một chuyến bốn ba, quả thực khó chi trì thêm nữa”. Nói đoạn lão dùng con mắt dò hỏi nhìn Khước Hoàn Độ, rồi nhìn Trác Bản Trường.

Trác Bản Trường có một cảm giác hết sức kỳ quái, tựa hồ Trung Hành đang chăm chú quan sát Khước Hoàn Độ, với một chút địch ý và khiêu khích rất lạ lùng, y không biết có phải do sự thiên kiến của mình không, vì cho đến nay, y đối với bậc trưởng bối Trung Hành này rất không ưa thích, luôn cảm thấy lão trầm mặc ít lời, thái độ quá kín đáo.

Khước Hoàn Độ trong lòng bi thống, hoàn toàn không để tâm. Đang định hỏi ý Trác Bản Trường, đột nhiên nhớ ra mình đã trở thành chúa công của y, tự nhiên phải có chút ít chủ kiến, nhưng trong đầu trống rỗng, không biết nên gật hay nên lắc.

Trung Hành ánh mắt lấp loé một tia châm biếm, rồi ngay tức khắc khôi phục lại thái độ tôn kính.

Trác Bản Trường trong lòng e ngại, nhưng lúc này không thể nghĩ nhiều, bèn giải vây: ”Công tử, trừ phi địch nhân nắm bắt được lộ trình của chúng ta, đồng thời sau khi thành vỡ đã lập tức biết tin có người chạy trốn, ngoài ra tuyệt đối không thể nào bắt kịp!” Y đang nói bỗng im bặt, nét mặt đăm chiêu.

Trung Hành không đợi Khước Hoàn Độ phát thoại, lập tức hạ lệnh cho mọi người nghỉ ngơi một chút.

Trác Bản Trường thầm cảm thấy bất an. Khước Hoàn Độ không hề hiểu biết về mệnh lệnh hành quân, thấy Trung Hành bảo mọi người nghỉ ngơi, ngấm ra thì cũng có lý, bèn ngồi theo xuống. Trác Bản Trường và Trung Hành thì tự mình bố trí.

Hai trăm gia tướng này, đều là những quân sĩ giàu kinh nghiệm trận mạc, vừa nhận lệnh không đợi phân phó, đã lần lượt chiếm lấy các phương vị có lợi, dựa vào địa hình, triển khai các biện pháp tuần tra thám sát, lặng lẽ bọc Khước Hoàn Độ vào giữa. Khước Uyển xưa nay rất chiều cố quân sĩ, lúc này họ biết gặp phải kinh địch, trong lòng đều có ý lấy cái chết để bảo hộ huyết mạch cuối cùng của Khước gia.

Khước Hoàn Độ trông thấy tất cả, lòng thầm hổ thẹn, mình thân là thống soái của bọn họ, kỳ thực không bằng bất kỳ người nào trong đó, ngay những kiến thức quân sự thông thường, gã cũng kém xa. Tuy thế sự bại binh bố trận trước mắt lại khiến gã, một công tử luôn ở trong nội viện, ngày thường chỉ biết ứng phó với mẫu thân, tỷ tỷ, với các nữ tì xinh đẹp, bỗng nảy sinh một cảm giác mới mẻ, một sự khao khát về cuộc

sống phóng khoáng hào hùng. Nghĩ thật nực cười, một gia tộc danh tướng, lại dung dưỡng một kẻ chưa từng từng quân chinh chiến.

Khước Hoàn Độ bất giác sờ nhẹ lên Đồng Long đeo bên hông, hơi cảm thấy yên dạ, tựa hồ sự tín nhiệm của phụ thân Khước Uyển từ thanh kiếm đó đã lặng lẽ truyền sang tay, thấm dần vào tim gã.

Khước Hoàn Độ từ từ tuốt trường kiếm. Kiếm dài bốn thước, so với những lưỡi kiếm thông thường thời đó thì dài hơn một thước, dưới ánh tà dương hắt sáng lấp lánh. Thân kiếm đắp một con rồng xanh đang nhe nanh múa vuốt, vằn vít uốn lượn dọc theo mặt kiếm, lúc ẩn lúc hiện, tinh mỹ xảo diệu. Trường kiếm nằm trong tay nghe nặng nặng, kiếm pháp Khước thị trứ danh có thể phát huy cao độ đặc tính của thanh đồng kiếm được coi là cực phẩm trong các loại đao kiếm đương thời này. Nghe nói nước Ngô, đại địch của nước Sở và nước Việt ở phương Nam đã bắt đầu rèn kiếm sắt, tiến hơn một bước so với kiếm đồng.

Khước Hoàn Độ nhẹ nhàng rời lên con rồng đắp trên thân kiếm, cảm giác ấm áp, gã tuy kém về mặt quân sự, nhưng với kiếm pháp thì thiên tư trác tuyệt, tuy chưa chắc đã sánh bằng Khước Uyển, nhưng cũng là anh tài. Cầm thanh bảo kiếm, nhất thời hào tình bộc phát, gã trầm cổ tay, Đồng Long vụt hắt lên muôn vạn hào quang trong không trung, vạch những đường cong nhịp nhàng, toả ra một bức kiếm ảnh mỹ lệ.

Một người chạy đến bên gã trầm trọng thốt: "Công tử!".

Khước Hoàn Độ liếc mắt nhìn, trông thấy gương mặt nghiêm nghị của Trác Bản Trường, vụt nhớ lại thời thơ ấu mỗi lần y định trách cứ, đều dùng cái thần thái ấy, trong lòng vụt cảm thấy bất diệu, nhưng không biết mình đã sai phạm ở đâu.

Trác Bản Trường nói: "Công tử múa kiếm lúc mặt trời xế bóng, thân kiếm sẽ phản chiếu dư quang của ánh dương, có thể nhìn thấy từ xa ngoài mười dặm, chúng ta hiện tại đang chạy trốn tìm sự sống, làm như vậy khác nào tự sát".

Khước Hoàn Độ hổ thẹn vô cùng, thầm nghĩ mình thật là thành sự bất túc, bại sự hữu dư. Vội vàng thu Đồng Long, quay đầu nhìn lại, những gia tướng quanh đó đều tập trung ánh mắt lên người gã, tựa như thương hại cho sự vô tri của chủ công.

Trác Bản Trường cảm thấy mình hơi nặng lời, liền chuyển đề tài: "Công tử, Trung Hành có thái độ khác ngày thường, chúng ta nên thận trọng một chút!".

Khước Hoàn Độ từ trước tới nay không thích người khác dèm chuyện thị phi. Nội viện hầu hết đều là đàn bà con trẻ, thị phi chiếm phần lớn trong cuộc sống hàng ngày của họ, Khước Hoàn Độ vốn rất ghét nghe, vì vậy mấy câu của Trác Bản Trường gã tuyệt không để vào tai, chỉ hàm hồ ậm ừ cho qua, nhắm mắt dưỡng thần.

Trác Bản Trường cảm thấy mất hứng. Sự hoài nghi của y đối với Trung Hành, hoàn toàn dựa trên những thay đổi hết sức vi diệu về thái độ và tính cách của lão, giống như một người lâu ngày dồn nén bản chất của mình, qua sự thay đổi của hoàn cảnh đột nhiên mất cảnh giác, vô tình để lộ bản tính thật của mình. Những thay đổi này hết sức khó để mô tả thành lời, quả thật không có bất kỳ một căn cứ hay thực chứng.

Từ khi kẻ địch bắt đầu công thành, vấn đề nội gián luôn lớn vồn trong suy nghĩ của mọi người, Trác Bản Trường cũng không phải ngoại lệ, vì vậy những thay đổi nhỏ nhặt trên thần thái Trung Hành lập tức khơi gợi sự đề phòng của y. Nhưng thấy Khước Hoàn Độ phản ứng tiêu cực, đành không nói nữa. Y là người kiên nghị, quyết ý nâng cao cảnh giác để ứng phó với những nguy nan phía trước.

Đội Trác Bản Trường đi xa, Khước Hoàn Độ từ từ mở hai mắt, mặt trời đỏ đã chìm xuống chân trời phía tây, một dải diễm hồng, khiến gã nhớ lại máu tươi của Khước thị tử đệ bắn vấy trên những bức tường thành. Xét đến cội rễ, thủ phạm đầu sỏ chính là tên đại hôn quân Sở Chiêu Vương, y sủng tín Nang Ngõa, mặc hấn lộng quyền gây hoạ, bài xích người khác. Phụ thân Khước Uyển ở địa vị Tả quân cao vọng, là trọng thần của đất nước, đã đánh bại đại địch là Ngô quốc ở vùng đông nam, lại giải quyết chính biến, khiến Ngô vương Liêu táng mạng dưới thanh kiếm Ngư Trường của Chuyên Chư, vì Sở quốc mà tạo dựng được biết bao công nghiệp phi phạm. Ai ngờ lại bị Nang Ngõa đồ kỵ, lần này mật phái thủ hạ là hai đại tướng Phí Vô Cực và Yên Tương Sư thống lĩnh binh lực đông đảo lên đến tập kích, tình thế bất ngờ trở tay không kịp, khiến mình rơi vào cảnh gia phá nhân vong, thực khiến người ta nghiêng rằng thống hận!

Khước Hoàn Độ vụt đứng dậy, đối diện với mặt trời đỏ chỉ còn dư lại một vệt, ngược lên phát thệ: "Ngày Hoàn Độ trở về, cũng là lúc nước Sở phải mất!" Hữu thủ nắm chặt Đồng Long, đầu ngón tay siết mạnh đến nỗi bọt ra trắng bệch.

Vàng thái dương ẩn xuống dãy núi phía tây, đất đai dần chìm vào màn hôn ám.

Bóng tối rồi cuộc cũng buông xuống.

oOo

Trong khu rừng đen đặc, Khước Hoàn Độ vụt bừng tỉnh, trán toát mồ hôi lạnh. Gã vừa nằm mộng thấy những mỹ nữ từng cùng mình phong lưu ân ái ngã trong vũng máu, cảm thấy hết sức thống khổ, oán hận mình không thể dẫn họ đào thoát khỏi nguy nan, tiếp đó lại mộng thấy mình và hai trăm gia tướng lọt vào vây khốn trùng trùng, liền thò tay tuốt kiếm, mới biết Đồng Long đã không cánh mà bay, bất giác kinh hoàng tỉnh dậy.

Đúng lúc đó, một người từ trong bóng tối đen kịt lặng lẽ đi ra, bước đến gần gã.

Khước Hoàn Độ trông thấy thân hình tư thái của người đó, biết là Trác Bản Trường, liền bình tâm trở lại.

Trác Bản Trường tới trước mặt Khước Hoàn Độ, khẽ nói: "Thiếu chủ, địch nhân vây kín chúng ta rồi!"

Khước Hoàn Độ chấn động thân hình, ác mộng cuối cùng đã thành hiện thực.

Ngữ thanh của Trác Bản Trường tiếp tục truyền vào tai, sự thực y đã hạ giọng xuống thấp như tiếng muỗi vo ve, nhưng đối với Khước Hoàn Độ, chẳng khác nào sấm nổ chực xé toác màng tai, chỉ nghe thấy Trác Bản Trường nói: "Địch nhân hiện thu cờ thu trống, không có động tĩnh gì, nhưng thuộc hạ thấy chim đêm chọt bay, thú rừng vụt chạy, mới nhận biết địch nhân thành linh đến tập kích bốn xung quanh". Ngừng một lúc, ngữ âm đột nhiên nhanh hơn: "Điều đó cho thấy địch nhân sớm đã nắm được hành tung của chúng ta, vì vậy vừa đến đã lập tức tạo thế hợp vây, khiến chúng ta mọc cánh cũng khó bay thoát. Xem ra trong hàng ngũ có kẻ phản bội, đi đường lưu lại ám hiệu, chỉ dẫn lộ trình chạy trốn".

Khước Hoàn Độ vụt cảm thấy mờ mịt, đối với việc quân, gã quả thực không biết một chút mảnh khoé nào, không biết ứng biến ra sao mới phải.

Trác Bản Trường tiếp: "Hiện tại bọn chúng án binh bất động, tự nhiên là hi vọng chúng ta hồ đồ không biết gì cả, lặng lẽ đợi trời sáng, khi đó chạy trốn khó khăn, sẽ dễ dàng giăng một mẻ lưới tóm gọn toàn bộ". Y dừng một lát, biết rất khó mà xin được chỉ thị gì từ gã công tử này, bèn dứt khoát nói: "Cách duy nhất hiện nay là không để địch nhân thực hiện được dự tính của chúng, nhân còn đêm tối, ta thừa lúc hỗn loạn xông ra, thiếu chủ thấy sao?" Thời đó phân giới tôn ti rất nghiêm, vì vậy Trác Bản Trường mới chêm vào câu cuối, nhưng đối với y đó chỉ là một câu nói hết sức hình thức qua loa.

Khước Hoàn Độ cảm thấy mình như con thuyền lá trôi trên biển sôi giận dữ, cần một bến an bình để cập lại, vội vàng hỏi: "Trung Hành ở đâu rồi?"

Trác Bản Trường hơi trù trù, rồi đáp: "Khi vừa có dấu hiệu địch nhân xuất hiện, thuộc hạ đã lùng khắp nơi để tìm lão, nhưng không thấy tung tích đâu cả. Thuộc hạ nghĩ nội gián có đến tám phần chính là kẻ ấy".

Khước Hoàn Độ nghe trong đầu nổ rầm một cái, nỗi thẹn nỗi hận đan xen, mình nếu sớm nghe lời Trác Bản Trường, làm gì đến nỗi rơi vào hoàn cảnh khốn khó hiện tại.

Trác Bản Trường đoán biết tâm trạng của gã, không bàn thêm về việc đó nữa.

Lúc này trăng sao đều tắt, vùng sơn dã phủ ngập một màn đen đặc, những bụi cây, hóa thành những bóng tối lớn nhỏ khác nhau, trông như mãnh thú nhe nanh múa vuốt, tùy thời có thể xông đến xé xác người ta.

Khước Hoàn Độ tuy kinh nghiệm còn non kém về nhiều mặt, nhưng đã hơn mười năm tận khổ luyện kiếm, nội công tinh thâm, tuy trong bóng đêm giờ tay không trông thấy năm ngón, nhãn lực của gã vẫn có thể nhìn xa đến mười trượng. Trông thấy nhân thủ Khước thị đều đang cảnh giới cao độ, lần lượt nắm lấy các vị trí chiến lược, bất giác bội phục sự điều độ của Trác Bản Trường, mình hóa ra lại là người cuối cùng biết địch nhân đến gần. Lòng hơi cảm thấy yên ổn, suy nghĩ bắt đầu khôi phục hoạt động.

Khước Hoàn Độ hỏi: "Bản Trường, giả như tận dụng bóng đêm để chạy trốn, theo người tính toán, cơ hội thành công là bao nhiêu?"

Trong bóng đêm Trác Bản Trường cau mày: "Địch nhân nếu muốn ngăn cản chúng ta giữa hoang sơn mù mịt này, nhất định phải huy động binh lực gấp đôi chúng ta, cũng may địch nhân vừa tới đã bị thuộc hạ phát hiện, nếu để chúng bố trí xong chướng ngại và bày rập, cơ hội đào thoát kể như bằng không!" Rồi y cười khổ: "Qua nội gián, bọn chúng sẽ biết được lộ trình và quân số của chúng ta, không cần mất công phân tán tìm kiếm, còn thực lực của chúng, có thể gấp mười lần quân số của chúng ta lúc này". Nét mặt bất giác lộ vẻ bất lực.

Khước Hoàn Độ tuy trong bóng đêm, nhưng nhãn lực vượt xa người thường, mỗi động thái trên nét mặt Trác Bản Trường gã đều nhìn rõ hết. Gã đoán Trác Bản Trường công lực còn dưới mình, không có khả năng nhìn xuyên đêm, nên lầm tưởng Khước Hoàn Độ cũng như y, mù mịt về thần tình thay đổi của đối phương, vì vậy hoàn toàn không che giấu những cảm giác trong tâm khảm. Nói cách khác, Trác Bản Trường tuy đưa ra kế sách chạy trốn nhân lúc đêm đen và trước khi địch nhân bố trí xong cạm bẫy, nhưng chính y lại không chắc chắn thành công đến nửa phần.

Khước Hoàn Độ trong lòng sợ hãi, nhưng mặt khác, khát vọng cầu sinh lại bị kích thích mãnh liệt, gã mới có hai mươi lăm tuổi, lần đầu tiên mới thực sự giành giật và phấn đấu cho tương lai của mình.

Đầu óc gã nhanh chóng phân tích tình hình trước mắt. Đám gia tướng này, cả đời dưới sự suất lĩnh của Khước Uyển chưa từng chiến bại, đều coi Khước Uyển như cha như thần thánh, lần này thành võ người chết, coi như một sự đả kích không gì bù đắp nổi trong cõi lòng họ, ai nấy trắng trối tiêu tan, mất hết ý muốn tranh hùng. Thêm nữa xưa nay, mình là tứ công tử, cả ngày chỉ quanh quẩn với phụ nhân và nữ tỳ, phong lưu khoái hoạt giữa đám quần thoa, họ làm sao biết đến những lúc mình khổ công luyện kiếm, tự nhiên không có chút lòng tin nào với mình. Nếu không thể xoay chuyển được tâm thái đó, đêm nay cả bọn đừng mong có một người thoát chết, đương nhiên kẻ nội gián thì là ngoại lệ.

Trác Bản Trường đột nhiên trầm giọng: "Thiếu chủ, giả sử hai chúng ta nhân lúc địch nhân còn chưa bài binh bố trận, lén chạy trốn, cơ hội thành công có thể đến năm phần!"

Khước Hoàn Độ e ngại, biết ý của y là bỏ lại hai trăm tử đệ gia binh, hai người tháo chạy, mục tiêu sẽ bị phân tán, vượt ra ngoài dự liệu của địch nhân, quả nhiên là một kế khả thi. Nhưng hai trăm người này coi như bị bán đứng, tất sẽ sa vào tuyệt địa.

Khước Hoàn Độ nội tâm vô xé, dứt khoát lắc đầu: "Bản Trường, ta làm như vậy, phụ thân trên trời có linh sẽ không tha thứ cho ta, chuyện này đừng nhắc lại nữa!"

Trác Bản Trường mắt lướt qua một tia tán thưởng, song vẫn khẳng khái: "Địch nhân nếu thấy chúng ta có động tĩnh, lập tức sẽ phóng hỏa đốt rừng, hung hiểm tăng thêm vạn bội!"

Y thấy Khước Hoàn Độ trầm ngâm không đáp, lại nói: "Đương nhiên hươu chết về tay ai còn phải tận lực liều sức mới biết được, Khước thị đầu phải là hạng dễ bị khuất phục!" Trong ngữ khí lộ ra quyết tâm tử chiến.

Khước Hoàn Độ cảm thấy hết sức bất diệu. Trác Bản Trường quyết ý tử chiến, càng chứng tỏ y chẳng hề chắc chắn là sẽ chạy thoát. Huống hồ địch nhân chiếm ưu thế như vậy, bên mình làm sao đủ năng lực cầm cự, đến lúc này, sự chờ mong của gã đối với Trác Bản Trường thực sự lịm tắt, chuyện về sau, đều phải trông chờ vào chính bản thân.

Giả thiết Trung Hành đúng là người của địch, tất nắm rất rõ chiến thuật hư thực của bên mình, coi như mình đã mất hoàn toàn tiên cơ, đường đi nước bước đều bị khắc chế, trận chiến như vậy, làm sao còn đánh được nữa?

Nhưng có lợi tất có hại, địch nhân nếu biết được hình thế của bên mình, tất sẽ có tâm lý xem nhẹ, mỗi hành động chỉ nhằm vào Trác Bản Trường, giả như bây giờ một kẻ không biết gì về quân sự như mình đứng ra chỉ huy tiến thoái, biết đâu lại có hiệu quả. Đương nhiên, vấn đề là phải soạn được một kế hoạch khả dĩ khởi tử hồi sinh.

Khước Hoàn Độ vụt hỏi: "Người muốn định kế tháo chạy, kế đó thực hiện thế nào?"

Trác Bản Trường trầm ngâm: "Mỗi loại chiến thuật đều phải đạt tới một mục tiêu quân sự hoặc phải hoàn thành một giai đoạn nhất định trong một mục tiêu. Ai cũng nhận thấy chúng thuộc hạ đang hộ tống công tử chạy thoát trùng vây. Vì vậy thuộc hạ sẽ tận dụng nhược điểm phòng thủ dây dài của địch nhân, để mấy đội tử sĩ tập trung lực lượng, cùng một lúc theo các hướng khác nhau tràn ra, làm nhiễu loạn tai mắt của địch.

Cũng may lúc sớm mới đến chỗ này, thuộc hạ đã quan sát địa thế và môi trường vùng phụ cận, nếu bám theo tuyến đường trốn chạy đã định, trong lúc hỗn loạn phân hướng xông ra, thì có thể hi vọng thành công". Nói đoạn khuôn mặt lộ vẻ bất lực.

Khước Hoàn Độ biết Trác Bản Trường đang nghĩ: Trung Hành tất cũng đã quan sát qua địa thế, thành ra chiến thuật an toàn nhất, hình như lại là chiến thuật hung hiểm nhất. Hướng hồ vùng này chính là vùng Trung Hành đề nghị nghỉ lại, tất nhiên đã có âm mưu, vì vậy Trác Bản Trường xét qua hình thế ta địch, mới không biết là phải làm thế nào.

Khước Hoàn Độ nhớ lại năm xưa ở hương thôn sau thành, có xem qua nông dân chơi cá cược chọi chó. Lúc đó mọi người đều đặt cá cho con chó vàng cao to hung mãnh, mà xem thường con chó đối thủ gầy yếu bé bỏng, Khước Hoàn Độ cũng nhận định như vậy. Trận đấu đến hồi quyết liệt, con chó to lảng không nhảy xuống vồ, dùng đứng tư thế lão ưng quắc thố, toan chụp chết đối thủ. Ai ngờ con chó nhỏ tránh nặng tìm nhẹ, áp sát mình xuống từ dưới xuyên lên, một thoáng đã cắn đúng vào yết hầu, nơi mỏng manh nhất của con chó to, giành được chiến thắng. Câu chuyện còn khắc rõ trong ký ức Khước Hoàn Độ. Kiếm thuật của gã về sau thiết kế theo đúng nguyên tắc này, tránh nặng tìm nhẹ, lấy yếu thắng mạnh.

Cùng lúc gã bỗng tỉnh ngộ, giờ chỉ có thể dựa vào sự tu dưỡng và sách lược về mặt kiếm thuật, như phụ thân Khước Uyển đã nói: dùng thuật đánh kiếm để thoát khỏi đại nạn. Vì vậy gã phải vận dụng kiếm thuật vào binh pháp, nghĩ đến đây, trước mắt tựa hồ hiện ra vài con đường bằng phẳng, tuy vẫn chưa có bất cứ một kế hoạch cụ thể nào, nhưng so với tâm trạng người mù cưỡi ngựa loà lúc trước, thì đã cảm thấy sáng tỏ hơn rất nhiều.

Tiếng côn trùng mùa thu râm ran trong rừng trong núi, song phương đều im lặng không gây một tiếng động, lúc này cách giờ mao trời sáng còn hai canh nữa, việc chạy trốn phải quyết định thật nhanh không thể chậm trễ nữa rồi.

Khước Hoàn Độ trầm giọng nói: "Bản Trường, người tức khắc tập hợp tất cả nhân thủ lại chỗ này, những cứ điểm phòng ngự hiểm yếu khác đều bỏ đó, hành động phải thận trọng mau chóng". Gã rút cục, lần đầu tiên trong đời, đã hạ một mệnh lệnh cho gia tướng, lòng trời dấy một cảm giác khoan khoái về quyền lực. Tức thời hiểu được cái tâm tình của Khước Uyển khi suất lĩnh quần hùng, uy phong vang dội.

Trác Bản Trường nghi ngại, không ngờ người không hiểu chút gì về quân sự cũng đã đưa ra được chủ trương. Nhưng Khước Hoàn Độ ngữ điệu trầm ổn hữu lực, biểu lộ sự tự tin mạnh mẽ, thậm chí uy nghiêm. Hướng hồ y tự vẫn cho dù làm theo kế sách của mình, cũng chỉ có con đường chết. Vì vậy tuy trong lòng vẫn do dự day dứt, hai chân đã bất giác tuân theo chỉ thị đi hành động.

Trác Bản Trường không hổ tướng tài kinh nghiệm phong phú, rất nhanh chóng hai trăm binh sĩ đã im lìm tập trung ở vùng đất trống với những vách đá vây bọc xung quanh, mọi người đều bò dưới đất, không gây ra một chút thanh tức nào.

Khước Hoàn Độ đứng bên một cây to. Trác Bản Trường, có lẽ do quá nhạy bén, cảm thấy Khước Hoàn Độ tuy sắc mặt nghiêm ngặt, nhưng không che giấu nổi một nét đắc ý vương vất trên vầng trán, trong lòng rất lấy làm kỳ quái.

Khước Hoàn Độ ra một mệnh lệnh thứ hai, yêu cầu chuẩn bị những vật dễ cháy buộc vào đầu mũi tên, tùy thời sẵn sàng phát xạ. Mọi người chẳng hiểu thế nào, nhưng cũng vẫn tuân lệnh hành sự.

Sắc trời thâm trầm, bóng tối tựa hồ vĩnh viễn không tiêu tán.

Khước Hoàn Độ hơi định thần, đột ngột cất giọng hét lớn: "Phí Vô Cực, còn có đảm lượng nói chuyện với mô không?" Thanh âm hùng tráng, nhất thời chìm chốc kinh hoảng bay vụt lên, vùng sơn dã nháo nhác những tiếng chí choách. Quân sỹ song phương đều lộ vẻ bất an, tiếng y phục cọ loạn soạt vào cỏ cây vách đá nhiễu loạn một hồi, thậm chí cả tiếng binh khí rớt xuống đất cũng đều vắng tới. Khước Hoàn Độ thỉnh

lĩnh hết lớn, tiếng hét vang dội giữa những dãy núi sừng sững tịch mịch, như tạo uy thế trước để áp đảo đối phương.

Thanh âm của gã kích lên hàng tràng tiếng vọng trong vùng sơn dã mênh mang trống trải, rồi chậm chậm tan đi.

Trác Bản Trường và chúng tướng đằng sau lưng gã cùng ngạc nhiên nhìn nhau. Lúc này bọn họ là bại tướng, là chó nhà tàng, chỉ cầu thần không hay người không biết, lặng lẽ mà lên đi. Ai ngờ vị tứ công tử không cân nhắc nặng nhẹ, lại hét lên ầm ĩ như vậy, sao có thể không khiến lá gan đã ngập đầy hoang mang của họ kinh sợ đến vỡ nát ra chứ.

Nhưng đồng thời, thanh âm của Khước Hoàn Độ hàm chứa sức mạnh trấn nhiếp nhân tâm, lại khiến họ nảy sinh một cảm giác nường tựa, cảm giác này thật là mâu thuẫn, khiến ai nảy khó mà thích ứng được.

Qua một lúc lâu, từ hai mươi dặm bên đông mới có tiếng đáp: "Người của Khước thị nếu đem hiến cái đầu của Khước Hoàn Độ, bản nhân Bạch Vọng Đình, là tướng tiên phong dưới trướng Phí Soái, có thể bảo đảm kẻ đó một đời ăn mặc no đủ, lại được thưởng ngàn lượng hoàng kim". Người này vừa cất tiếng đã phân hóa ly gián, ngôn ngữ hành xử thật là dễ tiện.

Khước Hoàn Độ không giận mà lại mừng, gã hét lớn là muốn dò thám hư thực. Bạch Vọng Đình vừa cất lời, gã đã thu thập được bao nhiêu thông tin, giống như kiểm thủ trước khi giao đấu, thường dựa vào quan sát để dò biết tình hình đối phương ra sao.

Chẳng hạn, sau khi Khước Hoàn Độ cất tiếng rất lâu, Bạch Vọng Đình mới có hồi ứng, hiển nhiên vì bất ngờ trước hành động của gã, từ đó suy ra, Bạch Vọng Đình không phải là người giỏi ứng biến, nếu có thể nhằm vào điểm này xuất kỳ chế thắng, khả năng thành công sẽ tăng lên. Thứ hai, do xem nhẹ Khước Hoàn Độ, Phí Vô Cực và Yên Tương Sư không thân chinh đến cầm quân, Khước Hoàn Độ có thể chưa sánh được với hai tay kiếm đáng sợ đó, chứ những người khác không có gì khiến gã ngại cả.

Kỳ thực võ công của Khước Hoàn Độ nông hay sâu, ngoài Khước Uyển và những người thân cận ra, không ai biết tường tận. Hiện tại đây có thể là vũ khí bí mật nhất của gã. Vì vậy cho dù Trung Hành nắm rõ chuyện của Khước gia, cũng đã phạm phải sai lầm khi đánh giá Khước Hoàn Độ.

Khước Hoàn Độ định tâm, lòng tự tin tăng lên nhiều lần. Đến đây gã đã hoàn toàn lĩnh ngộ được rằng kiếm pháp và binh pháp, thực ra tuy hai mà một, thích chí ngửa mặt lên trời cười dài: "Bạch Vọng Đình người bất quá là nô tài dưới tay người khác, có quyền gì mà tự định đoạt, đợi xem ta lấy cái mạng chó của người!".

Rồi gã hướng về sau khoát tay, phùng phùng một tiếng, hai trăm gia tướng nhất tề châm lửa đốt hỏa tiễn, ánh sáng lập tức chiếu rọi một khoảng đầu núi, chỉ thấy bóng địch lổm ngổm đã vây kín xung quanh.

Khước Hoàn Độ nhanh chóng lướt nhìn, mục quang sắc bén như mắt chim ưng, nhưng đáng tiếc không thấy mục tiêu. Thì ra gã muốn tìm tên phản đồ Trung Hành, bắn lão một phát tiễn xuyên tâm, gã vô cùng thống hận, hạ quyết tâm không tiếc bất cứ giá nào cũng phải tự tay giết chết lão hung ác này.

Lại một mệnh lệnh nữa, hai trăm cây hỏa tiễn nhất tề bắn lên không, giống như hàng ngàn đốm lửa hoa toả vụt ra bốn phía, rơi xuống bốn phương tám hướng nhưng nhúc nhích nhân. Hai trăm cây tiễn khác lại được đốt sáng, rồi bắn lên y như vậy. Rừng thu xao xác, nháy mắt bốn bề đã nhập vào hỏa trận trùng trùng.

Bên địch bóng người thoáng động trong ánh lửa, một bầu hỗn loạn. Mãi cho đến lúc này, quyền chủ động vẫn nằm trong tay Khước Hoàn Độ, cách phòng thủ tốt nhất của kiếm pháp chính là tấn công.

Khước Hoàn Độ không để địch nhân kịp thở, đột nhiên ngửa mặt lên trời hú dài, nội công thâm hậu, làn vận khí này khiến toàn trường chấn động, người hai bên đổ dồn ánh mắt vào gã.

Gã chìa Đồng Long lên cao. Trông thấy bảo kiếm vô địch của Khước Uyển, địch nhân táng đờm, Khước thị gia binh thêm vững tin.

Khước Hoàn Độ cao giọng: "Kẻ nào muốn cản ta, thì sẽ như cái cây này!".

Đồng Long chớp lên rồi xả xuống, hàn mang láy động, cây bách bên cạnh thân to hơn thân người vụt đứt ngang, tiếng động rầm rầm, từ trên cao đổ gập xuống.

Song phương chưa từng nhìn thấy kiếm thuật và thần lực như vậy, dưới ánh lửa chiếu rọi khắp vùng sơn dã, mọi cặp mắt đều đổ dồn vào uy vũ của Đồng Long. Cho dù dùng lợi phủ, cũng phải cần một lực sỹ ra tay mới có thể đạt tới thành quả ấy, huống hồ đây chỉ là một thanh kiếm đồng. Vì vậy một là Khước Hoàn Độ võ công cái thể vượt xa phụ thân, hai là Đồng Long tuyệt thể bảo kiếm, uy lực mới lớn đến mức đó. Bất luận do khả năng nào, lúc này hai trăm gia tướng của Khước thị sỹ khí cũng được khích lệ, trong lòng lại nhen lên niềm hi vọng khôi phục gia tộc, ngược lại địch nhân tim gan lạnh buốt, ý chí đã bị tiêu tan mất rồi.

Chỉ có Trác Bản Trường, người từ nhỏ rất hiểu Khước Hoàn Độ, là không bất ngờ, không hổ danh cao thủ, lập tức phối hợp với khí thể của chúa công, hét lên một tiếng lớn, đánh át vào trận địch trong biển lửa, như mãnh hổ xông chuông.

3. Lưu Lạc Chân Trời

Khước Hoàn Độ cầm kiếm xông lên trước, Đồng Long biến ra một dải kim quang sắc lạnh, bảo hộ trước thân, thể như chẻ tre đánh thốc vào trong trận địch. Nhớ lại cảnh gia đình đổ máu, nhất thời sát khí bùng bùng, chút sợ hãi còn sót lại đã bay biến cả.

Kiểm pháp độc môn của gã, chú trọng nhất hộ tâm, tức là tập trung toàn bộ tinh thần ở cảnh giới vô ưu vô nhiễm. Nói cách khác, là xoá bỏ hoàn toàn mọi xung động tình cảm, không để gợn lại dù chỉ một chút e ngại, tất cả những hỉ nộ ai lạc, thậm chí phụ tử tình thâm, phu thê chi ái, cũng đều gạt ra khỏi trái tim.

Võ thư của gia đình gã nhận định rằng, trái tim con người cũng như một đầm nước, nếu gợn sóng tình cảm, hồ nước sẽ vẩn lên lẫn lộn, không thể phản ánh được cảnh vật nữa. Chỉ có gạt bỏ triệt để những tình cảm trần tục, hồ nước mới trở lại xanh trong, chiếu soi chúng sinh vạn vật; kiếm pháp không bị trì động vì tình, mới phát huy được đến cực điểm.

Khước Hoàn Độ bắt đầu luyện kiếm từ năm chín tuổi, ngày thường tuy thích đùa nghịch với các mỹ nữ trong nhà, nhưng lúc luyện kiếm thì vô cùng chuyên chú, công phu hộ tâm thậm chí vượt xa Khước Uyển. Cái còn thiếu ở gã chỉ là kinh nghiệm thực chiến và sát khí sinh ra khi kiếm nhúng máu kẻ địch mà thôi.

Đúng lúc đánh thốc vào giữa trận địch, gã tự nhiên đặt chân tới cảnh giới của công phu hộ tâm. Hơi thở trở nên chậm và dài, toàn bộ lỗ chân lông trên người thả lỏng, tất cả mọi cảm quan đều phát huy tác dụng. Không chỉ mắt tai miệng mũi, mà cả làn da, cũng đều đặt ở trạng thái cảnh giác cao độ, mỗi cử động của kẻ địch xung quanh, dù là gợn kiếm, vung mác, hươu khiến, định tiến hay lui, cho dù ở nơi tầm nhìn không với tới, gã cũng nắm bắt được, và nhanh chóng quyết định được sách lược.

Dòng máu chiến binh nhà họ Khước sục sôi trong mình gã. Huyết quản thu hẹp, khiến máu tươi lưu chuyển cao độ, đem lại luồng năng lượng hoạt động rất lớn. Mười năm khổ luyện bổng chốc có chỗ dụng võ. Kiếm như độc long xuất hải, vạn đạo kim mang giao thoa như dòng thủy ngân đổ xuống, trút lên thuận bài và kiếm trận của địch.

Binh tướng bên kia sớm đã bị một kiếm trầm hùng của gã lúc phạt cây khiến cho thất đảm, giờ lại thấy gã uy thế như vậy, cùng nháo nhác thối lui. Khước Hoàn Độ tiến sâu vào giữa trận, Đồng Long tới đâu, địch nhân đổ máu tới đó, gây rối thể hợp kích. Hai trăm gia tướng đằng sau thấy thiếu chủ võ nghệ kinh nhân, tấn công ào ạt, thì tinh thần đại chấn, oán khí chồng chất suốt cuộc chạy thoát đào sinh vọt bạo phát như hỏa diệm phun trào, trên dưới một lòng xả thân giết địch, nhất thời trời sập đất thảm, huyết vũ đao quang, cả toán người lao sâu vào trong trận địch.

Hỏa thế càng lúc càng cường mãnh, lại thêm gió núi hun hút thỉnh thoảng tạt lên ngọn lửa, giữa vòng cháy bỏng đó, Khước thị gia tướng triển khai một cuộc đột vây thảm liệt.

Bạch Vọng Đình đứng trên cao quan sát chiến cuộc. Trong rừng trong núi nơi nơi lửa dày khói đặc, tuy chiếu sáng khắp bãi chiến trường, nhưng lại sinh ra một lượng lớn khói đen, quện lẫn qua rừng cây, khiến tầm nhìn hạn chế. Cục trường hỗn loạn, thể hợp vây biến thành hỗn chiến, khó mà phát huy được chiến thuật lấy đông đánh ít. Lúc này Bạch Vọng Đình mới cảm thấy hối hận sâu sắc là đã đánh giá thấp gã công tử phú gia địch quốc này, thâm nghĩ nếu không thể sớm giết gã đi, về sau sẽ gây hậu họa.

Khước Hoàn Độ vừa chặt bay đầu một tên địch, đột nhiên cảm thấy khác lạ. Thân thể gã báo cho biết, sau lưng đang có mấy món lợi khí, từ một góc độ rất khó ứng phó, thần tốc đâm tới. Rồi hầu như cùng lúc, gã thấy trước mặt và hai bên trái phải xuất hiện hơn mười tên cầm mác, đồng thời xông lại với tốc độ rất cao, mới thức ngộ mình thân hãm trùng vây, gặp phải cục diện hết sức tàn độc. Đồng Long thoát lật lại lượn vòng, lập tức vang lên một tràng âm thanh đing đang, những ngọn mác từ đằng sau đâm tới lần lượt bị Đồng Long gạt bay, nhưng Khước Hoàn Độ thâm kêu không ổn. Vì qua tiếp xúc với những ngọn mác ấy, gã đã nhận ra địch nhân sức mạnh trầm hùng, có dư lực, lại thêm công phu tương đương nhau, hiển nhiên rất giỏi thuật hợp kích. Lòng tự tin giảm sút, trước mặt đã lại có ba ngọn mác dài chớp nháng đâm tới.

Khước Hoàn Độ hét lớn một tiếng. Đồng Long vun vút xuất kích, trong nháy mắt chém bặt ba mũi tấn công đoạt phách câu hồn trước mặt, rồi tuyệt không chần chừ, thân hình mau chóng xông lên phía trước, khi chuôi kiếm đi sát qua bên mình, gã trở tay chặt vào sườn đại hán bên trái, khiến hắn ngã bặt ra ngoài giữa một tràng tiếng xương gãy răng rắc, lại chém một đại hán từ bên khác xông tới bắn vụt đi.

Khước Hoàn Độ xông lên, vừa may tránh được bốn ngọn mác cùng kích tới sau lưng. Lúc này gã tuy đã thương được hai người, nhưng lòng vẫn biết rằng bất diệu. Nhớ lại phụ thân từng kể Phí Vô Cực ngoài tinh thông kiếm thuật, còn rất giỏi dụng mác, vì vậy đặc biệt tuyển lựa trong đám thủ hạ ra một số dũng sĩ thiên tư tốt, huấn luyện được ba mươi sáu người sử mác kiệt xuất, gọi là Trường qua Tam thập lục Kỵ. Ba mươi sáu người này rất giỏi thuật hợp vây, nếu họ ở bình nguyên cưỡi ngựa vùng mác công kích, thì không ai trong thiên hạ giữ được tính mệnh.

Uy danh của Trường qua Tam thập lục Kỵ khiến người ta nghe thấy mà biến sắc. Phí Vô Cực lại không ngừng huấn luyện bổ sung, vạn nhất có người tử vong, lập tức thay thế, vì vậy Tam thập lục Kỵ giống như một trận thể vĩnh viễn không thể khuyết thiếu. Cũng may nơi đây là hoang sơn dã lĩnh, lại thêm lửa cháy bốn bề, bọn họ chưa thi triển hết được sở trường, bằng không cho dù mọc thêm một Khước Hoàn Độ nữa, cũng chỉ có thể đưa cổ ra đợi chém thôi, tuy thế tình cảnh trước mắt vẫn tương đối nguy hiểm.

Trong lúc nguy cấp Khước Hoàn Độ ngoái đầu lại nhìn, chỉ thấy bọn Trác Bản Trường đã bị đẩy xa khỏi mình chừng mấy trượng, đang đổ máu khổ chiến. Nhìn sang bên địch, thấy cả Trung Hành! Bùng một tiếng, trong đầu Khước Hoàn Độ như rừng rừng lửa cháy, thù hận xóc lên tận não. Đúng lúc ấy, cảm giác có kinh phong cắt cửa quét tới, Khước Hoàn Độ phát run, vội nhích sang ngang. Đầu vai nhói đau, đã bị một ngọn mác trong Trường qua Tam thập lục Kỵ xuyên trúng. Đồng Long vạch từ trái qua phải, đánh bặt hai mũi mác đang đâm tới, Khước Hoàn Độ lại lăn xuống đất, băng qua một đám lửa, mới tránh được hai ngọn mác khác nữa.

Gã tỉnh ngộ, biết trái tim mình bị thù hận làm nhiều, khiến lòng nổi phong ba, mới bị thất cơ như vậy, liền vội vàng khôi phục hộ tâm. Lúc này trước mắt hàn mang điểm điểm, mấy ngọn mác như bóng theo hình đuổi sát đằng sau, Tam thập lục Kỵ quả nhiên danh bất hư truyền.

Có cả thấy mười mấy người cầm mác tấn công Khước Hoàn Độ. Dẫn đầu trong số đó là bốn người, cầm bốn ngọn mác dài kêu uăng uăng, chia nhau mỗi người đâm vào một bộ phận: cổ, tay phải cầm kiếm, hông trái và chân phải của Khước Hoàn Độ. Thời gian đâm tới rất sát sao, cho dù lúc đó gã có tránh qua, tất cũng dẫn theo phản ứng dây chuyền của địch nhân, đến chết cũng không buông. Thấy Khước Hoàn Độ lăn dưới đất tránh, địch nhân lập tức nắm lấy cơ hội, toan dồn gã vào đường cùng.

Khước Hoàn Độ lúc này bình tĩnh lạ lùng, đột nhiên phát giác ra trong bốn ngọn mác đang đâm tới hé lộ một khe hở kỳ lạ. Chỉ nháy mắt, gã lập tức hiểu đó là tại đồng lửa nhỏ mình lăn qua ban nãy, phương vị vừa khéo nằm giữa bốn người họ, trong đó hai người vì tránh giẫm lên đồng lửa, nên hơi nghiêng mình đi. Bốn người xưa nay quen tiến hành theo một loại trận thể nào đó, nhưng hiện tại tình hình đặc biệt khiến họ không thể tâm đầu ý hợp như khi thao luyện, vì vậy để lộ ra một chút sơ hở. Đương nhiên nếu không phải vì Khước Hoàn Độ tinh thông thuật hộ tâm, thì khó mà từ cảnh huống sát khí đằng đằng, lại quan sát ra sự thay đổi nhỏ như cái kim sợi chỉ ấy.

Khước Hoàn Độ cong mình về phía trước, trường kiếm như thiểm điện chém xuống hai ngọn mác dài, khiến chúng bặt sang hai bên, đụng phải hai ngọn mác kia, hóa giải hoàn toàn thế công kích của địch nhân. Đồng Long không một khắc trừ trừ, men theo ngọn mác chém ngược, phạt đứt hai cái đầu, máu tươi tươi phụt lên. Khước Hoàn Độ đắc thế không bỏ qua, lại xẹt vào giữa quân địch, trường kiếm thoăn thoắt sử ra thủ pháp công phu, bám sát địch nhân thi triển huyết chiến, mấy tên cầm mác hồn phi phách tán, tuy thiện

nghe hợp công xung sát, nhưng lại gần giáp chiến không phải là sở trường của chúng. Mỗi lần Khước Hoàn Độ chuyển thân lại có một người trúng kiếm ngã xuống, máu tươi phun đầy lên thân áo gấm.

Khước Hoàn Độ biết trước mất tuy chiếm được thượng phong, nhưng không dám du đấu, gã giơ chân đá vào đồng lửa, làm tro bụi bắn tung lên mù mịt, rồi vội vã thoái lui, rút về phía bọn Trác Bản Trường.

Khi Khước Hoàn Độ lui về phía Trác Bản Trường, thì Trác Bản Trường cũng đang vượt qua địch nhân để tiến đến với gã, lúc này bên cạnh y còn không quá một trăm người, những người khác đã bị đánh tẩn mẩn.

Hai người không nói một lời, đồng lòng đồng ý, cùng mau chóng chạy vào phía trong sơn dã.

Mọi người nhất loạt bám theo. Khi vượt qua được dãy Đại Biệt Sơn, đã là chính ngọ ngày hôm sau, họ chạy thẳng một mạch, đến lúc này không ai là không sức cùng lực tận.

Khước Hoàn Độ dừng bước, ngoảnh đầu nhìn lại, nhận ra tính cả Trác Bản Trường, chỉ còn tổng cộng sáu mươi tư người, mà tất thấy đều bị thương, bộ dạng lồi thối lếch thếch.

Trác Bản Trường trên mặt có vết máu, từ góc mắt trái kéo qua đến khoé miệng, trông thập phần đáng sợ.

Trác Bản Trường mặt không biến sắc: "Đây là dấu vết Trung Hành để lại!"

Khước Hoàn Độ gật đầu: "Ta thề sẽ tự tay giết chết kẻ này!"

Trác Bản Trường trong mắt lướt qua một tia hận thù sôi sục, nhưng chuyển sang chuyện khác: "Chúng ta tuy đã chạy thoát đại nạn, nhưng tình thế so với lúc trước còn hung hiểm gấp trăm lần, đặc biệt khi Nang Ngõa biết thiếu chủ vô nghệ kinh nhân, nhất định không từ thủ đoạn để dồn người vào chỗ chết!"

Khước Hoàn Độ thoát trầm mặc, biết những lời Trác Bản Trường nói không phải là giả. Hôm nay địch nhân không đến thì thôi, nếu đến nhất định có khả năng giết chết mình, còn đang nghĩ ngợi, thanh âm của Trác Bản Trường đã lại vang lên: "Sau đây thiếu chủ xem nên hành sự như thế nào?" Khước Hoàn Độ giật mình, trong lòng trào lên một cảm giác khó tả. Bắt đầu từ khi chạy trốn, đây là lần đầu Trác Bản Trường thật tâm thật ý hỏi đến chỉ lệnh của gã, cho thấy Khước Hoàn Độ bằng sinh mệnh, sự gan dạ và hiểu biết của mình, đã giành được lòng tôn kính và khâm phục nơi thuộc hạ.

Khước Hoàn Độ mỉm cười: "Nếu chúng ta cùng chạy trốn, mục tiêu rất lộ, chưa đến trăm dặm tất sẽ gặp sự truy sát của địch nhân. Phương pháp duy nhất là biến có thành không, phân tán lực lượng để chạy trốn, cũng may khi rời thành, ta mang theo bên mình khá nhiều hoàng kim ngọc thạch, đủ để mỗi người sinh hoạt ăn mặc không phải lo lắng. Lát nữa người giúp ta chia cho mọi người, nói với họ dùng số tài vật này đầu tư vào các ngành các nghề ở đất Sở. Ngày sau ta nổi dậy, tất sẽ triệu tập bọn họ để báo phục mối huyết hận này!"

Nói đoạn nhìn Trác Bản Trường: "Ta sẽ một mình chạy ra nước ngoài, người phải lưu lại Sở quốc, phụ trách việc liên lạc với mọi người".

Trác Bản Trường thấy mắt gã đầy vẻ kiên quyết, lòng trỗi lên một cảm giác quen thuộc. Y đột ngột nhớ ra, Khước Uyển đã từng dùng ánh mắt đó để khiến mọi người vâng phục, liền vội vàng đáp: "Cẩn tuân sự phân phó của chủ công!" Lời đã dứt, mới nhớ đó là cách xưng hô tôn kính dành cho Khước Uyển trước kia.

Khước Hoàn Độ dường như không nhận thấy sự thay đổi trong cách xưng hô và ngữ khí của Trác Bản Trường đối với mình, ngửa mặt thở một hơi dài nói: "Chúc đó vượt qua dự liệu của địch nhân. Nang Ngõa ơi Nang Ngõa! Cuộc sinh tử tương tranh của chúng ta, từ giờ khắc này mới bắt đầu đây!"

Trác Bản Trường đột nhiên hạ giọng hỏi: "Chủ công, đem qua cái cây ấy có phải người đã dùng thủ xảo?"

Khước Hoàn Độ mỉm cười nói: "Ta biết không che nổi mắt người, cái cây đó trước khi bị chặt gãy, sớm đã bị ta dùng tiểu đao khoét mọt, có điều ta vẫn để miêng vỏ cây đấy!"

Hai người cùng bật lên cười lớn.

oOo

Trải qua gần bảy ngày đường trong vùng sơn dã, Khước Hoàn Độ cuối cùng cũng ra được quan đạo dẫn đến Hạ Phố. Hạ Phố tọa lạc bên bờ Trường Giang, là một đại đô hội nằm gần Dĩnh Đô của Sở quốc. Mấy ngày vừa rồi chỉ nhìn thấy rừng sâu núi thẳm, giờ đặt chân lên quan đạo người xe tấp nập, Khước Hoàn Độ

cảm thấy như được quay trở lại nhân gian. Gã không biết nên tìm đến đâu nữa, với thân phận là con trai của Khước Uyển, thật sự không có chỗ nào để đi cả.

Lúc này phương bắc do nhà Tấn đứng đầu, cùng với nước Sở ở phương nam tranh đoạt địa vị bá chủ. Các nước khác trong thiên hạ, không theo Tấn thì theo Sở. Khước Hoàn Độ giờ đã không còn được dung nạp ở Sở quốc, phụ thân Khước Uyển vì phụng sự nước Sở mà lâu nay trở thành kẻ địch với nước Tấn, vì vậy Tấn cũng sẽ sẵn sàng lấy việc giết được gã làm vui, nước Ngô mới nổi cũng coi cha gã là tử địch. Vì vậy thiên hạ tuy lớn, nhưng đúng là khó có chỗ dung thân.

Nghĩ tới đây, Khước Hoàn Độ buồn bã chán nản, đừng nói đến việc diệt Sở phục hận, hiện tại nguyên việc giữ được tính mệnh, cũng đã là một việc không dễ rồi.

Hướng hồ đang đêm gã từ Sở quân trùng trùng vây khốn tháo chạy ra, có thể nói đã để lộ chân tướng, tất nhiên càng khiến Nang Ngõa ứ ứ. Nghĩ dưới trướng hắc cao thủ như mây, không chừng trước khi mình chạy ra khỏi Sở quốc, bọn truy sát đã bắt kịp rồi, vì vậy hoàn cảnh hiện tại thật hết sức đáng ngại.

Khước Hoàn Độ vừa nghĩ ngợi, vừa rảo bước theo quan đạo.

Giao thông trên đại lộ này tương đối nhộn nhịp, ngoài những thương lữ bộ hành, nông phu đi chợ, còn có rất nhiều xe la và ngựa đàn chở hàng hóa qua lại.

Lúc đó phong khí thông thương tương đối thịnh vượng. Cuối Xuân Thu - đầu Chiến Quốc là một thời đại chuyển giao lớn trong lịch sử Trung Hoa, không chỉ các quốc gia thời Xuân Thu, mà các tổ chức cũng thoát dần khỏi phong kiến để biến thành quân chủ tập quyền, một số xu thế mạnh mẽ như công thương nghiệp phát triển, thành thị mở rộng, chiến tranh ngày thêm kịch liệt, sự hưng khởi của những giai cấp mới, sự giải phóng tư tưởng, lúc này đều rõ rệt lên nhiều lần.

Ví như Bạch Khuê thời sau này tập trung kinh doanh lúa gạo và tơ lụa, Y Đốn sản xuất muối mà lập nghiệp, Quách Tùng đúc đồ sắt, đều sang giàu như vương hầu. Từ đó có thể thấy sự phát triển cao độ của nền kinh tế. Sở là quốc gia mạnh nhất lúc đó, công thương phát triển có phần lấn át cả các nước khác.

Thêm nữa, do sự cần thiết về mặt quân sự, các nước đã khai mở rất nhiều con đường, liên đới thúc đẩy sự phồn vinh của đô hội, vì vậy con đường dẫn thẳng đến Hạ Phốc mà Khước Hoàn Độ đang đi, mới xuất hiện nhiều hoạt động nhiệt náo. Khước Hoàn Độ một mặt bị những hình tượng phồn vinh này khiến cho tinh thần chấn động, mặt khác lại lo sợ, với thực lực và sự tinh minh của Nang Ngõa, nhất định không thể bỏ qua trọng điểm giao thông này, không chừng đã bố trí đầy đủ nhân lực để bắt con cá lọt lưới là gã đây, tiền đồ gian hiểm trùng trùng, gã đành chỉ đi bước nào biết bước đó thôi.

Mỗi lần có xe ngựa chạy qua, gã lại nép vào một bên, tránh đụng phải truy binh, đúng là có cảm giác mỗi bước mỗi gian nan. Sau những ngày lưu lạc trong thâm sơn khoáng dã, mặt mày đăm đăm, quần áo tối tả, cho dù không mang thân phận là Khước Hoàn Độ đi nữa, e rằng cũng có thể bị vệ binh chặn lại khám xét, chuốc phải những phiền toái.

Khước Hoàn Độ lại đi thêm một thôi, còn ba dặm nữa là tới được Hạ Phốc, trong lòng đang suy tính làm sao để tránh được việc xét hỏi ở cổng vào thành, bỗng một tràng tiếng móng ngựa vang lên sau lưng. Khước Hoàn Độ giật mình, chú tâm lắng nghe, đội nhân mã đó có ít nhất ba mươi kỵ sĩ, lại có tiếng bánh xe nghiêng rào rào, gã vội vàng tránh qua bụi cây bên đường.

Một đội binh mã, hộ tống một cỗ xe hoa lệ, chậm chậm đi, binh vệ giáp trụ tươi mới, trên yên và trên xe đều khắc một cặp hùng sư múa vuốt nhe nanh.

Khước Hoàn Độ chấn động, nhận ra đây chính là huy hiệu của người mà thanh danh chỉ đứng sau phụ thân mình, cũng được liệt vào Sở quốc Tứ đại kiếm thủ - Tương Lão.

Người này nghe nói kiếm thuật xuất thần nhập hoá, vượt trên cả Phí Vô Cực và Yên Tương Sư, tính cách hung tàn, lấy việc giết người làm vui, là kẻ đứng đầu trong mạng lưới trinh sát tình báo do Nang Ngõa trực tiếp quản hạt. Đặc biệt đáng sợ là dưới tay hắc ca đã tập hợp một mạng lưới nhân tài đủ màu đủ vẻ, bình thời bọn họ đóng ở Dinh Đô - đô thành của Sở quốc, lần này đi xa đến đây, không hỏi cũng biết, tất nhiên là muốn săn đuổi gã rồi. Hôm nay gã thân lâm hung hiểm, hoàn cảnh còn tồi tệ hơn so với tưởng tượng rất nhiều, rơi vào tay kẻ hung ác này, sống còn không bằng chết.

Mặt khác, gã lại cảm thấy có chút tự hào, Nang Ngõa xuất con át chủ bài của hắn như vậy, đủ thấy là rất uy kị gã. Khước Hoàn Độ bất giác phần chấn tinh thần, quyết ý sẽ đối phó đến tận cùng.

Đoàn xa mã rề rà lẩn qua, trong đầu Khước Hoàn Độ loé lên một tia sáng, người ngồi trên xe này, nhất định là lão nhân hay nữ quyến, nếu không tốc độ của xe không thể chậm như vậy được. Khoé miệng bất giác lộ tiểu ý, thân hình triển khai, toàn lực đuổi theo đoàn xe đó.

Đoàn xa mã khác huy hiệu của Tương Lão chậm rãi đi về phía Hạ Phố. Đột nhiên những kỵ sĩ phía trước ra hiệu cho cỗ xe dừng lại.

Toán kỵ sĩ này đều là binh vệ của Tương Lão, viên đội trưởng khuôn mặt tinh minh hơn hẳn, dáng vẻ thân kinh bách trận. Vừa thấy cỗ xe dừng lại, y bèn quay ngựa phóng về bên cạnh, một mặt khoát tay ra hiệu hai tên kỵ sĩ dẫn đầu lên trước quan sát, một mặt phân phó thủ hạ đằng sau, ngăn khách bộ hành tiến đến gần, tựa hồ trong xe có một vật gì vô cùng trân quý.

Thủ hạ của y phân tán đội hình, dàn ra quanh cỗ xe.

Kỵ sĩ đội trưởng cúi đầu trước khuôn cửa xe rềm rủ thấp, khẽ hỏi: "Cơ phu nhân xin dừng kinh hoảng, giữa đường không biết tại sao lại đổ xuống một cây to. Đội chúng thuộc hạ đi xét qua cái cây có phải là do người ta cố ý chặt gãy, rồi xem có thể di chuyển nó đi, tiếp tục hành trình không!"

Trong xe có giọng phụ nữ dịu dàng ừm khẽ một tiếng.

Một giọng phụ nữ khác hỏi: "Thích đội trưởng, Cơ phu nhân muốn biết khi nào có thể vào được Hạ Phố?" Người lên tiếng, có lẽ là nữ tỳ.

Thích đội trưởng nói: "Ước chừng trước lúc hoàng hôn sẽ vào thành, vào thành độ nửa canh giờ sẽ đến được biệt viện tạm thời của chủ công ở Hạ Phố".

Y thông thả nói, Khước Hoàn Độ ở rặng cây bên đường suy nghĩ chút nữa thì mắng khắp lượt mười tám đời tổ tông của y.

Gã một mặt mừng rỡ mình chân tay nhanh nhẹn, lúc ngã cây chặn đường đã có suy tính, nếu không quan sát kỹ, rất khó biết là cố ý chặt gãy, vì cái cây gã chọn sớm đã khô giòn, bất kỳ ai cũng có thể cho rằng tự nhiên mà đổ, không thể hoài nghi đến điều khác. Mặt khác Thích đội trưởng tinh minh lợi hại, phản ứng miễn tiện, vừa thấy cây chặn đường lập tức quay ngựa về hộ vệ, khiến ý đồ muốn trốn vào dưới gầm xe của gã khó mà thực hiện được, nhất thời gã không biết làm thế nào.

Lúc này hai người đi tra xét cây gãy đã khoát tay thông báo cho Thích đội trưởng, biểu thị không có vấn đề gì. Thích đội trưởng vội vàng hạ lệnh, tức thời lại có hai kỵ mã khác tách ra, chuẩn bị trợ giúp hai kỵ mã kia dọn đường. Một người rút ra sợi dây thừng to, chuẩn bị dùng ngựa để kéo cây sang một bên.

Khước Hoàn Độ giật mình, nhận ra tính tình sốt sắng của mình đã đánh mất công phu hộ tâm, làm nhụt hết sự linh mãnh của tai và mắt. Vừa rồi trước lúc đám kỵ sĩ đằng sau phóng lên trước, sự chú ý của mọi người đều tập trung lại phía họ, nếu gã nắm bắt được thời điểm đó, thì đã có thể dựa vào thân pháp tuyệt thế để lòn xuống dưới gầm xe, nhưng do trong lòng còn bận cân nhắc thành bại, nên bỏ lỡ mất cơ hội tốt, gã cảm thấy tiếc vô cùng, vội vàng tập trung tinh thần, tĩnh tại đợi cơ hội thứ hai.

Một đầu sợi dây buộc vào thân cây, một đầu giăng vào yên ngựa, kỵ sĩ hét to một tiếng, hai gối thúc mạnh, con kiện mã phóng bốn vó, cây to rùng rùng chuyển mình, cành lá quét xuống nền đường đất vàng, làm bụi đất bốc lên mù mịt, vừa lúc đó một cơn gió mạnh lùa tới, đất cát đầy trời thốc vào đoàn xa mã, đám kỵ sĩ đều cúi đầu nhắm mắt để tránh bụi lọt vào mắt.

Khước Hoàn Độ thầm kêu trời giúp ta rồi. Thân hình nhanh như li miêu, gã nhảy lên, lách mình vào dưới gầm xe, thân không biết quỷ không hay.

Thích đội trưởng hạ lệnh, đoàn xe từ từ tiến lên, tốc độ có nhanh hơn một chút. Hiển nhiên do hành trình vừa bị trì hoãn, vì vậy phải tăng tốc, kịp vào được Hạ Phố thành trước lúc mặt trời lặn.

Khước Hoàn Độ áp sát lên gầm xe, chân tay như con dơi bám chặt lấy cái giá để gối, trong lòng cảm thấy khoan khoái, lần này vào thành là do dịch nhân hộ tống, thế sự quả thực không điều kỳ lạ gì không có. Lại nhớ đến trước sau hai lần đều dùng phương pháp chặt cây làm cứu tinh, cũng thật là chuyện lạ.

Tiếng móng ngựa, xe ngựa tiến lên dọc con đường, trên xe ngoài những tiếng thở nhẹ nhàng truyền ra, không nghe thấy bất kỳ một âm thanh nào khác. Khước Hoàn Độ hiểu kỳ vô cùng, suy đoán về thân phận của phu nhân ngồi trong xe, không biết vì sao nàng lại đến nơi này gặp Tương Lão.

Trên đường Thích đội trưởng còn quay ngựa lại mấy lần nữa để bấm báo về hành trình với phu nhân. Vị phu nhân đó không hé một lời, chỉ thông qua nữ tỳ hồi ứng, lúc này Khước Hoàn Độ cũng hiểu ra Thích đội trưởng đang kiểm soát khiến vị Cơ phu nhân ấy lên tiếng.

Đột nhiên từ đằng sau, một đội kỵ sĩ phi tới với tốc độ rất mau, khi lướt qua bên đoàn xe, bọn họ ghìim chậm lại, rồi một người trong bọn trầm giọng nói: "Thuộc hạ Triển Thành xin được hỏi thăm Cơ phu nhân". Trung khí mạnh mẽ đầy rẫy, tỏ rõ là một cao thủ.

4. Hồng Nhan Bạc Mệnh

Một thanh âm nhu mỹ từ trong xe cất lên: "Tìm được công tử chưa?" Triển Thành trầm giọng đáp: "Hoàn Độ là loạn thần tặc tử, ai cũng phải có trách nhiệm truy giết, Cơ phu nhân không nên gọi y là công tử".

Cơ phu nhân khẽ than một tiếng: "Chuyện của đàn ông các ngươi, ta không muốn để tâm nhiều. Chỉ biết Uyển tử doãn là danh tướng của đất nước, như vậy thôi!" Ngữ khí nàng đối với Khước Uyển thập phần tôn trọng, lại ẩn ước để lộ sự bất mãn với Nang Ngõa, Khước Hoàn Độ nằm dưới gầm xe bất giác sinh lòng cảm kích.

Triển Thành không dám tranh biện, quay sang tên họ Thích: "Thích đội trưởng, phiền ngài hộ tống phu nhân cẩn thận, ta vượt trước một bước!" Tiếng cáo từ vừa dứt, mười mấy kỵ sĩ đã phóng đi mất hút.

Khước Hoàn Độ thầm kinh ngạc, thủ hạ của Tương Lão dồn dập đổ về đây, chắc muốn dùng Hạ Phổ làm căn cứ, rồi bố trí thiên la địa võng để bắt gã. Tương Lão thực là lợi hại, vùng đại đô hội này chen lầy nút giao thông đường thủy và đường bộ của Sở quốc, phong tỏa được nó, coi như nắm chắc được yết hầu của Khước Hoàn Độ, dù gã mọc cánh cũng khó mà bay thoát. Lúc này trên xe vang lên giọng nữ nhân, Khước Hoàn Độ vội vàng ngưng thần lắng nghe.

Nữ tỳ thốt, giữa tiếng xe nghiêng mặt đường rào rào: "Phu nhân người thật dũng cảm, chỉ có mình người là dám nói thật!".

Giọng u ầu của Cơ phu nhân vang ra: "Thế cũng có ích gì? Cường quyền là công lý. Thế lực hung ác là hồng thủy sóng thần, bất kỳ ai chống cưỡng, không chịu hợp chung dòng chảy với nó, chẳng phải đều bị giáng họa hay sao? Uyển tướng quân ngàn vạn lần đừng cảm hơn tiểu nữ tử mệnh bạc là ta đây, nhưng hiện tại ông ấy đã rơi vào cảnh gia hỷ nhân vong. Chỉ cầu cốt nhục còn lại của họ Khước có thể chạy thoát nhanh vượt cường quyền là được rồi!" Khước Hoàn Độ hết sức cảm kích, Cơ phu nhân này không phải hạng xu phụ quyền thế. Tuy là thế tử của Tương Lão, nhưng không có thiện cảm với hành động của hắn, quan điểm lại xuất phát từ một lập trường hoàn toàn khác, trong lòng gã bất giác lấy làm kỳ quái.

Nữ tỳ tiếp: "Phu nhân, từ khi rời nước Trần đến Sở, tiểu tỳ chưa từng thấy người vui vẻ bao giờ!".

Khước Hoàn Độ nghe thấy hai chữ nước Trần, trong đầu bỗng nổ rầm một tiếng, tức thì tự trách mình sao mù mắt, không nghĩ ngay ra người phụ nữ này là ai. Trong lòng gã trào lên một cơn xung động, chỉ muốn dùng chủy thủ khoét cái lỗ nhỏ ở gầm xe, để nhìn lên dung nhan của nàng.

Kiểm thuật và mỹ nữ, hai thứ này là mục tiêu giúp Khước Hoàn Độ duy trì ý nghĩa của cuộc sống. Thế mà hiện tại gã phải gánh thêm mối huyết cừu gia tộc, mặc dù đó không phải là điều Khước Hoàn Độ mong cầu, chỉ tại số mệnh trút lên người gã.

Sự tích về Cơ phu nhân thiên kiều bách mị sớm đã lưu truyền trong thiên hạ. Cơ phu nhân tên gọi Hạ Cơ, là giai nhân tuyệt thế làm điên đảo chúng sinh, nội loạn của nước Trần cũng từ nàng mà ra. Sở quốc cử binh bình định xong xuôi, bèn đưa người con gái diễm lệ ấy về, lại gây nên một trường tranh đoạt giữa các công hầu quý tộc trong nước, không ngờ cuối cùng chính cái tên hung ác Tương Lão này đã giành được mỹ nhân. Nghe nói Tương Lão mặt mày xấu xí dữ tợn, toàn thân bốc mùi hôi thối, Khước Hoàn Độ cảm thấy rất chua xót, phẫn khải vì nỗi bông hoa nhài cấm bãi cắt trâu.

Tương Lão tất là hạng háo sắc vô cùng mới thu nhận Hạ Cơ, tấm thân vốn chứa đựng nhiều tai ương hơn họa thủy, lúc nào cũng có kẻ đồ kị, sẵn sàng vì nàng mà ra tay hãm hại, chẳng trách Tương Lão phải cử thủ hạ hộ vệ trùng trùng. Lần này đến nơi xa công cán, mà vẫn muốn mang nàng theo bên mình. Nghe nói có vài nhân vật quyền thế đầu mảy cuối mắt với Hạ Cơ, không chịu để Tương Lão độc hưởng mỹ nhân, xem ra kịch hay vẫn còn chưa mở màn.

Khước Hoàn Độ chỉ muốn tiêu diệt toàn bộ bè lũ phe cánh của Nang Ngõa mới thỏa dạ, thầm nghĩ nếu đoạt được Hạ Cơ từ tay Tương Lão, có lẽ sự đả kích đó còn khiến hắn khó chịu hơn bị giết, trái tim bất giác sôi sục miên man với ý nghĩ ấy, nhưng nhìn lại tình thế trước mắt, việc đó hoang đường chẳng khác nào vớt trăng trong nước.

Nữ tỳ lại hỏi: "Phải chăng mục tiêu tiếp theo của họ, là Thẩm Doãn Thú?" Hạ Cơ than khẽ một tiếng, trầm ngâm không nói.

Thẩm Doãn Thú và Khước Uyển là hai trụ cột của Sở quốc, đều là cái gai trong mắt mà Nang Ngõa muốn trừ bỏ. Bình thời Tả doãn Uyển và Thẩm Doãn Thú thường hô ứng hỗ trợ nhau, hiện tại Khước Uyển đã đổ, Nang Ngõa tự nhiên sẽ khai đao với Thẩm Doãn Thú.

Lúc này xe đã quật sang một con đường thẳng. Từ dưới gầm nhìn ra, thấy người qua lại càng lúc càng đông, Khước Hoàn Độ biết đã vào được quan đạo dẫn thẳng đến thành môn. Quả nhiên một lát sau xe từ từ dừng lại.

Nơi cửa thành thủ vệ nghiêm ngặt, Thích đội trưởng đưa ra lệnh bài, trao đổi vài câu với binh sĩ canh gác, rồi đoàn xa mã từ từ tiến vào thành. Trên đường, xe qua ngựa lại, người tấp nập, một cảnh tượng phồn hoa thắng bình, Khước Hoàn Độ thầm nghĩ nếu không phải đang lâm nạn đào sinh, thì đến đây du hí cũng là một khoái sự trong đời người.

Đi chừng thời gian tàn một cây hương, đoàn xa mã rẽ vào một trang viện khổng lồ, rồi đột ngột dừng lại.

Thích đội trưởng vội vã tiến lên trước, mở cửa xe. Đầu tiên có một đôi chân thiếu nữ nhỏ nhắn thò ra, mà Khước Hoàn Độ biết là của ả tỳ nữ, tiếp theo đó mới đến đôi chân mỏng manh tinh tế của Cơ phu nhân, đặt nhẹ xuống mặt đất, rồi bước về phía toà nhà chính trong trang viện.

Chỉ thấy tất cả mọi người trong sân đều dừng hẳn động tác, hiển nhiên sự chú ý đã bị nàng thu hút hết. Khước Hoàn Độ những muốn thò đầu ra chiêm ngưỡng cái vưu vật trứ danh ấy, nhưng nhớ lại mối huyết hải thâm cừ, bèn nén lòng kiềm chế.

Đoàn xa mã lại từ từ lặn bánh, rẽ trái quẹo phải, đi về hướng hậu viện, bên đường thì thoảng vang tiếng ngựa hí, hiển nhiên đây là nơi giữ ngựa và kho lương.

Khước Hoàn Độ không nén được mỉm cười. Tương Lão tiếng dữ đồn xa, không kẻ nào dám trêu vào, lại có Nang Ngõa đứng sau hậu thuẫn, lần này ra mặt vây bắt gã, bất kỳ ai cũng cho rằng Khước Hoàn Độ là một tiểu tử kinh nghiệm kém cỏi, tất sẽ khó may mắn thoát nạn. Thế mà gã ngược lại, tự mò vào hang cọp, ẩn trong hành dinh tạm thời của hắn, mưu chước kỳ binh như vậy đương nhiên vượt ra ngoài mọi sự dự liệu. Dù Tương Lão gian xảo như quỷ, cũng không thể nào đoán ra.

Mã phu dừng xe, rồi bước xuống bỏ đi, Khước Hoàn Độ không trừ trừ, từ dưới gầm lách mình nhảy ra.

Hậu viện vắng vẻ tịch mịch, lúc này sắc trời đã bắt đầu ngả tối. Khước Hoàn Độ nhanh chóng quan sát hình thế bốn xung quanh, bên trái là một hoa viên lớn, khoảnh đất trống bên trong dựng mấy khu nhà trông như vừa lương thảo, chính là nơi tốt để ẩn thân, gã mừng rỡ, thân hình mau chóng di chuyển, lướt về phía đó.

Khước Hoàn Độ trải qua ba ngày yên tĩnh trong vừa lương, Lúc trước chạy trốn nơi sơn dã, gã đã hái được một bó lớn hoàng tinh, đủ dinh dưỡng, và đủ để no bụng, gã lại thừa cơ đêm tối ra ngoài lấy nước, về ăn uống vậy là không có gì đáng lo.

Mấy ngày yên ổn tĩnh dưỡng tạo điều kiện cho Khước Hoàn Độ đạt được tiến cảnh lớn về kiếm thuật. Khi còn là công tử Khước gia, có cơm bưng nước rót, sự linh mẫn của gã chưa được kích thích. Qua mười mấy ngày cọ xát với hiểm tử để giành lấy sự sống, gã như viên bảo thạch được đeo gọt thành mỹ ngọc, bất luận về tinh thần, thể lực hay trí năng, đều tiến nhập đến một cảnh giới trước đây chưa từng đặt chân tới, vì vậy

gã nhờ vào sự tinh tu suốt ba ngày này, dành thời gian để lĩnh ngộ quán thông những tâm pháp về kiếm thuật.

Ngoài vừa lương đôi khi có tiếng người vọng tới, nhưng bên trong thì luôn lặng lẽ thâm u. Khước Hoàn Độ tự bố trí, tận dụng những tạp vật để làm thành một chỗ ẩn náu rất tốt, cho dù có người vào, chỉ cần không phải với mục đích tìm kiếm, hầu như không thể phát hiện ra sự có mặt của gã, còn gã lại có thể quan sát tình hình trong cả vựa kho rất rõ ràng.

Ngày hôm ấy trôi qua mau chóng. Trời vừa sập tối, Khước Hoàn Độ đang nghiền ngẫm những chiêu thức kiếm thuật, đột nhiên giật mình, phóng mắt nhìn qua khe hở của cái ổ trốn, thấy cánh cửa sổ vừa lương lặng lẽ mở ra.

Ánh sáng yếu ớt từ cánh cửa mở hé lọt tới, soi lên lờ mờ vóc dạc một nam tử cao gầy. Y nhanh nhẹn lách vào, rồi tiện tay đóng cửa sổ lại, vừa lương lập tức trở về không gian im tối. Khước Hoàn Độ nhãn lực tuy tốt, nhưng trong vừa lương hoàn toàn cách ly với ánh sáng bên ngoài này, cặp dạ nhãn cũng trở thành anh hùng không có đất dụng võ.

Một tiếng cọt kẹt, làm Khước Hoàn Độ giật nảy mình. Cửa kho xịch mở, một tia sáng mong manh lọt tới. Vừa lương này vốn đóng từ bên ngoài, nam tử nọ đã mở sẵn trước lúc nhảy qua cửa sổ vào, đến giờ mới ở bên trong đẩy ra. Không hiểu y đã dùng thủ pháp gì lúc mở cửa, hoàn toàn không gây nên thanh âm, đến nỗi Khước Hoàn Độ chẳng hề hay biết, công phu xem ra cao thâm khó lường.

Khước Hoàn Độ thâm tính toán rất nhanh. Nam tử này hành động im lìm lặng lẽ, nếu không phải tận mắt trông thấy sự tồn tại của y, quả thật khiến người ta khó mà tin được, tựa như y chỉ là một ảo tưởng không có thực thể. Điều đó cảnh báo với Khước Hoàn Độ, người này nhất định là một cao thủ, nếu y có ý đến đối phó mình, lại phối hợp với những kẻ khác nữa, thì vận gã tất lành ít dữ nhiều.

Có điều Khước Hoàn Độ cảm thấy người này đến đây, hoàn toàn không liên quan gì tới chuyện của gã.

Nhằm lúc khe cửa lọt sáng, Khước Hoàn Độ nhìn thấy nam tử nọ có khuôn mặt râu ria, khí độ bất phàm, cặp mắt lấp lánh linh động, không nộ mà uy. Tuổi chừng trên dưới bốn mươi, chính là một nam tử đã có thành tựu, đầy đủ ma lực, hội tụ cả cá tính và bề sâu.

Nam tử đó đứng im một lúc, rồi bắt đầu đi đi lại lại trước cửa một cách bất an, trên mặt lộ ra vẻ đợi mong và sốt ruột.

Khước Hoàn Độ lấy làm lạ, thông thường loại người này bụng dạ thâm trầm như biển, hỉ nộ ai lạc tuyệt không dễ bộc lộ, nếu không làm sao có thể trèo lên đến địa vị của họ. Không biết vì chuyện gì, mà khiến y đánh mất tác phong?

Nam tử nọ đột nhiên lướt đến cửa chính, nhìn ra ngoài. Cùng một lúc, có tiếng bước chân nhỏ nhẹ, thoạt đầu từ xa, sau vắng lại gần, Khước Hoàn Độ cảm thấy nghi hoặc, nghe tiếng bước chân này, có cảm giác như đã từng quen.

Cửa lớn sè sè mở ra, một vóc dáng yếu điệu xinh đẹp khẽ lách vào. Nam tử kia một tay khép cửa, một tay cuốn thân hình đó vào lòng, hai bên áp sát nhau, tiếng sột soạt quần áo và va chạm xác thịt vang lên đầy kích thích, dù dưới bóng tối cũng cảm thấy chan chứa xuân tình. Hai mắt của Khước Hoàn Độ tuy bị cửa lớn khép lại khiến gã không nhìn thấy được những ngón nghề mà họ giở ra với nhau, nhưng vốn từng trải, óc gã dễ dàng vẽ lên được cảnh tượng thực sự đang diễn biến, cơ thể tự nhiên cũng xuất hiện một số phản ứng thông thường.

Giây lát sau, vắng lên tiếng thở khe khẽ của người phụ nữ, hiển nhiên hai làn môi đã tách rời. Nam nhân công lực thâm hậu thì đã đành, nhưng nữ tử chắc bị ngạt vì cái hôn triền miên nóng bỏng, nên mới thở hổn hển như vậy.

Khước Hoàn Độ cuối cùng cũng biết được người phụ nữ đó là ai, trong lòng bỗng dâng trào một cơn ghen hờn ai oán. Vì nàng chính là Hạ Cơ, mỹ nhân danh động thiên hạ, chẳng trách gã cảm thấy tiếng bước chân nàng quen thuộc đến thế. Ngày hôm đó bám dưới gầm xe, đã tai nghe mắt thấy giai nhân rời đi mỗi lúc một xa.

Đồng thời gã cũng cảm thấy dễ khóc dễ cười, không biết có phải trời xanh ưa ghẹo người, nàng gần ngay trước mắt đấy, mà gã vẫn không nhìn được diện mạo diên đảo thần hồn.

Hạ Cơ khe khẽ hô hấp, ngay cả thứ âm thanh hít vào thở ra đó, cũng phong nhuận gợi cảm, khiến tim người ta như căng lên.

Nam tử nói: "Hạ Cơ, ta vẫn nghĩ là nàng không đến!".

Hạ Cơ chỉ thở khẽ, lặng lẽ không đáp. Thoắt cái lại vang lên tiếng hôn ghè ngẫu nhiên.

Khước Hoàn Độ đổ kị đến nỗi hầu như muốn lao ra giết chết ngay tên đàn ông kia, tâm tình đó khiến bản thân gã cũng lầy lăm khó hiểu. Thậm chí diện mạo của Hạ Cơ gã cũng chưa từng nhìn thấy, nhưng qua giọng nói và lời lẽ của nàng, truyền thuyết về nàng, gã đã thành tâm dựng nàng làm nữ thần trong trái tim mình từ lâu, vị nữ thần ấy giờ đây lại bị kẻ khác xâm phạm, ngay trước mặt gã, bảo gã làm sao không ngùn ngụt lửa hờn.

Rất lâu sau người đàn ông mới lên tiếng: "Hạ Cơ! Thật không ngờ Vu Thần ta hai mươi năm nay lòng tịnh như nước giếng, giờ lại nổi sóng, không tài nào khống chế được, so với tiểu tử trẻ tuổi thậm chí còn dữ dội hơn". Ngừng một lúc, lại tiếp: "Nàng biết không, trái tim ta đã sớm chết rồi, cả đời chỉ chìm đắm trong việc tranh đoạt quyền lực. Gặp được nàng, trái tim đã chết ấy mới hồi sinh. Ôi! Ta thật là ngu như lợn, công danh phú quý gì, làm sao sánh được với nửa khắc hoan lạc bên nàng". Lời nói của y chứa chan thâm tình, nhưng Hạ Cơ chỉ ừm nhỏ, không thấy có vẻ xúc động gì cả.

Trong lúc y dài dòng giải bày, Khước Hoàn Độ thập phần kinh hãi. Nghe y tự xưng Vu Thần, cơn ghen hờn trong gã dập đi quá nửa, địa vị của y không phải tầm thường.

Đại sự được coi trọng nhất nước thời đó, là cúng tế và chiến tranh, thường có câu "Quốc chi đại sự, duy tự dữ nhưng". Vu Thần chính là nhân vật trọng yếu nhất nước Sở về mặt thần quyền tế tự, địa vị hết sức quan trọng. Bản thân y võ công cao cường, lại là đệ nhất mưu thần của Sở vương, thường đại diện cho Sở quốc đi sứ các nước, là thiên tài ngoại giao, được chư quốc hết sức tôn kính. Đến chuyên quyền như Nang Ngõa, cũng không dám khinh suất xem nhẹ y. Không ngờ y đến Hạ Phố, giữa tình thế rối ren này, sớ mớ vào tài sản riêng của đại tướng số một dưới trướng Nang Ngõa. Kể ra y cũng thần thông quảng đại, nên mới tránh được tai mắt của Tương Lão.

Hạ Cơ khẽ nói: "Tiên sinh hẹn thiếp ra đây, nhờ bị Tương Lão phát hiện, dù có thoát được độc thủ của y, thì Nang Ngõa cũng sẽ lợi dụng chuyện này mà làm lung lay địa vị của người, dồn người vào hiểm cảnh vạn kiếp bất phục, thiếp không sao an tâm!".

Giọng nàng êm ái quyến dụ, uyển chuyển ôn nhu, từng lời như thấm vào tâm phế.

Vu Thần hừ lạnh một tiếng, Khước Hoàn Độ nghe chấn động cả màng nhĩ. Thầm nghĩ người đừng có ra cái vẻ anh hùng trước mặt mỹ nhân nữa đi, kinh động đến bọn người bên ngoài kho, khiến Tương Lão tìm đến, tóm bọn người rồi quơ luôn cả con cá con trong ao là ta đây.

Vu Thần nhấn giọng: "Nang Ngõa muốn động tới ta, e là chưa đủ tầm. Tương Lão hiện giờ vì việc tìm bắt con trai của Khước Uyển, đang bận đến không dứt ra được, nếu không chúng ta cũng khó có dịp tương hợp như thế này. Ha! Không ngờ thằng nhỏ đó lại khó đầu như vậy, đến ta cũng cảm thấy lạ kỳ. Có lẽ trời phù hộ chúng ta, giờ khắc này là cơ hội đẹp nhất để nàng rời bỏ Tương Lão!".

Hạ Cơ mừng rỡ: "Chỉ cần có thể thoát khỏi y, gian nan nào thiếp cũng không sợ!".

Khước Hoàn Độ thâm nhủ, nàng không nói chỉ cần có thể cùng chàng đi, mà lại nói chỉ cần có thể thoát khỏi Tương Lão, hiển nhiên chưa hề yêu Vu Thần sâu sắc, chẳng qua vì Tương Lão khiến nàng quá chán ghét mà thôi! Tức cười Vu Thần lửa tình cháy bỏng, không nhận ra tâm ý chân chính của giai nhân đối với mình, câu nói tình yêu làm người ta mờ mắt, quả không sai. Nghĩ tới đây, nỗi hờn ghen giảm bớt, tâm linh trở lại thông suốt viên minh.

Vu Thần tiếp: "Tương Lão kiếm thuật cao cường thì không phải nói, nhưng lần này cả Long Khách, Trịnh Tê và Vạn Tắt Giải đều xuất hiện, đó là một sự uy hiếp đáng sợ; vì vậy hành động của chúng ta phải hết sức thận trọng, hễ phạm phải sai lầm, vĩnh viễn không có cơ hội ngóc đầu dậy".

Nghe y nói, trái tim Khước Hoàn Độ như chìm xuống. Ba cái tên mà Vu Thần vừa nhắc đến, đều là cao thủ trứ danh của nước Sở, mỗi người đều có tuyệt nghệ, nếu gặp phải bọn chúng, cơ hội sống sót có thể nói là rất nhỏ nhoi. Nhưng gã cũng thầm khen mình may mắn, hiện giờ vẫn còn có cơ hội đào tẩu.

Vu Thần nói: "Công tử Phản suất lĩnh một toán cao thủ đến Hạ Phố, ta sợ rằng y sẽ chú ý đến nàng. Nhưng nàng khỏi lo, ta đã sắp xếp vẹn toàn, có thể bảo đảm cho chúng ta chạy thoát ra nước ngoài. Lần này ta đến Hạ Phố, là phụng vương mệnh, từ đây sẽ ngồi thuyền theo dòng sang sứ Tề quốc, hi vọng có thể kết liên trận tuyến, đối phó với Tần. Chỉ cần nàng theo đúng thời gian chỉ dẫn của ta, lên được cỗ xe ta chuẩn bị sẵn, là có thể đường hoàng rời khỏi nước Sở. Nơi đây ta sớm đã bố trí đủ nhân thủ, tất cả có lẽ không vấn đề gì".

Khước Hoàn Độ sực hiểu, Vu Thần đã cài nội gián nơi đây, nên mới có thể ra vào tự do như vậy.

Tiếp đó Vu Thần căn kẽ nhắc đi nhắc lại các chi tiết và phương pháp ứng biến khi chạy trốn, thậm chí cách bắn ám hiệu cấp cứu, nhất nhất truyền cho Hạ Cơ. Đến Khước Hoàn Độ ngồi bên nghe lén, bất giác cũng thầm tán thưởng sự tinh tế và nghiêm mật trong hành sự của Vu Thần.

Mục tiêu của gã và hai người này như nhất, đều là thoát khỏi Tương Lão, rời bỏ nước Sở.

5. Đi Với Giai Nhân

Hoàng hôn ngày hôm sau, Tương Lão nhận được tin, có gã thanh niên hình tích khả nghi xuất hiện ở vùng thượng du Tây Giang Thủy, lại thêm mấy chục người lạ mặt, cũng lần lượt theo nhau tìm đến địa phương ấy. Nghe ra gần như phù hợp với tình hình Khước Hoàn Độ và đám tử đệ gia binh của gã.

Vừa nhận được tin báo, Tương Lão không trừ trừ cân nhắc, vội vàng đốc hết thủ hạ và khoái mã vào cuộc săn đuổi.

Tòa trang viện to lớn trong phút chốc chỉ còn lại một số ít vệ binh và gia nhân, Tương Lão tự thị bản thân danh tiếng lừng lẫy, chắc không ai dám đến mạo phạm. Kẻ muốn động thổ trên đầu thái tử, nhất định sẽ nghĩ đến hậu quả phải chịu sau này.

Tương Lão và đám kỵ mã đi chưa lâu, một cỗ xe ngựa màu xám xuất hiện trong bóng chiều nhá nhem, từ từ bò dọc con đường bên toà trang viện lớn. Đúng lúc ấy phía đối diện có một dãy xe la chạy qua, tiếng bánh nghiêng lao xạo, tiếng la hí, tiếng người ồn ào, khung cảnh tức thời trở nên hỗn loạn. Giả sử có người ở lề đường bên kia trông sang, tâm nhìn cũng sẽ bị che khuất. Dãy xe la chậm chậm rời đi, cỗ xe ngựa màu xám cũng lần về một hướng khác, con đường trở lại yên tĩnh.

Tất cả những chuyện đó không thoát khỏi cặp mắt Khước Hoàn Độ. Dưới sự sắp xếp khéo léo của Vu Thần, cỗ xe ngựa màu xám nhân lúc hỗn loạn vừa rồi, đã đưa mỹ nữ Hạ Cơ đi mất.

Khước Hoàn Độ cảm thấy hết sức kích thích. Vừa muốn biết kế hoạch tinh tế và cẩn mật này của Vu Thần sẽ thành công hay thất bại; vừa khao khát ngắm nhìn dung nhan của Hạ Cơ, cũng là một đại khoái sự trong đời người, gã không do dự nữa, vội vã rón rén theo sau.

Trời sẩm tối rất nhanh. Đêm nay trăng sáng, cảnh sắc hai bên đường hiện lên rõ rệt. Cỗ xe màu xám sau mấy lần vòng rẽ, chạy đến một ngã giao cắt của đạo lộ, đột nhiên có ba cỗ xe khác hình dạng y hệt từ mấy nơi ẩn nấp lao ra, rồi phân thành bốn hướng khác nhau toả đi. Cỗ xe bắt đầu tăng tốc. Bất kỳ ai phát hiện ra Hạ Cơ đã biến mất và đi tìm kiếm, đến đây nhất định sẽ cảm thấy đau đầu. Thậm chí rất lâu sau khi sự việc xảy ra, Tương Lão cũng còn phải bối rối, không hiểu người đã đi hướng nào, hành động vì thế bị trì hoãn. Vu Thần sắp xếp như vậy, quả thực đơn giản mà hữu hiệu.

Khước Hoàn Độ không ngờ y sử dụng chước này, cũng may gã luôn theo sát cỗ xe ngựa, lại nắm rõ đích đến thật sự của Hạ Cơ, vì vậy bám dấu không mấy khó khăn.

Hạ Cơ ngồi trong xe, tâm trạng căng thẳng. Vu Thần thế lực tuy lớn, thu xếp khéo léo, thủ hạ lại được tuyển chọn kỹ càng, nhưng xem ra y cũng vẫn ỷ kỵ Tương Lão.

Tương Lão quả thực là một kẻ đáng ghét, nói năng vô vị, cư xử thô lỗ, tính tình bạo ngược, thượng cẳng chân hạ cẳng tay, lại thêm thứ mùi kinh khủng toát ra từ thân thể hắn, khiến Hạ Cơ sống mà như bị dày

ải. Nàng tuy đã phục thị rất nhiều nam nhân, nhưng con người đó là loại khả ố nhất, hướng hồ trước mặt hẳn nàng luôn phải miễn cưỡng tươi cười.

Khoé mi ứa lệ. Nàng như đoá hoa dập dềnh trên mặt nước, tuy xinh đẹp kiều diễm, nhưng không thể làm chủ bản thân mình. Tình cảnh lúc này cũng như vậy, mong mỏi và khát vọng khó mà đạt được, cho dù có thể cùng Vu Thần tháo chạy ra nước ngoài, cũng chỉ là bỏ người đàn ông này để nương tựa vào một người đàn ông khác khá khẩm hơn mà thôi. Có lẽ đây là số mệnh trời cao đặt lên mình nàng, xem ra nàng đành cúi đầu chấp nhận vậy.

Rầm một tiếng, cỗ xe đột ngột dừng lại, Hạ Cơ đang chìm đắm trong nỗi sầu tư vô tận, bỗng nhiên bừng tỉnh.

Bên ngoài vang lên một tràng âm thanh của binh khí giao nhau, lẫn vào đó là tiếng la hét giận dữ, bốn phía vụt hỗn độn những kiếm chém mác đâm. Hạ Cơ đoán có truy binh đuổi tới, đám thủ hạ của Vu Thần vốn ẩn mặt kín đáo hộ tống nàng đã chạy ra chống cự, nhưng nếu Tương Lão thân chinh đến, e rằng nàng không có cơ hội trốn thoát nữa.

Khước Hoàn Độ đang theo sát sau xe, bỗng nhiên thấy một toán võ sỹ vận đồ đen đến tập kích, rồi giao thủ với đội vệ binh hộ tống của Vu Thần, gã thẩm kê bắt diệu, cho rằng Tương Lão đã phát hiện được hư thực nên đuổi theo để ngăn chặn. Nhưng rất nhanh gã biết đối phương không liên quan gì đến Tương Lão cả. Hơn năm mươi tên hắc y hán tử tuy cũng có cao thủ, thực lực hùng mạnh, nhưng không sánh được với hạng Tương Lão, Long Khách, Trịnh Tê và Vạn Tất Giải. Có nghĩa đây là một thế lực khác.

Khước Hoàn Độ hơi yên dạ, tĩnh tâm quan sát tình hình song phương. Toán võ sỹ áo đen về nhân số và thực lực đều chiếm ưu thế tuyệt đối, người của Vu Thần hiển nhiên là không địch nổi. Không phải do bản lĩnh của đám hắc y võ sỹ hơn hẳn phía Vu Thần, mà do lực lượng của y ít nhất cũng đã phân tán một nửa đi ứng phó những đột biến có thể phát sinh khi Tương Lão đuổi theo, rồi một số nhân thủ lại bố trí rải rác ven đường để tiếp ứng, vì vậy nhất thời khi địch nhân tập trung công kích, bên y rơi vào thế yếu.

Một tiếng hò la, cỗ xe bị đẩy mạnh, thủ hạ của Vu Thần liều mạng hộ tống cỗ xe đột phá trùng vây, đám hắc y nhân tăng cường tấn công, thủ hạ của Vu Thần lần lượt gục ngã.

Khước Hoàn Độ tay phải nắm chặt chuôi kiếm Đồng Long, lòng thầm nghĩ lúc này là lúc ta phải xuất mã đây.

Hạ Cơ ngồi trong cỗ xe ngựa bất động, hoàn toàn không nhìn ra ngoài, nàng không kinh sợ, nhưng đã mất hết ý chí kháng cự với số mệnh, chỉ đợi nghe trời xanh an bài mà thôi.

Cửa xe đột nhiên bật mở. Một nam tử mặt đầy râu ria, áo quần tối tả, từ ngoài cửa ngó vào, nhìn nàng trân trối, hiển nhiên đã bị hấp hồn vì nhan sắc giai nhân. Tình huống này nàng gặp qua đã nhiều, người ta thường ngắm nàng đến đờ mắt há miệng, hoặc là chau mày, hoặc là nhăn trán.

Hạ Cơ bạo dạn nhìn lại nam tử đó. Tuy nàng mới có hai mươi tư tuổi, nhưng từng trải chuyện chăn gối, sớm đã không còn biết e thẹn như mấy tiểu cô nương. Vừa ngược mắt lên tinh thần nàng vụt chấn động. Nam tử nọ tuy không chải chuốt, y phục rách rưới, nhưng thân thể rắn rỏi, mi mục thanh tú ôn văn, dáng vẻ phong lưu lồi lạc, tự nhiên toát lên một thứ khí chất cao sang. Cặp mắt sắc như mắt chim ưng, khiến người ta nảy sinh cảm giác nương tựa và ngưỡng mộ.

Ánh mắt người đó lướt trên mình nàng một lúc, rồi rời đi. Cảm giác linh mãnh thăm mách bảo Hạ Cơ, điểm dừng của ánh mắt đó đủ chứng tỏ gã là một đại hành gia về phương diện hân thưởng phụ nữ. Những kẻ thế tục mỗi khi nhìn thấy nữ nhân thường chỉ chú ý đến diện mạo vóc dáng của người ta, nhưng nam tử này lại bao quát hết cả vành tai, ngón tay, cần cổ, eo lưng... của nàng, quả thực, những nơi ấy giúp nhận biết được chân chính diện mục của nữ nhân. Ngắm nàng rồi, nam tử nọ tỏ ra hết sức hài lòng. Chuyện đó không lạ, điều lạ là nàng bỗng cảm thấy vô cùng hưng phấn, có thể do đối phương lần này là một người trẻ tuổi. Nhớ đến những lão đầu nhi thân thể khô cằn, đầu óc bảo thủ trầm trọng kia, nàng thấy chán chường tẻ nhạt.

Nam tử đó cất tiếng: "Phu nhân xin hãy theo tại hạ!" Ngữ điệu hàm chứa một thứ sức mạnh khiến người ta tuân phục.

Lúc này tiếng dả đầu thêm kịch liệt, nam tử đột nhiên thò tay ôm lấy Hạ Cơ. Hàn mang loé sáng, họ cùng lao vút ra. Hạ Cơ bị ghì cứng lấy eo lưng, trước mặt lấp loá đao quang kiếm ảnh, bất giác nhắm nghiền hai mắt. Thi thoảng nàng thấy thân mình rung lắc kịch liệt, những lúc rẽ gấp hầu như muốn vượt khỏi tay gã, nhưng cảm giác rất bay bổng. Tiếng binh khí dần dần lùi xa. Đột nhiên mấy giọt ướt lộp độp nhỏ xuống mặt nàng, thấm vào miệng có vị mằn mặn, Hạ Cơ mở mắt ra nhìn, gã trẻ tuổi ấy, máu tươi loang đầy vai đang rỉ rỉ chảy xuống.

Nam tử tựa hồ nhận biết nàng đã mở mắt, bèn nghiêng đầu xuống cười, để lộ hàng răng trắng bóc, lúc này Hạ Cơ mới nghĩ hình như gã không phải là người của Vu Thần, thâm tâm bỗng cảm thấy nhẹ nhõm.

Dưới ánh trăng hai người lao đi rất nhanh, nháy mắt đã đến được dưới chân tường lớn phía nam thành. Gã trẻ tuổi đó không hề dừng lại, trên mình lẳng ra một sợi dây có đầu móc, bắn phập lên gờ tường thành. Nam tử khẽ nhắc: "Ôm lấy tại hạ!" Hạ Cơ ngoan ngoãn vươn đôi cánh tay ôm vòng lấy cổ gã, làn da tựa trên thớ cơ rắn rỏi mạnh mẽ. Hai tấm thân áp sát vào nhau, một thứ khí lực chỉ có ở thanh niên khiến nàng choáng váng. Bên tai gió nổi vù vù, họ đã lên được đầu tường thành.

Hai người mau chóng rời khỏi Hạ Phố, vừa đi vừa tránh đường lớn, lát sau đến được một chóp núi vắng người. Trãi dưới mắt là rừng cây đen kịt, từ trên cao nhìn xuống, bên ngoài rừng cây là Trường Giang cuộn cuộn chảy về đông, phản chiếu ánh trăng trong sáng như gương. Giữa dòng sông neo đậu một con thuyền lớn. Hạ Cơ tâm thần chấn động, kinh nghi bất định, đây chẳng phải là thuyền của Vu Thần sao?

Nam tử đặt Hạ Cơ xuống, vẻ bịn rịn như không muốn rời, hiển nhiên lưu luyến cảm giác được ôm mỹ nhân trong lòng. Gã không hề thừa cơ chiếm lấy phần tiện nghi, phong độ quân tử vượt xa những người đàn ông nàng đã gặp, khiến nàng càng thêm cảm kích sự tôn trọng của gã đối với mình.

Gió núi thổi tới, rũ tung mái tóc đẹp, gây vướng ở mặt. Hạ Cơ đưa hai tay vén tóc lại đằng sau, tự nhiên nghiêng đầu liếc nhìn, thấy nam tử nọ đang sững sờ ngắm mình, nàng không nén được mỉm một nụ cười xinh. Gã dường như hơi ngượng, giả bộ ngoảnh đầu quan sát bốn xung quanh.

Hạ Cơ vuốt lại y phục, đi đến bên gã nhỏ giọng nói: "Để ta xem vết thương của ngươi!".

Nam tử do dự giây lát, toan xé vạt áo, bàn tay nhỏ nhắn của Hạ Cơ đã ngăn gã lại, dịu dàng gỡ vạt áo rách ra, thấy máu đã ướt đầm cả.

Nam tử ngồi xuống một tảng đá, Hạ Cơ vội vàng băng bó cho gã, may mắn vết thương không chạm đến xương và cơ mạch, không ảnh hưởng đến cử động.

Hai người ngồi bên nhau lặng lẽ, cùng đào mệnh cầu sinh, nhưng xem ra lại giống cặp tình lữ hẹn hò kín đáo, đang cùng nhau trải qua thời khắc mà sự im lặng ý nghĩa hơn mọi lời nói.

Nam tử ấy chính là Khước Hoàn Độ. Lúc này linh trí nội tâm gã giằng xé, liệu có nên đem nàng trả lại cho Vu Thần? Hạ Cơ đã thành hoa đẹp vô chủ, chỉ cần nàng không phản đối, gã có thể giữ nàng lại, vưu vật như vậy quả là một tài sản trân quý. Nghĩ đến đây, gã không nén được nuốt nước miếng đánh ực.

Hạ Cơ cúi đầu ngắm cổ non dưới chân, khẽ khàng hỏi: "Ngươi là ai?" Khước Hoàn Độ buột miệng: "Tại hạ Hoàn Độ!".

Hạ Cơ giật mình, ngoảnh đầu nhìn sang, nhất thời không thốt được một tiếng.

Khước Hoàn Độ cảm giác sa cơ lưu lạc nơi chân trời góc bể, hai người tao ngộ tuy bất đồng, nhưng tâm trạng đào thoát khỏi hiểm cảnh thì giống nhau. Gã thì võ công tài trí, nàng thì tuyệt thế giai nhân.

Hạ Cơ nói: "Lệnh tôn một đời nhân kiệt, bị kẻ gian hãm hại, khiến người ta không khỏi phẫn nộ!".

Nghe nhắc đến phụ thân, Khước Hoàn Độ rung mình, thâm nhủ thân mang gia thù huyết hận mà còn tưởng luyện mỹ sắc, nhưng nàng giai lệ như vậy, sao có thể buông, sao có thể rời xa được đây, lòng cảm thấy thống khổ vô cùng.

Khi nhìn thấy nàng, lần đầu tiên, trong cổ xe, gã đã bị thu hút bởi gương mặt, vẻ thanh tú và thành thực phong tình ở mỹ nữ ấy. Ngoài ra, tấm lòng và sự kiên giải hiểm cố của nàng đối với chính nghĩa khiến gã tôn trọng.

Khước Hoàn Độ bắt giắc rút trong bọc ra một thanh chủy thủ, dùng lưỡi sắc cạo mặt, râu ria lả tả rơi xuống. Mãi cho đến lúc này gã cũng không cảm thấy cần thiết phải chỉnh trang diện mạo, nhưng trước ánh mắt của giai nhân, tự nhiên hành động một cách vô thức.

Hạ Cơ thú vị ngắm Khước Hoàn Độ cạo mặt, vẻ âu sầu dần nhường chỗ cho nét rạng rỡ, lòng tràn ngập cảm giác êm đềm.

Hạ Cơ dịu dàng: "Công tử định sắp xếp cho thiếp thế nào?" Khước Hoàn Độ vừa cạo xong râu ria, nghe nói kinh ngạc, sự thẳng thắn ấy đã tỏ rõ tâm ý tuân phục của nàng. Thử hỏi dưới vòm trời này, có nam nhân nào kháng cự nổi lời mời gọi của người con gái kiều diễm như vậy. Gã nghe giọng mình mềm yếu: "Khước mỗ hiện giờ đến tự lo còn khó, e rằng liên lụy đến phu nhân".

Gã biết mình đang mấp mé ở ranh giới của sự quy phục, Hạ Cơ chỉ cần yêu cầu thêm một chút nữa thôi, gã nhất định sẽ không từ chối, lúc đó vừa phải suy tính cho bản thân, vừa phải chăm sóc người con gái diễm lệ này, hậu quả thế nào, thực không dám tưởng tượng nữa.

Một tiếng gió mạnh bỗng rít lên, thúc tỉnh Khước Hoàn Độ. Gã vội vàng vươn tay ôm lấy Hạ Cơ, hướng về khu rừng trước mặt lướt đi như chớp.

Rừng cây rậm rạp, ánh trăng lọt qua kẽ lá rơi xuống, hóa ra vô vàn điểm vàng, không xa bên trái, bên phải truyền đến những tiếng động lạ, Khước Hoàn Độ chọn một cây to cành lá um tùm, ôm Hạ Cơ vọt lên nấp vào nơi rậm rịt đó.

Khước Hoàn Độ đứng giữa những cành đan xen, lưng áp vào thân cây, hai tay vòng qua eo lưng mảnh mai của Hạ Cơ, ôm ghì nàng vào mình. Thân hình nàng thon cao, nên khuôn mặt hai người gần như kề sát vào nhau.

Hạ Cơ thân thể mềm nhũn như không có xương cốt, da thịt thơm tho tươi nhuận, êm ái đầy sức sống. Khước Hoàn Độ lập tức thấy trong mình trỗi lên một vài phản ứng hết sức bản năng. Hạ Cơ đang áp sát vào người gã, tự nhiên cũng cảm nhận được, nàng cười khúc khích trong bóng tối, vòng tay siết chặt lấy Khước Hoàn Độ, tỏ rõ thái độ tùy chàng định đoạt. Khước Hoàn Độ lòng bưng bưng lửa dục, lý do duy nhất ngăn gã phóng tay làm tới là chỗ này hiểm trở quá, không thích hợp để thâm thỉ và hành động.

Bốn phía bên dưới thấp thoáng bóng người, tức thời kéo sự chú ý của Khước Hoàn Độ rời khỏi tấm thân thon thả nóng bỏng kia.

Có ít nhất hơn mười võ sỹ đang đi lại sục sạo. Họ không phải người của Vu Thần, nếu không đã dùng ám hiệu định ước để liên lạc với Hạ Cơ. Chỉ chưa biết là những chiến binh hồi chiêu chặn cỗ xe, hay người của Tương Lão, giả thiết là người của Tương Lão, thì hoàn cảnh Khước Hoàn Độ bây giờ thật nguy hiểm không sao nói hết.

Bên trái vang lên giọng một người đàn ông: "Quan huynh, tiểu tử đó mang theo Hạ Cơ, đúng ra là đi về phía này, nhưng thuyền của Hạ Cơ còn chưa nhổ neo, chứng minh Hạ Cơ vẫn chưa lên thuyền, chuyện này thực khiến người ta khó hiểu".

Một giọng khàn đặc khác trả lời: "Xích huynh nói có lý, nhưng thử nghĩ Hạ Cơ trời sinh mĩ lệ, lả lơi rung động lòng người. Tiểu tử trẻ tuổi như vậy định lực đến mức nào, e là đã đầu lưng lại Vu Thần, rúc vào chỗ kín cấp tập hành lạc rồi!" Đám người xung quanh nhất tề phá lên cười hềnh hếch, rất ư là đậm tà.

Khước Hoàn Độ và Hạ Cơ nghe rõ từng lời, nhưng lại cảm nhận theo một tư vị khác. Thân thể phong nhuận của nàng nằm gọn trong lòng, khiến Khước Hoàn Độ thấy kích thích cao độ, đồng thời sinh niềm luyến ái vô hạn, đôi tay bắt đầu nhẹ nhàng ve vuốt tấm lưng nàng. Hai người không dám để lộ ra lấy một phần tiếng động, lặng lẽ hưởng thụ thứ tư vị tiêu hồn, vừa quyến rũ lại vừa hung hiểm đó.

Giọng một người hỏi: "Tiểu tử ấy kiếm pháp cao minh, ta bình sinh mới nhìn qua là một, dưới tay Vu Thần liệu có được hạng cao thủ đó không?" Người họ Quan đáp: "Phải chăng là người bên Tương Lão?" Giọng khàn đặc của tên họ Xích trả lời: "Bất luận thế nào, chúng ta cũng phải cướp được Hạ Cơ, nếu không công tử trách tội xuống, cả bọn chẳng gánh nổi đâu!" Kể đó họ thương nghị, định ra phương hướng tìm kiếm, rồi chia tay tản đi.

Khước Hoàn Độ ghé tai Hạ Cơ: "Vu Thần có dạy nàng cách ứng biến không?" Hạ Cơ vụt nhớ ra tín hiệu lửa khói Vu Thần đưa cho ngày hôm đó, vội vàng gật đầu: "Ồ, bên trong áo ấy!" Hai tay nàng vẫn quàng chặt lấy Khước Hoàn Độ, không hề có ý thả lỏng, chẳng khác nào bảo Khước Hoàn Độ thò tay vào trong áo nàng lấy đồ ra.

Khước Hoàn Độ cố gắng nén cơn xung động khi lách tay vào da thịt nàng, tham lam hít hà làn hương tỏa ra từ mái tóc mây, khẽ nói: "Nàng chịu khó một chút nhé!"

Hạ Cơ hừm một tiếng trong cổ họng, thân thể mềm nhũn đi, đôi mắt phượng dề mê nửa khép nửa hở, gương mặt kiều diễm ngược lên, hiển nhiên khao khát đã đến mức khó kìm nén.

Thật là chết người! Khước Hoàn Độ phải viện cả đến tên của phụ thân để tự cảnh tỉnh. Nếu để mắc chân ở cửa ải nhục dục này, gã sẽ tự phá vỡ kế hoạch đã nghiền ngẫm, Hạ Cơ hoặc bị thế lực bí hiểm kia bắt đi, hoặc rơi trở lại móng vuốt của Tương Lão, đại cừu huyết hận của gã không những không báo phục được, còn bị nhân sĩ trong thiên hạ chê cười, lưu mãi tiếng xấu cho gia tộc. Nghĩ đến đây, đầu óc gã dần dần tỉnh táo lại.

Khước Hoàn Độ đột nhiên ghé miệng vào gần vành tai tròn mềm của Hạ Cơ, nín thở nói khẽ: "Tương Lão!"

Hai chữ thôi mà như diệu dược xuyên tâm, Hạ Cơ toàn thân chấn động, cặp mắt bừng mở loé ra những tia sợ hãi, Khước Hoàn Độ bất giác cảm thấy xót xa. Nữ tử xinh đẹp nhường này, bị Tương Lão dày vò đến cùng cực, chỉ cái tên của hắn cũng đủ khiến nàng kinh khiếp như vậy. Gã thầm nghĩ nếu có cơ hội, nhất định sẽ giết chết tên hung nhân đó.

Khước Hoàn Độ nói: "Nàng hãy làm theo lời ta, nếu không tính mệnh của ta khó giữ, mà nàng cũng sẽ rơi trở lại tay Tương Lão mất!" Gã cố ý đề cập đến chuyện sinh tử của mình, lại nhắc tới tên Tương Lão, để nàng vì gã, vì cả bản thân, nên sẽ nghe lời mà hành sự.

Hạ Cơ quả nhiên biến sắc mặt, nét hồng hào dần dần tiêu tán, đôi mắt khôi phục lại vẻ thanh lãnh, chiếu ra những tia long lanh. Khước Hoàn Độ phát giác đây mới là điểm quyến rũ nhất ở Hạ Cơ, thần sắc và khí chất của nàng thiên biến vạn hoá, phong phú đa dạng; lúc thì kiều mị dụ hoặc, phóng đảng đa tình, lúc thì thanh cao thuần khiết. e lệ thẹn thùng; có khi cao nhã cô ngạo, có khi khiêm nhường phục tùng, khiến người xung quanh luôn cảm thấy nàng mới mẻ. Đặc biệt là đôi mắt biết nói, biết bộc lộ hết những tình ý trong lòng nàng, chẳng trách khiến bao người phải xao xuyến. Hạ Cơ khẽ lay gã: "Sao vậy?" ngữ khí hàm chứa sự trách cứ.

Khước Hoàn Độ bừng tỉnh khỏi nỗi trầm tư: "Lát nữa ta sẽ để nàng lại đây, khi nghe tiếng hú dài của ta, phải lập tức phát tín hiệu, Vu Thần tự nhiên sẽ...". Gã nói chưa dứt, Hạ Cơ đã quàng hai tay lên một lần nữa, tấm thân phong mãn ghì chặt vào người gã, mắt ướt ướt. Nghĩ đến người đàn ông đầu tiên khiến nàng rung động sắp phải rời đi, hi vọng tái ngộ ngày sau chỉ như bóng trăng trong nước, nàng cảm thấy quá đổi thương tâm.

Sự dè phòng với trái tim của Khước Hoàn Độ sụp xuống. Tay nâng gương mặt kiều diễm của Hạ Cơ, gã tham lam ép mạnh môi mình lên đôi môi mơn mẩn hồng nhuận của nàng, tâm thần mê đắm, vừa toan lấn thêm bước nữa, Hạ Cơ đã dụng lực giằng ra, Khước Hoàn Độ ngờ ngác rời khỏi môi nàng.

Gương mặt mịn màng của Hạ Cơ đỏ bừng, diễm lệ tuyệt trần dưới ánh trăng, thần tình lộ vẻ kiên quyết: "Công tử đi đi! Thiếp sẽ làm theo lời công tử!"

Khước Hoàn Độ cảm động, biết vừa rồi nghe nói tính mệnh gã sẽ gặp nguy hiểm, Hạ Cơ mới vì thế mà trở nên cương nghị, dứt khoát bắt gã phải đi.

Khước Hoàn Độ nhìn lại một lần cuối sâu thẳm, đặt nàng đứng vững rồi, gã tụt xuống khỏi thân cây, nháy mắt sau đã khuất dạng trong khu rừng mờ昧.

Trông theo gã trai trẻ vừa chiếm trọn trái tim mình, Hạ Cơ tuân hai hàng lệ, cặp mắt ướt đầm.

Trăng trong treo cao trên trời tây, còn một canh giờ nữa là trời sáng.

6. Thoát Khỏi Hiểm Cảnh

Khước Hoàn Độ chia tay Hạ Cơ, lao đi vùn vụt trong rừng cây. Đột nhiên cảm thấy khác lạ, như một con báo sung sức già bắn mình lên một cây to, ẩn giữa đám cành lá, tan lẫn vào bóng đêm.

Giây lát sau một đạo thân ảnh từ sâu trong khu rừng lướt ra. Nhắm đúng lúc hấn chạy ngang qua dưới tán cây đang nấp, Khước Hoàn Độ lẳng không nhảy xuống, Đồng Long vút lên như cầu vồng, xả vù về phía địch nhân.

Người đó cũng là tay lợi hại, thân hình khẽ xoay, trở cặp đoản chiến, vừa kịp chặn được thế kiếm lăng lệ từ Đồng Long, nhưng do bị Khước Hoàn Độ toàn lực tấn công đột ngột, tuy nhất thời ghìm lại được, cuối cùng vẫn bị đánh bật về đằng sau, máu tươi tuôn ồng ộc.

Khước Hoàn Độ không để hấn kịp thở, Đồng Long như trường giang đại hà liên miên bất tuyệt, kiếm sau nhanh hơn kiếm trước, kiếm sau tàn độc hơn kiếm trước, ép hấn liên tục thoái lui.

Một tiếng keng. Trước tiên đoản chiến trong tay trái người đó bị gạt bay, tiếp đó dưới sự công kích cắn mật của Khước Hoàn Độ, tay phải hấn trúng liền ba kiếm. Đồng Long nháng lên lần nữa, người đó trước ngực máu phun thành vòi, không kịp kêu thảm, đã ngã vật xuống chết.

Khước Hoàn Độ một trận dùng toàn lực, vừa rồi hết sức xuất thủ, mau chóng kết liễu kẻ địch, trong lòng rất khoan khoái. Sở dĩ gã bất chấp thủ đoạn giết chết người này, vì nhìn song chiến trên tay hấn, gã nhận ra đó chính là Phi Chiến Long Khách, một trong tam đại cao thủ dưới trướng Tương Lão. Long Khách xuất hiện là dấu hiệu báo trước Tương Lão sẽ đến, giết hấn rồi, một mặt ngăn chặn hấn hồi báo chủ nhân, mặt khác tước bớt thực lực của Tương Lão, việc có lợi như vậy không thể không làm.

Song chiến của Long Khách danh vang đất Sở, tuy lần này Khước Hoàn Độ tấn công lúc hấn không phòng bị nên chiếm được tiên cơ, nhưng hạ được địch thủ mà bản thân mình không hề thương tổn, bất giác lòng tự tin thập phần tăng tiến.

Khước Hoàn Độ không trừ trừ nữa, ngửa mặt hú một tràng dài, nhằm hướng đông nam tung mình lao đi.

Long Khách võ công cao cường, xưa nay hoành hành bạo ngược, chẳng ngờ trở tay không kịp, thác xuống hoàng tuyền một cách không minh không bạch.

Hiện tại quan hệ giữa các thế lực nhằng nhịt rất khó xác định, Khước Hoàn Độ len lỏi trong đó, khiến tình hình phát triển càng thêm phức tạp.

Không ai dự tính được sự việc sẽ thay đổi ra sao!

Khước Hoàn Độ thi triển thân pháp với tốc độ cao nhất, lòng ngập tràn hưng phấn. Nhớ lúc trước chạy trốn ở Đại Biệt Sơn, nhận ra đào thoát ẩn nấp chẳng phải là phương cách tốt, chỉ có giành lấy quyền chủ động, mới nắm chắc được phần thắng.

Đánh bại Long Khách là một sự cổ vũ to lớn, vì đây là lần đầu tiên gã đối mặt với chân chính cao thủ. Tuy rằng nhờ đột kích mà thủ thắng, nhưng nó chứng minh đó là chiến thuật đúng đắn nên áp dụng, là phương pháp duy nhất để tranh đấu và tồn tại dưới thế lực của địch nhân.

Cây cối hai bên lùi lại vùn vụt, dưới bóng trăng soi, không gian lấp lánh ánh bạc.

Bỗng nhiên bốn bề vắng vắng truyền tới tiếng người và tiếng y giáp cọ qua rừng rậm, mạng lưới bao vây của địch nhân đang từ từ triển khai.

Khước Hoàn Độ hi vọng kịp tháo chạy trước khi vòng vây ấy khép lại, gã còn phải lén đột nhập lên thuyền của Vu Thần, trước khi nó rời bến.

Bốn dặm về phía bên trái vang tiếng búp búp, rồi một cột khói đặc phụt lên không, Khước Hoàn Độ yên lòng, biết Hạ Cơ đã phát xuất tín hiệu cấp cứu kêu gọi viện thủ của Vu Thần. Hiện tại điều khó đoán nhất chính là hướng đi của Tương Lão, bên phía hấn cho đến lúc này, chỉ mới thấy xuất hiện mỗi Phi Chiến Long Khách.

Khước Hoàn Độ đột nhiên cảm thấy không ổn. Nguyên lai địch nhân vô cùng cao minh, cố ý gây tiếng động ở ba hướng khác nhau, khiến gã lẩn tránh các hướng đó, thực ra nơi yên tĩnh nhất, mới là nơi chân chính tập trung thực lực. Khi nhận biết chân tướng sự việc, thì đã rơi vào thiên la địa võng của địch nhân.

oOo

Vu Thần đứng sững trên bờ, sau lưng y là chiếc thuyền Đàng Giao khổng lồ để đi sứ Tề quốc, trông như một con thú to lớn phủ phục trên dòng sông. Sóng nước lấp lánh ánh trăng, chiếu ra muôn tia bạc run rẩy.

Trước mặt Vu Thần dàn một hàng hơn hai mươi chiến binh vũ trang đầy đủ, đều là những tử sĩ tinh nhuệ nhất do y trực tiếp điều khiển. Chỉ cần một mệnh lệnh của y, mỗi người bọn họ đều sẵn sàng bán mạng không hề do dự. Nuôi quân ngàn ngày, chỉ cần dùng một lúc này đây.

Gương mặt y vẫn vô cảm, lãnh tĩnh như thường, nhưng lòng y đầy những phiền loạn lo lắng, không bút mực nào có thể hình dung nổi.

Nhất là nửa canh giờ trước, y nhận được tin báo Tương Lão đang đuổi đến đây. Nếu Tương Lão đến kịp lúc Hạ Cơ lên thuyền, đừng nói y phải cung tay dâng Hạ Cơ lại cho người ta, đến sự an toàn của bản thân cũng hết sức khó tiên lượng. Tương Lão xưa nay tàn ác khét tiếng, hễ đã nổi điên thì bất cứ chuyện gì cũng dám làm, trong khi thủ hạ của y còn chưa có ai đủ khả năng đương cự, tình thế như vậy là hết sức gay go.

Đúng lúc đó, từ rừng cây bên phải phụt lên một cột khói đặc, cuộn cuộn trong không trung. Vu Thần mừng rỡ, nghĩ chắc đó là tín hiệu do Hạ Cơ phát ra, vì đám khói này được thiết kế đặc biệt, nhất định phải biết thủ pháp độc môn mới có thể bắn lên được.

Vu Thần thi triển thân pháp lướt đi, đám thủ hạ vội vàng theo sát.

oOo

Khước Hoàn Độ dừng lại, lấy trong bọc ra một chiếc khăn, bịt nửa mặt dưới của mình lại, chỉ để lộ đôi mắt long lanh sáng rực.

Chưa đầy một khắc, bốn xung quanh đã xuất hiện những võ sỹ áo đen, ít nhất cũng đến hai trăm người, vây kín Khước Hoàn Độ cô độc vào giữa, trang phục giống hệt toán người chặn đường toan cướp Hạ Cơ lúc trước.

Một nam tử vận bạch y, thân hình cao gầy, chậm chậm vệt đám đông bước lên trước, tấm áo trắng của hắn nổi bật trên nền áo đen của đám võ sỹ, hiển nhiên chứng minh thân phận khác với bọn họ.

Bạch y nam tử tuổi chừng bốn mươi, sắc mặt nhợt nhạt nhưng mi mục tuần lãng, hiem nổi ánh nhìn đờ đẫn, biểu hiện của sự tửu sắc quá độ, đôi mắt như mở lại như khép, gây cảm giác đó là một người âm lang độc lạt vô cùng. Tay hắn cầm một ống tiêu bằng sắt, không biết là vũ khí hay đồ chơi. Khước Hoàn Độ nghĩ thầm muốn có đáp án chắc phải lấy sinh mệnh ra dò xét quá!

Bạch y nam tử kiêu ngạo cười: "Vị bằng hữu giấu đầu hở đuôi này, nếu dùng kháng cự, báo cho ta những tin tức cần thiết, ta không chỉ tha mạng, mà còn ban thưởng cho ngươi nữa!" Ngươi khí ngông nghênh, hiển nhiên là kiểu ăn nói điển hình của một nhân vật quyền thế vượt trên người khác.

Khước Hoàn Độ trầm giọng đáp: "Nhà ngươi là ai ta đâu có biết, sao mà tin được đây?" Bạch y nam tử cười ha ha: "Đến công tử Phấn mà ngươi cũng không biết, chẳng trách cứ đối địch với ta như vậy!".

Khước Hoàn Độ rùng mình, quả nhiên là công tử Phấn. Một mặt, người này nổi tiếng khó chơi trong giới sĩ hoạn, võ công tuy chưa được liệt vào hàng cao thủ, nhưng thuộc hạ của hắn đích thực có vô số đệ tử nhân tài, suốt ngày lẩn quẩn theo chủ gây nên những chuyện khiến người ta hết sức đau đầu. Mặt khác, thuyền lớn của Vu Thần đón được Hạ Cơ sẽ lập tức rời đi, nếu mình không kịp thoát khỏi đây, tất cả mưu tính sẽ bị đập theo dòng nước hết, chưa chừng còn gây nên họa sát thân.

Gã vừa suy nghĩ vừa ứng phó, vẽ thành thật: "Ta có khi nào đối địch với công tử đâu?"

Công tử Phấn ngạc nhiên. Theo như thủ hạ hồi báo, có một nam tử áo xám tươi tắn, mặt mũi xôm xòa xông vào giành lấy Hạ Cơ mang đi, chạy về hướng này. Thấy tên che mặt hiện tại cũng mặc áo xám, nhưng không biết có râu ria hay không, hắn bèn quát: "Vậy ngươi bỏ khăn che xuống cho ta!".

Khước Hoàn Độ lập tức giơ tay kéo tấm khăn ra, hai má nhẵn nhụi, không có lấy một cọng râu.

Công tử Phấn và đám thuộc hạ chưa kịp ngạc nhiên, Khước Hoàn Độ đã nhảy vọt lên cái cây to ở bên cạnh, len lỏi tới tận đỉnh ngọn.

Tiếng huyên náo nổi dậy khắp bốn bề, hơn chục người cùng nhảy lên, phân tán ở các cây to xung quanh ngăn Khước Hoàn Độ đột phá vòng vây.

Khước Hoàn Độ lên được đỉnh ngọn, thấy bốn phương tám hướng bóng người lúc nhúc. Gã không lùi mà lại tiến, tay quăng dây nêo nhanh như chớp, móc vào thân cây bên cạnh công tử Phấn, rồi cử động như quỷ mị, lợi dụng lực kéo của dây móc, gã lật mình xuống chỗ công tử Phấn đang đứng dưới gốc cây.

Lúc này các cao thủ bên cạnh hẳn đều đã nhảy hết lên cây. Còn chưa kịp nhận biết vừa xảy ra chuyện gì, đã thấy Đồng Long nhắm mình lao đến.

Hai tên hộ vệ còn lại bên công tử Phấn vội vùng trường kiếm liều chết ngăn trở.

Choang choang choang! Binh khí giao nhau dội lên chấn động màng nhĩ, hai tên hộ vệ ngã bật ra, toàn thân đầm đìa máu. Đòn công kích quá sắc bén, đến một trong ba đại cao thủ của Tương Lão là Phi Chiến Long Khách còn phải táng mạng dưới lưỡi kiếm đó, thì hạng võ sỹ thông thường này làm sao tránh khỏi.

Chiến binh bốn bề áp tới, đao quang kiếm ảnh đột nhiên ngừng lặng, ai nấy đứng yên tại chỗ. Trên cây dưới đất, hơn hai trăm võ sỹ hung thần ác sát, không dám cử động đến cả một ngón tay.

Mũi kiếm Đồng Long kề sát vào yết hầu của công tử Phấn, tay hắn vẫn nắm ống tiêu.

Khước Hoàn Độ nhe răng cười: "Tiêu của ngươi dùng để làm đồ chơi hả!"

Công tử Phấn không hiểu rõ ý tứ của Khước Hoàn Độ, ừ hừ một tiếng, trợn trợn hàn khí từ mũi kiếm xâm nhập, lần đầu tiên thấy cái chết gần đến thế.

Khước Hoàn Độ gương mặt cười cợt, nhưng hai mắt thì lạnh lẽo vô tình, nhìn công tử Phấn như nhìn một đồ vật vô tri vô giác. Công tử Phấn sợ hãi, sức kiềm chế cuối cùng suy sụp, toàn thân bắt đầu run lên.

Khước Hoàn Độ cố ý muốn gây áp lực cho tên công tử cuồng vọng tự cao tự đại, thấy quả nhiên công hiệu, bèn lạnh nhạt nói: "Ta muốn ngươi thề độc, từ giờ phút này trở đi, ngươi và thủ hạ của ngươi tuyệt không được phép can thiệp vào hành động của ta. Thề xong ta sẽ tha mạng cho!" Tình thế xoay chuyển, vị trí của người tha và người được tha đã đảo ngược.

Công tử Phấn nào dám chậm trễ, hạ giọng thề.

Cặp mắt Khước Hoàn Độ bắn ra những tia sắc bén: "Ta muốn ngươi trước mặt mọi người, công khai lập thệ". Thời bấy giờ coi trọng tín nghĩa, thề rồi mà không làm sẽ bị người đời khinh rẻ. Công tử Phấn vô kể khả thi, đành đứng trước mặt thuộc hạ, lớn tiếng thề độc.

Khước Hoàn Độ phá lên cười, thu kiếm lại, từ từ xuyên qua đám võ sỹ áo đen đi ra. Công tử Phấn trước sau không hề lên tiếng phát lệnh công kích, nét mặt đương nhiên khó coi đến cùng cực.

Rời khỏi khu rừng, Khước Hoàn Độ mau chóng thi triển thân pháp, đến được bờ sông gã thẳm kêu may mắn, vì lúc đó con thuyền khổng lồ của Vu Thần mới từ từ ra khơi.

oOo

Một đội hơn bốn mươi kỵ sỹ phi ào tới như gió lốc, lúc đó thuyền của Vu Thần đã xa bờ từ lâu, chỉ còn là một chấm đen nhỏ nhoi ở hạ du Giang Thủy.

Trời sáng lên, bóng đêm cuối cùng cũng bị đẩy lùi.

Đám kỵ sỹ phi dọc con đường men theo bờ sông, được một lúc gặp dòng nước cuộn cuộn chặn lối, biết không thể nào đuổi được, đành ghìm cương lại. Bầy chiến mã miệng sùi bọt trắng, hiển nhiên là đã chạy một chặng đường rất xa tới đây.

Đại hán dẫn đầu trông như một cái tháp sắt, sống mũi chim ưng, hai mắt lấp loé hung quang, cổ họng gầm gừ cuồng nộ. Đích thị là Tương Lão hung tàn khét tiếng.

Hắn há miệng rống, khiến con tuấn mã đang cười nhảy dựng lên, rồi gằn giọng nói: "Vu Thần! Ta sẽ khiến người nhà tan cửa nát!"

Hơn bốn mươi kỵ sỹ đằng sau tản dần ra theo hình cánh quạt, ai nấy đều lộ vẻ kinh hãi, đã biết tính chủ nhân khi nổi giận, chuyện gì hắn cũng có thể làm.

Tương Lão nói: "Đi tìm xem Long Khách rúc vào chỗ nào rồi!" Trong lúc thịnh nộ vẫn ra được một mệnh lệnh đầy lý tính như vậy, đủ thấy Tương Lão tuy tính cách hung bạo, nhưng là một nhân vật can đảm và cẩn thận, chứ nếu hữu dũng vô mưu, thì đã táng mạng dưới tay người ta từ lâu rồi.

Lập tức có mấy tên thủ hạ toả đi bốn phía.

Hồi chiều hắn đi dò la hành tung của Khước Hoàn Độ, còn một chút nữa là xong xuôi thì nhận được tin có người giao đầu trên con đường lớn. Lúc đó trong lòng xem nhẹ nên chỉ phái Long Khách quay về điều tra. Mãi cho đến khi tiếp được tin Hạ Cơ thất tung, biết sự việc đã trở nên nghiêm trọng, hắn vội vàng trở về, mới nhận ra cái gọi là sự xuất hiện của Khước Hoàn Độ kỳ thực là kế điệu hổ ly sơn.

Vừa mất mỹ nhân, vừa trúng giáo kế của địch, sự uất ức bất lực trong lòng không cần phải nói nữa. Lại thêm Hạ Cơ tựa hồ tình nguyện bỏ đi theo người ta, đúng là một sự đả kích quá lớn đối với lòng tự tôn đàn ông của hắn, nỗi khổ ấy không ai thấu hiểu được.

Tương Lão thét: "Trình Việt!"

Một hán tử bước ra, rú tay đáp: "Trình Việt nghe lệnh!"

Tương Lão nói: "Người lập tức dùng khoải mã trở về Hồ Thành, hạ lệnh ta: bất chấp phương cách nào cũng phải ngăn chặn hành trình của Vu Thần, mọi hậu quả sau này do ta gánh vác. Người đi trước, bọn ta sẽ theo sau".

Trình Việt tiếp lệnh, gấp rút dẫn mấy người lên đường, nháy mắt đã khuất bóng.

Trình Tê, một trong tam đại cao thủ của Tương Lão, đang đứng đằng sau bỗng lên tiếng: "Chủ công, Vu Thần lần này phụng vương mệnh xuất sứ Tề quốc, chúng ta trực diện xung đột với hắn thì phải cẩn thận hành sự! Nếu để người ta nắm thóp, thì đến Lệnh doãn cũng không cứu được đâu!"

Tương Lão cười lạnh: "Theo tin báo vừa rồi, trong đám ác đầu cướp đoạt tiểu thiếp của ta, có một nam tử kiếm pháp siêu tuyệt, lại dùng một thanh kiếm đồng đặc biệt dài, mười phần chắc chín là con trai của Khước Uyển. Lần này Vu Thần liên can đến khâm phạm, ta nhất định làm cho y thân bại danh liệt". rồi bật cười dài: "Công tử Phấn cái quân vô dụng cũng dám đến thanh đoạt Hạ Cơ! Nhưng hắn chặn đường cướp người dẫn đến đả đầu, lại giúp ta một việc rất lớn, nếu không đến giờ ta vẫn mơ mơ hồ hồ về hành tung của Khước Hoàn Độ".

Trình Tê lạ lùng: "Khước Hoàn Độ dính dáng gì đến chuyện này?" Tương Lão thốt: "Thế sự khúc mắc li kỳ, thường vượt ra ngoài dự liệu của người ta, sẽ có một ngày cái kim trong bọc lộ ra, không cần phí sức suy đoán nhiều! Hiện tại việc cấp bách nhất là phải phát động mạng lưới trinh sát ven dòng sông, một mặt truy tầm hành tung của Khước Hoàn Độ, một mặt ngăn chặn Vu Thần và Hạ Cơ lên trốn lên bờ. Chỉ cần bắt được quân gian ngay trên thuyền, cho dù hắn có ba đầu sáu tay cũng không thoát nổi!" Tương Lão càng nói càng kích động, thần sắc càng lúc càng nanh ác.

Lúc này thi thể của Long Khách đã được khiêng về, mọi người tâm thần chấn động. Long Khách vang danh với cặp đoản chiến, mà không giữ được thân mình.

Tương Lão tỉ mỉ quan sát thi thể thuộc hạ, nét mặt lãnh tĩnh, so với vẻ giận dữ lôi đình ban nãy, thật như hai kẻ khác nhau, khiến người ta cảm thấy sự hàm dưỡng thâm trầm, đó mới chân chính là tính cách của hắn.

Tương Lão ngẩng đầu lên nói: "Ta đã từng nghiên cứu rất kỹ kiếm pháp Khước gia, dựa trên những thi thể táng mạng dưới tay Khước Uyển, nên có thể khẳng định Long Khách chết vì Đồng Long. Ngoài vết thương do kiếm không còn vết thương loại nào khác, chứng tỏ bọn họ một đầu một. Song chiến sạch sẽ không bọn máu, có lẽ Khước Hoàn Độ không hề bị thương". Nói đến đây, hắn dừng lại, trầm ngâm. Mục tiêu truy đuổi, đã từ một tên công tử bột ăn trắng mặc trơn, biến thành một kiếm thủ giáo hoạt đa mưu đáng sợ.

Vàng mặt trời từ từ nhô lên, ánh sáng trải khắp mặt đất.

Trường Giang cuộn cuộn chảy về đông, mang theo món đồ ý nghĩa nhất trong đời Tương Lão.

Hắn siết chặt nắm tay, nhất tâm phải đoạt bằng được mỹ nhân về.

Tương Lão vùng roi, đánh mạnh xuống hông ngựa, tuấn mã hí lên đau đớn, sai bốn vó chạy dọc bờ sông. Tương Lão hú một tiếng dài khiến người ta đình tai nhức óc, tựa hồ muốn mượn cách ấy để phát tiết những oán phần trong tim. Tâm trạng hắn tràn ngập cảm giác bị lãng nhục, quyết không tiếc bất cứ điều gì để báo thù.

Hơn bốn mươi kiếm thủ đằng sau nhất tề vùng roi, nhằm theo hướng Tương Lão lao vút đi trong tiếng ngựa hí vang, trong cát bụi mù trời.

Lần này nếu có thể lật đổ Vu Thần, họ sẽ được chia hưởng đất đai tài sản to lớn của y.

Trên dòng Trường Giang chiến ý dày đặc.

oOo

Khước Hoàn Độ tung mình, nhảy xuống sông theo một góc nghiêng 45 độ. Dòng nước lạnh buốt khiến gã rùng mình. Khước Hoàn Độ lặn sâu xuống một lát, thở hai nhịp dài thì ra được giữa dòng, con thuyền Đàng Giao đang hướng về gã với tốc độ rất cao.

Tất cả buồm lớn đều được trương lên, căng phồng đón gió. Khi trời còn mờ tối, trước lúc vàng dương xuất hiện, nó đã bật sóng lướt xuống vùng hạ du.

Khước Hoàn Độ rung cổ tay, quăng nêm móc lên lan can thuyền, không gây ra một âm thanh nào, bởi lưỡi móc đồng đã được bọc trong một lớp vải phớt. Quăng nêm móc là món tuyệt kỹ của Khước Hoàn Độ. Nguyên gã từ nhỏ vốn thích quan sát chim muông bay lượn tự do tự tại trên trời, gã không thể giang cánh mà bay, đành duy nhất tận dụng nêm móc để nhảy cao lướt xa, về sau đem nêm móc kết hợp với võ nghệ, không ngờ những ngày này lại thường xuyên dùng đến, nhờ đó mà thoát khỏi hiểm cảnh rất nhiều lần.

Chỉ còn một khắc nữa là trời sáng, lúc đó muốn lên thuyền, sẽ khó khăn lắm mới tránh được tai mắt của Vu Thần. Khước Hoàn Độ không dám trù trừ, dụng lực bật mình lên như con phi ngư, thân thể bám đầy bọt nước lặn vào lòng thuyền.

Khước Hoàn Độ duỗi hai tay, vừa vặn nắm được lan can, ngoảnh đầu nhìn quanh, trước mặt có chất một đồng tạp vật, đằng sau đó có hai người đang xoay lưng lại phía gã nói chuyện.

Khước Hoàn Độ thầm kêu khổ, không dám vọng động, hai người này chỉ cần ngoảnh đầu lại, toàn bộ mưu kế của gã sẽ bị thổi bay hết.

Một trong hai người nói: "Chủ công lần này trước khi đi sứ, sớm đã đưa người nhà của chúng ta ra nước ngoài, vì vậy lần này đi sẽ không trở về nữa đâu!"

Người kia nói: "Ta trước sau vẫn không tin với sự tinh minh lợi hại của chủ công, lại vì một người đàn bà mà từ bỏ cả cơ nghiệp to lớn ở đất này!"

Người ban đầu lại nói: "Tả chỉ huy, huynh còn chưa được nhìn qua vưu vật đó, gặp qua rồi, huynh không nói được như thế nữa đâu!" Hai người cùng cười khẽ.

Viên Tả chỉ huy đáp: "Thành Hựu! Ta đã theo chủ công bao nhiêu năm, hành động đó của người thực ra mang lại lợi ích về nhiều phương diện. Mấy năm gần đây, thế lực của Nang Ngõa bành trướng rất nhanh, loại trừ tất cả những ai không cùng phe cánh với mình, đến Khước Uyển cũng bị hắn đánh đổ rồi, chủ công của chúng ta nhiều bằng hữu ở nước ngoài, địa vị tôn quý, việc gì phải lưu lại Sở quốc chịu nhục. Ta thấy đó mới là nguyên nhân chân chính để người ra đi!" Nhận định có lý có tình, Thành Hựu gật đầu lia lịa.

Khước Hoàn Độ trong lòng rửa thắm bọn chúng, trời đã bắt đầu sáng rồi, chúng còn không chịu bỏ đi. Bỗng nhiên gặp con sóng lớn, thân thuyền lắc lư dữ dội, hàng hóa xô đẩy phát ra tiếng kin kít. Khước Hoàn Độ cắn chặt răng, lật mình nhảy lên boong, phục dưới một đồng tạp vật đằng sau hai người.

Họ không nhận ra, lại nói chuyện thêm một hồi, rồi bỏ đi nơi khác.

Khước Hoàn Độ thầm khen may mắn, thu lại sợi dây móc vẫn còn gá ở lan can thuyền, nhằm lúc trời chưa sáng rõ, gã mò xuống đáy khoang, nơi chỉ có chuột với chuột, hi vọng tránh được vào trong kiếm một chỗ tốt để ẩn náu.

Đằng Giao dài tới mười hai trượng, rộng ba trượng, kích thước như vậy là đặc biệt lớn vào thời đó.

7. Lén Vượt Trần Thương

Khước Hoàn Độ từ mé thuyền leo vào, chỗ này chỉ cách cửa khoang chừng mười mấy bộ.

Sắc trời dần dần sáng lên. Khước Hoàn Độ quan sát kỹ không thấy ai, liền dùng thân pháp nhanh như chớp, lướt vào trong khoang.

Một dãy nấc thang dẫn xuống dưới, xuống sâu chừng một trượng thì gặp đầu mút của một hành lang, tiếp theo là đường đi, mỗi bên có ba cửa, tổng cộng sáu buồng khoang, qua dãy này là cầu thang mở sang hướng khác. Khước Hoàn Độ mừng rỡ, biết đã tìm được lối đi thông xuống dưới gầm sàn.

Bỗng nhiên sau lưng vẳng tới nhiều tiếng người nói, ban đầu ở xa, càng lúc càng lại gần. Khước Hoàn Độ không dám xem xét kỹ nữa, vội vàng rảo bước về phía trước, vừa lúc đến được cầu thang dẫn xuống gầm khoang thì bật kêu khỏ, thì ra phía dưới cũng vẳng vẳng tiếng người vọng lên, lối này không được rồi.

Trong khi đó từ trên đầu cầu thang dẫn xuống hành lang mà gã đang núp, tiếng nói tiếng bước chân càng lúc càng rõ, ước chừng phải có đến sáu, bảy người.

Khước Hoàn Độ không còn lựa chọn nào khác, giơ tay nắm bừa lấy cánh cửa ở trên, lay thử thấy im lìm, hiển nhiên đã bị khóa trái từ bên trong. Phía cầu thang dội tới tiếng bước chân đầu tiên.

Khước Hoàn Độ vội vàng đẩy một cánh cửa khác đối diện, nhưng nó cũng không nhúc nhích, gã tiện tay thử luôn phòng bên cạnh. Lần này cửa mở, Khước Hoàn Độ bất cần tình hình bên trong thế nào, khế lách mình lướt vào. Lúc đó ở ngoài khoang, trên cầu thang đã ngập tiếng bước chân.

Gian phòng trống không một bóng người, ở giữa đặt một cái bàn rộng và thấp hình chữ nhật phủ vải nhẹ, xung quanh xếp mười mấy cái bồ đoàn để ngồi, hai bên vách dựng hai cái tủ lớn.

Khước Hoàn Độ thầm than thở, chỗ này rõ ràng là phòng nghị sự, hiện tại những người đang đi xuống khoang kia, nếu cần bàn bạc họ có thể đến thẳng đây, thế chẳng phải là sẽ chạm mặt họ sao. Không may điều lo lắng của gã trở thành sự thật, ngoài cửa tiếng bước chân mỗi lúc một gần.

Phòng nghị sự nằm sát một bên thân tàu, cửa sổ mở ra vùng sơn dã ven sông, ánh nắng ngập trời. Khước Hoàn Độ nghiêng rằng, nhất định không chạy thoát bằng con đường đó. Gã xoay mình mở cửa tủ bên trái, thấy trong chất đầy những thẻ trúc và thư tịch lựa, làm sao mà ẩn được vào đây?

Tiếng bước chân đã đến trước cửa, gã thậm chí không có cả thời gian để thử mở cái tủ còn lại, liền lật luôn vải phủ bàn lên, thấp mình lòn vào dưới gầm.

Vải rủ xuống bốn xung quanh, một chỗ ẩn nấp không an toàn.

Đúng lúc đó cửa phòng bật mở, tiếng bước chân của tám, chín người lần lượt theo nhau đi vào.

Khước Hoàn Độ thầm cầu khẩn, mong cho đây không phải là một buổi thương nghị lê thê.

Họ ngồi xuống bên ngoài tám khăn phủ bàn. Khước Hoàn Độ bị vây bọc một cách triệt để, gã gần như nín thở. Trong đám này chắc chắn không ít cao thủ, sơ suất một chút thôi là cũng có thể rước lấy họa sát thân.

Một thanh âm trầm hùng cất lên: "Con thuyền Đằng Giao đưa chúng ta đi sứ lần này, là thiết kế của Công Thân Bần tiên sinh nước Lỗ, tốc độ vượt xa các thuyền thông thường. Ta đã thử ngồi từ Dĩnh Đô đến Hạ Phố, chỉ mất có hai ngày, vì vậy không ngại địch nhân theo dấu truy đuổi". Ngừng một lúc, có lẽ để quan sát phản ứng của mọi người, y tiếp: "Điều duy nhất đáng ngại, chính là đoạn đường dẫn đến Chu Thành. Đoạn này Trường Giang ngoắt ngoéo khúc khuỷu, nếu địch nhân dùng khoải mã chạy trên bộ, thì có thể

đến Chu Thành trước chúng ta, lại còn đủ thời gian để thông dong bố trí, cản bước tiến của Đàng Giao nữa”.

Khước Hoàn Độ thu lu dưới gầm bàn, nhận ra đó là giọng Vu Thần.

Vu Thần tiếp tục phân tích tình hình: ”Tướng giữ đường thủy đoạn đến Chu Thành là Tổ Công. Tổ Công tinh thiện thủy chiến, lại là người của Nang Ngõa, nếu hấn toàn lực ngăn chặn, e rằng khó tránh khỏi đổ máu. Chỉ cần qua được cửa ải này, thẳng xuống Giang Đông, chúng ta sẽ lên bộ ở Tùng Dương, đi thẳng sang đất Lỗ, Tống. Tương Lão cho dù có ba đầu sáu tay, cũng không làm gì ta được nữa”.

Vu Thần lại nói: ”Sắp tới Chu Thành rồi, nếu địch nhân ngăn cản, theo các vị nên có đối sách gì?”.

Một giọng khác cất lên: ”Tương Lão muốn chặn bước chúng ta trên đại giang, nhất định phải mượn tài đường thủy của Tổ Công, vì vậy tìm hiểu thực lực của Tổ Công là điều cốt yếu quyết định thành bại lần này”. Giọng nói rành mạch rõ ràng, nho nhã ôn văn, nghe như ngữ khí của một mưu sĩ.

Y lại tiếp: ”Trong kế hoạch hành động đề ra lúc ban đầu, thuộc hạ đã từng nghiên cứu tài thủy chiến của Tổ Công, bất luận về thực lực hay kỹ thuật chiến đấu, chúng ta đều không nên giao tranh trực diện với hấn. Cũng may lần này mục đích chủ yếu là chạy trốn, với tốc độ và trang bị của Đàng Giao, thoát được không phải là vấn đề lớn”.

Một giọng hùng tráng ồm ồm cất lên: ”Mong Bá tiên sinh phân tích qua bố trí thực lực của bên địch, để mặt tướng xem xét định ra được sách lược đối phó thích hợp”. Người này chắc là một vị đại tướng của Vu Thần.

Bá tiên sinh đáp: ”Yên tướng quân hỏi hay lắm! Tổ Công trực tiếp điều động bảy chiếc thuyền lớn và hơn một trăm chiếc khoái đỉnh hai mái chèo. Trong tốp thuyền lớn thì soái thuyền Phi Sở và chiến thuyền Yên Tường có tính năng và tốc độ khả dĩ theo kịp Đàng Giao, cho dù chưa hấn là ngang bằng, nhưng cách biệt cũng không xa lắm”.

Thanh âm của Vu Thần lại vang lên trong căn phòng: ”Như vậy có thể thấy, chúng ta đang rơi vào tình thế hết sức ác liệt. Nhưng bên địch vẫn không theo kịp, chính là nhờ ở đây có một vị diệu thủ điều khiển thuyền là Kỳ Lão Mưu, điều này tất vượt ra ngoài dự liệu của địch nhân”.

Một người vội vàng cất tiếng nói những lời khiêm nhượng, chắc hẳn là Kỳ Lão Mưu: ”Vu tiên sinh có đại ân với Kỳ Lão Mưu, đã mang lại cho ta và mọi người biết bao phú quý vinh hoa, đừng nói chút việc cón con này, cho dù có nhảy vào dầu sôi lửa bỏng, Lão Mưu cũng không từ nan”. Ai nấy lại nói một thôi một hồi những lời khách sáo nữa.

Khước Hoàn Độ thầm nhủ Vu Thần suy tính quả thực chu đáo, sớm đã chiêu nạp nhân tài, nên giờ mới dám to gan khiêu chiến Tương Lão, bề nanh miệng cợt, trong lòng bất giác nảy niềm bội phục. Nhớ đến phụ thân sinh thời tính tình thẳng thắn, không hiểu những giảo kế nguy mưu, không lường được nhân tâm lắt léo, đến nỗi bị người ta vu vạ, đúng là một bài học. Nhiều việc xưa nay chưa từng trải nghiệm, dồn dập ập tới trong những ngày này, đã khiến Khước Hoàn Độ thay đổi trên rất nhiều phương diện.

Kỳ Lão Mưu tiếp: ”Về luồng nước Trường Giang, về những thay đổi theo nơi chốn, thời gian và khí hậu khác nhau, Lão Mưu đều nắm rất vững. Lần này Đàng Giao tiến vào thủy vực Chu Thành, vừa may lúc tới trời, nước chảy xiết, muốn ngăn chặn cũng không phải dễ; huống hồ ta còn sắp sẵn mấy chước rất linh hoạt, dám nói thiên hạ không ai có thể hóa giải được, điều duy nhất đáng lo là địch nhân có thể dùng khoái đỉnh chở người đến cướp thuyền, việc này Yên tướng quân phải chú ý thu xếp!”.

Yên tướng quân đáp: ”Mặt tướng sẽ chu toàn!” Thanh âm lộ vẻ tự tin mạnh mẽ.

Một người khác yên lặng từ nãy đến giờ lên tiếng: ”Ta lại ngại Tương Lão và các cao thủ dưới trướng hấn. Ngoài Khước Uyển vừa chết thảm và Nang Ngõa chủ tử của hấn ra, ở đất Sở này không còn ai khống chế được Tương Lão. Thêm nữa, đám thủ hạ đều không phải là loại dễ đối phó, nếu bị chúng dùng thuyền nhẹ đuổi theo, đúng là thắng bại khó mà dự đoán nổi”. Mọi người nghe vậy trầm lặng, hiển nhiên chưa nghĩ ra cách nào đối phó với cục diện có khả năng phát sinh đó.

Vu Thần bật cười lớn: ”Tương Lão lên thuyền sẽ do ta xử trí, những kẻ khác thì phải phiên đến các vị rồi!”.

Bọn thủ hạ hưởng ứng rầm rầm. Kỳ thực Vu Thần không muốn sĩ khí bị hạ thấp nên mới nói vậy. Tuy bọn họ là những chiến binh thân kinh bách trận, không dễ nản lòng, nhưng trước mắt chỉ biết đi bước nào trông bước ấy vậy.

Vu Thần nói thêm một lúc, đa phần là luận công khen thưởng cổ vũ khích lệ, rồi cho giải tán.

Lát sau trong nghị sự sảnh chỉ còn mỗi mình Khước Hoàn Độ nấp dưới gầm bàn. Gã vẫn không dám mạo hiểm chui ra, nhờ có người quay lại, thì bao công lao lúc trước đều đổ sông đổ bể cả.

Đột nhiên có tiếng động từ phòng bên cạnh truyền sang, âm thanh tuy bị bức vách gỗ dày ngăn cách, nhỏ mỏng như tơ, nhưng Khước Hoàn Độ thính giác linh mãnh, lại vận thuật hộ tâm, với sự ngưng thần chuyên chú của gã, vành tai thu tóm được từng tín hiệu nhỏ nhất.

Tiếng gì như là vò xát quần áo, nghe rất kỳ quái, sột soạt một lúc khá lâu mới ngừng lại, rồi thanh âm của Vu Thần cất lên: "Đến Chu Thành rồi, chúng ta sẽ thoải mái kể cặn".

Khước Hoàn Độ sực hiểu. Chẳng trách ban nãy không đẩy nổi cánh cửa khoang bên ấy, thì ra là nàng ở trong. Ngọn lửa ghen tuông và niềm thống khổ khó tả cùng dâng lên, nhưng ở vào tình thế này, gã đâu còn tư cách đứng ra tranh đoạt.

Hạ Cơ im lặng mãi, không nghe thấy tiếng nàng nói.

Giọng Vu Thần có chút bất mãn: "Tại sao từ khi được cứu thoát khỏi khu rừng, nàng cứ dàu dàu không vui, đôi lúc còn thở vắn than dài như vậy?" Khước Hoàn Độ mặt như mở cờ trong bụng, thầm nhủ Vu Thần người tuy có thể tùy ý hưởng dụng thân thể nàng, nhưng trái tim nàng thì vẫn là tài sản riêng của Hoàn Độ ta; mặt khác thăm kinh hãi Vu Thần sẽ đoán ra Hạ Cơ thay đổi như vậy là vì gã. Nam nhân một khi đã ghen hận, thì cố chấp dai dẳng, e rằng làm khổ đến Hạ Cơ.

Hạ Cơ ủ rũ than: "Thiếp khiến ngài phải mạo hiểm như vậy, lòng không sao yên được!" Khước Hoàn Độ thầm khen tuyệt diệu. Nhớ ra nàng đã từng trải bao chuyện vật đổi sao dời, kinh nghiệm đối phó với đàn ông vô cùng phong phú, không có gì phải lo. Nghĩ đến đây, tự nhiên gã cảm thấy không dễ chịu chút nào, chỉ hi vọng trong mắt nàng, mình là một người khác với số đông.

Đột nhiên nghe Vu Thần nhắc tới tên mình, Khước Hoàn Độ đang chìm đắm giữa những cảm xúc yêu đương hờn giận đan xen, vụt tỉnh ngộ quay lại với hiện thực.

Vu Thần nói: "Gã tự lo còn không xong, sao có thể bạt đao tương trợ? Cách giải thích duy nhất là, gã hi vọng Tương Lão trong cơn thịnh nộ, sẽ dốc toàn lực đối phó ta, tiện thể gã thừa cơ trốn thoát. Nhưng làm thế nào mà gã biết được những dự tính của chúng ta?" Mấy nghi vấn này khiến vị đại mưu thần của nước Sở thấy buốt óc, nhưng không sao tìm ra đáp án.

Vu Thần lại ngọt ngào: "Ta sẽ làm việc ở nghị sự sảnh, trong lúc đó nàng hãy nghỉ ngơi cho thoải mái! Khi nàng ngủ dậy, là đã đến được nơi an toàn rồi".

Khước Hoàn Độ hồn xiêu phách tán, nếu đợi y quay lại đây làm việc thêm mấy canh giờ, cho dù không bị phát hiện, cũng mệt đến chết mất, bèn vội vàng nghĩ cách thoát thân.

Phòng bên cạnh đã vắng sang tiếng cửa mở, sợ rằng không kịp chạy trốn nữa, cũng may sức hấp dẫn của Hạ Cơ quá lớn, Vu Thần còn quyến luyến đứng lại nói thêm mấy câu.

Khước Hoàn Độ cuống quýt chui ra khỏi gầm bàn, thư giãn gân cốt qua loa, rồi lấy móc câu, quyết định mạo hiểm tháo thân qua khuôn cửa sổ nhỏ hướng ra ngoài biển.

Phòng bên vọng lại tiếng sập cửa. Tiếng bước chân quả nhiên di chuyển về phía này, dừng lại trước cửa phòng nghị sự.

Khước Hoàn Độ không do dự nữa, lướt nhanh đến trước cửa sổ, thân trên nhào ra ngoài, quăng móc câu sang cửa sổ phòng bên cạnh nơi Hạ Cơ đang nghỉ. Đầu móc vừa gá vào gờ cửa sổ, Khước Hoàn Độ không còn thời gian để thử nghiệm nữa, tung mình bay vút ra ngoài, mất dạng, đúng lúc Vu Thần đẩy cửa bước vào, lòng vẫn còn đắm đuối vì giọng nói và dáng điệu của Hạ Cơ, không phát hiện thấy có kẻ vừa rời khỏi.

Khước Hoàn Độ đu xéo về phía cửa sổ phòng Hạ Cơ, gã ghì mạnh lấy sợi dây móc, áp sát vào mạn thuyền, thân hình treo lủng lẳng dưới cửa sổ chùng sáu thước, cách mặt sông chùng bảy tám thước, bất động một lúc.

Gã im ắng thận trọng, tránh để người trên thuyền phát giác. Cũng may ở vị trí này, chỉ cần đừng ai thò cổ ngó xuống, thì gã vẫn an toàn. Đương nhiên dưới ánh nắng rực rỡ ban ngày, những hiện tượng lạ mắt khó mà duy trì lâu được.

Hai tay gã hơi dụng lực, thân hình tức thời vọt tới sát gờ cửa sổ. Khước Hoàn Độ thò đầu lên nhìn, rồi vội vàng rút đầu lại, vừa trông thấy thân hình thon cao kiêu diễm của Hạ Cơ đang quay lưng về phía cửa sổ, bất giác tim gã đập thành thịch.

Gã thò cổ nhìn lên lần nữa, lại giật thót mình. Hạ Cơ vừa ngoảnh đầu ra, trên mặt tựa hồ có ngấn lệ. Khước Hoàn Độ vội vàng hạ thấp người xuống. Đang lúc xúc động như thế mà bất giác trông thấy có người bên ngoài, nàng không la lên thất thanh mới là lạ.

Tiếng bước chân nhẹ nhàng quen thuộc vang khẽ, Khước Hoàn Độ chỉ muốn kêu khổ, nàng đang tiến thẳng tới đây.

Hạ Cơ đến trước cửa sổ, chống khuỷu tay lên bệ, bàn tay ngọc nhẹ đỡ lấy cằm, nhìn như ngây dại ra ngoài song, gương mặt quả nhiên thắm ửng. Cặp mắt nàng tuy ngó cảnh sắc phía trước, nhưng tâm trí để đâu đâu, hiển nhiên là nhìn nhưng không nhận thấy gì cả, còn bận nghĩ ngợi chuyện khác.

Khước Hoàn Độ lần đầu tiên được ngắm Hạ Cơ vào buổi ban ngày. Từ dưới nhìn lên, gương mặt của nàng trong sáng như băng tuyết, dưới da phớt màu phấn hồng, tràn đầy sự tươi trẻ và thanh xuân, dáng dấp đẹp tuyệt, vừa ôn nhu dễ thương, vừa kiên cường pha chút gì hoang dã. Mỹ nữ khiến lòng say đắm như vậy, lại bị an bài một số mệnh trái ngang, tạo hóa thật khéo trêu người.

Hạ Cơ không hề nhận biết sự có mặt của gã, thốt nhiên lẩm bẩm gọi: "Hoàn Độ! Hoàn Độ!".

Khước Hoàn Độ giật thót, suýt tuột tay rơi tòm xuống sông, nhưng vụt hiểu ra Hạ Cơ đang nhớ đến mình, ý tình nồng nàn không kìm nén được nên buột miệng kêu lên như vậy.

Khước Hoàn Độ cũng không kìm được nữa. Vứt bỏ hết kế hoạch ẩn thân đã định, gã phóng vọt lên cửa sổ, chỉ cách gương mặt đẹp đang chờ ra vì kinh hãi đó có hai tấc. Trước khi nàng kịp thét lớn, miệng gã đã khóa kín lấy đôi môi hồng ngọt ngào.

Khước Hoàn Độ hí hửng, để nàng chịu kinh hãi một lần mới là công bằng. Ai bảo nàng cứ nồng nhiệt mãi với Vu Thần, khiến gã tức tối mà không thể phát tiết.

Khước Hoàn Độ ngón ngấu hưởng thụ, đôi môi Hạ Cơ càng thêm mềm ướt, thân hình nóng rực lên, sự thay đổi bất ngờ khiến nàng lạc tới cảnh giới của sự cuồng nhiệt và kích động.

Từ phòng bên truyền sang tiếng thê trúc chạm nhau, Khước Hoàn Độ hơi tỉnh, lúc này mới nhớ ra mình nửa thân trên đang nhào vào trong cửa sổ, nửa thân dưới vẫn còn ở bên ngoài, lúc nào cũng có nguy cơ bị người ta phát hiện.

Gã rời đôi môi hồng của Hạ Cơ, đương nhiên không dám gây ra bất kỳ tiếng động nào! Dùng tay làm hiệu cho nàng lùi lại để chừa một chỗ trống.

Hạ Cơ bịn rịn tách khỏi Khước Hoàn Độ. Mau chóng và khéo léo, gã nhảy vọt vào trong phòng, rất nhẹ và rất êm.

Hai xác thân lại xà vào nhau, siết chặt, ghì sát, nhưng tuyệt không để vuột một chút âm thanh nào. Sự vụng trộm ấy khiến họ thấy kích thích cao độ, lửa dục mỗi lúc một bùng cháy.

Tiếng thê trúc lách cách vọng sang lần thứ hai. Vu Thần đang gieo quẻ, không hỏi cũng biết y rất lo lắng cho bước đường trước mặt. Nhưng lại nhắc nhở đôi nam nữ đang cố sống cố chết quấn lấy nhau ở phòng bên cạnh rằng, tương lai mờ mịt còn nhiều biến động, nên hãy nắm thật chắc hiện tại, hãy hưởng lạc khi còn thời gian.

Khước Hoàn Độ luồn hai tay vào trong áo Hạ Cơ, cho nó thoải mái chu du không ụ ý gì cả, gã như muốn gào lên điên cuồng, giờ khắc này nàng là của ta, ta nhất định sẽ chiếm hữu nàng.

Gương mặt mỹ lệ của người thiếu phụ bộc lộ niềm hoan lạc và hưng phấn tột cùng, khuôn miệng nhỏ hé mở, nhưng phải cố nén không để bật tiếng rên la, đợi giờ phút gã tiến vào trong cơ thể nàng. Cả đời nàng, đây là lần đầu thật sự hưởng thụ sự cuồng hoan giữa hai phái tính. Trong buồng khoang rời rợ xuân tình.

8. Chiến Ý Trên Sông

Vu Thần đếm cây cỏ thi. Khảm dưới Cấn trên, đúng là Sơn thủy mông quái¹. Mông, có nghĩa là u ám, tăm tối. Ở đây Khảm gặp Cấn. Cấn dừng ở ngoài, Khảm là nước chạy bên trong. Bên trong đã hiểm trở bất an, bên ngoài có đi mà không có tiến, chẳng biết sẽ rơi vào tình thế nào.

Khoẻ miệng lộ nét cười khổ, Vu Thần lẩm bẩm: "Dưới núi có nguy hiểm". Nguyên lai Mông chia ra hai quẻ thượng và hạ, quẻ thượng là Cấn trở vào núi, quẻ hạ là Khảm trở vào nước hàm ý cản trở, vì vậy mới nói là dưới núi có nguy hiểm. Lùi xuống quẻ hạ thì bị mắc vào hiểm cảnh, tiến lên quẻ thượng thì bị núi cao chắn lối, không có cách gì khả dĩ thi triển.

Đường sống duy nhất lúc này, chính là thượng cửu hào di động, hóa ra địa thủy sư.

Thượng cửu kích mông, bất lợi vi khẩu, lợi ngự khẩu².

Đây là hiện tượng cửu tử nhất sinh.

oOo

Màn đêm buông xuống.

Mây phủ thật dày.

Trên sông một màn đen kịt.

Đằng Giao không thấp đèn, thuận theo dòng nước mà tiến, tốc độ rất cao. Thế gió mạnh mẽ. Tất cả những cánh buồm da đều được trương lên.

Kỳ Lão Mưu không phụ sự uỷ thác của Vu Thần, kiến thức về thiên thời và thủy lưu vùng Trường Giang của y khiến người ta phải vỗ ản khen ngợi.

Vu Thần và mấy cao thủ thuộc hạ tập trung ở đầu boong, gió thổi tà áo bay phấp phật.

Hơn một trăm gia tướng trên thuyền đều là những binh sỹ tinh nhuệ, hiện tại đã cùng tiến vào vị trí chiến đấu, chuẩn bị sẵn sàng. Những tấm khiên bọc da xếp đầy quanh bốn bên thuyền, đợi ứng phó với cung cứng tên mạnh của địch. Nhân số tuy không đông, nhưng thực lực thật không thể xem nhẹ.

Phía xa xa cuối dòng nước, le lói mấy điểm sáng. Chu Thành đã ở trước mặt.

Quanh vùng hạ du là một màn đen kịt, thi thoảng lác đác mấy chiếc thuyền chài ven sông, kỳ dư không còn một động tĩnh nào khác.

Hiện tượng này có chút gì bất thường! Thuyền chài tuy gây nên tiếng động, nhưng trên dòng đại giang mù mịt như vậy, tại sao lại không thấp lửa đèn?

Đúng lúc đó, dưới hạ du trong vòng một trượng được đóm sáng bùng, hai chiếc thuyền khổng lồ song song xuất hiện giữa sông. Hai bên lại nhô ra hơn trăm chiếc khoai đĩnh, tản rộng hình cánh quạt bơi ngược chiều dòng nước đang chảy xuống hạ du.

Từ hai chiếc thuyền lớn của địch vẳng tới tiếng trống trận, sát khí đằng đằng, thanh động kinh hồn bạt vía.

Đằng Giao thoảng chốc đã lọt vào trùng trùng lưới giăng.

Thủ hạ Vu Thần có kẻ thất thanh la: "Yên Tường!" "Phi Sở!" chính là cặp thủy sư tinh nhuệ nhất dưới quyền điều khiển của Tổ Công, có thể thấy hấn toàn tâm xuất một trận chế thắng.

Vu Thần phải thảm sát thương trận thể đẹp mắt của địch. Điều duy nhất khiến y yên tâm là, cho dù Tương Lão gan to bằng trời, cũng không dám dùng hỏa tiễn để phá hủy Đẳng Giao, vì đây là sứ thuyền đại diện cho Sở quốc, cũng là thuyền tọa giá của Sở vương.

Vu Thần và đám cao thủ mặt mày không biến sắc. Họ đều từng trải chiến trận, đâu dễ dàng bị thanh thế đó áp đảo, dầu việc đã ập đến trước mắt, nhưng phong thái vẫn tỏ ra ung dung.

Phi Sở và Yên Tường dần dần áp tới, tốc độ xấp xỉ với Đẳng Giao đang lao đi rất nhanh.

Vu Thần trầm giọng ra lệnh: "Chú ý móc câu!" Nếu địch nhân vào gần trong vòng năm trượng, có khả năng chúng sẽ dùng móc câu rút ngắn khoảng cách, rồi ào lên thuyền.

Tổ Công không hổ là danh tướng thủy lộ, vừa xuất thủ là hãm Vu Thần vào hiểm cảnh.

Tốp khoái đỉnh từ dưới hạ lưu cũng cấp tốc theo sau Phi Sở và Yên Tường, nháy mắt đã đuổi tới trong vòng mười lăm trượng.

Tình thế ngàn cân treo sợi tóc.

Trên Đẳng Giao, tiếng trống đột nhiên nổi dậy. Ở hai bên mạn thuyền chỗ mớn nước, mỗi bên hé mở một khe hẹp dài hình vuông, thò ra một hàng hai mươi cây mái chèo, cùng khua mạnh theo một tiết tấu nhịp nhàng, tốc độ thuyền vọt tăng lên rất nhanh.

Buồm lớn di chuyển, Đẳng Giao đánh một đường vòng rất đẹp với tốc độ cao, tránh qua hai chiếc thuyền khổng lồ đang chắn giữa dòng, nhích mạnh sang một bên. Diễn biến đột ngột, bao nhiêu thuyền nhẹ đang ràn rạt lao tới bị hất lật nhào.

Yên tướng quân ra một mệnh lệnh. Từ trên thuyền tên nhon nhất tề bay ra, bắn thẳng về phía lớp lớp khoái đỉnh, địch nhân trúng tiễn ngã xuống nước rào rào.

Vu Thần thầm nhủ công trình này của Công Thâu Bàn, phối hợp với tài khiển thuyền thiên hạ vô song của Kỳ Lão Mưu, nhất định là vượt ra ngoài dự liệu của Tổ Công, không biết hấn sẽ ứng phó thế nào.

Đẳng Giao quật nghiêng, gây nên một đợt sóng lớn, khiến khoái đỉnh của địch lật úp thêm mấy chiếc. Phi Sở và Yên Tường bị bỏ rơi lại đằng sau.

Tiếng trống trận nổi lên. Phi Sở và Yên Tường đang quay đầu đuổi tới.

Tổ Công đứng ở mũi thuyền Phi Sở, thần tình rất ung dung. Bên cạnh hấn là Tương Lão, mặt mày nanh ác, răng nghiêng kèn kẹt. Hấn phát thệ nếu đoạt lại được Hạ Cơ, nhất định sẽ dùng mọi cách để vũ nhục thân thể nàng.

Tổ Công vóc dạc cao lớn, khuôn mặt và cặp mắt âm trầm, cười hắc hắc nói: "Tài điều khiển Đẳng Giao của Thân công Vu Thần khiến bản tướng có dịp đại khai nhãn giới. Hương nước, sức gió và sức người đều được phối hợp khéo léo, tốc độ của thuyền do vậy được đẩy tới mức cao nhất, mặt tướng khâm phục vô cùng".

Miệng hấn thì nói khâm phục, nhưng trên mặt lại không có một chút biểu tình gì, người ngoài nhìn vào thật không biết được suy nghĩ chân chính của hấn ra sao.

Tương Lão chau mày: "Hiện tại khoảng cách với Đẳng Giao càng lúc càng xa, lẽ nào bó tay vô kế khả thi, trông nó thoát đi trước mắt mình?" Ngữ khí lộ rõ sự bất mãn.

Tổ Công ngửa mặt cười dài: "Tương huynh quá xem thường ta rồi! Thủy vực Chu Thành là vùng địa đầu của ta, nếu để địch nhân muốn đến là đến, muốn đi là đi, Tổ Công chẳng phải sẽ mất mặt lắm sao? Ta nhất định sẽ đưa Tương huynh lên thuyền địch, để xem lúc đó thủ đoạn của huynh được thi triển ra sao!" Tương Lão mừng rỡ, hai mắt rực hung quang, nghĩ thầm trong lãnh địa Sở quốc, Khước Uyển đã chết, còn ai vùng tay ngăn được bảo kiếm của ta!

Tương Lão phá lên cười như điên, tiếng cười dội trên những lớp sóng dập dờn. vẻ vô cùng đắc ý.

Tổ Công nói tiếp: "Một khắc nữa thuyền địch sẽ đến Nhị Long Đầu, chỗ ấy lòng sông rất nông, nước chảy rất xiết, lại có nhiều loạn thạch, bất kỳ thuyền bè nào đi qua, tất phải giảm tốc độ, nếu không thuyền sẽ vỡ mà người cũng chết".

Tương Lão kinh ngạc: "Địch nhân phải giảm tốc, chúng ta lẽ nào là ngoại lệ?" Tổ Công mắt lấp lánh tinh quang, thần thái đặc ý vô cùng: "Chính là nhắm vào điểm này đó! Ta đã thiết kế một loại tiêm hình đỉnh làm bằng da thuộc, da thuộc này được luyện bởi dược vật, trong thời gian ngắn không sợ nước tràn vào, thân thuyền nhẹ mà dẹt phẳng, lúc nó lao ra trên sóng dữ, nhanh hơn cả ngựa phi, bảo đảm Vu Thần mọc cánh cũng không bay thoát". Rồi hắn bật cười dài.

Tương Lão hỏi: "Thuyền da thì ngồi được bao nhiêu người?" Tổ Công đáp: "Đây chính là chỗ hạn chế của nó, mỗi chiếc thuyền da chỉ chở được hai người, lại thêm chế tác rất khó khăn, hiện tại mới có cả thảy hai mươi chiếc, như vậy chỉ chở được tối đa bốn mươi người".

Tương Lão dứt khoát đáp: "Thủ hạ của ta đều là cao thủ, một người địch được mười người, mười chiếc thuyền da là đủ rồi!".

Tổ Công khoe miệng lộ nét cười âm hiểm, nếu có thể lật đổ được Thân công Vu Thần, cướp được nhà cửa của y, lợi ích đó đâu phải là nhỏ.

Đằng Giao đột nhiên đèn thấp sáng rực cả đầu thuyền, lao thẳng vào vùng nước xiết đá lô xô ở Nhị Long Đầu. Một tràng trống trện. Buồm chính hạ xuống. Tốc độ thuyền hãm lại.

Nếu không có Kỳ Lão Mưu thông hiểu hình thế thủy vực nơi đây, thì con thuyền lớn trong đêm tối vượt băng băng như vậy chẳng khác nào tự sát. Nhưng tốc độ thuyền quả nhiên như Tổ Công dự đoán, đã giảm đi ít nhất một nửa.

Lúc này Vu Thần đã cùng đám thủ hạ rời lại đuôi thuyền, ai nấy vẫn trong tình trạng giới bị cao độ.

Đèn đuốc trên Phi Sở và Yên Tường càng lúc càng nhỏ, khoảng cách đã được kéo giãn ra xa.

Đằng Giao từ từ tiến vào Nhị Long Đầu, núi non hai bên vô cùng cheo leo, cảnh tượng như lọt xuống quỷ vực.

Vu Thần đột nhiên kêu lên: "Hỏng rồi!".

Mọi người phóng mắt về phía thượng du, nét mặt đại biến.

Hơn mười chiếc tiểu đỉnh thuôn nhọn, mỗi chiếc chở hai người, đang từ trên dòng lao xuống băng băng.

Yên tướng quân hét lớn: "Bắn tên!".

Từ Đằng Giao tên bay vọt ra đầy trời, rào rào bắn về hướng tốp tiểu đỉnh.

Lần này trên những thuyền nhẹ đó đều là nhất lưu cao thủ, họ dễ dàng gạt bay làn mưa tên.

Vu Thần và đám thủ hạ cùng tuốt đao kiếm, tình hình mà họ lo lắng nhất rốt cục cũng sắp diễn ra. Điều duy nhất an ủi là bên mình nhân số áp đảo, chỉ cần chế ngự nổi Tương Lão, là có thể thắng được trận này.

Ác chiến đã ập đến!

Tương Lão hét lớn, lao tới trước tiên, thân hình nhanh như tên bắn vọt thốc lên Đằng Giao. Vu Thần và đám thủ hạ cùng hoảng hốt, không ngờ hắn uy dũng đến vậy. Còn chưa kịp định thần, vốc dặc thiết tháp của Tương Lão đã xông vào giữa đám thủ hạ của Vu Thần, chớp mắt hai cái đầu người vọt máu văng tuốt lên không. Đầu chưa rơi xuống, Tương Lão đã vung tay phải chọc thấu kiếm qua ngực hai người khác, tay trái lẳng quyền đâm vỡ xương sọ một người khác nữa.

Vu Thần và Yên tướng quân cùng hét lớn, một cầm kiếm, một cầm búa, song song chạy lên.

Tương Lão giết thêm mấy mạng, máu tươi nhuộm đỏ thanh trường kiếm khét tiếng đất Sở, trông hắn chẳng khác nào hổ xông vào giữa bầy dê. Lúc này kiếm của Vu Thần từ đằng sau, búa của Yên tướng quân từ bên trái cùng bổ lại.

Tương Lão hú một tràng dài. Thân hình cao lớn uy mãnh lại dẻo dai như li miêu, hấn lắc khê, tránh qua thế công kích lăng lệ của hai người, băng theo chiều ngang thuyền trượt sang một bên, đám thuộc hạ tinh nhuệ của Vu Thần ngã rạp xuống, máu đỏ chảy tràn, không có ai khiến được hắn chậm một bước, cản được hắn chậm một khắc.

Tình cảnh thật kỳ quái! Kiếm và búa của Vu Thần và Yên tướng quân cách Tương Lão chưa đầy nửa thước, nhưng trước thân pháp như quỷ mị của hắn, nửa thước đó bỗng hóa thành một rãnh lớn nước cũng không thể tràn qua, chỉ nhìn chứ không thể lại gần.

Tương Lão giết thêm một người nữa, rồi phi thân lên cột buồm chính của con thuyền, hai chân điểm trên lá buồm, thân hình như thiểm điện bắn trở lại, trường kiếm trong tay lần lượt đâm xuống Vu Thần và Yên tướng quân.

Tiếng binh khí va nhau rầm rầm, Vu Thần và Yên tướng quân nhất tề loạng choạng, ngã bật về hai phía. Dưới hai mũi kiếm lực nặng nghìn cân, họ đều chấn động đến mức huyết khí chạy ngược, Yên tướng quân công lực kém hơn một chút, hở khẩu toạc ra đầy máu tươi.

Tương Lão trụ vững thân hình, đứng sừng sững như thiết tháp trước mặt hai người, biểu tình lạnh lẽo. Vu Thần và Yên tướng quân trái tim mỗi lúc một chìm xuống, kiếm pháp Tương Lão so với người đời đồn đại còn lợi hại hơn rất nhiều, quả nhiên không hổ là một trong Sở quốc Tứ đại kiếm thủ. Từ đó suy ra, võ công của hắn cũng khiến người ta khó mà tưởng tượng được.

Thuộc hạ của Tương Lão theo nhau nhảy tóa lên Đẳng Giao, quyết liệt triển khai hỗn chiến. Bên Vu Thần nhân số chiếm ưu thế, vẫn giữ được thượng phong. Thắng bại bây giờ chỉ phụ thuộc vào một mình Tương Lão.

Tương Lão nhìn trường kiếm đã nhuốm đẫm máu, ngửa mặt cười gằn, khoái ý vô tận, tiếng cười đột nhiên ngừng tắt, hắn chậm chậm nhìn sang Vu Thần, khinh bỉ hỏi: "Món đồ hèn mọn của ta đó, có đủ phong tình không?" Nói dứt hai mắt bắn ra những tia ghen hận, trường kiếm chớp động, đâm thẳng vào trước ngực Vu Thần.

Yên tướng quân hét lớn, vùng đại phủ liều chết bỏ tới, không tiếc gì đến bản thân.

Tương Lão vừa thi triển khoái kiếm, chọc thẳng vào màn kiếm ảnh của Vu Thần, bức y liên tiếp thoái lui, công kích uy mãnh, khiến y chấn động đến mức mũi miệng đều tứa máu; vừa vùng tay trái thi triển chưởng pháp, mỗi chưởng đều vỗ trên thân búa, hóa giải được thế công như hổ dữ của Yên tướng quân. Hai đại cao thủ, bị một mình Tương Lão hí lộng như vờn giỡn trong lòng bàn tay.

Tương Lão lắc mình tránh. Yên tướng quân bỏ búa vào khoảng không, đã biết là bất diệu, vừa định biến chiêu, Tương Lão đã tung cước trái vô thanh vô thức đá vào ngực y, Yên tướng quân kêu thảm, miệng phun máu tươi, ngã bắn ra ngoài một trượng.

Áp lực lại càng dồn lên Vu Thần, trước mắt y toàn là bóng kiếm, không phân biệt nổi hư nổi thực, cổ tay thốt nhiên đau nhói, trường kiếm rơi tòm xuống đất.

Vu Thần thét lớn: "Mệnh ta hỏng rồi!".

Bên tai bỗng nghe thấy Tương Lão gào lên kinh hoàng, kể đó một tràng lanh lảnh kim thiết giao nhau, hai đạo kiếm quang đan xen rồi phân tách! Bên này là Tương Lão, bên kia là một thanh niên nam tử hiên ngang, mũi kiếm của họ đều đang chĩa vào đối phương, sát khí rùng rẩy, chân lực xoáy tụ. Vu Thần tuy ở ngoài hai trượng, vẫn cảm thấy hô hấp khó khăn.

Khuôn mặt Tương Lão lần đầu tiên lộ vẻ thận trọng, trầm giọng nói: "Hoàn Độ!" Vậy là từ Đồng Long và kiếm pháp, hắn đã nhận ra thân phận của đối phương.

Khước Hoàn Độ cười dài, vẻ tự tin mãnh liệt, trào lộng nói: "Bại tướng dưới kiếm pháp của Khước gia, làm gì còn tư cách mở lời!".

Tương Lão không đổi sắc mặt: "Cũng tốt, hai việc giải quyết một lúc!" Trên tay loé sáng, trường kiếm liên tiếp đâm về phía Khước Hoàn Độ.

Khước Hoàn Độ thi triển chiêu số hóa giải, không thủ mà lại công, hai thanh trường kiếm giao kích như thiểm điện trên không, nhưng nửa phần thanh âm cũng chẳng hề nghe thấy. Thì ra họ đều đã đâm vào chỗ trống trong kiếm quang của đối phương, một kiếm không trúng lập tức biến chiêu đâm tiếp, vì vậy tuy là đầy trời ánh kiếm, nhưng không có cơ hội va chạm, lần này hai bên giao phong, độ hung hiểm còn hơn lúc trước.

Đột nhiên họ cùng hô khẽ, rồi xô nhau ra. Khước Hoàn Độ vai trái bắn máu tươi, Tương Lão trên trán bị rạch ngang một đường dài ba tấc, máu tươi rịn ra ròng ròng chảy xuống, trông cực kỳ khủng bố.

Thoạt nhìn thì Tương Lão thương thế có phần nghiêm trọng, nhưng Khước Hoàn Độ hiểu rõ, vừa rồi đâm trúng vào trán Tương Lão, vốn đã cho rằng một chiêu có thể kết liễu hắn, nào ngờ Tương Lão đột nhiên nhích ngang, trường kiếm của Khước Hoàn Độ tuy kéo một đường trên trán hắn, nhưng chỉ là vết thương ngoài da, trong khi đó vai trái của Khước Hoàn Độ lại trúng kiếm, sâu gần vào xương, tuy chưa chạm tới cốt mạch, nhưng đã gây cản trở nhất định khi cử động.

Tương Lão nào để cho địch nhân kịp thở, trường kiếm lại thần tốc công tới.

Khước Hoàn Độ vụt lui mạnh, rồi lật mình nhảy bật lên, lao chéo trong không, lướt về phía cột buồm chính.

Tương Lão phi thân theo, trường kiếm xuyên thẳng vào lưng Khước Hoàn Độ. Hắn thầm cười gằn, khi lực bay ngược của Khước Hoàn Độ cạn kiệt, thì cũng là lúc mạng gã đến hồi kết thúc.

Khước Hoàn Độ tay lẳng móc câu, quang ảnh chớp nháng, cắm sâu vào cột buồm chính. Gã mượn lực của dây móc, tốc độ không giảm mà lại tăng, xoay tròn quanh cột buồm như con vù, trường kiếm hóa thành một đạo hàn mang, đâm thẳng xuống Tương Lão đang vù vù đuổi lên, chiêu kiếm sức mạnh như sấm sét.

Tương Lão trở tay không kịp, sắc mặt đại biến. Hắn cũng vô cùng nhanh, trường kiếm toàn lực xuất ra.

Kim thiết giao nhau vang lên kinh thiên động địa. Tương Lão vai trái nhuộm máu, bật ngửa ra rơi xuống lòng thuyền, Khước Hoàn Độ cũng bị chấn lực đẩy ngược lại, bay trở lui một vòng quanh cột buồm theo đúng quỹ đạo ban đầu.

Tương Lão chân vừa chạm đất, lão đảo lùi lại sau, hổ khẩu toạc máu tươi. Khước Hoàn Độ mượn lực hồi chuyển, lẳng không đâm xuống hắn.

Tương Lão giơ tay trái vỗ trên lưng kiếm đang lao tới, Khước Hoàn Độ toàn thân đại chấn, trường kiếm suýt tuột khỏi tay, không ngờ sức lực bẩm sinh kỳ dị của Tương Lão còn đủ để phản kích mạnh mẽ như vậy. Vừa định lui về sau, chân phải của Tương Lão đã nhằm đúng sát na trường kiếm của gã dịch ra, lẳng không ngăn lại. Người này toàn thân trên dưới, chỗ nào cũng là vũ khí kinh nhân.

Khước Hoàn Độ tả chưởng đuổi khít, chặt xuống chân Tương Lão, chỉ cảm thấy như chặt vào thanh đồng tinh luyện, gã vừa hét lớn bắt diệu, đã bị hắn đá trúng vào trước ngực.

Khước Hoàn Độ miệng bật máu tươi, lùi vội lại sau. Lúc đến đầu cầu thang dẫn xuống gầm khoang, gã thuận thế lăn thẳng xuống dưới. Cũng may một chưởng phách ra đã hóa giải phần lớn lực độ của Tương Lão, vừa nãy thổ huyết cũng đã giảm nhẹ nội thương, nhưng ưu thế chiếm được lúc trước, đã vì một cước này mà tan tành như ngôi vỡ. Huyết chiến đến đây, cả hai người chẳng ai là không bị thương nặng.

Tương Lão như bóng theo hình, đuổi sát đằng sau.

Hắn lao bổ xuống cầu thang, vừa kịp trông thấy Khước Hoàn Độ lách vào căn buồng thứ hai bên trái. Tương Lão không chân chừ, liền bám theo, cánh cửa đã đóng lại. Tương Lão tung một cước đá mạnh vào cửa, cả cánh lẫn khung đều bật tung. Trong phòng không một bóng người, chỉ có một cái bàn lớn, và sáu, bảy cái bồ đoàn đặt rải rác bốn xung quanh.

Khước Hoàn Độ vào được nghị sự sảnh rồi, lập tức dùng móc câu thoát qua cửa sổ sang một phòng khác, lại từ cửa phòng đó xông ra ngoài hành lang. Đúng lúc ấy Tương Lão cũng lách mình ra khỏi phòng, lưng xoay lại phía gã.

Khước Hoàn Độ biết Tương Lão nghĩ rằng gã đã từ cửa sổ thoát xuống sông để đào sinh. Lúc này Tương Lão đang quay lưng lại gã, cơ hội tốt như vậy, làm sao có thể bỏ qua, gã giơ cao trường kiếm, vô thanh vô tức thần tốc xuyên tới lưng Tương Lão.

Đồng Long cách Tương Lão chỉ còn nửa trượng, hai vai hắn vẫn không có động tĩnh gì. Bỗng nhiên thấy hắn lật mình nhảy ngược lên, mũi kiếm nhọn chọc thẳng vào mũi kiếm Khước Hoàn Độ.

Lần này giao lượng không nhẹ, Khước Hoàn Độ ngã văng về cạnh cầu thang cuối hành lang, Tương Lão cũng lăn một vòng dưới sàn, rồi mau chóng đứng dậy, trường kiếm từ đằng xa đã chìa về Khước Hoàn Độ.

Khước Hoàn Độ tỳ cột sống vào bậc cầu thang, tận dụng phản lực bật mình ra, trường kiếm lao ngược lại Tương Lão.

Huyết chiến đã đến hồi quyết định.

Trong hàng lang sát khí đằng đằng, mắt tai mũi miệng của hai người đều trào máu tươi, hình trạng thê thảm, còn hơn cả thiên quân vạn mã huyết nhuộm sa trường.

Đúng vào lúc máu và sức căng đầy sự mạnh mẽ nam tính, một thanh âm kiều mị đằng sau Tương Lão cất lên: "Tương Lão!".

Tương Lão toàn thân chấn động.

Khước Hoàn Độ thấy hắn phân tâm, liền hú một tiếng dài, Đồng Long như thượng giới thần binh, hóa thành một dải cầu vồng, lao qua hành lang đâm thẳng tới người địch thủ.

Tương Lão kinh hoàng thất sắc, cổ sức vung kiếm chặn lại.

Huyết quang loáng hiện, trường kiếm của Tương Lão rút xuống, tên hung nhân hét thảm, người đổ ập vào trong nghị sự sảnh, rầm một tiếng cả vách phòng gãy sập, hai bản gỗ khổng lồ như vậy, cũng nặng nề rơi xuống dòng nước.

Khước Hoàn Độ kiệt sức, ngã bệt xuống sàn.

oOo

Gã dần dần tỉnh lại, toàn thân tê nhức, nóng như lửa đốt, trên ngực trĩu nặng, mơ mơ hồ hồ cảm thấy có người đang thay thuốc cho mình, rồi lại chìm vào hôn mê.

Khi gã tỉnh lại lần nữa, trời đã ngả hoàng hôn. Người đang đứng canh bên cạnh lập tức chạy đi thông báo với Vu Thần.

Vu Thần mình cũng đắp thuốc, gương mặt xanh tái, nhưng tinh thần thì không tệ.

Hai mắt y lấp lánh, tỉ mỉ quan sát nét mặt của Khước Hoàn Độ, không biết trong lòng nghĩ ngợi những gì.

Khước Hoàn Độ thẳng thắn nhìn lại Vu Thần. Gã biết quan hệ giữa mình và y hơi tế nhị, mà rào cản chính là Hạ Cơ, nữ nhân này lúc nào cũng có thể khiến hai người họ trở mặt thành thù, chỉ cần tiêu trừ được mối hoài nghi của Vu Thần đối với gã, họ sẽ cùng hợp lực đối phó địch nhân, mối tương giao ấy chỉ có lợi chứ không có hại. Vì vậy Khước Hoàn Độ làm ra vẻ cởi mở trung thực, nhìn lại Vu Thần.

Vu Thần sắc mặt hơi sáng lên, vừa rồi y nhìn thẳng vào Khước Hoàn Độ, đích xác là có hàm ý dò xét. Bao nhiêu năm làm ngoại giao, kinh nghiệm già dặn, quan sát người khác vốn là sự tu dưỡng cơ bản, nếu Khước Hoàn Độ có tà tâm, không kịp đề phòng, tất sẽ bắt giắc tránh ánh mắt y.

Vu Thần nói: "Công tử, công tử ngủ đã ba ngày rồi đấy! Cũng may ta tinh thông y thuật, nếu không công tử không thể tỉnh lại, và bước vào giai đoạn phục hồi nhanh như thế đâu!".

Khước Hoàn Độ nói: "Danh xưng công tử đó, thực hử thẹn không dám nhận, mỡ nhà tan cửa nát, cuống quýt như chó nhà tắng, thiên hạ tuy lớn nhưng không chỗ dung thân!" Ngừng một lát gã tiếp: "Hạ Cơ cô nương sao rồi, trước lúc ngã xuống tựa hồ trông thấy nàng chạy về phía tại hạ!" Lúc nói trên mặt gã lộ vẻ mê mẩn.

Vu Thần hầu như giải toả được mối khúc mắc trong lòng. Nếu Khước Hoàn Độ và Hạ Cơ có tư thông, gã trai này đương nhiên sẽ hết sức tránh đề cập đến Hạ Cơ, mà cái vẻ mê say đắm đuối trên mặt gã kia, đúng là phản ứng tự nhiên của mỗi kẻ đàn ông lần đầu gặp gỡ nàng, Vu Thần làm sao không biết. Về điểm này hai người bọn họ rất giống nhau.

Vu Thần nói: "Công tử là rồng phượng trong loài người, tạm thời thất thế, nhưng nhất định có một ngày sẽ khởi sắc trở lại. Cuộc chiến ba ngày trước, đến Tương Lão cũng bị công tử đánh cho thọ thương rơi vũ khí. Chỉ cần công tử bảo toàn được tính mệnh, tương lai sẽ danh chấn chư quốc! Kiếm thuật như công tử, còn lo gì thiên hạ không có chỗ dung thân. Chẳng bằng theo ta cùng sang Tấn, ta và công khanh nước Tấn là Phạm Hiến Tử vốn có chỗ thân thuộc, đảm bảo công tử sẽ được trọng dụng".

Khước Hoàn Độ khẽ nhẩm dẫm: "Đề nghị của Thân công, mỗi ghi khắc trong tim. Thực không dám giấu, ta thấy công khanh nước Tấn quyền lực quá lớn, có lúc sẽ đẩy binh hoán chúa, nước đó lại chia năm bề bảy mối, danh nghĩa là minh chủ của chư quốc Bắc phương, nhưng ngoài mạnh trong yếu, sự tan vỡ chỉ trong sớm muộn mà thôi. Mỗ nuôi chí báo phục thù nhà, Tấn quốc thực không phải là nơi lý tưởng". Khước Hoàn Độ thấy Vu Thần gật đầu, thầm nhủ tiểu tử này nhìn xa trông rộng, biết phân tích nhận rõ tình hình, Sở quốc có một cường địch như vậy, ngày sau tất gặp họa lớn.

Vu Thần hỏi: "Vậy thì ta không miễn cưỡng, chẳng hay công tử đã có dự tính gì?" Khước Hoàn Độ trầm nghĩ, ta không muốn cùng người sang Tấn, còn vì một nguyên nhân khác, là muốn tách khỏi Hạ Cơ, nếu không hàng ngày lửa ghen thiêu đốt, sống làm sao được, bèn đáp: "Đến Tùng Dương rồi, tại hạ sẽ xuống thuyền ngược lên Bắc, ngày sau hữu duyên, nhất định có lúc tái ngộ".

Vu Thần hân hoan đáp ứng.

---- oOo ----

1 Sơn thủy mông quái: Quẻ Sơn thủy mông, hình thế của nó là núi cao nước thấp, nước nóng lên tạo thành hơi sương che phủ cả ngọn núi, vạn vật không lộ rõ, lại bị bao bọc, khiến người ta không phân định nổi đông tây nam bắc, tượng quẻ như vậy báo hiệu một cái gì mịt mù.

2 Thượng cửu: Kích mông bất lợi vi khẩu, lợi ngự khẩu.

Dịch : Hào trên cùng, dương : phép trừ cái ngu tối mà nghiêm khắc quá thì kẻ mình dạy dỗ sẽ phản uất, có thể thành giặc, như vậy không có lợi, ngăn ngừa giặc ở ngoài (tức những vật dục quyền rũ kẻ đó) thì có lợi.

Giải: Hào này ở trên cùng quẻ Mông, có nghĩa sự ngu tối tới cùng cực; nó là dương, ở trên cùng, mà bất trung, cho nên tuy có tài mở mang sự ngu tối nhưng quá nghiêm khắc, làm cho kẻ ngu tối phản uất, phản kháng, bất tuân giáo hóa, có thể thành giặc, có hại (chữ "khẩu có cả hai nghĩa: giặc, có hại), nên tìm cách ngăn ngừa những vật dục quyền rũ nó thì hơn; mà "cả thầy lẫn trò đều thuận đạo lý (thượng hạ thuận dã, Tiểu tượng truyện).

Quẻ này nói về cách giáo hóa, cần nghiêm (hào 1) nhưng không nên nghiêm khắc quá mà nên ngăn ngừa lỗi của trẻ (hào 6).

Theo lời giải thì Mông là còn non nớt, chưa có hướng gì nhất định. Đặc biệt chú trọng vào hào 2 và hào 5 của quẻ này thì thấy cả hai đắc trung, nhưng dưới thì cương, trên thì nhu thuận.

9. Lấy Được Bình Thư

Trong vùng sơn dã.

Khước Hoàn Độ sải bước rất nhanh. Hai ngày trước gã cáo từ Vu Thần ở Tùng Dương, rời thuyền lên bộ, để tránh truy binh của Nang Ngõa, chuyên chọn hoang sơn tiểu lộ mà đi, một lòng một dạ tìm đến thẳng đất Lỗ, Tống.

Lỗ và Tống lúc đó nước nhỏ sức yếu, nhưng sự phát triển về văn hóa thì đứng đầu trong chư quốc.

Khước Hoàn Độ nội thương còn chưa bình phục, đặc biệt trúng một cước của Tương Lão, lần này lại phải đi nhanh, trước ngực cảm thấy ngâm ngấm đau, rất khó chịu.

Trên đường xuống núi, trông nơi xa nổi lửa khói loãn xoăn, xem ra là một thôn trang. Đúng lúc ấy trời cao vùn vụt mây đen, rồi một lát mưa rào rào đổ xuống.

Khước Hoàn Độ đội mưa chạy về hướng thôn trang bên chân núi, toàn thân đầm ướt, đột nhiên một trận hàn ý xông buốt toàn thân, gã rùng mình run cầm cập.

Khước Hoàn Độ kêu to không ỏn, biết nội thương đã bị hàn khí dẫn phát, đó là điều đại kỵ với người luyện võ, nặng thì toàn thân tê liệt, nhẹ thì công lực tiêu tan. Nhưng lúc này bốn bề không một chỗ ẩn tránh, gã lơ mơ bước thêm một quãng nữa, não cân càng lúc càng bải hoải, cuối cùng thậm chí không cảm thấy cả nước mưa, chỉ biết toàn thân thoát lạnh thoát nóng, cuối cùng ngã vật xuống ngất đi.

oOo

Khi gã hồi phục lại được tri giác, đã thấy mình đang ở trong một túp nhà nông, trước mặt có hai bóng người, một cao một thấp.

Bờ mí như đeo gánh nặng nghìn cân, khiến gã phải vội vàng khép mắt lại.

Giọng một lão nhân vang lên: "Mặc tiên sinh! Hồi sáng ở một mỏm đá trắng cách đây hai dặm, khi ta và nội tử phát hiện ra gã, gã đã hôn mê bất tỉnh rồi!"

Một giọng thấp trầm nhưng rất vang đáp lời: "Người này một là nội thương, hai là bị hàn khí xâm nhập kinh mạch, để ta tận lực cố gắng xem sao!"

Hai người tựa hồ còn nói thêm một thôi một hồi nữa, nhưng Khước Hoàn Độ đã mê một thiếp đi.

Thời gian sau đó Khước Hoàn Độ được phục thuốc bồi thuốc trong trạng thái mơ hồ, có lúc tỉnh lại là hoàng hôn, có lúc tỉnh lại là nửa đêm, lúc nào cũng thấy cặp vợ chồng già họ Chúc tốt bụng đó đang cẩn thận chăm bẵm mình. Còn người gọi là Mặc tiên sinh hồi đầu, thì không thấy xuất hiện nữa.

Cuối cùng vào một buổi sáng tinh mơ, Khước Hoàn Độ tuy thân thể vẫn hết sức hư nhược, nhưng thần trí đã hoàn toàn tỉnh táo.

Cặp vợ chồng già hết sức vui mừng, dường như còn vui mừng hơn cả khi chính mình hồi phục.

Khước Hoàn Độ vừa ăn cháo do Chúc lão thái nấu cho, vừa không nén được hiếu kỳ hỏi: "Chúc lão trưởng! Cháu còn nhớ lúc đầu có một vị Mặc tiên sinh đến chẩn bệnh, chẳng hay người vì sao không tới nữa?"

Chúc lão nhếch miệng cười, bộc lộ hết cái vẻ giản dị thuần phác của người nông dân ở hương thôn: "Ồ cháu vẫn còn nhớ đến ông ấy! Phải nói là cháu gặp may, vị Mặc tiên sinh này hiểu biết nhiều lắm!" Nói đến đây lão bật ngón tay cái lên, rồi tiếp: "Hồi mới đến, ông ấy tự mình dựng ngay một túp lều tranh ở dốc Vọng Phong...". Lại bấm đầu ngón tay: "... đến giờ đã được hai tháng. Hiếm khi vào thôn, nhưng có người mắc bệnh là ông ấy nhiệt tình chữa trị, thuốc vào đến đâu bệnh lui đến đấy, chẳng bao giờ lấy tiền của ai, người thật tốt bụng rộng rãi!"

Khước Hoàn Độ từ từ húp sạch cháo, trong lòng cảm thấy ấm áp, nghĩ bụng từ xưa đến nay chưa từng chú ý đến cháo tằm, không ngờ cháo tằm rất ngon.

Hai ngày sau gã đã có thể dậy khỏi giường và đi lại. Toàn thân khí mạch thông thuận, công lực không hề hao tổn, chỉ cần luyện tập một thời gian, là có thể khôi phục lại mức độ bình thường.

Gã rất lấy làm ngạc nhiên. Loại hàn khí này đã xâm nhập và khơi dẫn nội thương của gã, quả thực nan y, không biết Mặc tiên sinh là người thế nào mà hồi thiên diệu thủ như vậy. Đúng là giữa sơn trạch lại có nhiều kỳ nhân dị sỹ, nhân ngoại hữu nhân, thiên ngoại hữu thiên.

Sáng sớm ngày hôm sau, Khước Hoàn Độ hỏi rõ đường lối, đi tìm túp lều tranh của Mặc tiên sinh.

Trên đường núi non nhấp nhô, cảnh sắc tú lệ, sơn lộ khúc khuỷu, tự nhiên trải mãi không có tận cùng, mỗi sự vật mang một vẻ đẹp riêng. Trái tim Khước Hoàn Độ tràn ngập cảm giác thanh bình yên ả. Nếu không phải bên vai còn mang huyết hận, gã nhất định sẽ dừng ở đây một thời gian. Lại nghĩ nếu có cả Hạ Cơ, kiếm thuật công danh gì bỏ đi cũng không đáng tiếc, suy nghĩ một lát, lòng bỗng cảm thấy nhứt nhối.

Túp lều tranh nằm trên một sườn đồi, từ chỗ này phóng mắt ra, có thể bao quát được toàn bộ sông núi rộng rãi bao la ở vùng phụ cận. Nguyên việc chọn địa điểm để cất nhà, cũng đủ thấy học vấn, sự nghiên cứu và tầm nhìn của chủ nhân.

Đến trước túp lều tranh, Khước Hoàn Độ cảm giác như bên trong không có người. Gã cất tiếng gọi mấy lần, vẫn không có ai ứng đáp, bèn giơ tay đẩy, cửa gỗ mở hé, bên trong có một cái bàn, một cái giường hẹp làm bằng cây khô, và vài lát sắn treo trên vách, ngoài ra chẳng còn gì khác.

Khước Hoàn Độ thầm nhủ người này cuộc sống thanh bần đạm bạc, dưới mắt người bình thường có thể tưởng tượng được.

Gã không dám mạo muội bước vào nhà, đành trở mình quay ra, trong đầu hiện lên rất rõ hình ảnh cái bàn và cái giường khô, trông thực dụng đơn giản không màu mè, nhưng lại khiến người ta có cảm giác đó là kết quả của một sự khéo léo và sáng tạo.

Một cảm giác kỳ quái lạ lùng, vì thường thì chỉ có những thứ tinh xảo hoa lệ mới gây được ấn tượng ở người khác. Nhưng cái bàn và cái giường thô sơ đến cùng cực bên trong, thậm chí bề ngoài của túp lều cũng chỉ là nhà cỏ lợp gianh không có gì đặc sắc, nhưng nhìn kỹ vẫn khiến người ta nghĩ đến một chữ xảo, một cảnh giới khéo léo hết mực ẩn trong vẻ đơn sơ vô cùng.

Khước Hoàn Độ thầm kinh hãi. Vốn giỏi kiếm thuật, gã nhận biết phạm bất kỳ sự gì trong vũ trụ, đến một thứ bậc nào đó đều có một cảnh giới chung. Kiếm thuật khó nhất là dùng cái thô sơ thắng cái khéo léo, nhìn ngôi nhà cỏ và bàn ghế mộc mạc của vị Mặc tiên sinh này, gã tự đứng ngơ ra nhiều điều.

Một thanh âm khoáng đạt bình hòa vang lên phía bên trái:

”Tiểu huynh phục hồi nhanh thật!”.

Khước Hoàn Độ giật mình, ngoảnh đầu nhìn sang. Một nam tử cao lớn áo sợi chân đất, đang đứng cách gã hai trượng. Y đến gần như vậy, mà Khước Hoàn Độ lại không hề phát hiện ra, trong lòng thốt cảm thấy kinh hãi.

Người này tuổi ước bốn mươi, mặt mày hồng hậu, vàng trán cao rộng, đôi mắt sâu thẳm, ánh nhìn rất thông minh. Hai tay đặc biệt to dày, như đã từng quen với những việc làm vất vả.

Khước Hoàn Độ khom mình hành lễ: ”Mỗ mắc nạn thọ thương, được Mặc tiên sinh trượng nghĩa ra tay cứu chữa, nên đặc biệt đến để tỏ lời cảm tạ!”.

Mặc tiên sinh cười nhạt mà rằng: ”Mặc Dịch ta cả đời bôn ba khắp nơi. Đạo gần đây bận suy nghĩ hai vấn đề, nên đến vùng này lập ấp mà sống, vừa hay gặp chuyện của tiểu huynh, cũng coi như có duyên!”.

Khước Hoàn Độ nói: ”Tiên sinh là thế ngoại cao nhân, mỗ hữu hạnh mới được tri ngộ!”.

Mặc Dịch nói: ”Đâu có đâu có! Vốn ta thấy người thân mang bảo kiếm, thân kiếm vết máu ẩn hiện, vốn không muốn cứu, nhưng thấy người gương mặt chính nghĩa, đang tuổi sung sức, nghĩ lại đáng tiếc... Vì vậy ngày sau nếu người vung kiếm làm điều ác, ta nhất định sẽ tự tay lấy tính mệnh người”.

Mấy câu này tuyệt không khách sáo, nhưng Mặc Dịch nói ra tự nhiên với một khí độ uy nghiêm, khiến người ta cảm thấy chuyện đó dứt khoát phải như vậy.

Khước Hoàn Độ thấy lòng dâng lên một cơn thịnh nộ, nhưng cố nén lại. Gã xuất thân phú quý, tâm cao khí ngạo, không nhịn được nói: ”Mỗ tự vẫn mỗi lần xuất thủ giết người, đều là vì tự vệ, thế gian này mạnh thường hiếp yếu, nếu không biết cầm kiếm vệ đạo, làm sao khỏi có lỗi với thiên hạ chúng sinh!”.

Mặc Dịch cười nhạt. Khước Hoàn Độ nhận thấy người này toàn thân trên dưới đều đơn giản không màu mè, thậm chí nói cười cũng rộng rãi bình hòa, thần thái không hề có chút kích động.

Mặc Dịch nhìn Khước Hoàn Độ chằm chằm, Khước Hoàn Độ cũng không tỏ ra yếu mềm, cứng cỏi nhìn trả lại, chỉ thấy mắt y sáng như hai ngọn đèn, tựa hồ muốn soi thấu hết những buồn đau vui sướng trong lòng gã.

Mặc Dịch nói: ”Khước tiểu huynh nếu quả thực có thể cầm kiếm vệ đạo, thì đúng là đáng mừng đáng khen. Nhưng mỗi người đều có tiêu chuẩn và đạo lý riêng, vì vậy đạo của nước lớn, lại trở thành cái cớ để họ xâm lấn nước nhỏ, đạo của đại gia tộc, lại trở thành lý do để họ ức hiếp tiểu gia tộc. Kẻ mạnh kẻ trí áp bức kẻ yếu kẻ đại, sự xung đột giữa người với người, thực ra là ở chỗ mỗi người đều là những cá thể khác nhau, có những tiêu chuẩn và đạo lý khác nhau”.

Ngừng một lúc, Mặc Dịch tiếp: ”Hiện nay chư quốc đề cao cái gọi là lễ nghĩa, kỳ thực chứa đầy mâu thuẫn, ngu muội và tự chuốc lấy phiền não. Lễ nghĩa và dã nhân... chỉ là sự khác nhau giữa năm mươi và một trăm bước”.

Khước Hoàn Độ từ nhỏ sinh trưởng trong quý tộc thế gia, xưa nay rất tín phụng tầm quan trọng của lễ nghĩa, của đạo luân thường phụ tử quân thần, bất giác buột miệng phản bác: "Lễ nghĩa là nguồn cội của tất cả mọi trật tự trong xã hội ngày nay, nếu không có lễ nghĩa, chẳng phải là quay lại với thế giới cầm thú hay sao!".

Mặc Dịch nghiêm trang nói: "Lễ nghĩa là gì? Tại sao tàn sát một người là tử tội, mà chiến tranh xâm lược tàn sát hàng trăm hàng vạn người lại được tưởng thưởng, thậm chí ca tụng? Tại sao kẻ cướp đoạt tài sản hay gà chó nhà người khác bị gọi là đạo tặc, mà kẻ cướp đoạt đất đai quốc thổ của nước khác lại được gọi là danh tướng nguyên huân?" Khước Hoàn Độ thoát trầm ngâm, lịch sử từ xưa đến nay đều như vậy, những sự việc ấy ngày nào chẳng phát sinh, nhưng chúng luôn tự nhiên như hô hấp, chưa từng có ai đưa ra để chất nghi.

Mặc Dịch nói tiếp: "Tại sao đại đa số dân chúng phải kiem ăn kiem mặc, thậm chí chết vì đói rét, để cung phụng cho giai cấp thống trị phê phỡn ăn chơi? Tại sao bắt chấp con cháu của một gia tộc hung tàn thế nào, vẫn để quyền bính thống trị cho nó truyền đời tiếp tục? Tại sao một nhà quý tộc chết đi, lại giết bao nhiêu người sống để táng theo? Tại sao chỉ vì một mạng, lại phung phí đồ vật quý, khiến nhiều người khuynh gia? Tại sao một người đã chết, con cháu của y lại phải giả bộ tang thương gây yếu chỉ còn da bọc xương, gọi là để tang, suốt ba năm? Tất cả những lễ nghi phong tục đạo đức đó, là để làm gì?" Khước Hoàn Độ chìm trong suy tư, rất lâu mới đáp: "Những điều tiên sinh nói, khiến người ta phải thực sự nghĩ ngợi!" Gã thăm nhủ vấn đề này khiến đầu óc đau nhức cả lên, không phải chuyện một lúc mà lý giải phân tích suôn sẻ, bèn chuyển đề tài: "Tiên sinh lần đầu gặp gỡ, vì sao biết danh tính của mỡ vậy?" Bởi gã chưa hề nói cho vợ chồng họ Chúc tên thật của mình, vì vậy không nên được phải hỏi cho rõ ràng.

Mặc Dịch ngửa mặt lên trời cười, lần đầu tiên để lộ phong khí hào hùng, nói: "Muốn quản việc thiên hạ, tất phải biết chuyện xảy ra trong thiên hạ. Công tử hiện tại danh chấn Kinh Sở, dưới ma trảo của Lệnh doãn Sở quốc, vẫn có thể tung hoành không ury gì, ta làm sao mà không biết?" Ngừng một lát rồi nói: "Nang Ngõa hiện đang ở biên giới bố trí thiên la địa võng, công tử nếu muốn lên trốn khỏi nước Sở, còn phải gặp rắc rối nhiều".

Khước Hoàn Độ cảm thấy Mặc Dịch trí tuệ triết nhân, lại thần thông quảng đại, mạc trắc cao thâm, hành sự vượt ra ngoài ý nghĩ của người ta, bất giác sinh lòng kính phục.

Mặc Dịch nói: "Nang Ngõa họa hại thiên hạ, ta về lý cũng nên giúp người một tay. Từ đây đi về phía Tây thẳng đến Hoàng Ninh Sơn, rồi quặt sang phía Bắc, bộ hành chừng ba ngày có thể đến được Đông Lăng, vùng đó núi non trùng điệp, cho dù Nang Ngõa ba đầu sáu tay, thế lực cũng không thể bao trùm như nhau ở mọi nơi, bảo đảm công tử sẽ được an toàn!".

Khước Hoàn Độ nghe nói có hướng để đi, liền vội vàng cảm tạ. Hai người lại đàm đạo thêm một lúc, rồi Khước Hoàn Độ cáo từ ra về.

Ngày hôm sau, khi gã đến thăm, Mặc Dịch đã bỏ đi, nhà cửa trống tênh. Khước Hoàn Độ không nên nổi buồn bã. Nhân sỹ có chính kiến, độc lai độc vãng như vậy quả thực khiến người ta ngưỡng mộ. Khước Hoàn Độ lưu lại vùng đó thêm mười mấy ngày, mãi cho đến khi hoàn toàn bình phục, mới theo lời Mặc Dịch chỉ dẫn, rời khỏi đất Sở.

Bệnh tình của Khước Hoàn Độ, vừa khéo lại giúp gã tránh được một nạn kiếp. Nguyên lai Nang Ngõa đốc suất hết cao thủ, thế phải giết bằng được Khước Hoàn Độ, nhưng Khước Hoàn Độ lại kéo dài thời gian vượt qua biên giới, khiến người của Nang Ngõa đợi chờ một dạo, tiến hành vài cuộc bữa vây lớn mười mấy ngày, cuối cùng đều mất công vô ích.

Đúng là thế sự Tái ông mất ngựa, phúc họa khó lường.

Trải qua mười mấy ngày đi không ngừng nghỉ, Khước Hoàn Độ rốt cục cũng rời khỏi nước Sở, đến được đại ấp Tuy Dương của nước Tống.

Tuy Dương tọa lạc ở phía bắc Tuy Thủy, giao thông tiện lợi, địa thế lưng sông, thổ nhưỡng phì nhiêu, là thủ phủ của Tống quốc. Cung điện, đình tạ, ngự uyển, ngân khố của nhà vua, miếu chư thần, đền tế thần đất - thần ngũ cốc, phủ đệ của khanh đại phu và khách quán cư trú của các sứ thần, ngân ấy kiến trúc đều xây dựng ở trung tâm thành, bao bên ngoài là nhà dân và thị tập. Chợ của Tuy Dương nằm bên đường lớn

tính từ cổng thành. Bên ngoài cổng là sông hồ thành và cầu rút để đi lại, lối vào lấp cửa treo có thể nâng lên hạ xuống, ban ngày đặt người canh gác, ban đêm kéo lên.

Khước Hoàn Độ đến trước quan môn, nộp thuế rồi mới được đi vào thành. Tập quán đóng tiền qua cửa là một nguồn thu nhập lớn của nhà vua thời bấy giờ.

Trong thành người xe như nước, vô cùng phồn thịnh náo nhiệt, xe ngựa lộng lẫy, áo quần thanh nhã. Vùng đất này gần Lỗ quốc - nơi có thợ khéo nổi danh đương thời, vì vậy những đồ chế tác, chạm khắc thù, đều nhập khẩu từ nước Lỗ, trông cực kỳ văn minh. Khước Hoàn Độ được mở rộng tầm mắt, tâm tình thoải mái. Nỗi hận hủy gia diệt tộc, nỗi khổ nhượng lại tình yêu cho Vu Thần, nỗi vất vả lúc đi xe đi thuyền, nỗi đau đớn không dứt dung thân, đều tạm thời lắng xuống trong cõi lòng già.

Khước Hoàn Độ đứng giữa thành ấp văn minh, tự nhiên nảy sinh cảm giác mông lung mờ mịt, cho dù bên cạnh bao nhiêu người đi lại, sao vẫn thấy lẻ loi! Trời đất dường như chỉ còn gã một mình cô độc. Lúc trước thân ở đất Sở, đêm ngày mong mỏi làm thế nào để chạy thoát ra nước ngoài, mục tiêu đó hết sức rõ ràng. Hiện nay đã ở đất Tống, con đường trước mặt lại thật xa mờ, không biết đi về đâu, đi theo hướng nào nữa.

Nếu không vì thân mang huyết hận, Khước Hoàn Độ có lẽ đã vung kiếm tự kết liễu rồi.

Đột nhiên một tràng xô xao lùa tới, góc đường nhô ra một đội quân ước chừng hai mươi binh sĩ nước Tống, do một viên đội trưởng dẫn đầu. Họ sục sạo trong đám đông, tựa hồ đang tìm bắt người nào đó.

Một tên tiểu binh chợt trông thấy Khước Hoàn Độ đang dắt ngựa đi, biến sắc mặt, liền tới gần kề tai viên đội trưởng nói nhỏ. Khước Hoàn Độ vừa cảm giác không ổn, đã thấy y quay mình lại hét: "Dừng bước!".

Khước Hoàn Độ lại rơi vào vòng vây, đứng giữa bọn họ, tuy nghi hoặc không hiểu, nhưng vẫn an nhiên không hề lo sợ.

Thứ nhất vì nơi đây xa cách Sở quốc, thế lực của Nang Ngõa khó mà với tới, huống hồ hiện nay Tống đang dựa vào Tấn, không có lý gì đi làm tay chân cho Sở. Đội trưởng nói: "Tôn Vũ! Hôm nay ngươi mọc cánh cũng không thoát được!".

Khước Hoàn Độ ngạc nhiên: "Các hạ nhận lầm chỗ với ai đó rồi!".

Lần này đến lượt đội trưởng ngạc nhiên, vội vàng móc từ trong bọc ra một bức chân dung, đối chiếu nhìn ngắm giây lát, mới nói: "Xét kỹ thì không giống lắm, mà giọng nói là ngữ âm của đất Sở, còn người chúng ta tìm lại là người nước Trần. Đắc tội đắc tội, xin đừng trách!".

Khước Hoàn Độ thấy y khiêm cung lễ độ, trong lòng rất có thiện cảm, nhưng đang mang thân đào vong, không tiện nói nhiều, bèn mau chóng thi lễ, dắt ngựa bỏ đi. Không xa có gian lữ quán, Khước Hoàn Độ dặn dò tiểu nhị chăm sóc ngựa, rồi vào phòng đánh một giấc thật say.

Giác ngủ ấy, đầy sáu canh giờ, khi gã tỉnh dậy đã là sáng sớm ngày hôm sau. Những mệt nhọc lúc trước tựa như được gột sạch cả. Khước Hoàn Độ bỗng nhiên nổi hứng du ngoạn, nhớ ra tông miếu của Tống vương quy mô rộng lớn, gần đây danh thắng san sát, hôm nay nhân có cơ duyên, không nên bỏ lỡ.

Khước Hoàn Độ gặp người trong lữ quán, hỏi kỹ đường lối, rồi cất bước đi.

Lúc đó Tống và Lỗ là lân bang. Nước Lỗ tuy nhược tiểu, nhưng so với liệt quốc thì văn hóa phát triển cao nhất. Tôn Chu¹ bị hủy diệt, Thành Chu² mấy lần bị phá hoại bởi nội loạn dưới thời Xuân Thu, càng tăng thêm địa vị về văn hóa của nước Lỗ, đúng như người ta thường nói "Chu Lễ tận tại Lỗ hĩ". Sự văn minh về phương diện vật chất của nước Lỗ cũng hơn hẳn các nước khác, nghề mộc, nghề thêu và nghề dệt đều đặc biệt phát triển, Công Thâu Ban - bậc thầy chế tạo công cụ thời bấy giờ cũng là người nước Lỗ. Tống quốc gần chùa được thụ lộc oản, tự nhiên cũng chịu ảnh hưởng ở mức độ nhất định. Khước Hoàn Độ quan sát kỹ quy mô xây dựng và khí tượng của vùng này, tầm nhìn được mở rộng rất nhiều.

Gã thông thả đi. Trước mặt xuất hiện một khu lăng tẩm, trong ngoài có hai lớp tường bao hình chữ nhật, lớp ngoài là Trung Cung Viên, lớp trong là Nội Cung Viên. Giữa Nội Cung Viên có một đài cao, trên đài dựng một hàng năm kiến trúc hai tầng hình vuông, đối xứng nghiêm cẩn. Khước Hoàn Độ thăm nhủ, gò mộ mà kiến tạo đền đài lâu các như vậy, lại có tường thành trong ngoài, tự nhiên là muốn người ta dù đã chết, cũng có thể hưởng thụ những phú quý vinh hoa như thuở sinh thời.

Đột nhiên hàng loạt tiếng móng sắt khua động vang lên, Khước Hoàn Độ ngoảnh đầu nhìn, từ xa một đạo quân Tổng đang phi ngựa tới. Đạo quân này toàn phục võ trang, xuống ngựa rồi thì chia nhau chặn lấy các yếu đạo, kiểm tra người qua lại.

Nơi đây là thắng địa, du khách đang tụ tập rất đông, hành động của toán quân sĩ kia nhất thời gây nên một sự xáo trộn kinh hoàng. Nhiều người cụt hứng toan rời đi, nhưng toán binh sĩ giữ tất cả lại, tiến hành lục soát thân thể từng người một.

Khước Hoàn Độ rất lấy làm lạ, không biết Tổng binh muốn tìm ai hay tìm cái gì. Đột nhiên gã cảm thấy bất an, trong mình mang vô số châu bảo, lại thêm Đồng Long có đóng ấn gia tộc, một khi bị lục soát ra, thực rất khó dự đoán hậu quả.

Đúng lúc ấy, trong lòng chợt có linh cảm kỳ quái, Khước Hoàn Độ khẽ lắc mình, tránh về sau một cánh cửa của tòa miếu.

Mấy người đi ra, trong đó có một người khẩu âm đất Tề rất nặng: "Tôn Vũ đã trúng kiếm của ta, tính mệnh không bảo toàn được đâu! Xem ra hôm nay mọc cánh cũng không bay thoát nổi".

Một người khác nói: "Tuyệt nghệ của Lữ Chấn lão sư ai mà không biết. Nhất định sẽ lấy được những binh thư mà Tề quốc đang cần".

Mọi người cùng đắc ý cười phá lên, đưa mắt nhìn ra xa.

Khước Hoàn Độ tâm niệm xoay chuyển, tự nhủ, lại là cái tên Tôn Vũ đó, hôm qua Tổng binh đã ở trên đường lưng bất y, chắc mình và y hình dạng có chút tương đồng, vì vậy chúng mới nhận nhầm. Không biết y là nhân vật thể nào, lại còn dính dáng đến một bộ binh thư.

Thân phận của gã cũng đầy bất trắc, chỉ muốn mau mau rời đi. Vừa định xem xét tình thế, đã thấy một đội binh sĩ nước Tống đi tới tông miếu.

Những tông miếu này là cấm địa đối với thường dân, Khước Hoàn Độ sao có thể để người ta phát hiện, vội lắc mình tránh vào sau đài tế.

Toán quân sĩ đảo tới đảo lui trước cửa, rồi xoay mình bỏ đi. Khước Hoàn Độ đang định lách ra, thì một mùi máu tanh xộc vào mũi gã.

Mùi máu tanh ấy bốc lên từ sau một đồng tạp vật. Khước Hoàn Độ đi lại gần nhìn, thấy một người đang nằm sấp dưới đất, gã thò tay sờ xem hơi thở, hóa ra đã chết rồi, nhưng trước ngực vẫn còn ấm ấm, có lẽ mới vừa đoạn khí.

Tướng mạo y đúng là có vài phần hao hao Khước Hoàn Độ. Gã nhớ lại mấy cao thủ nước Tề có nhắc đến cuốn binh thư, bèn giật mình lục lại trên người y, quả nhiên tìm được trong bọc một cuốn sách gấm, tựa đề Tôn Vũ chức binh pháp thập tam thiên".

Khước Hoàn Độ mở thiên đầu tiên xem, trên viết Kế thiên đệ nhất : Binh giả, quốc chi đại sự, tử sinh chi địa, tồn vong chi đạo, bất khả bất sát dã. Cố kinh chi dĩ ngũ, hiệu chi dĩ kế, nhi tác kỳ tình. Nhất viết đạo, nhị viết thiên, tam viết địa, tứ viết tướng, ngũ viết pháp.

Khước Hoàn Độ tìm đập thành thành, từng chữ trong sách đều như châu bảo, nói những điều người xưa chưa từng nói đến. Gã toan xem tiếp, ngoài cửa miếu lại vang lên một tràng móng ngựa gõ cồm cộp.

Khước Hoàn Độ nghĩ việc gấp rút trước hết là phải tìm cách thoát thân, lập tức nhấc chân đi, đang định cất bước bỗng quay mình lại, trong đầu nảy ra một kế hoạch táo bạo. Gã thâm phác sơ tính toán, một tay xóc cái xác lên, một tay nhét quyển sách gấm vào trong bọc, ra khỏi miếu mà đi.

Vừa may toà miếu này dựa vào vách núi, phạm vi rất rộng, quân Tổng nhất thời khó mà phong tỏa hết được.

Khước Hoàn Độ thi triển thân pháp, nhanh như quỷ mị, một lát sau đã xuyên vào khu rừng rậm bên chân núi.

Gã ôm cái xác, lướt lên một gò cao. Cạnh một bụi cây, gã đào huyệt sâu, đặt thi thể Tôn Vũ xuống đó.

Khước Hoàn Độ lại trầm ngâm một lúc, rồi từ từ tháo Đồng Long, xếp nó bên cạnh cái xác. Thanh kiếm này đã theo gã vào sông ra chết, lại là vật do phụ thân Khước Uyển trao cho, bây giờ phải từ bỏ nó, đau đớn chẳng khác nào cánh tay bị phế.

Khước Hoàn Độ cảm thấy thương tâm, nhưng tình thế bắt buộc, nếu còn mang thân phận Khước Hoàn Độ lưu lạc bốn phương, e rằng lúc nào cũng có thể táng mạng, làm thế này chẳng qua là bất đắc dĩ mà thôi.

Gã quyết định rồi, bình tâm lại, động tác linh hoạt lên rất nhiều. Huyệt mộ nhanh chóng được san bằng, Khước Hoàn Độ lại nhổ một cái cây ở bên cạnh, trồng lên đó làm dấu hiệu nhận biết.

Tất cả xong xuôi, Khước Hoàn Độ lầm rầm khấn: "Tôn huynh chết có thể nhắm mắt! Khước Hoàn Độ ta dùng tên tuổi của huynh, nhất định sẽ khiến cho binh pháp Tôn Vũ phát dương quang đại, lưu lại uy danh thiên cổ bất diệt".

Khước Hoàn Độ rời khỏi gò nhỏ, mau chóng xuống núi theo một con đường khác. Lần này thân mang quý bảo, càng không thể để cho Tổng binh chặn đường.

Xuống được tới chân núi, vừa ngược mắt nhìn lên, đã than trời không thấu.

Thì ra tất cả mọi thông lộ đều bị quân sĩ phong bế nghiêm ngặt, chim bay cũng không lọt, nghĩ bụng phải mau chóng tìm cách đối phó.

Đương khi Khước Hoàn Độ ngấm ngầm lo lắng, bên trái lặn tới một cỗ xe ngựa lớn, trước sau đều có Tổng binh hộ vệ, hiển nhiên là tọa giá của một nhân vật phong vân.

---- oOo ----

1 Tôn Chu: tức Cảo Kinh, là Vương đô của Trung Quốc thời Tây Chu. Di chỉ hiện nằm ở phía tây bắc Trường An, tỉnh Thiểm Tây.

2 Thành Chu: tức Lạc Ấp, là Đông đô của Trung Quốc thời Tây Chu, là Vương đô thời Đông Chu. Nay thuộc Lạc Dương tỉnh Hà Nam.

i Thời Chiến Quốc lăng tẩm có thiết định chế độ. Quý tộc, đặc biệt là quốc vương, lăng mộ quy cách rất cao, đều có ba vòng tường bao, lần lượt là Nội Cung Viên, Trung Cung Viên và Ngoại Cung Viên. Xem hình vẽ (lấy từ):

10. Chạy Ơn Mỹ Nhân

Khước Hoàn Độ giật mình, nhớ lại lần trước đã trốn dưới gầm xe của Hạ Cơ để vào Hạ Phố, toan dùng cái mẹo ấy một lần nữa, nhưng vừa nhìn ra, gã đã lắc đầu ngán ngấm. Gầm xe chế tạo theo kiểu khác, cách mặt đất chỉ độ vài tấc, trừ phi gã biến thành cuộn vải, bằng không chẳng có cách nào lòn vào dưới đó cho được. Cỗ xe ngựa hình dáng như vậy, hiển nhiên không thích hợp với những chuyến hành trình dài, tuy đẹp nhưng kém thực dụng, có lẽ là tọa giá của hoàng cung. Nghĩ đến đây, gã quyết định mạo hiểm.

Cỗ xe từ từ lặn bánh trên con đường hẹp hai bên trồng đầy những cây tùng.

Khước Hoàn Độ đề khí nhảy lên ngọn cây, cúi nhìn cỗ xe ngựa đang chậm rãi lại gần.

Đợi nó đến đúng dưới tàn cây, Khước Hoàn Độ tiện tay bẻ một cành tùng, vận kinh bắn sang bên kia đường.

Cành tùng gãy phấp một tiếng, đâm thọc vào hàng cây đối diện, phát ra âm thanh khô khốc.

Tám tên thị vệ hộ tống trước sau bị đánh động, nhất tề ngoảnh đầu nhìn sang.

Thời cơ không thể bỏ lỡ. Nhẹ nhàng như một con chim, Khước Hoàn Độ từ tán cây lá rậm rạp đan xen thả mình xuống, tiếng lá xô khẽ như có cơn gió lùa qua, gã mở cửa rồi khép cửa, lách mình vào trong cỗ xe.

Ngồi ấy động tác phức tạp chỉ diễn ra trong nháy mắt, trong vòng một hơi thở. Khước Hoàn Độ thân thủ phi phàm, nắm bắt chính xác thời điểm, làm chuyển đổi kèo thay cột ngay trước mắt quân Tổng. Quan trọng hơn cả là tinh thần mạo hiểm gan dạ của Khước Hoàn Độ. Trong nhiều lần chạy trốn lúc trước, gã luôn bộc lộ một khí độ đảm lược, và cũng rất nhiều lần, khí độ đó đã giúp gã chuyển nguy thành an.

Lọt vào trong xe rồi, Khước Hoàn Độ và người ngồi đẩy cùng nhìn nhau thất kinh.

Người ta thất kinh vì tự dưng lại có kẻ đột nhập được vào trong một hoàn cảnh không thể tin nổi như thế này.

Khước Hoàn Độ thất kinh vì không ngờ người ta là một nữ tử. Mà lại là một nữ tử kiêu lệ thanh tú, rung động lòng người.

Dường như là sự an bài của số mệnh, vì hai lần, trong hai cỗ xe đều là giai nhân.

Lần trước là Hạ Cơ, lần này là một nữ tử trang phục hoa lệ, xem ra cũng thuộc vào hàng phi tần của Tổng vương.

Nữ tử còn chưa kịp hét lên kinh hãi, bàn tay to lớn của Khước Hoàn Độ đã bịt chặt lấy cái miệng nhỏ của nàng.

Dung mạo thật đẹp, không mẫn mà như Hạ Cơ, nhưng thanh tú thoát tục, tao nhã xuất trần.

Khước Hoàn Độ cảm thấy rất bất an, vì một tên tục tử như mình lại mạo phạm đến giai nhân. Có điều hiện tại đã cười trên lưng hổ mất rồi.

Khuôn mặt đẹp của nàng, nửa dưới bị Khước Hoàn Độ bịt chặt lấy, chỉ còn chừa ra đôi mắt rõ ràng bên trên.

Đôi mắt loang loáng, Khước Hoàn Độ đột nhiên kinh ngạc, nhận thấy chúng truyền đạt một thứ cảm tình rất lạ. Trong đó, nổi hoảng hốt ban đầu đã bị sự hiếu kỳ thay thế, dần dần biến thành một biểu hiện tâm lý phức tạp, pha trộn giữa mến tiếc, đồng tình và tựa hồ có chút gì như là ngưỡng mộ.

Phản ứng của nàng vượt quá dự liệu của Khước Hoàn Độ, khiến gã không hiểu ra làm sao cả.

Xe chậm chậm lăn bánh, binh sĩ Tổng hộ vệ bên ngoài vẫn cứ an nhiên, không hay không biết bên trong lại xảy ra sự thay đổi kinh khủng như vậy.

Khước Hoàn Độ đang đau đầu với một vấn đề khác.

Dưới bàn tay, gã rõ ràng nhận thấy đôi môi ướt mềm mọng mảnh của nàng. Sự rung động nhẹ nhàng của đôi môi ấy khiến tim gã căng lên.

Ban đầu Khước Hoàn Độ dự định, đột nhập vào là sẽ lập tức điểm huyết đối phương, nhưng hiện tại gã không tài nào hạ thủ được. Phương pháp cứng rắn để phong bế kinh huyết đó, có thể tạo nên những di chứng lâu dài đối với một thể chất yếu đuối như thế này, gã làm sao không thương hoa tiếc ngọc chứ?

Xe đột nhiên dừng lại.

Khước Hoàn Độ mắt loé lên nghiêm khắc, cột sống hơi cong xuống, tinh thần cảnh giác cao độ, sẵn sàng ứng phó với bất kỳ đột biến nào.

Nữ tử đó nhìn tướng mạo uy vũ của gã, mắt lộ niềm hứng thú vô cùng. Bên dưới vẻ yếu đuối của nàng, không ngờ lại là một trái tim can đảm.

Ngoài xe có tiếng gọi vang lên: "Tả vệ Phạm Kiệt Sinh, xin được hỏi thăm phu nhân!".

Khước Hoàn Độ than thầm, đang định liều chết xông ra, đột nhiên phát hiện tình hình có chuyển biến, nữ tử xinh đẹp đang gật đầu ra hiệu, ánh mắt lộ vẻ tự nguyện hợp tác.

Một là thời gian không thể chậm trễ được nữa, hai là cho dù làm ầm lên, cũng không thể thay đổi được gì nhiều. Khước Hoàn Độ quyết định mạo hiểm, mau chóng thu tay về.

Nữ tử khe khẽ thở.

Bên ngoài một lần nữa vang lên tiếng gọi: "Phu nhân! Người không sao chứ?" Ngữ khí so với lúc trước có phần khẩn trương.

Nữ tử dịu dàng hỏi: "Chuyện gì thế?"

"Đã đến cửa cung rồi!" Phạm Kiệt Sinh đáp.

”Ừ!”.

Nữ tử ra hiệu cho Khước Hoàn Độ ở lại trong xe. Tướng mạo anh tuấn, phong độ tiêu sái của gã từ đầu đã khiến nàng rung động và ngưỡng mộ, nhưng không dám cùng gã nói chuyện. Lúc này, nàng nhìn thẳng vào Khước Hoàn Độ, nét mặt lộ vẻ cao hứng vô cùng.

Cỗ xe ngựa từ từ tiến vào cửa cung.

Họ lặng lẽ nhìn nhau. Cặp mắt biết nói của nữ tử lộ vẻ bịn rịn quyến luyến. Hai người bình thủy tương phùng, vừa tụ lại tan.

Cỗ xe dừng lại.

Nữ tử nhóm dậy ghé vào tai Khước Hoàn Độ nói rất nhanh: ”Ta biết người là Tôn tiên sinh! Nước ta đối xử với người như vậy chỉ vì khiếp sợ uy thế của Tề quốc, cũng may ta đã có sắp xếp mua chuộc. Bảo trọng nhé, nhớ này, ta họ Trịnh, khuê tú là Nhu Nhiên”. Nói đoạn nàng đẩy cửa xe bước xuống.

Rồi giọng nàng vang lên bên ngoài: ”Ngựa thì dắt đi cũng được, nhưng cỗ xe cứ để lại đây, ta có khi còn phải dùng nữa!” Tùy tùng vội vàng ứng tiếng.

Thân phận của Trịnh Nhu Nhiên thực kỳ quái. Nhưng sự thực là thế nào, xem ra Khước Hoàn Độ không có cơ hội biết được nữa rồi.

Tiếng người xa dần.

Ngựa cũng đã được dẫn đi.

Khước Hoàn Độ toan dò xét xem tình hình xung quanh, bỗng nghe có tiếng bước chân từ xa thoát lại gần. Rồi một thanh âm khê khàng cất lên: ”Tôn Vũ! Người có thể qua mắt phường giá áo túi cơm của Tổng quốc, nhưng làm sao thoát nổi Lữ Chấn ta. Huống hồ người đã trúng của ta một kiếm, kéo được chút hơi tàn đến giờ cũng khá lắm rồi. Hãy lập tức đưa binh thư ra đây, ta sẽ để người chết một cách ít dần vật nhất!”.

Khước Hoàn Độ tâm niệm xoay chuyển như chóp, Lữ Chấn chính là cao thủ nước Tề lúc này đang bị thương Tôn Vũ, sau đó đi qua mặt gã trước cửa khu lãng của Tổng vương. Gã giật mình, vội giả giọng như bị thương nặng, yếu ớt hỏi: ”Người làm sao biết ta nấp trong xe?”.

Lữ Chấn cười khê: ”Ta nhìn dấu bánh xe, so với độ nông sâu ban đầu là biết tải trọng đã tăng lên, đương nhiên luận ra do có người ẩn vào. Ta cũng đánh giá người quá thấp, trúng kiếm rồi mà vẫn giả trò đồi kèo hoán cột, thần không hay quỷ không biết mà lẩn vào đây”.

Khước Hoàn Độ thấy Lữ Chấn một mực thấp giọng, đoán ra hẳn ngại có người phát giác sự hiện diện của hắn. Gã cũng cảm thấy kỳ quái, xe đi rất chậm, bất cứ lúc nào Lữ Chấn cũng có thể ngăn xe lại, vì sao tới bây giờ mới ra tay?

Khước Hoàn Độ nói: ”Vụ giao dịch này ta chấp nhận, nhưng có một điều kiện. Người hãy nói cho ta biết, vì sao người đợi đến lúc này mới xuất hiện?”.

Lữ Chấn hiển nhiên rất phấn khích: ”Nói cho người biết cũng được! Ta sở dĩ đợi đến lúc này, một là sợ người cao chạy xa bay, hai là muốn chứng thực Trịnh phi che giấu cho người. Lâu nay từng nghe Trịnh phi diễm lệ vô song, ta muốn nhân chuyện này thử hoa vờn liễu một phen”. Nói đoạn hắn cười hắc hắc rất là đậm tặc.

Khước Hoàn Độ nộ khí tràn lồng ngực, lồng vút nổi sát cơ.

Lữ Chấn đã xuất hiện trước cửa xe, tay nâng trường kiếm, miệng thét: ”Còn không mau đưa ra đây!”.

Khước Hoàn Độ vận công bức cho trán lấm chấm mồ hôi, nhìn qua tường như trọng thương sắp nguy đến nơi, lấy binh thư từ trong bọc ra, đưa cho Lữ Chấn.

Lữ Chấn mặt lộ nét mừng, nhưng không tiếp lấy cuốn sách, mà nhích trường kiếm, đâm thẳng vào ngực Khước Hoàn Độ, ác hiểm cùng cực.

Khước Hoàn Độ vừa né tránh vừa lao tới, đã kẹp được trường kiếm của Lữ Chấn dưới nách, vung quyền đâm thẳng vào ngực hắn, nghe rõ tiếng xương ngực gãy khúc, Lữ Chấn bắn vọt về sau ba trượng, Khước Hoàn Độ ra quyền rất có tính toán, xung lực tuy lớn, nhưng không đẩy thân thể Lữ Chấn đi quá xa. Lữ Chấn võ công dưới cơ Khước Hoàn Độ, lại chủ quan nhằm tưởng đối thủ trọng thương, lẽ tất nhiên là táng mạng đương trường.

Khước Hoàn Độ thăm nghĩ rốt cục đã trả được thù cho mũi kiếm của Tôn Vũ. Tiếp đó gã nhảy ra khỏi xe ngựa, bốn bề lặng ngắt không một bóng người, gã vội vàng kẹp lấy Lữ Chấn, nhảy qua tường cung mà đi. Lữ Chấn là do nước Tề phái tới, xử lý không cẩn thận, thì sẽ gây họa diệt quốc cho người ta.

o0o

Năm 512 trước công nguyên, Chu Kính Vương năm thứ 8.

Nhìn chung tình thế thiên hạ lúc bấy giờ, tôn thất nhà Chu dần dần suy yếu, thế lực chư quốc ngày một bành trướng, sức mạnh quân sự ngày một tăng cường. Trong các nước lớn, thì có Sở và Tấn thực lực hùng hậu hơn hẳn các nước khác.

Tấn quốc nằm ở trung nguyên, xưng bá lưu vực Hoàng Hà. Sở quốc hùng cứ vùng đất phì nhiêu ở lưỡng ngạn Trường Giang, tuy lệch về phương Nam, nhưng vẫn rắp tâm tiến vào trung thổ. Nhất thời lưỡng hùng khiến chế lẫn nhau. Sở bị Tấn ngăn cản, chưa thể làm chúa tể trung nguyên; Tấn bị Sở gây rối, cũng không thể độc bá thiên hạ.

Nói thêm về tình hình của hai nước mạnh là Tấn và Sở. Tấn từ sau trận chiến Hào Sơn¹, trở thành tử địch với Tần, bất hòa với Tề, nên tuy mang danh vị bá chủ, nhưng kỳ thực quần bách về nhiều mặt. Lại thêm vương tộc tôn thất của Tấn quốc mỗi ngày một suy yếu, quyền lực chuyển dần sang tay công khanh và tiểu quần thần có đất phong, hình thành nên Lục Khanh², uy quyền nghiêng thiên hạ, ai cũng mang lòng riêng, nội loạn sắp đến hồi bùng nổ. Hôm trước Khước Hoàn Độ từ chối gợi ý của Vu Thần, không cùng y sang nương tựa nước Tấn, lý do chính là ở chỗ đó. Lúc này nước Tấn quả thực không còn hơi sức đâu để quan tâm đến tình hình bên ngoài nữa.

Còn Sở quốc - bá chủ phương Nam, Sở Chiêu Vương tỵ vị khi còn nhỏ tuổi, lập tức trọng dụng Lệnh doãn Nang Ngõa. Nang Ngõa vừa nắm được quyền lực, đã ráo riết loại trừ những kẻ không cùng phe cánh với mình, gây nên cái họa hủy gia diệt tộc của Khước Hoàn Độ, khiến trời giận người oán, vô hình trung đã trồng xuống cho nước Sở một cái mầm tai ương.

Giữa bối cảnh ấy, Ngô quốc, nằm ở phía hạ du Trường Giang nơi miền đông xa xôi, dưới sự lãnh đạo của Hạp Lư vốn nuôi mộng tranh hùng, đã thừa cơ để dự phần vào đại nghiệp trung nguyên. Hạp Lư rất trọng dụng Ngũ Tử Tư, một người hiểu rõ tình hình chính sự nước Sở, nguyên lai gia tộc y bị hại trong tay Sở vương, nên nuôi chí phò trợ Ngô quốc để báo niềm đại hận. Nguyên tắc kiến tạo quốc phú binh cường của Ngô là Tu pháp chế, hạ hiền lương, tuyển luyện sĩ, tập chiến đấu, qua thời gian dài đã tỏ ra rất có hiệu quả.

Đương nhiên, lúc này thực lực của Ngô quốc vẫn còn kém rất xa hai nước Tấn, Sở, nhưng đã hình thành nên một thế lực mới nổi, rục rịch phát động chiến tranh.

Ngày hôm đó, dưới sự chủ trì của Ngô vương Hạp Lư, các tướng sĩ chủ chốt đến tụ tập trong nghị sự sảnh.

Ngô vương Hạp Lư mở lời: "Nếu Ngô quốc của ta muốn tranh bá thiên hạ, nên bắt đầu hành động từ đâu?" Nói đoạn cặp mắt lấp lánh tinh mang nhìn một vòng khắp lượt thuộc hạ. Hạp Lư thân hình khôi vĩ hùng tráng, mặt vuông tai lớn, sắc diện tươi sáng, không giận mà có uy, kiên quyết quả đoán, khí phách áp đảo người khác.

Chúng tướng thấy đều trầm ngâm, câu hỏi thực khó đáp, trả lời mà không đưa được lý lẽ đầy đủ để củng cố, tất sẽ bị Ngô vương khinh thị.

Công khanh Tử Sơn là người đầu tiên phá vỡ không khí trầm mặc, cất giọng nói: "Nước ta nằm lệch về phương đông hẻo lánh, là lân bang với Việt quốc, hai phương bắc và tây cường địch luôn dòm ngó, về lý là nên giao hảo với bên ngoài, chuyên tâm vào chính sự bên trong, đợi tới ngày quốc thế phú cường, thu hẹp sự cách biệt với các nước lớn như Tấn, Sở, Tề, Tần..., mới có thể thông dong định kế, tuyệt không nên nhằm

lúc thời cơ chưa chín muồi mà khinh cử vọng động”. Tử Sơn tính người trầm ổn, xưa nay chủ trương tiến chậm nhưng chắc, nên mới trình bày ý kiến như vậy.

Hạp Lư mỉm cười, cũng không bình phẩm gì, lại đưa mắt nhìn sang những người khác. Phu Khái Vương, thân đệ của Hạp Lư, người nổi tiếng anh dũng ở Ngô quốc, cười vang mà rằng: ”Tử Sơn nói vậy, không tránh khỏi có chỗ sơ suất. Nên biết thời đại hiện nay cá lớn nuốt cá bé, mình tuy không có bụng hại hổ, nhưng hổ lại có ý hại mình, thêm vào đó bản đồ nước Ngô không lớn, nếu chúng ta rút đầu rút cổ, chỉ dựa vào mảnh đất mấy trăm dặm này, cuối cùng cũng khó thành đại sự. Vì vậy việc cần kíp trước mắt, là nên nhìn xa hơn vùng đất hẻo lánh. Thế nước mỗi ngày một mạnh, bắt đầu có hi vọng tranh cường rồi đó”. Phu Khái Vương vóc dạc uy mãnh như hùng sư, hai mắt tàng thần bất lộ, vừa có mưu lược lại đầy dã tâm, là dũng tướng nổi danh nhất ở Ngô quốc, trên tay một cây trường mâu xưa nay chưa từng gặp ai đấu lại nổi mũi hiệp, được xưng tụng là đệ nhất cao thủ của Ngô - Việt. Tính tình hấn hung tàn hiếu chiến, dưới tay huyết tanh vô số, người người đều khiếp kinh.

Hạp Lư thần sắc bất động: ”Phu Khái Vương tâm hùng chí cao, chỉ không biết con đường tranh bá này, có thể bắt đầu như thế nào đây?” Câu hỏi đưa ra trong giờ phút quan trọng, mỗi một quốc sách, đều là một lý tưởng và mục tiêu, nhưng lựa chọn và thi hành ra sao, mới là điều cốt yếu quyết định thắng bại.

Phu Khái Vương dứt khoát nói: ”Để chiến thắng, đương nhiên phải tránh nước mạnh đánh nước yếu, mấy tiểu quốc như Đàm, Từ, Trần, Thái... có thể dần dần thôn tính. Cứ tích lũy như vậy rồi tiến lên, Ngô quốc của chúng ta tất có một ngày tranh bá với Tấn, Sở.

Một viên đại tướng khác là Bạch Hỉ phụ họa: ”Phu Khái Vương quả nhiên nhìn xa trông rộng, bản tướng nguyện theo phò dưới cờ, vì Ngô quốc mà tranh đấu!”.

Bạch Hỉ và Phu Khái Vương xưa nay đứng chung một trận tuyến, cùng tiến cùng lui.

Ngũ Tử Tư nãy giờ cứ cười nhạt, Hạp Lư mãi không thấy y lên tiếng, hơi giật mình, bèn hỏi: ”Ngũ tướng quân ý kiến của ông thế nào?”.

Ngũ Tử Tư đáp: ”Phu Khái Vương chỉ ra hướng hưng khởi của Ngô quốc, đề cập đến khả năng mở rộng lãnh thổ, bản tướng hoàn toàn đồng ý. Nhưng về phương pháp tiến hành, e rằng có chỗ cần thương thảo thêm”.

Phu Khái Vương sắc mặt âm trầm, không để lộ lấy một nét buồn hay giận, hấn xưa nay vẫn bất hòa với Ngũ Tử Tư, trong lòng lúc này nổi rất nhiều sát cơ.

Bạch Hỉ cười lạnh, nhưng chỉ im lặng.

Ngũ Tử Tư cũng không để tâm, tiếp tục nói: ”Ngô muốn thôn tính các tiểu quốc lân cận, thì dư sức. Có điều mấy nước như Đàm, Từ... tuy nhỏ, nhưng quan hệ rất mật thiết với các nước lớn, vì vậy phạm đến họ, tức là kích động cơn giận của số đông, dẫn đến việc nhiều nước mạnh cùng nhau công kích chúng ta”.

Đại phu Đâu Tân hưởng ứng: ”Ngũ tướng quân nói đúng lắm vậy!”.

Phu Khái Vương và Bạch Hỉ cười khẩy, lắc đầu biểu thị không đồng ý chút nào.

Tình thế vậy là hết sức rõ ràng. Năm đại thần quan trọng nhất của Ngô quốc, trừ một mình Tử Sơn chủ trương khoan tiến ra bên ngoài, những người khác đều theo phái chủ chiến, nhưng phái chủ chiến lại phân ra một phe của Phu Khái Vương và Bạch Hỉ, còn Ngũ Tử Tư và Đâu Tân lại ngã theo một luồng ý kiến khác.

Chỉ có Ngô vương Hạp Lư vẫn chưa bộc lộ quan điểm.

Hạp Lư cười dài: ”Kế hoạch của Ngũ tướng quân rốt cục là như thế nào, còn ngại gì mà không nói ra cho mọi người cùng nghiên cứu!”.

Ngũ Tử Tư vẫn thản nhiên, vẻ tự tin mạnh mẽ: ”Nếu muốn tranh bá trung nguyên, lưu vực Hoài Hà phải là hòn đá móng của chúng ta!”.

Hạp Lư chau mày: ”Dải đất ấy nằm trong tầm khống chế của Sở quốc, chúng ta muốn dự phần vào, chẳng phải sẽ dẫn đến sự xung đột chính diện với Sở quốc hay sao?”.

Phu Khái Vương phá lên cười lớn: "Điều đó thật hợp với ý của Ngũ tướng quân mà!"

Nguyên lai Ngũ Tử Tư là người nước Sở, vì cha, anh và cả nhà đều bị giết dưới tay Sở vương, y nuôi chí phục hận, nên Phu Khái Vương mới gièm y có tư tâm.

Ngũ Tử Tư tuyệt không đếm xỉa, công phu hàm dưỡng của y rất cao, chưa bao giờ tùy tiện để lộ những cảm xúc trong tâm khảm. Lúc này nét mặt y càng như băng giá, vì suy nghĩ quá độ mà phảng phất có vẻ tiêu tụy, y nói, không mấy may kích động: "Chúng ta muốn lớn mạnh, tất không thể nhượng Sở quốc! Huống hồ mặt đông của ta là biển lớn, không còn đất để mở rộng, phương nam là một vùng lạc hậu, lấy được cũng vô dụng, nhìn sang phía bắc, các nước mạnh như Tề, Tấn, Tần chẳng lẽ chịu để cho thế lực của ta tràn sang? Vì vậy nếu mưu đồ vượt lên, tất phải đánh bại Sở quốc đầu tiên. Muốn đánh bại Sở quốc, thì phải lấy được Hoài Di. Hoài Di đất đai phì nhiêu giàu có, lại lắm quặng đồng, tất có thể trợ giúp cho bá nghiệp của chúng ta!"

Ngũ Tử Tư kiến giải rất hợp lý, Ngô vương Hạp Lư gật đầu không ngớt. Đến Phu Khái Vương và Bạch Hỉ cũng phải ghen lời. Hai người bọn họ đều là danh tướng, đều hiểu mưu lược, tự nhiên nhận biết những điều Ngũ Tử Tư phân tích đích thực là cao kiến.

Tử Sơn nói: "Ngũ tướng quân đã vạch ra hết tình thế của địch và ta, nhưng sức mạnh quân sự của Sở gấp mười lần Ngô, lại thêm nước ta nằm ở hạ du Trường Giang, mà Sở quốc thì nằm ở trên nguồn, địch nhân thuận dòng tấn công ta thì dễ, ta ngược dòng đánh lên lại khó. Huống hồ thủy sư Sở quốc danh chấn thiên hạ, danh tướng như hạng Tổ Công đều thiện chiến đường thủy, chúng ta làm sao có thể kháng cự?" Tử Sơn trước sau chủ hòa không chủ chiến, nhưng kiến giải của y, đã chỉ ra nguyên do khiến Ngô quốc xưa nay vẫn luôn rơi vào thế hạ phong.

Ngũ Tử Tư nói: "Ta chính là nhằm vào điểm này, đã định ra mấy cách đối phó. Thứ nhất, chúng ta phải nỗ lực học cách công thủ trên bộ, đặc biệt là tinh nghiên thuật xa chiến. Nếu đại vương phê chuẩn, thần có một cố nhân ở Tấn quốc, người này rất giỏi thuật xa chiến, đặc biệt thành thạo chiến thuật của Sở quân, được y phò giúp, không khác gì như hổ thêm cánh!"

Hạp Lư gật đầu: "Người Ngũ tướng quân nhắc đến đó tất là Vu Thần vừa phản lại Sở quốc, sau khi y bỏ đi, thân tộc đã bị Công tử Phấn, Nang Ngõa tận sát, huyết hải thâm cừu, quả nhiên là một người lý tưởng, Ngũ tướng quân cứ tùy nghi hành sự". Hạp Lư nghe Ngũ Tử Tư trình bày kế sách tránh cái nặng lấy cái nhẹ, không giao phong với địch nhân trên sông, hiển nhiên rất hân thưởng. Nên biết Ngô quốc vốn là đất nước nhiều sông nhiều suối, quen thủy chiến chứ không quen lục chiến, nhưng giao tranh đường thủy với Sở, thực không có cách nào thủ thắng, nên đối sách của Ngũ Tử Tư quả nhiên là xem đúng bệnh mà cắt thuốc.

Ngũ Tử Tư nói: "Thứ hai, bên ta còn một nhân tố thuận lợi khác, chính là tận dụng tình thế roi dài mà không với tới của địch nhân. Thế lực Sở quốc tuy có thể vươn tới hạ du Hoài Hà, nhưng lại cách đất đai của ta quá xa, khó mà chi phối được, đó cũng là điểm yếu của nó. Vì vậy vùng Hoài Di là nơi mà chúng ta nhất định phải giành lấy, cũng là vùng nhất định có thể giành lấy được!" Ngừng một lát, y lại tiếp: "Ba ấp Châu Lai, Chung Li và Sào mà Sở quốc đặt ở vùng này là những mục tiêu đầu tiên của chúng ta, chỉ cần đoạt được ba trấn này, là sẽ khống chế được khu vực Hoài Hà, rất có lợi cho việc tiến về phía tây. Chúng ta có thể phân ba mũi tấn công, địch tiến thì ta lui, địch lui thì ta tiến, khiến cho chúng mệt mỏi đến chết".

Hạp Lư vỗ án khen hay, đến Phu Khái Vương và Bạch Hỉ xưa nay bất hòa với Ngũ Tử Tư mà cũng phải gật đầu đồng ý, nhưng đồng thời, càng sinh lòng đố kỵ với y hơn.

Đấu Tân lúc này mới chen vào: "Trước lúc đó, chúng ta phải cắt đứt hậu phương, không cho Việt chi viện Sở".

Ngũ Tử Tư đáp: "Điều ấy tất nhiên!"

Hạp Lư trong lòng hoan hỉ, đang định tán thưởng, nhưng Ngũ Tử Tư đã lại nói: "Hạ tướng còn một đề nghị!"

Mọi người hết sức tò mò, không biết y còn đưa ra kỳ mưu diệu kế gì nữa.

Ngũ Tử Tư không nói, im lặng lấy từ trong bọc ra một quyển cảm thư, dâng lên cho Hạp Lư.

Hạp Lư đón lấy, lật mở xem, giấy lát nét mặt lộ vẻ kinh ngạc, ngẩng phất đầu lên hỏi: "Người này hiện ở đâu?" Ngũ Tử Tư đáp: "Mười ngày trước y từ Tề quốc chạy tới chỗ thần cầu kiến, đưa ra cuốn binh thư y viết. Đúng là thiên tài, những kiến giải đó tiền nhân chưa hề nhắc đến. Thần và y đã luận đạo suốt mười ngày, trộm nghĩ được người này tận giúp Ngô quốc, nào sợ đại sự không thành!"

Hạp Lư ngửa mặt cười lớn: "Ngũ tướng quân mau dẫn kiến y với bản vương, đúng là trời giúp ta rồi!"

---- o0o ----

1 Hào Sơn: cũng gọi là Đông Sơn hoặc Hào Đình, nơi Nguyên soái nước Tấn Tiên Trắc đại phá quân Tần, bắt sống cả 3 viên tướng chỉ huy, là Mạnh Minh Thị con trai của Tả thừa tướng Bá Lý Hề, Kiến Bình con trai Hữu thừa tướng Kiến Thúc, và mãnh tướng Tây Khuất Thuật, cả 3 đều là tướng giỏi bậc nhất thời ấy.

2 Lục Khanh 𠄎𠄎𠄎: sáu dòng họ lớn, Trĩ (𠄎^o), Ngụy (𠄎?), Triệ (𠄎^l), Hàn (𠄎x), Phạ (𠄎R'), Trung Hành (𠄎[?]𠄎R).

11. Bái Kiến Minh Chủ

Ngũ Tử Tư quay về phủ đệ, lập tức sai người mời Tôn Vũ tới gặp. Lúc đó Tôn Vũ, do Khước Hoàn Độ mạo xưng, đang tính toạ tiếm tu, nghe thấy lời mời, lật đật đi lại thư phòng Ngũ Tử Tư. Mười ngày qua, hai người bọn họ đã ở đây, đàm luận rất nhiều lần về binh pháp và tình hình các nước.

Ngũ Tử Tư hân hoan nói với Khước Hoàn Độ: "Tôn tiên sinh, Ngũ mỗ không phụ sự ủy thác của tiên sinh! Sớm mai đại vương triệu kiến, ta và tiên sinh sẽ cùng vào cung. Đại vương tinh tường, biết trọng dụng nhân tài. Huynh chỉ cần lưu ý hai người là Phu Khái Vương và Bạch Hỉ mà thôi". Ngũ khí của Ngũ Tử Tư, hàm chứa đầy sự kính trọng.

Khước Hoàn Độ cảm kích nói: "Ngũ tướng quân hết lòng giúp đỡ, khiến Tôn mỗ có dịp mở mày mở mặt. Đại ân đó không thể cảm tạ bằng lời!" Lúc này giọng gã đã mang ngữ âm Tề quốc, nguyên lai trước khi đến Ngô, Khước Hoàn Độ sinh sống ở Tề nửa năm, một mặt tiêu hóa cuốn binh thư lời ít ý nhiều của Tôn Vũ, mặt khác chủ tâm thay đổi giọng điệu đất Sở của mình.

Ngũ Tử Tư nói: "Tài năng của Tôn huynh, bằng cách này hay cách khác cũng sẽ có đất dụng võ! Điều ta lo lắng là ngày mai vào cung, Phu Khái Vương và Bạch Hỉ sẽ giở ngụy kế ngăn cản. Hai người này thủ hạ tử sĩ cao thủ vô số, hết sức đáng ngại". Y biết Khước Hoàn Độ binh pháp như thần, nhưng không ngờ kiếm thuật của gã mới chính là hạng chỉ đem được trên đầu ngón tay.

Khước Hoàn Độ lạ lùng hỏi: "Ngũ tướng quân được Ngô vương tín nhiệm, lần này triệu kiến ta do lệnh của Ngô vương, ai dám ngăn trở?" Ngũ Tử Tư đáp: "Bình thường thì đúng là như vậy. Nhưng tiên sinh nổi tiếng vì tài dụng binh, mà đến yết kiến cũng không đảm bảo đúng giờ, sao có thể bàn chuyện cơ đồ bá nghiệp. Cho dù sau đó có gặp được đại vương, họ cũng sẽ lèm bèm gièm pha, vin vào lý do ấy để chứng minh huynh chỉ là một lý luận gia không tướng".

Khước Hoàn Độ nín lặng, trầm nghĩ cơ hội này mà để tuột mất, ngày sau Ngô vương đâu có chịu dùng đến mình, tất cũng hòa theo số đông mà nhìn mình với cặp mắt khinh khi. Gã vội vàng hỏi kỹ địa hình, đường đi lối lại của Ngô cung, để tiện ứng phó với sự bố trí của Phu Khái Vương và Bạch Hỉ.

o0o

Phủ đệ tướng quân của Ngũ Tử Tư toạ lạc ở phía đông thành, cách cung điện Ngô vương chừng bốn dặm. Từ phủ tướng quân tới con đường lớn dẫn vào cung điện, trước tiên phải đi qua một khu thị tập và phố xá sầm uất, sau đó mới rẽ vào con đường lớn cây cối rậm um và u tĩnh. Con đường này xuyên qua một hồ rộng bao quanh cung điện, cảnh sắc tươi sáng, lòng đường có thể chứa cùng lúc mười ngựa đi dàn hàng, nếu bị phong toả, thì nhánh phía nam để lên Ngô cung coi như bị cắt đoạn. Mà đây chính là tuyến đường Ngũ Tử Tư hàng ngày đi vào để yết kiến Hạp Lư.

Tinh mơ.

Cuối giờ dần.

Trời còn chưa sáng hẳn, cư dân xung quanh Tướng phủ đã bắt đầu những hoạt động của một ngày. Xe ngựa xe bò từ các ngõ tắt lần lượt ùn ùn đổ ra đại lộ.

Còn dậy sớm hơn bọn họ và đã đứng đợi sẵn sàng ở đây là Giản Điện Chi, một cao thủ, thuộc hạ đắc lực của Phu Khái Vương, tính tình tinh minh hoạt bát, lắm mưu nhiều kế, một trong những tay chân thân tín nhất của Phu Khái Vương.

Cặp mắt Giản Điện Chi không bỏ sót bất cứ một động tĩnh nào ở Tướng quân phủ. Hắn dẫn theo hơn hai trăm thủ hạ, đã sắp xếp ở mọi vị trí chiến lược. Chỉ cần hắn ra một mệnh lệnh, những dũng sĩ tay cương tay lưới ấy sẽ ào ào ủa ra, móc cổ Tôn Vũ lôi xuống, trói gô lại điệu đến trước mặt Ngô vương. Kế hoạch này do Bạch Hỉ đưa ra, chủ tâm một mũi tên bắn trúng hai đích, vừa chứng minh Tôn Vũ chỉ có hư danh, đến bản thân còn không tự bảo vệ nổi, vừa vũ nhục Ngũ Tử Tư, làm lung lay địa vị của y ở Ngô quốc, xét ra thật là lang độc.

Đột nhiên hai nam tử đầu đội nón trúc, rất khó nhận diện song song từ cửa lớn của Tướng quân phủ đi ra, vì trước nón trúc còn che một tấm mạng chắn nắng, nên không nhìn rõ có phải là Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ hay không.

Giản Điện Chi tâm cơ quyết đoán, lập tức cho thủ hạ tiến lên trước dò thám. Đúng lúc đó lại có hai nam tử khác cùng kiểu cùng dạng, đi sau hai nam tử trước chừng một trượng, song song tiến ra. Cứ như vậy, hết hai người này đến hai người khác, trước sau lần lượt xuất hiện hơn một trăm cặp nam tử tương tự nhau. Tình huống này khiến Giản Điện Chi không biết ra tay thế nào mới phải.

Cảnh tượng thực kỳ quái, hơn một trăm nhóm, mỗi nhóm hai người đội nón trúc, trang sức y hệt, liên tục từ đại môn tướng quân phủ tuôn ra đường, sau đó chia theo các ngõ của đường lớn mà đi.

Giản Điện Chi cũng không hề kinh hoảng, trên tay hắn còn một chiêu bài nữa, chỉ cần phong tỏa con đường lớn xuyên qua hồ vào cung, trừ phi Tôn Vũ mọc cánh, bằng không khó mà vượt qua nổi.

Giản Điện Chi ra hiệu, lập tức có người đốt lên một ám ký lửa khói, thông báo cho một thủ hạ đắc lực khác của Phu Khái Vương là Hàn Bán chuẩn bị sẵn sàng.

Lúc này Hàn Bán đang ở con đường phía nam, giám sát hơn ba trăm cao thủ tinh nhuệ, sắp xếp giá chắn bằng gỗ lớn, giữ chặn trung đoạn của nam đạo, tất cả thuyền chèo trên hồ cũng đều nằm trong tầm khống chế của hắn. Bài binh bố trận như vậy, đến Hàn Bán cũng phải tự vấn muốn xoay chuyển tình hình, ngoài việc liều mạng giao chiến, thực không còn cách nào khác. Nhưng lúc này không phải là chiến tranh thực sự, Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ cũng không phải là đao kiếm thực sự mà giết được đội nhân mã của Phu Khái Vương, huống hồ quân của Phu Khái Vương không thiếu cao thủ, cho dù Tôn Vũ và Ngũ Tử Tư muốn xông ào qua, cũng không dễ mà xuôi lợt.

Giờ yết kiến càng lúc càng đến gần, Hàn Bán thầm nhủ chỉ cần kéo đông người ra cản trở một trận, là có thể đại công cáo thành.

Hắn càng nghĩ càng đắc ý, gió thu hiu hiu thổi tới, khiến tinh thần thêm sảng khoái dễ chịu.

Từ nơi xa cuối con đường phía nam truyền tới tiếng lọc cọc, một hàng mười mấy cỗ xe la chở đầy những rơm rạ chất ngất như núi, từ từ tiến vào.

Hàn Bán ra một mệnh lệnh. Hơn hai trăm thủ hạ vội vàng tuốt binh khí, nghiêm cẩn chờ đợi, tình thế khẩn trương.

Xe la từ từ lại gần, còn cách đoạn đường Hàn Bán chặn giữ khoảng mười trượng thì dừng lại. Đột nhiên một hồi trống, từ đám rơm rạ trên mười mấy cỗ xe la có người chui ra, ai nấy tay cầm hỏa tập, tức thời hơn mười cỗ xe lửa cháy ngùn ngụt, ngọn vun lên tận trời, khói đen dày đặc mau chóng bao phủ cả một vùng rộng lớn.

Bọn Hàn Bán đang đứng ở cuối hướng gió, khói mù trời mù đất, trôi bạt về phía họ. Con đường phía nam đầy đặc những khói đen, khiến bọn Hàn Bán cay xè đến trào nước mắt, đừng nói ngăn cản địch nhân, đến nhìn mọi vật cũng là cả một vấn đề rồi.

Đàn la sợ hãi hí loạn lên trong vầng khói đen đặc, xông thẳng vào trận địa của Hàn Bản. Xe la đâm sầm vào các giá gỗ, lật nó đổ nhào đổ nghiêng, tình thế hỗn loạn. Trong làn khói dày, Hàn Bản tựa hồ nhìn thấy có bóng người lướt qua rất nhanh.

oOo

Trong nghị sự sảnh của Ngô vương, Hạp Lư đang ngồi trên bảo ngai, khuôn mặt không hiển lộ một biểu tình gì. Hiện tại chỉ còn nửa khắc nữa là đến giờ triệu kiến Tôn Vũ.

Trước mặt ông ta, hai bên lần lượt ngồi là Phu Khái Vương, Bạch Hỉ, Tử Sơn và Đấu Tân.

Phu Khái Vương và Bạch Hỉ nét mặt đặc ý, Tử Sơn và Đấu Tân thần tình hơi có vẻ căng thẳng. Lần này nếu để Phu Khái Vương và Bạch Hỉ thắng được trận này, ngạo khí của hai người càng khó ức chế.

Phu Khái Vương nói: "Đại vương, đệ thấy có khả năng Ngũ tướng quân hôm nay không thể đến đúng giờ rồi". rồi hần cười phá lên.

Tử Sơn và Đấu Tân nghẹn lời, họ cũng không còn tin tưởng gì là Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ có thể đến đúng giờ nữa.

Hạp Lư nói: "Phu Khanh cứ bình tĩnh đừng sốt ruột, chuyện này sẽ có giải đáp mà". Ngự khí của ông ta cũng cho thấy đã mất hẳn lòng tin vào Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ.

Phu Khái Vương và Bạch Hỉ càng thêm phấn khởi.

Thời gian từng giọt tí tách trôi đi, ai nấy đều lặng thinh không nói, giờ thìn đã đến. Phu Khái Vương và Bạch Hỉ càng thêm đặc ý.

Đúng lúc đó, có người vào báo Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ đã tới.

Ngô vương Hạp Lư mừng rỡ, Tử Sơn và Đấu Tân cũng hoan hỉ vô cùng. Phu Khái Vương và Bạch Hỉ thì á khẩu tắt tiếng, nét mặt âm đạm.

Ngũ Tử Tư dẫn theo một đại hán khôi ngô, anh khí hào sảng, ung dung tiến vào trong sảnh.

Hạp Lư chăm chú quan sát anh hoa không phát tiết của Tôn Vũ, hai mắt tinh linh có thần, khí định thần nhàn, cái vẻ đường hoàng tự tin đằng sau cái vẻ hoàn toàn không đặc ý, đối với sự xông phá được sự ngăn trở của Phu Khái Vương và Bạch Hỉ, chỉ như là làm một chuyện gì nhỏ không đáng nói đến, không đáng nhớ đến.

Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ khấu kiến xong, Ngô vương Hạp Lư trong lòng hoan hỉ, vội vàng cho ngồi.

Hạp Lư không nhắc gì đến việc Phu Khái Vương và Bạch Hỉ viện có ngăn trở, để tránh khắc sâu thêm sự đối kháng nội bộ, mỉm cười nói: "Cửu ngưỡng đại danh Tôn tiên sinh, hôm qua được xem qua mười ba thiên đại tác của tiên sinh, trong lòng hết sức kính phục, dám hỏi tiên sinh có được binh pháp tất thắng không?" Tôn Vũ do Khước Hoàn Độ mạo danh mỉm cười đáp: "Biết mình biết ta, trăm trận trăm thắng!".

Tử Sơn hỏi: "Cái gì gọi là biết mình biết ta?" Khước Hoàn Độ đáp: "Nhân tố cơ bản quyết định thắng bại của chiến tranh, chính là dự đoán so sánh những điều kiện, những ưu nhược giữa hai bên địch và ta, để dò xét được tình thế thắng bại của chiến tranh. Điều này là do năm yếu tố là chính đạo, thiên thời, địa lợi, tướng soái và pháp chế tạo thành.

Phàm những tình hình thuộc năm phương diện này, tướng soái đều phải biết, hiểu những tình hình này, mới có thể nắm chắc cái lẽ của sự chiến thắng. Chẳng hạn cuối cùng là chính trị vô công, tướng soái chỉ huy cao minh, được thiên thời địa lợi, pháp lệnh quán triệt, vũ khí tốt, binh tốt huấn luyện cẩn thận, thưởng phạt công chính. Căn cứ vào những yếu tố này, là có thể phán đoán ai thắng ai bại". Những lời này nói ra trong sảnh ai nấy gật đầu, đến Phu Khái Vương và Bạch Hỉ trên mặt cũng lộ nét tôn kính.

Đấu Tân hỏi: "Cái gì là chính trị thành công?" Y giúp Hạp Lư chuyển quần triều chính, điều quan tâm nhất đương nhiên là những vấn đề chính trị.

Khước Hoàn Độ ung dung đáp: "Chính là khiến cho ước vọng của dân chúng và mong muốn của bậc quân chủ đạt đến đồng nhất, có thể bảo bọn họ chết vì nhà vua, sống vì nhà vua, mà tuyệt không vi kháng. Trên dưới một lòng như vậy, việc gì mà không thành?"

Hạp Lư sững sốt kêu: "Lời nói đúng với điều ta nghĩ, đúng là sự hiểu ra".

Phu Khái Vương lúc này mới chen vào: "Tôn tiên sinh nếu thống suất quân ta, công vào Sở quốc, có lý lẽ chiến thắng nào không?" Đây là sự suy nghĩ so sánh từ tình hình thực tế.

Khước Hoàn Độ đáp: "Điều này lại phải trở lại với vấn đề biết mình biết ta. Chẳng hạn Sở quân có thủy sư và xa chiến uy chấn đường thể, nếu quân ta và người Sở giao phong trên mặt nước, lại có thể dùng xa chiến để đối địch, tất bại không còn nghi ngờ gì nữa. Vì vậy tất phải huấn luyện bộ binh, thêm vào đó Sở quốc đa phần là sơn địa đầm trạch, bộ binh chuyển động tiến thoái đều rất linh hoạt, lấy sở trường của chúng ta, công vào sở đoản của nó, chiến thắng đã cầm chắc trong lòng bàn tay".

Hạp Lư đứng phất dậy: "Tôn tiên sinh nói đúng lắm, để ta kính ông một ly, từ giờ phút này trở đi, bản vương phong ông làm Tả tướng quân, cùng với Ngũ tướng quân chủ trì việc huấn luyện binh sĩ, cùng mưu đồ nghiệp bá, tương lai thành công, bản vương có thưởng lớn". Nói đoạn ngửa mặt lên trời cười một tràng dài.

Địa vị của Khước Hoàn Độ ở Ngô quốc, từ giờ phút này đã được đặt nền móng xuống.

Gã rốt cuộc đã đến được một giai đoạn phát triển hoàn toàn mới, mong ước trở về Sở phục thù đã hé lộ ánh sáng, tiền đồ tuy vẫn gian nan trùng trùng, nhưng đây chính là sự thách thức trên con đường số mệnh.

---- oOo ----

Niên biểu các sự kiện lịch sử lớn trong quyển Thượng "Kinh Sở Tranh Hùng Ký":

Năm 525 tr.CN - Ngô công tử dẫn thủy quân tấn công nước Sở.

Năm 522 tr.CN - Sở Bình Vương tin lời Phí Vô Cực, muốn giết Thái tử Kiến. Thái tử Kiến tháo chạy sang Tống, Ngũ Xa và trưởng tử Ngũ Thượng bị giết, Ngũ Tử Tư chạy trốn sang Ngô.

Năm 519 tr.CN - Ngô vương Liêu tấn công Châu Lai, Sở Lệnh doãn là Tử Hà dẫn chư hầu cứu viện. Giao chiến ở Kê Phụ (nay ở phía đông nam Cổ Thủy, Hà Nam), quân Ngô thắng.

Năm 519 tr.CN - Sở Bình Vương dẫn thủy quân tấn công Ngô để đáp lại, quân Ngô đuổi đánh quân Sở, phá biên ấp của Sở.

Năm 516 tr.CN - Sở Bình Vương chết, con là Trân lập làm vua, tức là Sở Chiêu Vương.

Năm 515 tr.CN - Ngô cho quân tấn công Sở, Sở phân lực lượng làm hai đầu chặn quân Ngô lại, Ngô lâm cảnh tiến thoái lưỡng nan. Tháng tư, Công tử Quang của Ngô sai Chuyên Chư thích sát Ngô vương Liêu, công tử Quang lập làm vua, tức là Ngô vương Hạp Lư.

Năm 514 tr.CN - Ngô vương Hạp Lư thân dụng quần thần của nước Sở là Ngũ Tử Tư.

Năm 512 tr.CN - Ngũ Tử Tư tiến cử Tôn Vũ, lo việc trị binh cho Ngô vương Hạp Lư.

Năm 511 tr.CN - Ngô dùng kế của Ngũ Tử Tư, phân lực lượng làm ba phần, luân lưu gây chiến với Sở. Quân Sở mệt mỏi đến chết.

Năm 510 tr.CN - Ngô vương Hạp Lư dẫn quân đánh Việt, vua Việt là Doãn Thường nghênh chiến. Ngô - Việt bắt đầu giao tranh.

Năm 508 tr.CN - Mùa thu, Nang Ngõa của nước Sở đem quân đánh Ngô, Ngô đánh bại Sở ở Dự Chương, rồi thừa thắng đánh lấy ấp Sào của Sở.

Năm 506 tr.CN - Ngô vương Hạp Lư cầm quân, cùng với Sở giao chiến ở Bá Cử, Ngô đại thắng, tiến vào Dĩnh Đô của nước Sở.

Năm 505 tr.CN - Tàn nhận lời của Thân Bao Tư đại phu nước Sở, cử binh viện trợ Sở, đánh bại quân Ngô, lấy lại Dĩnh Đô.

Năm 504 tr.CN - Ngô đánh bại Sở, Sở bèn dời đô đi.

Năm 496 tr.CN - Ngô vương Hạp Lư đánh Việt, thua trận quay về, Hạp Lư bị thương mà chết, con là Phù Sai tức vị.

12. Gặp Lại Cổ Nhân

Năm 509 tr.Cn, Chu Kính Vương năm thứ 11.

Ngô tấn công Việt, giành được toàn thắng. Người Việt buộc phải liên thủ với Sở để cầm cự. Nước Ngô đến đây không còn mối lo hậu hoạn, Ngũ Tử Tư và Khước Hoàn Độ càng thêm khăng khít gắn bó, bắt đầu lên kế hoạch tổng tấn công nước Sở, tình thế hai nước đều căng thẳng, đại chiến có thể bùng nổ bất cứ lúc nào.

Hôm ấy Khước Hoàn Độ đến thao trường duyệt binh. Quân Ngô xa mã chỉnh tề, tiến thoái lớp lang, Khước Hoàn Độ hết sức hài lòng, nghĩ mình từ một kẻ mù tịt binh pháp thoát một cái chuyển mình thành binh pháp

đại gia nổi danh thiên hạ, thực chẳng khác nào một giấc mộng đời. Khước Hoàn Độ dần dần thuộc hạ tiếp tục thao luyện rồi trở về phủ tướng quân nghỉ ngơi.

Vừa ra khỏi cổng đã gặp một đoàn người kéo tới, trong bọn có Phu Khái Vương đi cùng một thiếu nữ rất diễm lệ, mình vận võ phục, duyên dáng mà cương nghị, đôi mắt long lanh ương bướng, bộ điệu gan dạ và khiêu khích.

Khước Hoàn Độ thường chỉ chạm mặt Phu Khái Vương lúc nghị sự, chưa bao giờ gặp riêng thế này. Gã vội vàng tránh sang một bên, cúi mình thi lễ.

Phu Khái Vương là đại quý tộc đương triều, thế lực rất lâu

đời, ngay cả Hạp Lư cũng không muốn làm méch lòng hắn. Mắt lóe sáng, Phu Khái Vương nhìn xoáy vào Khước Hoàn Độ một lúc, khiến gã này cảm thấy được cả ánh mắt như tia chớp cháy trên da mình. Gã thâm kinh hãi, Phu Khái Vương quả không hổ là đệ nhất cao thủ Ngô Việt, công lực thật siêu phàm.

Phu Khái Vương lạnh lùng bảo, “Binh pháp của Tôn tướng quân lừng danh thiên hạ, chẳng hay kiếm pháp có khả quan như vậy không?”

Đám tùy tùng cười rúc rích theo câu nói của chủ, lộ vẻ chế giễu rõ rệt.

Khước Hoàn Độ công phu hàm dưỡng rất cao, không hề tỏ ra giận dữ, chỉ đáp, “Tiểu tướng từ nhỏ đã học thuật dụng binh, chuyên chú trọng phương pháp điều khiển thiên quân vạn mã, vì vậy có phần lơ là với những mẹo mực giao tranh giữa hai cá nhân.”

Gã nói mấy câu này tưởng thủ mà công, ngầm ý xem thường việc đả đấu nhỏ lẻ, chỉ dồn sức cho công cuộc tranh hùng trên chốn sa trường.

Thiếu nữ xinh đẹp bỗng bật cười khanh khách, giọng trong như chuông ngân, “Tôn tướng quân nói vậy sai đó, giả thử bây giờ ta vùng kiếm giết tướng quân, chẳng hay ông tự vệ cách nào?”

Cô gái nói với ý khiêu chiến và xem thường rõ rệt, đám tùy tướng lại được thể cười lên như tễ. Mấy viên thân binh bên Khước Hoàn Độ sợ cô gái ra tay thật, lập tức nghiêm mặt lại, đứng án lên trước mặt chủ.

Phu Khái Vương mắng: “Thư Nhã vô lễ. Xin Tôn tướng quân thứ tha, tiểu nữ từ nhỏ đã được nuôi dưỡng, ăn nói chẳng còn phép tắc gì cả.”

Nói là nói vậy, nhưng mặt mày y tươi hơn hớn.

Khước Hoàn Độ hiểu ảnh hưởng của mình đã bắt đầu lan rộng khiến người này sinh lòng đố kỵ, hôm nay hắn đến cốt để thử chân tài thực học và phản ứng của mình đây. Gã nói: “Phu Khái Vương, nếu không còn gì dạy bảo, tiểu tướng xin được về phủ nghỉ ngơi. Mong Ngài thứ tội.”

Cáo lỗi xong, gã dẫn thân binh bỏ đi ngay. Giọng con gái véo von đuổi theo, “Lần sau tái ngộ, tiểu nữ sẽ thỉnh giáo cao minh đấy nhé.”

Dứt lời lại cười khanh khách.

oOo

Khước Hoàn Độ về đến phủ thì gặp phải tín sứ của nhà vua. Nguyên là sứ giả Tấn quốc tới thăm, Ngô vương cho đòi gã vào dự tiệc tiếp đãi đêm nay.

Khước Hoàn Độ rửa ráy qua loa rồi vội vàng vào cung.

Trên đường gặp Ngũ Tử Tư, viên tướng trẻ mời gã bỏ xe sang ngồi chung cùng đi phó hội. Ngũ Tử Tư kể: “Hôm kia Đại vương duyệt binh, nghe chừng hài lòng lắm.”

Khước Hoàn Độ vội đáp: “Đều nhờ Ngô tướng quân dạy bảo bấy nay, tiểu tướng chỉ tiến hành theo hướng dẫn mà thôi!”

Gã khiêm tốn thế, Ngũ Tử Tư rất đẹp lòng. Câu chuyện xoay sang hướng khác, chợt lại hỏi đến chuyện ban ngày: “Nghe đồn Phu Khái Vương và con gái buông lời khiêu khích ông? Ông định ứng phó sao đây?”

Ngừng một lúc, thấy Khước Hoàn Độ trầm ngâm, tướng gã khó xử, Ngũ Tử Tư vội bảo:

“Ta cũng biết việc này không đơn giản, có khi phải chính Đại vương ra mặt can thiệp mới xong. Thư Nhã xưa rày nông nghênh tùy ý, chính Phu Khái Vương cũng phải chịu đấy. Cô ta tuổi mới đôi mươi nhưng kiêu ngạo tự đắc hơn ai hết, những kẻ tham gia thế và sắc đẹp tới cầu thân đều bị cô ta đánh đuổi đi hết cả đấy. Nay Thư Nhã lại quấy tới ông thì rắc rối quá!”

Khước Hoàn Độ hỏi: “Vô nghệ cô ấy thế nào?”

Ngũ Tử Tư nhăn mặt: “Đấy mới thực là điều khiến người ta đau đầu. Thư Nhã tuy là con gái nhưng thiên tư trác tuyệt, lãnh hội hết chân truyền của cha, chỉ thiếu kinh nghiệm lâm trận mà thôi. Thanh bảo kiếm cô ta đang dùng là do Việt vương hiến tặng và đích thân Đại vương ban cho, tên gọi ‘Việt Nữ kiếm’, sắc bén vô cùng. Thư Nhã dùng nó chẳng khác nào hổ chấp thêm cánh.”

Khước Hoàn Độ nói: “Ngô tướng quân an lòng, tôi khắc có cách đối phó.”

Gã thăm nhủ dẫu đến Phu Khái Vương vô nghệ tuyệt thế mà còn chưa chắc thắng nổi ta, cái vật vô tri sắc bén kia thì đáng gì!

Ngũ Tử Tư tưởng gã muốn làm mình yên tâm nên mới an ủi vậy, vội nhắc nhở:

“Tôn tướng quân đừng thấy nữ nhi chân yếu tay mềm mà xem thường. Nhìn khí độ tinh thần ông thì có lẽ cũng là một hảo thủ sử kiếm, nhưng Phu Khái Vương là đệ nhất cao thủ của nước ta, có tuyệt học gia truyền. Ông không được sơ suất đâu đấy.”

Khước Hoàn Độ không muốn dằng dai thêm về vấn đề này, bèn hỏi sang việc khác, “Hôm nay nhà Tấn phái ai đến sứ vậy?”

Ngũ Tử Tư đáp, “Người này tên Vu Thần, nguyên là Đại Công tước của nước Sở. Về sau vì một mỹ nhân, y phản bội tổ quốc, rồi bỏ đất đai, bây giờ được tôn thất nhà Tấn tín nhiệm lắm.”

Đang nói, chợt nhận ra Khước Hoàn Độ biến sắc, Ngũ Tử Tư ngạc nhiên kinh khủng, gã này xưa nay đến Thái Sơn sụp trước mặt còn bình thản như

không, sao nghe đến tên Vu Thần lại tái mét đi thế, y vội hỏi: “Tôn tướng quân, có gì không ổn chẳng?”

Khước Hoàn Độ đáp: “Không, chỉ tại tôi đang nghĩ đến một việc khác.”

Vừa may xe đã đến cửa cung, Khước Hoàn Độ thăm khen khéo, nếu không chẳng biết phải giải thích tiếp với Ngũ Tử Tư thế nào.

Hai người xuống xe vào cung.

Dạ yển bày trong điện Tường Không, chiếu của Ngô vương trải trên thềm cao bên trái điện, chiếu sứ giả đặt bên phải, hai bên đều có dãy chiếu riêng. Các công khanh đại thần đương triều của Ngô quốc đều đến dự.

Giữa điện để một khoảng trống rộng, lấy chỗ biểu diễn tạp kỹ ca vũ.

Hai người đến hơi sớm, hàng đại thần mới có Đẩu Tân. Sau đó Phu Khái Vương, Bạch Hỉ, Tử sơn và các công khanh khác mới lục tục kéo đến.

Cuối cùng, Ngô vương xuất hiện, đi bên là một nam tử cao gầy uy nghiêm.

Họ vừa bước vào điện, nhạc công nổi ngay đàn sáo, tơ trúc huyền cầm réo rất đúng lễ tiết. Nghi thức này thực ra thường xuyên như cơm bữa ở nước Lỗ, nhưng đối với một quốc gia còn bị xem là man di mọi rợ chưa khai hóa như nước Ngô thì thật là long trọng phô trương, đủ thấy Hạp Lư coi trọng sứ giả Tấn quốc tới mức nào.

Ngô vương dẫn Vu Thần đi giới thiệu khắp lượt mọi người, đến Khước Hoàn Độ, Vu Thần hơi chững lại, lộ vẻ kinh ngạc khó che giấu. Cũng may y thừa kinh nghiệm ngoại giao, lập tức lấy lại nét mặt bình thường, giả như lần đầu gặp Khước Hoàn Độ, chào hỏi khách sáo theo đúng thông lệ.

Mọi người đều không lưu tâm, duy Ngũ Tử Tư chẳng bỏ qua một biểu hiện nào của cả hai người, liền đặt ngay dấu hỏi. Y vốn nhận xét tinh tế, trước tiên thấy Khước Hoàn Độ tái mặt khi nghe tên Vu Thần, nay lại thấy Vu Thần gặp Khước Hoàn Độ thì biến sắc, thử hỏi ai không sinh lòng ngờ.

Mọi người phân chủ khách an tọa, hỏi han mấy câu chiếu lệ rồi nâng chén chúc mừng, kể đó Hạp Lư bàn vào chính đề: “Lần này Vu chuyên sứ mang đến tin tức đáng mừng, Tấn quốc có ý lập liên minh với ta, cùng tấn công nước Sở. Sở quốc lâu nay vẫn hoành hành ngược ngạo, các vị có ý ấy, thực là công đức vô lượng.”

Mọi người lập tức rào rào cảm tạ chúc mừng.

Khước Hoàn Độ thầm nhủ Vu Thần quả có tài du thuyết, khiến được cả Tấn quốc xuất binh tương trợ, trong khi đó thực chất chỉ cần Tấn quốc chịu khống chế các nước ở phía bắc, đừng can thiệp vào việc tranh hùng Sở - Ngô thì đã là một tin đáng mừng rồi.

Vu Thần cười đáp: “Quốc quân chúng tôi anh minh thần võ, chỉ muốn thiên hạ cùng tồn tại trong hòa bình, Sở quốc xưa nay ưa hiếp đáp các nước nhỏ, Lệnh doãn Nang Ngõa tàn bạo hiếu chiến, nước chúng tôi đâu thể làm ngơ.”

Hạp Lư nói: “Ngoài việc giao kết đồng minh, Vu chuyên sứ còn đặc biệt đưa tặng chiến xa và binh mã, tạo điều kiện cho chúng ta luyện tập lực chiến và xa chiến, thực được đại khai nhãn giới.”

Vu Thần cười ha hả: “Hổ thẹn quá, chỉ mong mối giao hảo này giúp cho hai bên học hỏi lẫn nhau để chắc chắn đánh thắng được người Sở.”

Vu Thần nguyên quán đất Sở, thời ấy quan niệm quốc gia không đặt nặng như các đời sau này, đối với họ gia tộc là trên hết – giọt máu đào hơn ao nước lã, nợ riêng nặng hơn nợ nước nên những việc công rần rần gà nhà như Vu Thần đang làm cũng không phải là hiếm thấy.

Vu Thần lại tiếp: “Lần này tại hạ nhận lệnh Quốc quân, ngoài chiến xa còn tuyển lấy mười ca vũ kỹ đến hiến tặng, mời các vị thưởng thức.”

Đoạn y vỗ tay, tiếng tơ trúc trỗi lên sau điện, mười mỹ nhân thân hình yếu điệu, thanh sắc song toàn tha thướt đi ra khu sân khấu, quả nhiên sắc nước hương trời, ngàn người chọn một.

Khước Hoàn Độ nhìn mười mỹ nữ khí chất cao quý, đoán chừng đều là con cái đại quan thua trận bị sung làm nô tỳ. Xem ra Tấn quốc rất coi trọng mối liên minh này.

Ca vũ kết thúc, đoàn mỹ nữ mau chóng rút vào sau điện.

Đám nam nhân ngồi bên ngoài vẫn còn ngây ngất. Sắc đẹp có sức mạnh thật lớn lao, đến Hạp Lư cũng không phải là ngoại lệ.

Vu Thần thưa: “Mấy đứa ấy ca vũ đã tài, thị hầu trong phòng the càng thành thạo hơn. Tại hạ xuất sứ chỉ có chút lễ mọn, mong Đại vương thu nhận.”

Hạp Lư ngửa cổ cười ha hả, hiển nhiên vô cùng khoan khoái với món lễ hậu, nhất là nghe nói mấy ả còn sành sỏi chuyện gối chăn thì càng thêm hồi lòng hồi dạ.

Đàn ông mà, nhắc nhỡ tới những chuyện ấy thì khoảng cách giữa họ với nhau thu hẹp lại rất nhiều.

Hạp Lư đáp tạ xong, chần chừ một lát rồi chọn trong đám ra tám cô ban chia cho các quần thần, Khước Hoàn Độ cũng lãnh một nàng.

Khước Hoàn Độ suy tính nhanh như chớp, thầm nghĩ nếu Hạp Lư ban thưởng cả mười mỹ nhân này cho thuộc hạ thì tấm lòng và sự rộng lượng ấy chắc chắn đủ giúp ông ta làm bá chủ cả thiên hạ, nhưng ông ta ngập ngừng luyến tiếc thế kia, lại còn giữ phần mình nhiều hơn người khác, khó tránh khỏi có lúc vì cái lợi trước mắt mà làm hư đại sự.

Đó là đánh giá rõ rệt đầu tiên của Khước Hoàn Độ về Hạp Lư.

Gã lại nhìn sang Ngũ Tử Tư, tuy được tặng mỹ nữ nhưng vẻ mặt y không hề hoan hỉ, Khước Hoàn Độ biết y đã đặt toàn tâm toàn ý vào việc báo thù nước Sở về cái tội giết cha giết anh y, ngoài ra y không bận tâm đến điều gì khác nữa.

Khước Hoàn Độ nhói lòng, thầm nghĩ niềm căm hận ngàn ngút như vậy cũng có tác dụng hại người chẳng kém gì sắc dục.

Dạ yến tiếp tục cho đến giờ Tý thì kết thúc. Khước Hoàn Độ về tới phủ thì đã sang giờ Sửu.

Gã vào đại sảnh, thuộc hạ thân tín chạy ra báo có khách phương xa đang chờ ở chái đình. Khước Hoàn Độ giật mình, vội vàng chạy sang.

Một người đàn ông cao lớn đang đứng trong đình, khuôn mặt phong sương, một vết sẹo đao chạy xéo từ mắt xuống tới góc môi. Vừa trông thấy Khước Hoàn Độ, mắt y ánh lên niềm căm động, nước mắt mấp mé bờ mi.

Khước Hoàn Độ vội xua hết tả hữu ra ngoài.

Người đó nức lên rồi quỳ xuống.

Khước Hoàn Độ hấp tấp đỡ dậy: “Bây giờ thời thế khác rồi, Bản Trường hà tất làm vậy.”

Nguyên lai người đó là Trác Bản Trường, gia nhân hộ tống Khước Hoàn Độ chạy khỏi Khước thị sơn thành để trốn địch nhân truy kích năm nào.

Trác Bản Trường vâng lời đứng dậy, hai người gặp nhau lần này, tựa như đã chia xa lâu lắm. Trác Bản Trường gọi: “Chúa công!”

Y vẫn rất bồi hồi, chẳng biết mở lời thế nào. Khước Hoàn Độ rất hiểu cảm giác của viên tiểu tướng cũ. Tính ra, họ già biệt đã hơn năm năm rồi.

Để giúp Trác Bản Trường qua cơn xúc động, Khước Hoàn Độ nhẹ nhàng hỏi: “Tình hình mọi người bây giờ ra sao?”

Hồi đó có gần một trăm người hộ tống gã chạy trốn, tất nhiên tình hình hiện tại của họ là điều một chủ nhân như gã phải quan tâm hàng đầu.

Trác Bản Trường bớt thốn thức, dần lấy lại bình tĩnh, được cái gã cũng là người điềm đạm tỉnh táo, chỉ vì được gặp chủ nhân trong khi bấy lâu nay thương nhớ tưởng gã đã chết, nên vừa rồi tình cảm mới bộc lộ bùng bột như vậy.

Trác Bản Trường kể:

“Hồi đó bọn thuộc hạ chia nhau chạy trốn, cho người mai danh ẩn tích ở khắp nơi theo đúng lời dặn của Chúa công, làm ăn theo đủ các ngành nghề. Rất nhiều người đã trở thành những nhân vật xuất sắc trong nghề nghiệp của mình” .

Khuôn mặt điểm nụ cười, y tiếp: “Khước thị chúng ta giỏi binh pháp, không ngờ doanh thương cũng chẳng kém ai. Bản thân thuộc hạ thì trốn đến Đồng Lục sơn, làm nghề đào vàng, cũng có chút thành tựu.”

Khước Hoàn Độ tủm tỉm: “Xưa nay ta vẫn biết người tính toán đâu ra đấy, nếu người theo nghề buôn mà không kiếm được tiền thì ta là người đầu tiên không tin.”

Trác Bản Trường đáp:

“Thuộc hạ đợi tình thế ổn định rồi bèn sử dụng thủ pháp riêng của nhà ta đi liên lạc với mọi người, vì sợ bị Trung Hành biết mà phá, vì vậy tất cả đều áp dụng lối thông tin mới, cuối cùng tìm lại được năm mươi hai người. Chúa công! Có một việc thuộc hạ nhất định phải cho người biết, đó là trong năm mươi hai người này, không một ai xao nhãng luyện kiếm trong suốt năm năm qua, đợi người trở về là chúng ta báo cừ.”

Khước Hoàn Độ cảm động vô cùng, thầm nghĩ, những người này đều là tinh tú của Khước gia, sống ngần ấy năm giàu có an nhàn vẫn kiên tâm khổ luyện, sức mạnh của đám tử đệ này to lớn làm sao. Đúng là cơ sở nền móng vững chắc cho ta.

Tiếng Trác Bản Trường tiếp tục rót vào tai gã: “Mọi người đều nuôi chí, vì vậy có một số trong năm mươi hai người ấy đã tìm cách nắm lấy các bang hội và thế lực địa phương. Cũng may cơ nghiệp Khước thị đã được hàng trăm năm, thế lực cũng luồn sâu vào nhiều nơi trong nước Sở, thuộc hạ đã kín đáo chiêu tập nhiều tráng đinh có quan hệ thân thiết với nhà ta về thao luyện ở Đồng Lục sơn, bây giờ nhân sĩ cũng phải được năm trăm người rồi.”

Khước Hoàn Độ tán thưởng: “Bản Trường, người làm được thế là đỡ cho ta bao nhiêu việc lật lật. Bây giờ chiến tranh Ngô – Sở lúc nào cũng có thể bùng phát, nhất định ta phải có một số nhân thủ đáng tin cậy, giúp ta hoàn thành hai nhiệm vụ trước khi cuộc chiến bắt đầu.”

Gã ngừng lời, chìm vào suy tư. Trác Bản Trường ngấm vị Chúa công từng cùng mình trải qua thời ấu thơ, thấy khuôn mặt gã tuần vĩ, phong thái uy nghiêm, khí độ đại tướng. Y thầm tán thưởng và càng thêm cảm phục.

Khước Hoàn Độ ngẩng lên nhìn Trác Bản Trường, mắt rực sáng, “Có hai người ta nhất định phải tiêu diệt trước khi chiến tranh Ngô – Sở nổ ra.”

Mắt Trác Bản Trường hằn vẻ thù hận, “Một trong hai kẻ đó nhất định là Trung Hành, thuộc hạ vẫn kín đáo dò tìm tung tích của kẻ phản đồ này, theo tin tức gần đây nhất thì tên tặc tử đó đang ở Bí Dương, gần Trường Thành. Tên thứ hai thì chắc phải đợi chúa công cho biết.”

Khước Hoàn Độ nói gần giọng: “Tên thứ hai là Tương Lão.”

Trác Bản Trường rung mình, Tương Lão danh động Sở quốc, giết người vô số, tuy bị bao nhiêu người căm hận đến tận xương tủy, cừu nhân rải khắp mọi chỗ, nhưng vẫn uy vũ không đổ, nghĩ cũng đủ thấy tên này thực đáng sợ.

Khước Hoàn Độ kiên quyết: “Hai kẻ này ta nhất định phải giải quyết mau chóng, người phái thủ hạ dò tìm hành tung của chúng, nhất cử nhất động phải báo cho ta biết, ta sẽ bí mật vào đất Sở giết chết hai đứa ấy.”

Gã nói với đầy đủ sự tự tin và vẻ uy nghiêm, Trác Bản Trường tuy muốn khuyên ngăn, nhưng cuối cùng không sao thốt được nên lời.

Khước Hoàn Độ dĩ nhiên hình dung được sự nguy hiểm khi đột nhập lãnh thổ nước Sở, nhưng nếu tương lai đối mặt trên sa trường, bị hai kẻ này nói toạc ra thân thế của mình thì hậu quả thực khó lường.

Vì vậy năm ngoái gã đã cho thân tín vào nước Sở trước, dùng mọi biện pháp liên lạc, cuối cùng tìm được Trác Bản Trường. Hai người thảo luận một hồi, mật định kế hoạch tương lai, mãi cho tới khi trời sáng, Trác Bản Trường mới vội vã rời phủ.

Trác Bản Trường đi rồi, Khước Hoàn Độ tâm tình phấn khởi, không muốn ngủ tí nào, bèn ra đường, nhàn nhã thả bộ.

Sáng tinh mơ, cũng ít người lai vãng.

Thình lình, có tiếng ngựa phi rít lên sau lưng gã.

Khước Hoàn Độ giật mình, biết ngay gặp chuyện phiền phức rồi.

Bởi tiếng vó ngựa vang lên chỉ cách gã chừng hai mươi trượng, kỵ mã chắc hẳn đã dừng đợi ở đó lâu lắm rồi, vừa thấy Khước Hoàn Độ ra là thúc ngựa đuổi theo, dần dần gia tăng tốc độ.

Khước Hoàn Độ nhắm tịt, khi truy kị đến sau lưng gã cũng là lúc nó đạt tới vận tốc cao nhất. Còn có một điểm đáng chú ý hơn, đó là trong tiếng ngựa ầm ầm như sấm lại loáng thoáng chen vào tiếng sóng rung rất nhẹ của kim khí.

Thính giác linh mẫn của Khước Hoàn Độ mách bảo gã, kị sĩ đang cầm một thứ binh khí rất cứng và dài kiểu như mâu hoặc kích trong tư thế giơ xéo trên cao trước đầu ngựa, mới có thể phát ra âm thanh kỳ quái như vậy.

Khước Hoàn Độ vẫn từ tốn bước, thông dong tiến lên phía trước.

Truy kị mỗi lúc một lại gần.

Mười trượng, chín trượng, tám trượng...

Khước Hoàn Độ nhận rõ vẻ khiếp sợ hiện lên trong mắt mấy người đang đi ngược chiều mình.

Họ nhao nhao tránh dạt sang một bên.

Thình lình, âm thanh rung giật nhẹ nhẹ của kim khí bỗng tan biến, thay vào đó là một tiếng rít phá không.

Sự chuyển biến này hết sức hàm súc vi diệu, chỉ có hạng cao thủ chuyên luyện thuật “Hộ tâm” như Khước Hoàn Độ mới cảm nhận được.

Gã mỉm cười, âm thanh thay đổi cho thấy mũi tấn công của địch nhân đã chuyển từ chéo sang ngang, từ cao xuống thấp hơn, đâm thẳng vào lưng gã.

Sáu trượng, năm trượng, ba trượng...

Khước Hoàn Độ vẫn hết sức bình thản, tập trung toàn bộ tinh thần vào truy kị sau lưng, tuy gã chưa hề ngoảnh đầu lại, nhưng mỗi nhịp móng ngựa, mỗi đợt rung của mũi mâu gã đều nắm bắt triệt để.

Hai trượng, một trượng... đã phóng cuốn theo kinh phong thổi thốc cả y phục của Khước Hoàn Độ. Tiếng thét tức giận, tiếng kim loại xé gió, lợi khí trong tay địch nhân như sấm giật đâm thẳng vào lưng gã.

Khước Hoàn Độ cảm nhận được luồng gió sát rạt, bất luận thủ kinh, góc độ hay vị trí xuất kích... đều là của một hảo thủ.

Gã im lìm lắc mình tránh, để mũi mâu dài đâm xoẹt qua sườn trái, rồi kẹp ngay lấy. Kiện mã phóng vù lên trước, kị sĩ mất đà chới với, song cũng thực bản lĩnh, trong lúc khẩn cấp vội thả lỏng đôi tay cầm mâu, hơi ngựa người ra sau lấy lại thăng bằng, không để Khước Hoàn Độ lôi khỏi mình ngựa.

Người đó bay vù lên trước, quát vọng lại “Ta thay Thư Nhã tiểu thư dạy người bài học.”

Giọng loảng dảng, bóng người cũng chỉ còn một cái chấm.

Khước Hoàn Độ điềm tĩnh nhìn theo, cái dạng ghé con chưa biết sợ cộp này, nếu ta không ngại rầy rà thì cho dù mười đứa như mi cũng chưa đủ mạng mà xuống hoàng tuyền, lại còn bày đặt đe dọa.

Gã rút cây mâu dài vẫn kẹp bên sườn trái ra xem, bên trên khắc một chữ “Trữ”, gã lập tức nhớ đến một viên đại tướng dưới quyền Bạch Hỉ là Trữ Trọng Mưu, chẳng biết tên trẻ tuổi này có quan hệ gì với kẻ ấy không.

Lúc này mấy tên thân binh sợ cuống cuống chạy tới nơi, vội vã thỉnh tội.

Một tên vội thưa: “Đây là Trữ Thanh, tam công tử nhà Trữ Trọng Mưu, là một trong những người đang đeo đuổi con gái Phu Khái Vương.”

Khước Hoàn Độ hiểu ra, nghĩ bụng dính đến Thư Nhã thì thật đau đầu.

Huống hồ Phu Khái Vương là một trong hai cán cân quyền lực ở Ngò quốc, chẳng may Ngò vương Hạp Lư có mệnh hệ nào, người thay ông ta chắc chắn là Phu Khái. Nay gã bị kẹp vào giữa mấy người này, tình thế quả thực phức tạp.

13. Danh Kiếm Việt Nữ

Trên đại thao trường ở đô thành Ngô quốc, có đủ mặt từ Ngô vương Hạp Lư đến văn võ trọng thần.

Nhân dịp này, người ta dựng một đài cao trong thao trường. Hạp Lư, Phu Khái Vương, Bạch Hỉ, Ngũ Tử Tư, Tôn Vũ (tức Khước Hoàn Độ mạo xưng), Vu Thần sứ giả Tấn quốc và các võ tướng văn quan khác, tổng cộng hơn một trăm người, lần lượt bày vai an tọa trên đài này, quan sát xa chiến Tấn quốc tập duyệt làm mẫu.

Binh lính nước Ngô đứng đầy khắp ba lễ thao trường, tuy quân số đông đến hàng vạn nhưng im phăng phắc, chỉ có tiếng móng ngựa và tiếng bánh xe ken két vang lên từ cửa phía đông. Một đội chiến xa đi ra, lớp lang ngay ngắn, mau chóng dàn hàng chữ nhất ở bãi trống chính giữa, tổng cộng có bảy xe.

Các cỗ chiến xa đều vuông vức, gồm một cang, hai bánh, thắng bốn kiện mã giáp trụ, bề rộng ước mười thước.

Mỗi xe chở ba người, binh sĩ chính đứng bên trái, mặc giáp kín thân (giáp này làm bằng da thuộc, điểm xuyết những vòng bằng đồng), tay cầm một thanh câu liêm dài trượng tám. Binh sĩ phụ đứng bên phải. Giữa hai người là ngự thủ, giữ việc điều khiển cỗ xe.

Trên xe ngoài khiên giáp còn có một chiếc trống trận treo ngang, một lá cờ chiến cắm xéo ở đằng đuôi cứ phấp phới theo gió và hai đầu trục xe lắp mũi nhọn để tăng lực sát thương.

Bảy cỗ chiến xa đỗ san sát trên thao trường, trông rất oai phong. Địa hình nước Ngô nhiều ao hồ và đầm lầy, quân sĩ hoàn toàn mù tịt về cách vận dụng chiến xa, nay trông thấy trang bị và khí thế như vậy, ai cũng phát run.

Vu Thần nhìn khắp lượt quan quách nhà Ngô, nhận thấy ngoài Hạp Lư, Ngũ Tử Tư và Khước Hoàn Độ, những người khác đều có phần sợ sệt trước khí thế của đoàn chiến xa. Y thầm đắc ý, thưa với Hạp Lư, “Mục đích chuyến đi lần này của tiểu thần là dâng thuật xa chiến phương Bắc cho Đại vương, mong quý quốc phát dương quang đại, đề bệ uy phong người Sở trên chiến trường.”

Hạp Lư cười ha hả, “Ý tốt của quý quốc, bản vương biết chứ. Mời Vu chuyên sứ hãy giới thiệu tường tận, để lũ dân bán khai chúng ta được mở rộng tầm mắt.”

Vu Thần mỉm cười, “Trước khi họ thao diễn thị phạm, tại hạ xin nói qua về chiến thuật. Chiến xa là phương tiện giao đấu bậc nhất trên đồng bằng, vừa cơ động vừa linh hoạt. Quá trình giao đấu chủ yếu chia thành hai phần: bắn tầm xa và giáp lá cà, thông thường đều tác chiến theo hàng ngang, giống như đội hình hiện thời.”

Bỗng có người thét lên phanh phui.

Bảy cỗ chiến xa nhất tề nổi trống trận, bảy viên ngự thủ hét vang, hàng xe rậm rịch lăn tới, bánh nghiền kèn kẹt xuống nền sa thạch thao trường, bụi đất xông mù mịt lên cả khán đài.

Đám võ sĩ trên chiến xa lăm lăm câu liêm, cùng đám mây phất về phía trước, trông rất đẹp mắt.

Giữa tiếng trống, các binh sĩ vận khí hò reo, hệt như thiên quân vạn mã tung hoành xung sát, khiến mọi người nhiệt huyết bùng bùng.

Những ngọn kích đồng nhấp nhánh dưới ánh mặt trời, quan khách phải nhú mắt vì chói.

Thuật xa chiến của Tấn quốc quả nhiên bất phạm, chẳng trách giềng co chia vùng với Sở quốc không kém cạnh chút nào.

Mắt Phu Khái Vương rực sáng vẻ hưng phấn, “Vu chuyên sứ, xa chiến của quý quốc thật cao minh. Nếu bên ta học được một phần thế này ắt sẽ bắt bọn Sở hàng phục.”

Vu Thần ngửa mặt cười dài, vô cùng hãnh diện.

Các đại thần khác cũng xôn xao gật đầu, riêng Khước Hoàn Độ và Ngũ Tử Tư trầm ngâm im lặng, không hề lộ vẻ tán thưởng.

Lúc ấy chiến xa đã đi qua khán đài đến một bên thao trường, liền trở mũi vòng lại. Bảy xe hai mươi tám kiện mã, giẫm bụi đất mờ mịt cả lên. Toàn bãi trời dậy vô vàn tiếng cảm thán kinh ngạc.

Mọi người tới tập hỏi han Vu Thần chẳng thiếu điều gì, từ cách chế tạo chiến xa đến huấn luyện quân sĩ, Phu Khái Vương là một trong những người hỏi han nhiều nhất, đủ thấy hứng thú nhiệt thành của họ.

Thế mà đại gia binh pháp như Khước Hoàn Độ chỉ mỉm cười lặng thinh, tựa như bồi tiếp chứ không tham dự, thì thoảng mới chuyện gẫu với vài quan văn khác.

Hạp Lư nhận ra, hơi giật mình nghĩ ngợi, nhưng cũng chưa nói gì. Bạch Hỉ đến gần Khước Hoàn Độ rỉ tai, “Tôn tướng quân, tối nay Phu Khái Vương đích thân yết vu chuyên sứ, hai chúng ta dự phần chủ nhà, nhớ tới sớm một chút nhé.”

Khước Hoàn Độ đáp, “Vâng tất nhiên.”

Bạch Hỉ bảo, “Tiện đường, chi bằng xe tôi qua phủ đón tướng quân luôn thể cho có bạn.”

Khước Hoàn Độ ngăn người, Bạch Hỉ và Phu Khái Vương xưa nay vẫn cặp kè nhau, bất hòa với Ngũ Tử Tư, nhân đó không ưa luôn gã, tự nhiên tỏ vẻ thân thiện thế này ắt không phải là điều tốt lành. Huống hồ đêm nay Hạ Cơ nhất định có mặt, đến lúc đó chẳng biết tình hình sẽ như thế nào, chưa kể còn cô con gái xinh đẹp ương bướng của Phu Khái Vương. Khước Hoàn Độ thấy rối tung cả đầu.

Gã nghĩ ngợi, nhưng miệng vẫn đáp liền, “Được đi cùng Bạch tướng quân thì tốt quá rồi.”

Bạch Hỉ hớn hở bỏ đi. Lúc này Hạp Lư lại chỗ Khước Hoàn Độ, khẽ hỏi, “Hình như Tôn khanh có nhìn nhận khác về những cỗ chiến xa này, bản vương nói thế có đúng không?”

Khước Hoàn Độ vội cung kính trả lời, “Tiểu tướng đâu dám đối trá trước cặp mắt tinh tường của đại vương. Song bây giờ hoàn toàn chưa thích hợp để bàn đến việc này. Một năm trở lại đây tiểu tướng và Ngũ tướng quân đã dồn tâm sức cải tiến và phát triển rất nhiều về vũ khí và chiến thuật. Nếu đại vương có thời gian, mời người đến sát hạch bất kỳ lúc nào.”

Hạp Lư sáng mắt, “Ngày mai được không?”

Khước Hoàn Độ đáp, “Cẩn tuân vương mệnh.”

Hai người cùng cười.

Khước Hoàn Độ biết, thời khắc quan trọng nhất đã đến, ngày mai phải làm sao cho Hạp Lư tin tưởng vào vũ khí và chiến trận mà gã và họ Ngũ đã thiết kế thì mới có thể thúc đẩy vị Ngô vương hùng tâm sôi nổi này đứng ra khiêu chiến với nước Sở cường thịnh.

Khắc phục được khó khăn đó thì sẽ giải quyết được rất nhiều chuyện, kể từ ân oán cá nhân, nhu tình nhi nữ tới tranh giành quyền lực và thắng bại sinh tử trên chiến trường.

oOo

Đêm nay Phu Khái Vương đặt dạ tiệc thết đãi sứ giả nước Tấn là Vu Thần. Hoàng hôn buông xuống. Quả nhiên Bạch Hỉ đi xe đến đón Khước Hoàn Độ cùng vào dự yến.

Bữa tiệc này sẽ có cả Hạ Cơ – món vưu vật tuyệt thế mà Khước Hoàn Độ vừa tha thiết muốn vừa e ngại chạm mặt.

Từ buổi li biệt trên Trường Giang, Khước Hoàn Độ vẫn chôn giấu bóng dáng mi lệ ấy trong tận đáy tim, lúc này sắp tái ngộ mà phải nhìn nhau như người đưng nước lã, sao khỏi lòng tan ruột nát. Lại cả Phù Thư Nhã ngông cuồng ương ngạnh, chẳng biết sẽ giở ra những trò gì!

Từ đầu tối giờ Bạch Hỉ vẫn ngó ra ngoài xe ngắm phong cảnh, lúc đó quay vào chăm chú nhìn Khước Hoàn Độ, “Tôn tướng quân, nghe nói sáng nào ông cũng dậy sớm luyện kiếm, chắc hẳn là một kiếm thủ cao cường.”

Khước Hoàn Độ giật thót, tự nhủ việc mình tập võ cực kỳ bí mật, Bạch Hỉ nói trắng ra chắc có ý cảnh cáo tai mắt của hắn rất thính nhạy. Chẳng rõ hắn đã biết được những gì?

Gã đành đẩy đưa cho qua, “Tiểu tướng bệnh hoạn từ nhỏ, vì vậy vâng lời tiên phụ, ngày nào cũng dậy sớm tập tành cho giãn gân cốt, đầu xứng với hai chữ ‘luyện kiếm’.”

Bạch Hỉ cười âm hiểm, nhưng không hỏi han gì nữa. Hai người im lặng một lúc lâu, Bạch Hỉ giữ thái độ ôn tồn nên không khí trong xe cũng không đến nỗi căng thẳng. Từ buổi lấy được mười ba thiên binh pháp của Tôn Vũ, mấy năm nay Khước Hoàn Độ đã gắng sức dung nhập binh pháp vào kiếm thuật, sự thay đổi rõ rệt nhất ở gã là tinh thần ngày càng có xu hướng kín đáo hướng nội. Vì vậy ngay cả đại hành gia võ học như Ngũ Tử Tư cũng phải lầm tưởng về mặt võ nghệ, Khước Hoàn Độ chỉ là một hảo thủ vào hạng bình thường mà thôi, thành ra hôm trước y đã lo thay cho gã khi thấy Thư Nhã khiêu khích, huống hồ Bạch Hỉ, dẫu biết mình luyện kiếm hằng ngày chắc cũng chẳng bởi móc được bao nhiêu, vì vậy gã hơi yên dạ.

Bạch Hỉ chuyển hướng câu chuyện, nhắc tới Vu Thần, “Nhân cơ hội này nếu tận dụng được hết xa chiến và kỹ thuật của Tần quốc thì cái mộng bá vương của nước Ngô chắc chỉ ngày một ngày hai.”

Khước Hoàn Độ mỉm cười, nhưng không nói gì. Bạch Hỉ ngạc nhiên hỏi gã, “Theo Tôn tướng quân, thuật xa chiến của Tần quốc không đủ để đối kháng ngang bằng với Sở quốc ư?”

Khước Hoàn Độ nghiêm chỉnh đáp, “Hoàn toàn ngược lại, tôi cho rằng thuật xa chiến của Tần quốc chỉ hơn chứ không kém bên Sở.”

Bạch Hỉ hỏi, “Nếu thế, vì sao hôm nay lúc diễn tập ở thao trường, ông hoàn toàn hững hờ như vậy?”

Khước Hoàn Độ nghĩ, “A, cuối cùng mới đúng là câu người muốn hỏi. Thái độ mình tất nhiên không che giấu nổi cặp mắt cáo già của hần.”

Gã đáp, “Nước Sở giàu tiềm lực gấp mười lần chúng ta, lại có truyền thống hùng mạnh về xa chiến. Chúng ta đấu với họ bằng chiến xa chẳng khác nào lấy sở đoản của mình chọi sở trường của người. Thêm vào đó, việc chế tạo một cỗ xe mất rất nhiều thời gian, ít ra cũng vài tháng trời; hiện tại nước chúng ta đang giàu có, không cần công ngay mà ngồi đợi đóng xe để lỡ thời cơ thì thực đáng tiếc.”

Ngừng một lát, gã tiếp, “Chiến xa nặng nề kèn càng, chỉ thích hợp với nơi đồng bằng rộng rãi, chưa kể xoay trở bất tiện, đến vùng đất có nhiều ao hồ đầm trạch thì cũng biến thành phế vật. Huống hồ điều khiển xe cực khó, bánh thì to xe thì ngắn, chuyển động không linh hoạt, lại chỉ có một càng với một dây ràng ngựa; việc khống chế bốn con ngựa trông chờ tấp vào vào ngựa thủ. Nếu không đánh nhanh thắng nhanh, phải tiến hành du chiến, làm sao tranh hùng được với Sở quốc vốn đã có hàng trăm năm kinh nghiệm về chiến xa?”

Bạch Hỉ im lặng, vẻ nghĩ ngợi. Khước Hoàn Độ bỗng cảm thấy thích con người này. Hần theo phe Phu Khái Vương thật, nhưng không phải là hạng rỗng tuếch chỉ biết ganh đua ghen tị, nếu vóc dáng hần khôi vĩ, nét mặt phi phàm hơn tí nữa thì chắc đã khiến mọi người yêu mến rồi.

Bạch Hỉ ngắc đầu, “Vậy Tôn tướng quân có cách gì chế thắng?”

Khước Hoàn Độ toan trả lời thì cỗ xe dừng phát lại. Đã đến phủ đệ của Phu Khái Vương. Hai người ngừng chuyện, cùng xuống xe. Vừa bước ra ngoài, Khước Hoàn Độ đã thấy ngợp. Dinh Phu Khái Vương nằm ở ngoại thành phía bắc. Khước Hoàn Độ bận việc binh ngại thù tiếp, mới đến đây lần này là lần đầu. Trước đây gã từng đi qua rất nhiều lần nhưng chỉ ngắm từ xa, ai ngờ vào trong lại hoàn toàn là một khung cảnh khác. Vương phủ kiến thiết dựa vào núi, mặt bằng rất rộng, được bao bọc bởi hai vòng tường thành. Bốn góc thành ngoài đều đặt vọng gác, mỗi vọng cao đến sáu trượng, có thể quan sát động tĩnh bên ngoài từ mọi phương hướng. Bờ thành dày một trượng, đủ rộng cho ngựa phi. Khước Hoàn Độ nhủ bụng, nhìn dinh thự cũng biết dã tâm của chủ nhân. Gia tướng nhà hần vào khoảng năm nghìn người, chiếm đến một phần mười binh lực Ngô quốc. Nơi đây địa thế hiểm yếu, dễ thủ khó công, tất là hậu hoạn đối với Ngô vương Hạp Lư. Qua thành trong là đến dãy bậc đá gần một trăm nấc, dẫn thẳng lên sảnh chính ở lưng chừng núi. Nằm ở vị trí trung tâm của quần thể kiến trúc là một tòa nhà lừng lững gồm ba cung tiền, trung và hậu hợp thành. Mặt trước vương phủ có mấy ngôi nhà nhỏ nhỏ, bên trái bên phải thấp thoáng nhiều đình đài lầu các, cảnh tượng hết sức huy hoàng. Khước Hoàn Độ thầm khen ngợi. Ngay ở những quốc gia có tiếng văn minh như Tề, Sở cũng khó mà gặp được một công trình kiến trúc như thế này. Phu Khái Vương hoàn toàn không phải là hạng dễ xem thường.

Vàng thái dương ngả về tây. Ráng tà nhuộm hồng vật trời bên trái vương phủ, làm nổi bật dáng vẻ thần tiên của tòa nhà. Bỗng nhiên, Khước Hoàn Độ nhớ đến cô tiểu thư phiến toái. Chắc chỉ có một nơi phi

thường thể này mới hun đúc ra được một mỹ nữ tuyệt thế, võ nghệ xuất chúng như vậy. Theo bốn thị vệ dẫn đường, Khước Hoàn Độ và Bạch Hỉ thông thả đặt chân lên dãy bậc cấp hướng tới đại môn vương phủ.

Bỗng nhiên có tiếng vó ngựa từ bên tả khu nhà vắng tới, tốc độ rất cao, phóng thẳng tới phía hai người. Khước Hoàn Độ và Bạch Hỉ cùng ngoảnh đầu nhìn. Có mấy kỵ mã vừa phi ra từ khu rừng vương phủ, dẫn đầu là một thiếu nữ, mình vận bộ võ phục bó sát lấp lánh ánh bạc, trông duyên dáng và tươi tắn lạ thường. Chẳng phải Thư Nhã – viên ngọc quý trên tay Phu Khái Vương thì còn ai nữa? Đằng sau nàng là bốn nam tử trẻ trung tuấn tú, trong số đó có cả Trữ Thanh, kẻ tấn công sau lưng và bị Khước Hoàn Độ đoạt lấy mâu hồi sáng. Mấy kỵ sĩ đều khoác ống xì đồng và cánh cung sau lưng, chắc hẳn vừa đi săn về.

Thư Nhã phi đầu tiên, giục ngựa phóng thẳng đến chỗ hai người, còn cách một trượng thì gò cương, con tuấn mã dừng ngay tắp lự, đứng sững trước Bạch Hỉ và Khước Hoàn Độ, dáng vẻ như thị uy. Bốn kỵ sĩ phía sau cũng trở thuật khiến ngựa tinh thâm, cùng phóng nhanh và giật cương thật gấp. Mấy con tuấn mã xì hơi và thở phì phò. Nhìn toàn cảnh trông rất khí thế.

Thư Nhã cười rất xinh, khuôn mặt trắng mịn thoáng nét đắc ý. Nàng thò tay ra sau lưng, nhắc một con sóc trũng tên lên khỏi móng ngựa, bảo Bạch Hỉ, “Bạch tướng quân, ông xem thu hoạch của Thư Nhã này!”

Nàng không may mắn ngó ngang đến Khước Hoàn Độ, dù chỉ bằng khóe mắt, tựa hồ gã không hề tồn tại vậy.

Bạch Hỉ cười lớn, “Cung hỉ tiễn thuật của tiểu thư đã tăng tiến thêm một bậc. Mũi tên này xuyên đúng vào cổ. Xét về tài thiện xạ tinh thâm, ở nước ta ngoài Phu Khái Vương ra thì chỉ còn cô thôi.”

Thư Nhã lại cười lãnh lút, hệt như đóa hoa hàm tiếu. Mấy nam tử bên cạnh cứ ngây ra mà ngắm nàng. Ánh mắt long lanh của cô gái chuyển sang Khước Hoàn Độ, liền đó là giọng nói giấu cợt, “A viên đại tướng quân chỉ biết binh pháp không hiểu gì về cung cách tự vệ đây mà. Hôm nay lại chịu giá lâm hàn xá, thực là rỗng đến nhà tôm.”

Mấy nam tử cười rú lên, riêng Trữ Thanh có vẻ gượng gạo. Khước Hoàn Độ không chấp nhất, chỉ cười nhạt dừng dừng. Bạch Hỉ nhìn gã, phác một nét mặt như bất lực, ra ý hẳn cũng chẳng biết làm thế nào với cô gái này. Khước Hoàn Độ thầm tán thưởng Bạch Hỉ. Nét mặt ấy đã mạnh hơn trăm lời ngàn ý, vừa tránh xúc phạm đến Thư Nhã, vừa kiềm chế cơn giận (có thể) của Khước Hoàn Độ. Tự nhiên đánh giá của gã về con người này lại cao thêm một bậc.

Thư Nhã nổi giận vì sự thờ ơ của Khước Hoàn Độ, nàng sầm mặt, “Tôn tướng quân, nếu ông đừng chúm mũi vào mấy cái nguyên tắc thắng bại ngàn quân thì làm gì đến nỗi không tự vệ nổi như hồi sáng.”

Khước Hoàn Độ sững sốt, nhưng rồi hiểu ngay. Cái bộ mặt lúng túng kia, cái miệng ngậm câm không nói kia, thì ra là có nguyên do cả. Ra là hẳn ta muốn lấy oai với Thư Nhã nên đã bẻ cong câu chuyện hồi sáng, chuyển bại thành thắng. Bạch Hỉ cau mày, cảm thấy Thư Nhã nói năng quá phũ nên định can thiệp.

Khước Hoàn Độ hiểu ý, gơ tay ngăn Bạch Hỉ lại, “Phù tiểu thư danh chấn phương nam, mặt tướng tài hèn sức mọn, làm sao tự vệ được.”

Giọng gã nghe thì khiêm cung, nhưng vẻ mặt hoàn toàn hờ hững, khiến Thư Nhã đang tức mà không có cơ gì phát tác được. Cô gái nhíu mày, cặp mắt to đen lấy đảo đi đảo lại, thỉnh linh nàng giật dây cương, cặp chân thon dài kẹp chặt lấy bụng ngựa. Tuấn mã hí lên, chồm bốn vó phóng thẳng vào Khước Hoàn Độ. Một thanh trường kiếm lấp lánh tán xạ xuất hiện trong tay nàng tự lúc nào. Khước Hoàn Độ tập trung tinh thần vào thanh kiếm - thanh Việt Nữ kiếm trữ danh. Nghe đồn nó được đúc từ sắt tinh, thành hình qua bàn tay tài hoa của Âu Dã Tử - bậc thầy rèn kiếm nước Việt, sự ưu việt và tiếng tăm của nó vượt xa thanh kiếm Đồng Long của phụ thân gã trước đây. Việt Nữ kiếm xé gió, vạch một đường cong diêm lệ ngang trời, theo đúng hướng phi của tuấn mã xẽ xuống mặt Khước Hoàn Độ.

Khước Hoàn Độ không loại trừ khả năng cô con gái khả ái của Phu Khái Vương sẽ lấy mạng mình thật, bởi sau này chỉ cần cha nàng thỉnh tội với Hạp Lư, nhất định sẽ được bỏ qua, nàng không có gì phải e dè. Tuy vậy gã nhận thấy kiếm đi hung mãnh nhưng hoàn toàn vẫn ghìm dư lực, hiển nhiên Thư Nhã không định giết gã ngay trong chiêu ấy. Gã có thể giả vờ sợ hãi lăn lông lốc xuống bậc cấp, nhưng tin đó mà đồn ra thì thật tai hại cho uy tín của gã trước toàn quân, chỉ còn một cách thôi. Khước Hoàn Độ đứng sững bất động, ánh mắt lóe lên băng giá.

Trường kiếm chỉ còn cách mặt một tắc, bỗng kiện mã chồm luôn qua người gã, đưa Thư Nhã phóng lên bậc cấp. Tiếng nàng rớt lại, “Nếu Tôn tướng quân muốn học mấy chiêu tự vệ, có thể bái ta làm sư phụ.” Dứt lời, cả người lẫn ngựa biến luôn vào cổng.

Khước Hoàn Độ nhìn quanh, vừa kịp nhận thấy nét mặt kinh ngạc đang tan đi của Bạch Hỉ. Gã rùng mình, hiểu rằng con người tinh tường ấy đã nhận ra nhãn lực và đảm lược phi thường của mình. Mấy thanh niên kia cùng lộ rõ vẻ tôn kính.

14. Dạ Yến Vương Phủ

Chưa tới chiều nghỉ trước đại môn, họ đã thấy Phu Khái Vương ra đón. Khước Hoàn Độ ngỡ ngàng.

Gã vẫn băn khoăn không hiểu Bạch Hỉ dặn đến sớm có việc gì, nay xem chừng là việc Phu Khái Vương muốn lôi kéo gã vào phe cánh của y. Suy đoán của gã lại được củng cố, người này đang nuôi dã tâm tiềm vị Hạp Lư.

Phu Khái Vương không nhắc nhỡm gì đến Thư Nhã, chào hỏi mấy câu khách sáo rồi dẫn Khước Hoàn Độ đi tham quan phủ đệ. Bạch Hỉ cáo lỗi xong rút lui, chỉ còn hai người và mấy tên thân binh hộ vệ thông thả bước đi.

Phu Khái Vương tỏ ra rất khiêm cung hòa hoãn, trái hẳn với vẻ cuồng ngạo thường ngày. Khi họ đi dọc dãy hành lang mặt phía đông đại điện, Phu Khái Vương nói, “Tôn tướng quân tới chỗ bần vương lần đầu, nhất định phải vào thăm Võ Tàng Thất (phòng chứa vũ khí) mới được.” Giọng y oai nghiêm mạnh mẽ, khiến người đối diện tự nhiên phải phục tùng, thực đúng là khí chất lãnh tụ trời ban, không hổ danh đệ nhị nhân của Ngô quốc.

Hành lang ăn thông với một chái điện, vầng dương sắp tàn thả ánh huy hoàng sau cuối xuống những đền đài lầu các hai bên đường, cảnh tượng đẹp khôn xiết tả.

Ở cửa vào chái điện có bốn tên lực sĩ mặc giáp trần hộ tâm chia cánh đứng gác.

Khước Hoàn Độ quan sát thật nhanh, bốn người này thể hình cân xứng, tinh thần tráng kiện, gã bỗng đâm chợn. Nguyên là người bình thường thì tay phải chân phải to hơn hoặc tay trái chân trái to hơn, tức là nhất định phải có một bên chênh hơn về sức mạnh và sự linh hoạt; song đối với những cao thủ như Khước Hoàn Độ thì không được phép để bất kỳ chỗ nào trên mình trội hơn cả, mà phải phát triển đồng đều mới có thể ứng phó được các mũi tấn công hay đột kích từ mọi góc độ. Nhìn thể hình của bốn người này, đủ biết họ đã được rèn tập theo một đường lối đặc biệt.

Tuy ngạc nhiên, Khước Hoàn Độ vẫn giữ vẻ mặt điềm tĩnh hầu che giấu cảm xúc thật, tránh cho Phu Khái Vương nhận ra nhãn lực tinh tường và trình độ của mình.

Dẫu vậy, gã rất kinh hoàng vì chưa bao giờ nghe Ngũ Tử Tư hay bất kỳ một thủ hạ nào ở nhà nhắc tới bốn lực sĩ này. Cao thủ như bọn họ, dẫu chỉ sở hữu được một người thôi cũng đủ để dương danh, trở thành nhân vật phong vân của Ngô quốc, thế mà bỗng dưng có đến bốn người, lại không ai hay biết gì hết, thực lực của Phu Khái Vương quả khiến người ta khiếp hãi. Đáng sợ hơn là y luôn giữ một thái độ thô lỗ ngênh ngang để che đi cái dự mưu ẩn sâu bên trong, khiến Hạp Lư và người của ông ta không nghi ngờ gì hết. Bốn cao thủ thâm tàng bất lộ này hiển nhiên là một sự tính toán dành riêng cho Hạp Lư.

Có thể nói Phu Khái Vương đã đánh giá thấp Khước Hoàn Độ, nếu biết tay chuyên gia binh pháp này giỏi suy luận như vậy, hẳn y sẽ hối hận.

Phu Khái Vương không ra một hiệu lệnh nào, nhưng khi họ đến trước cánh cửa gỗ khổng lồ khảm đầu thú bằng đồng thì lực sĩ đứng gần nhất mở ngay nó ra. Khước Hoàn Độ nhẩm tính, để mỗi cánh cửa này chuyển động hẳn phải cần một lực đẩy cỡ trăm cân, nhưng võ sĩ nọ chỉ cất tay là cánh cửa đã nhẹ nhàng mở vào trong.

Cửa mở, đèn đuốc hắt ra sáng trưng.

Khước Hoàn Độ tự nhủ, chuyến tham quan “Võ Tàng thất” hôm nay là một nước cờ đánh giá đây. Sau nó, Khước Hoàn Độ, một phải trở thành quân chiêu dụ của Phu Khái Vương, hai sẽ biến thành chướng ngại

vật cần tiêu diệt. Phu Khái Vương quyết không cho phép gã đứng bên trận tuyến của Hạp Lư để gây sức ép cho mình, vì vậy lần đầu trí này hết sức quan trọng.

Nếu gã làm cho Phu Khái Vương sinh lòng tận diệt, hẳn sẽ phải đối mặt với vị vương gia này trong một trận minh tranh ám đấu.

Thực lực của Phu Khái Vương lớn như vậy, chưa chừng Ngô vương sẽ sẵn lòng hi sinh gã – Khước Hoàn Độ - để tránh nội chiến, đó chính là cục diện mà Khước Hoàn Độ không mong muốn nhất.

Đại diện sáng như ban ngày, các giá gương giáo mâu kích xếp dài từng dãy, khiến người ta có cảm giác như lạc vào rừng vũ khí.

Đáng chú ý hơn cả là ở một góc điện có đặt hai cỗ chiến xa.

Phu Khái Vương dẫn Khước Hoàn Độ thông thả đi len qua giữa các giá đỡ. Y tiện tay nhắc lên một bộ giáp đồng. Thứ dụng cụ hộ thể đúc bằng đồng xanh này là cực phẩm thời đó, tướng sĩ bình thường chỉ mặc giáp bằng da thuộc, tử tế nữa thì đính thêm vài miếng đồng mỏng ở những bộ phận yếu hại mà thôi, còn giáp đồng phải cỡ quân vương công hầu mới có.

Phu Khái Vương nâng tấm khôi đội đầu, chính giữa nó có một sống gồ chạy dọc từ trước ra sau, chia đôi tấm khôi làm hai nửa cân xứng, bề mặt đúc hoa văn tỏa từ sống gồ này sang hai bên tạo thành một cái mặt thú to, xuống dưới mở ra một khoảng trống với hai mấu chuốt nhọn vuốt sang hai bên ứng với phần miệng của con thú, là chỗ để hở mặt người, hình dáng rất oai võ.

Phu Khái Vương vừa giải thích những ưu điểm vừa kể lại lai lịch của bộ giáp đồng. Khước Hoàn Độ hết sức kinh ngạc. “Võ Tàng Thất” của y từ đao kích mâu đến cung tiễn giáp đều là hàng thượng hạng. Tên vương gia đang phô trương hết cả mị lực và tiềm lực của cái kho tàng này để thị uy với gã đây.

Phu Khái Vương vẫn giữ dáng điệu ung dung, đi vòng sang một góc khác, tiện tay lấy xuống một cánh cung dài.

“Để chế tạo xong xuôi vật này mất trọn bốn năm, phải tìm kiếm cẩn thận từ gỗ chái, sừng trâu đến keo, gân, tơ, sơn vân vân; đến những công đoạn khác nhau thì cần tiến hành vào những mùa khác nhau, tỉ dụ mùa đông chọn gỗ, mùa xuân lấy sừng, mùa hạ trộn keo, mùa thu mới ráp thứ này vào thứ kia, lại đợi qua cái lạnh mùa đông, sang xuân mới căng dây, không được sơ suất chút nào hết.”

Khước Hoàn Độ hết sức tán thưởng kiến thức của Phu Khái Vương, gã là đại hành gia, chỉ nghe đủ biết Phu Khái Vương thấu hiểu điều mình nói tới cỡ nào.

Khước Hoàn Độ lấy xuống một mũi tên, cẩn thận quan sát hình dáng đầu nhọn. Mũi tên này đã từ bỏ hình dẹp lá đào mà thiên hạ vẫn dùng, đổi sang hình gai ba cạnh, từ bỏ kiểu dáng hai cánh nhọn xòe thành ba cánh ba rãnh, tăng cường khả năng xuyên thấu và lực sát thương.

Khước Hoàn Độ nghĩ bụng: chiến thuật tốt cố nhiên là quan trọng, nhưng vũ khí tốt cũng có tác dụng quyết định. Chiến tranh mỗi ngày một nhiều và quy mô mỗi ngày một lớn, trang bị phòng hộ theo đó cũng được hoàn thiện thêm lên, giáp trụ được chế tạo mỗi ngày một vững chắc, các bộ vị phòng vệ mỗi ngày một cẩn thận, vì vậy những mũi tên xuyên sâu tốt hơn là hết sức cần thiết. Mũi tên trên tay gã đây chính là một sản phẩm tạo ra bởi cái guồng phát triển đó.

Gã hững hờ hỏi, “Kho vũ khí này có thể nói là hàng đầu trong thiên hạ, nhưng nếu không đem ra dùng thì cũng chỉ là phế vật, vương gia nghĩ sao?”

Phu Khái Vương nhìn thẳng vào mặt gã, đôi mắt như chim ưng sục sạo con mồi.

Mắt Khước Hoàn Độ loáng lên một tia lạnh lẽo, cứng cổ nhìn lại y. Hôm nay nếu không tranh thủ được sự tín nhiệm và lòng tôn trọng của người này đối với mình, thì việc điều binh khiển tướng của gã về sau sẽ gặp rất nhiều trở ngại, thậm chí sẽ đến mức bại vong.

Ánh mắt họ cùng như dao nhọn, đâm vào nhau.

Phu Khái Vương uy mãnh và kiêu dũng, cuối cùng thốt lên, “Tôn tướng quân đảm lược hơn người, bản vương bội phục!”

Khước Hoàn Độ nghe những lời nói đầy thâm ý, tức thì sức hiểu cuộc gặp gỡ vừa rồi với Thư Nhã hoàn toàn không phải là tình cờ, người ta đã cố ý đo lường công phu và bản lĩnh của gã. Cũng may gã gan dạ, đã giữ được hình tượng cao thâm mạc trắc bấy lâu.

Khước Hoàn Độ cười ha hả đầy sáng khoái.

Phu Khái Vương hơi ngạc nhiên, Khước Hoàn Độ xưa nay ôn văn điềm tĩnh, tự nhiên lại bộc lộ hết thần thái hào hùng của mình ra như vậy khiến y hơi bất ngờ.

Khước Hoàn Độ biết, bằng một cước ấy gã đã giành lại được quyền chủ động, liền thừa thắng truy kích, “Theo binh pháp, dẫu trước thiên quân vạn mã vẫn phải duy trì sự bình tĩnh mới hòng khắc chế địch nhân. Đây là quy tắc, đâu liên can gì đến chữ dũng.” Mấy câu này rất sắc sảo, ngụ ý ta đây đứng trước đại quân còn vững như Thái sơn không dao động, huống hồ chỉ là một thanh “Việt Nữ kiếm”.

Phu Khái Vương im lặng. Biết không thể gây áp lực với Khước Hoàn Độ về mặt này, y bèn chuyển sang chuyện khác, “Cổ nhân có câu, chim khôn chọn cây mà đậu, tướng giỏi chọn chúa mà thờ. Ngày nay quần hùng đang tranh bá. Tấn, Tề, Tần, Sở đều là các cường quốc. Nước Ngô đất nhỏ dân thưa, lại lệch về mé xa phương nam, Tôn tướng quân là đại gia binh pháp trứ danh, vì sao muốn dồn sức cho chúng ta?”

Khước Hoàn Độ nghe xong, bỗng nhìn đệ nhị nhân của nước Ngô bằng con mắt khác. Trông y thô lỗ nóng nảy là vậy, thực ra rất có tâm cơ, trí dũng song toàn.

Gã cười nhạt, lấy lại thần thái ung dung khiêm nhường ngày thường. Một mặt là do cái vẻ hào hùng phô trương đã hết tác dụng, mặt khác cũng để Phu Khái Vương không nắm bắt được tâm ý gã, “Tôn Vũ một lòng theo binh pháp, chỉ mong cố gắng thể nghiệm và vận dụng chiến thuật để đưa ra sa trường đích thực, đó là lý tưởng và nguyện vọng lớn nhất đời tiểu tướng.” Nói tới đây, hai mắt gã rực sáng như hai mũi tên, soi vào mắt Phu Khái Vương rồi khoan sâu xuống tâm khảm y.

Phu Khái Vương biến sắc, hiển nhiên đã mất tự chủ trước nhãn thần của Khước Hoàn Độ.

Song khoảnh khắc ấy vụt qua rất nhanh, Khước Hoàn Độ thông thả nói tiếp, “Tấn, Tần mê đắm thuật xa chiến, tật cũ khó bỏ, chưa chắc sẵn lòng hưởng ứng chiến thuật mới của tiểu tướng. Chỉ có nước Ngô xưa nay thiên về bộ và kỵ binh, nếu có thể vận dụng cái đạo của tiểu tướng mà luyện tập để đối phó với những chiến thuật xa chiến tối tân, tất có khả năng xưng hùng thiên hạ. Đây chính là nguyện vọng của tiểu tướng, cũng chính là nguyên nhân khiến tiểu tướng tình nguyện theo Ngô quốc.”

Phu Khái Vương nghe xong gật gù, vì nó rất hợp với dã tâm sâu kín của y. Hơn thế nữa, Khước Hoàn Độ lại ngầm ám thị gã không quan tâm ai nắm quyền nước Ngô, chỉ cần giúp gã thi triển được sở học thì gã sẽ tự khắc đi theo. Mấy câu này quả đã gài đúng chỗ giữa cho Phu Khái Vương. Y cười ha hả rất mãn nguyện, khoảng cách giữa hai người được rút ngắn dần.

Lúc ấy có tên thân binh tới báo, xe Vu Thần vừa vào đến cổng ngoài vương phủ.

Phu Khái Vương không chần chừ, lập tức dẫn Khước Hoàn Độ ra đón.

Ở cổng lớn, ngoài Bạch Hỉ còn có Ngũ Tử Tư và các đại thần. Hôm nay Phu Khái Vương đứng vai chủ tiệc, Ngô vương tất nhiên không tiện đến.

Ngũ Tử Tư đưa mắt ra hiệu cho Khước Hoàn Độ, ngầm nói y đã biết việc vương gia thỉnh gã tới sớm.

Khước Hoàn Độ hiểu họ Ngũ rất tín nhiệm mình, nên không biểu lộ gì.

Đoàn khách khoan thai đi lên bậc cấp. Vu Thần dẫn đầu, bên cạnh là một phụ nữ óng ả diễm lệ, tuyệt đại phong hoa, chính là mỹ nữ Hạ Cơ, bảo vật của thế gian, người mà Khước Hoàn Độ đã bao lần lưu luyến trong giấc mộng. Gã bỗng thấy tim mình thất lại.

Phía sau Vu Thần và Hạ Cơ là mười mấy võ sĩ ăn vận kiểu nhà Tấn. Khước Hoàn Độ không nhận ra ai trong số đó, hẳn đây là sự sắp xếp có chủ ý của Vu Thần. Y đã không mang theo một người nào quen Khước Hoàn Độ.

Bạch Hỉ thì chào sau tai gã, “Người mặc áo vàng là Thiểm điện mâu Hạ Tín, người có vẻ tự cao tự đại nọ là Khoái đao Tiệp Liễu. Hai kẻ đó đều là cao thủ lừng danh của nhà Tấn.” Khước Hoàn Độ giật mình, xem

chừng lần họp mặt này không tránh khỏi màn tỉ đấu võ nghệ giữa hai nước Ngô – Tấn. Trận tỉ đấu ấy rất dễ biến thành đấu thật, không hiểu Vu Thần sẽ ứng phó ra sao.

Vu Thần mau chóng tới gần Phu Khái Vương lúc này đã ra đứng đón dưới chân thang chính, vừa cười nói vừa cùng dắt nhau đi lên.

Một mùi hương thoảng đến chỗ Khước Hoàn Độ. Thư Nhã cũng vừa ra. Nàng nhìn trừng trừng xuống Hạ Cơ. Khước Hoàn Độ bất giác cười thầm, đàn bà khó tránh được chuyện đầu độ nhan sắc.

Chỗ đứng của gã vừa khéo thuận tiện để ngắm được nét mặt nhìn nghiêng của Thư Nhã. Sống mũi thanh tú, vầng trán cá tính, hàng mi dài rủ bóng, cặp mắt đen láy, tất cả toát lên vẻ đẹp trong sáng khỏe mạnh, khác với phong thái lả lướt mê hồn của Hạ Cơ, nhưng người nào có cái toàn mỹ của người ấy. Khước Hoàn Độ nghĩ thầm, nếu chinh phục được cô gái xinh đẹp ngang ngạnh này thì thực là một việc thống khoái trong đời nam nhi.

Cảm nhận được cái nhìn chăm chú của chàng trai, Thư Nhã bĩu môi khinh miệt, dịch ra xa mấy bước.

Khước Hoàn Độ thấy mình bị xúc phạm ghê gớm, cũng may vừa lúc Vu Thần và Phu Khái Vương lên tới nơi. Vu Thần giới thiệu Hạ Cơ với khắp lượt mọi người, chẳng mấy chốc sẽ tới chỗ Khước Hoàn Độ, gã vội vàng nhích lên, thầm sắp xếp cục diện sắp đến.

Vu Thần và Hạ Cơ quay sang. Chẳng biết có phải do quá nhạy cảm, Khước Hoàn Độ nhận thấy có hai cặp mắt sắc nhọn, đang soi mói từng biểu hiện của gã và Hạ Cơ.

Một là của Vu Thần, dễ hiểu thôi, vì lần trước sau khi được gã cứu, Hạ Cơ đã tỏ ra rất khác lạ khiến Vu Thần hoài nghi. Tuy Khước Hoàn Độ khéo léo che giấu ngay, nhưng khó mà xóa sạch dấu ấn, gây lại nhiều nghi vấn trong lòng tên cáo già ngoại giao này. Y sẽ không từ một cơ hội nào để dò biết cho rõ sự thật.

Một tất nhiên là của Ngũ Tử Tư, lúc đó đang đứng ngay bên gã, điều ấy khiến gã rất thắc mắc.

Bất kể là ai trong hai người ấy bóc trần được quan hệ giữa Khước Hoàn Độ và Hạ Cơ, thì gã đều không thoát khỏi họa sát thân.

Nàng yêu kiều đứng cách gã chỉ một tầm tay với, mà như xa hẵn nghìn núi trăm sông. Mũi gã đã bắt được mùi hương thân thể quen thuộc của nàng, nó gợi lại ký ức điên đảo thần hồn thuở nào giữa họ, trên chiến thuyền của Vu Thần, nhưng nét mặt gã lại lạnh thêm như xa lạ, như mới gặp gỡ lần đầu.

Giọng Vu Thần cất lên xa vắng, “Phu nhân! Đây là đại gia đương thời về binh pháp, Tôn Vũ tướng quân.”

Hạ Cơ hơi ngược mặt lên, đôi mắt trong vắt của nàng hoàn toàn thản nhiên.

Trước thái độ điềm tĩnh ấy, trái tim dồn dập của Khước Hoàn Độ mau chóng trở lại bình thường, gã vội vàng cúi đầu đáp lễ, nhân thể rút ngắn thời gian ánh mắt họ giao nhau. Chợt gã choáng người.

Bởi khi nhìn xuống, gã nhận ra bàn tay trái của Hạ Cơ đang nắm chặt và run lên bần bật. Vu Thần đứng chếch bên phải nàng may thay không trông thấy, còn chi tiết đó có lọt vào mắt Ngũ Tử Tư hay không thì chưa biết.

Lúc ấy gã không cảnh giác gì được nữa, trái tim trào lên nổi xót xa. Hạ Cơ đã đau đớn, và đã kiềm chế khổ sở xiết bao!

Chào hỏi xong xuôi, Phu Khái Vương dẫn mọi người vào chính điện. Chỗ ngồi của khách đặt ở mặt nam, chủ nhân ngồi bên mặt bắc, những chỗ khác chạy dọc theo hai mặt đông tây, chừa ra một khoảng trống ở trung tâm.

Mọi người ngồi hướng vào giữa điện.

Một đội nhạc đi vào, quay về phía Vu Thần và Hạ Cơ tấu nhạc.

Đội nhạc này có mười người, chia làm hai hàng, ngồi ở tư thế quỳ, mình vận áo dài hẹp tay màu xám bạc, đầu đội khăn xếp màu vàng.

Người đầu tiên bên trái là chỉ huy, hai tay múa dùi, gõ cách cách xuống mặt trống. Bốn người tiếp sau thổi các loại nhạc cụ hơi, năm người khác, có người ngồi nghiêng chơi đàn hai mươi lăm dây, có người vỗ tay hát. Tiếng nhạc ca réo rất nổi lên trong điện.

Khước Hoàn Độ vừa giả vờ chú ý thưởng thức, vừa kín đáo dõi mắt nhìn quanh, thấy các cao thủ Tấn quốc đều ngồi ở mặt đông - phía đối diện. Thiểm điện màu Hạ Tín và Khoái đao Tiệp Liễu mặt mày vô cảm, chẳng rõ giận hay vui. Thư Nhã ngồi chung một bàn với Bạch Hỉ, ánh mắt nàng thi thoảng liếc sang phía Hạ Cơ, tựa hồ không tin nổi thiên hạ có người đẹp đến thế.

Kỳ thực không chỉ Thư Nhã mà toàn bộ nam nhân trong điện, kể cả Phu Khái Vương, suốt thời gian tấu nhạc hầu như chỉ chong mắt về phía Hạ Cơ, mỗi một cử chỉ phong thái của nàng đều khiến mọi người mê mẩn.

Đội nhạc trình diễn xong, Phu Khái Vương nâng cốc uống mừng.

Cạn một tuần rượu, Phu Khái Vương nói, “Lần này, Vu chuyên sứ đã trình diễn thuật xa chiến khiến người Ngô ta được đại khai nhãn giới. Nghe đồn Tấn quốc cũng dày truyền thống thượng võ, rất nhiều danh gia khiến thiên hạ ngưỡng vọng.”

Vu Thần ngửa mặt cười lớn, “Phu Khái Vương là đệ nhất cao thủ phương nam, nếu nói về võ nghệ, chúng tiểu thần chỉ là múa rìu qua mắt thợ, chuốc lấy tiếng chê cười của mọi người mà thôi. Xin cho đây cái xấu kém này lại.”

Bạch Hỉ chen vào, “Vu chuyên sứ khiêm nhượng quá, mọi người trao đổi chút ít sở đắc, kể cũng là một chuyện hay.”

Thông thường ở những xứ sở thượng võ, yến ẩm mà có vài tiết mục tỉ thí múa kiếm thì cũng là chuyện thường, song trong tiệc đãi bang giao lại động đến binh đao thì nghe chừng hơi phức tạp.

Ngũ Tử Tư cười nói, “Vu chuyên sứ không quản đường xá xa xôi đến đây, nếu không để chúng tôi được mở rộng tầm mắt, e rằng đáng tiếc quá!”

Đến Ngũ Tử Tư cũng phụ họa thì mọi người còn không ngại ngần gì nữa, các đại thần nhất tề reo hò, xôn xao bàn luận phương thức tỉ võ.

Khước Hoàn Độ biết Ngũ Tử Tư là người kín đáo thận trọng, mỗi hành động đều có thâm ý, lần này có lẽ là do đã hợp mưu với Vu Thần, định tận dụng sức mạnh người Tấn để đè bẹp uy phong của Phu Khái Vương. Chẳng rõ vương gia có huy động đến đám võ sĩ khủng khiếp kia không, nếu có, sợ rằng Vu Thần và Ngũ Tử Tư sẽ hổ to.

Hai người này trước đây đều làm tôi nước Sở, quen biết đã lâu. Lần này Vu Thần đến Ngô chính là nhờ Ngũ Tử Tư đưa đường dẫn lối, suy đoán của Khước Hoàn Độ kể cũng rất hợp lý.

Một thuộc hạ của Bạch Hỉ tiến ra. Người này là Vạn Tung, dương danh nhờ tài sử trường kích. Khước Hoàn Độ trầm nghĩ, Phu Khái Vương vừa xuất quân đã dùng đến hảo thủ, hiển nhiên đã quyết tâm giành phần thắng.

Vạn Tung bước vào giữa điện, chắp tay thi lễ với Vu Thần, nói lớn, “Thủ hạ của Bạch tướng quân là tham tướng Vạn Tung, xin được cùng so tài với Hạ Tín lão sư của chuyên sứ.”

Tất cả xì xào. Vạn Tung vừa mở lời đã khiêu chiến với cao thủ hạng nhất nhà Tấn, tất nhiên hi vọng có thể phân thắng phụ giữa hai nước chỉ trong một vài trận. Vạn Tung sử trường kích, Hạ Tín sử trường mâu, đều là các binh khí giao đấu ở khoảng cách xa.

Vạn Tung ăn nói đầy tự tin, Hạ Tín vẫn đứng đưng như không, im lặng chờ lệnh Vu Thần.

Khước Hoàn Độ đoán Vạn Tung không chắc chắn lắm về kết quả trận đấu, tỏ ra là mình có lòng tin mãnh liệt cốt để giữ vững khí thế, không đến nỗi yếu đuối bối rối mà thôi.

Hạ Tín là cao thủ hạng nhất của một đất nước hùng mạnh hàng đầu phương nam, xưng hùng trung nguyên, chẳng trách cao thủ bên Ngô lại khiếp sợ hấn đến thế. Trận chiến nổi danh nhất của Hạ Tín là trận tỉ võ với

Phí Vô Cực của nước Sở. Lúc đó Hạ Tín tuy rơi vào thế hạ phong nhưng vẫn rút lui toàn vẹn, không sút mẻ gì, khiến danh tiếng hắn được lưu truyền thiên hạ.

Có một điểm khiến Khước Hoàn Độ hơi thất vọng. Vạn Tung ra quân, tức thị Phu Khái Vương không huy động đến bốn tên lực sĩ hung thần, như vậy gã cũng mất luôn cơ hội thu thập thêm nhận xét về nhóm đó.

Vu Thần cười, “Từ lâu đã nghe nói đến Trường kích tứ thập bát pháp của Vạn tham tướng! Hạ Tín mau lĩnh giáo cao minh, nhưng phải nhớ Ngô – Tần hai nhà bây giờ là huynh đệ, đến điểm là dừng, học hỏi là chính nhé.”

Hạ Tín đứng dậy, rời khỏi chỗ ngồi tiến vào giữa điện, cung tay thi lễ với Phu Khái Vương, không hé một lời, mặt mày khinh khỉnh, hiển nhiên vị vương gia đệ nhất danh thủ ở miệt hẻo lánh phương nam này chẳng đáng kể gì với hắn cả.

Một tia băng giá lóe lên trong mắt Phu Khái Vương, tựa như giận dữ, nhưng nụ cười lại mau chóng vùi lấp nó đi.

Lúc ấy hai bên đều đã cho tùy tùng xuất trận, hai người cùng mặc giáp đồng và yếm đồng che ở những chỗ yếu hại.

Chiếc khôi của Hạ Tín có hoa văn đầu hổ, chiếc khôi của Vạn Tung có hình một con quái thú tựa tựa sư tử. Tấm giáp trên mình hai người đều ghép từ những mảnh đồng, yếm xẻ buông, tiện chuyển động, trông bề ngoài hung mãnh, sát khí đằng đằng.

Người hầu mang binh khí đến. Hạ Tín tất nhiên là cầm lấy cây mâu trứ danh của mình, Vạn Tung thì nhắc cây trường kích.

Một hồi trống vang lên sau lưng Phu Khái Vương.

Cây mâu từ tay Hạ Tín bắn lên không, hóa xuất vạn đạo tử ảnh, phát ra tiếng gió vù vù. Hàn quang lấp lánh trên cao, mũi mâu chói lòa phản chiếu dim cả đại điện trong vầng ánh sáng chói ngời. Hạ Tín vừa xuất thủ là đã thu hết sự chú ý của cử tọa.

Bóng mâu đầy ắp trần điện vụt thu về, biến thành một ngọn trường mâu dài trượng tám, đâm thẳng vào cao thủ Ngô quốc Vạn Tung, lúc ấy đang đứng cách hắn ba trượng.

Vạn Tung thấp hông xuống, đẩy trường kích sang Hạ Tín.

Một thứ sát khí nặng nề lập tức ngưng đọng giữa hai danh thủ, mọi người bất giác nín thở.

Khước Hoàn Độ thầm than bất diệu, Hạ Tín quả nhiên cao minh, vừa xuất thủ đã chiếm lấy quyền chủ động, xem ra hẳn định bức Vạn Tung thua bại chỉ trong vài chiêu, thắng như vậy thật là gọn gàng dứt khoát và thuyết phục. Điều không ổn là tư thế tiếp xúc hiện tại hoàn toàn không khéo léo, động một cái là bị thương nặng hoặc mất mạng ngay, nếu để đến mức đó thì sẽ khiến song phương cùng khó xử. Gã đưa mắt nhìn Ngũ Tử Tư, Vu Thần và Bạch Hỉ, nhận ra họ cũng có vẻ bồn chồn bất an, tất nhiên cục diện thế này không ai mong muốn cả.

Mũi mâu của Hạ Tín không hề lung lay, đưa từ thấp lên cao dọc thân mình Vạn Tung. Mũi kích của Vạn Tung thì rung lắc không ngừng, chống cự khí thế mạnh mẽ của Hạ Tín, tự dưng rơi vào thế hạ phong, đúng với nguyên lý: động thì không thể kéo dài được.

Cao thủ Ngô quốc Vạn Tung bắt đầu di chuyển hai chân, lấy Hạ Tín làm tâm điểm, từ từ dịch vòng quanh, hẳn cũng không biết xúc tiến tiếp thế nào nữa, chỉ hi vọng giảm bớt được sát khí từ ngọn kích của Hạ Tín mà thôi.

Danh thủ nước Tần đứng vững như bàn thạch, xoay mình tại chỗ, bất luận Vạn Tung nhanh hay chậm, trường mâu của hắn cũng chăm chăm hướng vào yết hầu đối thủ. Xem ra chỉ cần Vạn Tung để lộ một chút sơ hở thì trường mâu của Hạ Tín sẽ nắm bắt lấy nhanh như chớp. Tình thế lúc này thật căng thẳng, Phu Khái Vương và Vu Thần lộ rõ vẻ bất an.

Khước Hoàn Độ bỗng phá lên cười, vừa cười vừa băng mình vào giữa điện, đến chỗ hai người quyết đấu. Mọi người cùng hoảng kinh thất sắc, sát khí của hai võ sĩ đang ngưng đọng ở đầu mũi nhọn, nay Khước

Hoàn Độ tiềm nhập phạm vi cảnh giác cao độ của họ, chỉ một động thái bất lợi thôi sẽ khiến cả hai thứ binh khí cùng xoay mũi phản kích vào gã, dẫu là người có võ công cao hơn hai người đó e rằng cũng không đỡ nổi hậu quả của chiêu hợp kích này.

Hạ Tín và Vạn Tung quả nhiên cùng giật mình, một mâu một kích gần như vô thức cùng chĩa ngay vào Khước Hoàn Độ.

Đúng lúc họ sắp đâm tới nơi, Khước Hoàn Độ gầm lên như sấm, nơi tay lóe sáng, một thanh trường kiếm hiện ra rồi đâm vút lên cao, hàn quang chớp sáng, át đi khí thế dữ dội của mâu và kích.

Trường kiếm xả thẳng xuống, đến cách đất ba tấc thì dừng sững lại, hàn khí ngập điện, thanh kiếm tuy chém vào khoảng không nhưng đã xé thủng tấm lưới sắt khí giữa hai đầu thủ.

Hạ Tín và Vạn Tung tất nhiên không muốn tấn công Khước Hoàn Độ làm gì, nhân lúc ấy cùng thu binh khí về.

Cục diện rắc rối khó phân đã được hóa giải bởi một đường kiếm của Khước Hoàn Độ. Trong tình huống ấy võ công chỉ là thứ yếu, quan trọng nhất vẫn là dũng khí và ánh mắt.

Khước Hoàn Độ lại cười, thu trường kiếm về. Hàn quang tắt. Gã nói, “Hạ lão sư và Vạn tham tướng võ công đều cao cường, trận này coi như hòa, các vị thấy sao?” Nói rồi gã đưa mắt nhìn khắp mọi người. Nét bàng hoàng trên mặt Phu Khái Vương, Bạch Hỉ và Ngũ Tử Tư đều chưa tan, Phu Thư Nhã mặt trắng bệch, hiển nhiên choáng váng vì sự quả đoán, nhãn lực và kiếm pháp của Khước Hoàn Độ.

Phu Khái Vương cười ha hả, “Người đâu! Hạ lão sư và Vạn tham tướng đã cho chúng ta được mở rộng tầm mắt, tặng mỗi người một thanh bảo kiếm và mười lạng hoàng kim.” Y đưa mắt sang Khước Hoàn Độ, lộ rõ vẻ cảm kích, sự can thiệp kịp thời của gã đã bảo toàn thể diện cho y, trong lòng vị vương gia bất giác nảy sinh thiện cảm với viên tướng trẻ.

Cao thủ bên Tấn đều ngạc nhiên ra mặt, những kẻ kiêu ngạo ấy đã hoàn toàn bị chấn nhiếp trước kiếm pháp và tốc độ của đại gia binh pháp kia.

Chỉ có Vu Thần là bình thản, đến Tương Lão ác thần dụng Khước Hoàn Độ còn phải vút kiếm bỏ chạy, có gì khiến y kinh ngạc nữa đây? Song y cũng hết sức cảm kích gã đã ra mặt giải vây.

Đến lúc này chẳng còn ai hứng thú xem đấu võ nữa, yển ả tiếp tục trong không khí hòa hợp.

Vu Thần nói, “Tôn tướng quân giỏi binh pháp, thiên hạ đều biết tiếng, chẳng hay có thể cho Vu một cơ hội thỉnh giáo?”

Khước Hoàn Độ hiểu ý vội vàng đáp, “Nếu có thời gian, xin Vu chuyên sứ cho giờ hẹn.”

Sau đó hai người thỏa thuận buổi gặp mặt vào chiều mai, Vu Thần sẽ đến phủ thăm Khước Hoàn Độ.

Buổi hẹn này nói công khai trước bao người, tất nhiên tốt hơn nhiều so với dầm dúi bí mật. Yển tiệc rề rà mãi đến giờ sủu mới kết thúc. Bạch Hỉ và Khước Hoàn Độ cùng ngồi xe về. Bạch Hỉ còn cảm tạ Khước Hoàn Độ mấy lần vì đã giúp thủ hạ hắn giữ được thể diện, khiến hắn cũng không phải mang tiếng.

15. Từ Khước Mỹ Nhân

Khước Hoàn Độ gần như bút rút, lần đầu tiên trong đời gã được tặng một món đồ thơm tho điểm lệ thể này. Mấy vũ cơ đó bất luận khuôn mặt hay dáng vóc đều là tinh tuyển vạn người chọn một, thanh sắc nghệ vẹn toàn, lại là mỹ nữ trung nguyên, đối với người phương nam xa xôi thì chẳng khác nào một món ăn mới lạ. Khước Hoàn Độ vốn đã bị kích thích suốt bữa tiệc bởi sự có mặt của Hạ Cơ, tự nhiên lại có đối tượng để giải tỏa.

Gã đến chái sảnh, vừa vào cửa đã trông thấy ngay một cô gái đang ngồi quay lưng ra phía mình. Cặp mắt sắc bén của gã cũng kịp nhận biết đôi vai thanh mảnh ấy vụt rúm nhẹ, biểu thị chủ nhân nó đang đề cao cảnh giác, bắt lấy từng động tĩnh nhỏ khi gã lại gần.

Khước Hoàn Độ hiểu ra ngay, ả vũ cơ Tần quốc này kỳ thực là một cao thủ thâm tàng bất lộ. Gã bước chân nhẹ như li miêu, nếu là người thường thì dẫu gã có đến cách ba thước họ cũng chưa chắc đã phát giác ra, chỉ có hạng hảo thủ trải qua quá trình rèn cặp cẩn thận mới luyện được thính giác và cảm quan nhanh nhạy như vậy. Gã lập tức tự hỏi cô ta là gián điệp được Tần đào tạo để dò la nước Ngô hay chỉ là một trường hợp luyện võ đặc biệt không liên quan gì đến nước Tần. Gã nhủ bụng nhất định phải tra xét rõ vấn đề, chứ mang kẻ địch cựa quậy bên mình thì bất lợi hết sức cho mọi hoạt động và kế hoạch về sau.

Suy nghĩ dồn dập trong trí Khước Hoàn Độ, nhưng bước chân gã không hề ngập ngừng, vẫn thong thả đi vòng đến trước mặt cô gái, tới nơi, gã đứng lại, đưa mắt nhìn xuống.

Cô gái ngẩng lên, chạm phải đôi mắt sáng rực của Khước Hoàn Độ, nàng vội thụt đầu, chỉ trong tích tắc ấy, Khước Hoàn Độ đã kịp nhận ra nàng rất đẹp, phải xếp vào một trong hai, ba người xuất sắc nhất của nhóm vũ cơ hôm ấy.

Nàng mặc áo dài, eo thắt đai lưng màu trắng to bản, trông càng thon thả tha thướt, cổ áo xẻ xéo rất sâu, từ tầm ngực của Khước Hoàn Độ nhìn xuống, có thể trông thấy vòng ngực trắng muốt nở bung, dạt dào mị lực. Khước Hoàn Độ tự dưng nuốt nước bọt.

Cô gái lập tức nhận biết, bỗng như bạo đạn hẫng lên, bèn nhòe dấy thi lễ với tân chủ nhân, nhưng Khước Hoàn Độ đã ấn hai tay lên vai nàng, khiến nàng ngã ngối trở xuống.

Gã hít ngửi mùi hương đàn bà, mắt nhìn thẳng vào mặt nàng.

Cô gái lộ rõ vẻ thắc mắc, ngực phập phồng, hơi thở dồn dập, dáng điệu hơi căng thẳng.

Khước Hoàn Độ nghĩ ít nhất một nửa bộ dạng ấy là do nàng cố ý tạo ra, vì hai cánh tay thon thả không biến đổi một chút nào hết; trong khi đó bất cứ người bình thường nào đột ngột bị người ta chụp lấy, thân thể sẽ sinh ra những phản ứng rung hoặc căng cứng tự nhiên.

Khước Hoàn Độ nhẹ nhàng xoa nắn bờ vai nàng, bờ vai rất ấm, mềm và đầy đặn. Cô gái cúi đầu bất động, để mặc gã tùy nghi.

Căn nhà rộng rãi hoàn toàn yên tĩnh, thật phù hợp cho một đêm thần tiên. Tiếc rằng điều đầu tiên Khước Hoàn Độ mong muốn không phải là hưởng lạc, mà là làm rõ thân phận và mục đích của cô gái này.

Gã nói khẽ, giọng ra lệnh “Nhìn ta nào!”

Cô gái từ từ ngước lên, đôi mắt diễm lệ thấp thoáng một tia cứng cỏi, nhìn thẳng vào gã.

Mắt Khước Hoàn Độ rực thần quang, bắn ra những luồng oai phong sắc bén. Trước ánh nhìn ấy, đến Ngô Việt đệ nhất cao thủ Phu Khái Vương còn bị uy hiếp, hướng hồ là một nữ nhân. Mắt họ giao nhau, cô gái rùng mình, lập tức cúi đầu xuống.

Khước Hoàn Độ đầu chau bả qua, lại nghiêm khắc bảo, “Nhìn ta!”

Cô gái chần chờ một lúc rồi ngẩng đầu lên, đôi mắt lá rầm lộ rõ vẻ thắc mắc và van vãn.

Khước Hoàn Độ nhìn một lúc nữa rồi thôi, thái độ trở lại ôn hòa, thế là đủ để đôi mắt oai nghiêm của gã đã lưu lại ấn tượng sâu sắc trong tâm trí cô gái, sẽ có tác dụng rất lớn đối với việc chinh phục triệt để cô ta.

Người tấn công, ý chí phải được đặt lên cao hơn hết thảy.

Khước Hoàn Độ ấn lên đôi tay vũ cơ, cảm nhận được hai luồng lực đạo một nhu một cương tỏa ra từ huyết Kiên tinh. Cô gái rùng mình, nội khí tự nhiên phản ứng, kháng cự chân khí bên trong của Khước Hoàn Độ.

Khước Hoàn Độ rung động, thấy hai tay sắp bị búng ra, vội vàng thúc động nội lực, đẩy chân khí công phá sự phòng ngự của cô gái, mau chóng phong bế các đại huyệt khắp cơ thể nàng.

Cô gái không cử động gì được nữa, khuôn mặt kiều diễm đầy vẻ kinh hãi, hoang mang không hiểu vì sao người ta lại biết nàng có võ công, đành nhắm mắt phó mặc sinh tử cho gã.

Khước Hoàn Độ thu hồi một phần nội lực để cô gái có thể mở miệng nói và cử động.

Gã mỉm cười, “Nàng tên là gì?”

Cô gái ngẩng lên, ánh mắt đầy ngạo mạn, “Tôn tướng quân cao minh như vậy, muốn giết muốn đánh, xin cứ tùy ý.”

Khước Hoàn Độ thu tay về, quay mình đi ra giữa sảnh, chắp tay sau lưng cười nói, “Quả nhiên là chưa nhiều kinh nghiệm sống. Tra tấn ấy mà, nói thực rất là tinh thâm, kẻ cứng mồm đến đâu bị dụng hình cũng đều biến thành loài sâu bọ hèn hạ đáng thương. Cô nương muốn nếm trải thử quá trình thay đổi đó không?”

Vụt có tiếng gió, Khước Hoàn Độ nhanh như cắt tung mình bay lộn lại, vừa kịp chặn lấy cửa, không cho cô gái chạy trốn.

Ngay lập tức, một mũi nhọn sáng lóe, và một thanh chủy thủ đâm thẳng vào mặt y.

Khước Hoàn Độ cất tay, bóng trảo hư thực chụp luôn vào song thủ đối phương, rồi nhanh chóng điểm vào mấy đại huyệt trên hai chân nàng. Cô gái mềm nhũn người, đổ nghiêng sang Khước Hoàn Độ.

Gã vội luồn tay qua sườn nàng, vòng ra sau lưng, siết chặt nàng vào mình, một mùi hương ngọt ngào tràn căng lồng ngực, khiến hồn như mê đi.

Một lát sau, Khước Hoàn Độ nhắc cổ tay nàng lên xem, trên thanh chủy thủ có khắc năm chữ “Ngô vương Liêu chuyên dụng”. Gã điếng người.

Ngô vương Liêu là tiên vương nước Ngô, trước Hạp Lư hiện nay. Một hôm Hạp Lư (hồi đó còn là Công tử Quang) thiết yến mời Ngô vương Liêu dự, ngầm cho thích khách Chuyên Chư giấu kiếm vào ruột cá hạ sát Ngô vương Liêu ngay tại bàn tiệc, sau đó lên ngôi kế vị. Người con gái này cầm thanh chủy thủ của Ngô vương Liêu, hiển nhiên là có ẩn tình.

Đôi mắt mảnh dài khép chặt, khóe mắt ứa hai giọt lệ tuyệt vọng.

Khước Hoàn Độ ghé miệng vào tai nàng thì thầm, “Mở mắt ra mau, không ta nhốt vào với bọn tử tù bây giờ.”

Cô gái giật mình mở choàng mắt. Nếu người ta bỏ nàng chung với bọn tử tù thật, thì chắc còn khổ hơn nữa.

Trước ngày Khước thị sơn thành bị phá, Khước Hoàn Độ rong chơi vui thú với đàn bà cả ngày lẫn đêm, đã quá quen thuộc các điểm yếu của họ, vì vậy đối phó với người con gái này không mấy khó khăn, gã nhận ra ở nàng khí chất cao quý nên đánh vào điều mà nàng sợ nhất, quả nhiên đã nắm thóp được nàng.

Gã siết tay, ôm nàng chặt hơn nữa, cảm nhận được thân thể đàn bà run lên từng chập, biết rằng nàng đã khiếp hãi thật rồi.

Gã dịu dàng nói, “Đừng sợ, ta không làm đau nàng đâu.”

Cô gái ngược mắt, nhận ra vẻ thương cảm của Khước Hoàn Độ, không nhịn được nữa, lệ châu ràn xuống hai má.

Khước Hoàn Độ thoát cương thoát nhu, muốn cầm giữ nên thả lỏng. Trước lối tấn công theo nguyên lý binh pháp ấy, mọi sự đề phòng của cô gái đều sụp đổ.

Khước Hoàn Độ hỏi nhỏ, “Tiên vương là gì của nàng?”

Cô gái nức nở, “Tổ phụ thiếp.”

Khước Hoàn Độ hỏi tiếp, “Vì sao nàng lưu lạc đến Tấn?”

Mắt cô gái thoáng vẻ do dự, nhưng vẫn trả lời, “Thiếp không biết có nên tin ngài không, nhưng tình hình cũng không thể tệ hơn được nữa, thôi thì nói thẳng ra vậy. Thiếp đến Ngô là muốn hành thích Hạp Lư để rửa thù, chỉ hận hãn không chọn thiếp, kể như hãn phước to mạng lớn.” Nói rồi nàng nín lặng, nước mắt rơi lã chã, hai vai co rút lại.

Biết chưa phải lúc để hỏi đến tận cốt lõi vấn đề, Khước Hoàn Độ nhẹ nhàng ôm lấy bờ vai nàng, đưa nàng về phòng, đỡ lên giường và ép nàng nhắm mắt.

Cô gái ngần ngừ, sợ quá nín khóc. Nàng vốn đã quyết hi sinh tất thân để hoàn thành mục tiêu, nhưng bây giờ bị Khước Hoàn Độ bóc trần lai lịch, vô tình đưa nàng trở lại vị trí lá ngọc cành vàng trước đây, tự nhiên nàng đâm e thẹn.

Khước Hoàn Độ rất đường hoàng, chẳng tỏ ra mấy may ham muốn, gã là người quang minh lỗi lạc, không đòi nào lợi dụng cái khó của người để thỏa mãn bản thân.

Gã đắp tấm chăn mỏng cho cô gái, đêm đã về khuya, một thứ tư vị khó tả dâng ngập không gian.

Gã quay mình đi ra, đến nghỉ bên thư phòng.

Đêm hôm trước mất ngủ, bây giờ cũng là lúc nên nghỉ ngơi rồi. Trước khi chợp mắt, gã ôn lại những sự việc đã xảy ra suốt hai ngày nay, còn chuyện thắng bại dở hay, để mai tính tiếp.

Sáng hôm sau Khước Hoàn Độ dậy sớm, hồi đêm chỉ ngủ được hai canh giờ, nhưng công lực thâm hậu nên tinh thần cũng đã hồi phục hoàn toàn. Tắm rửa xong, gã dặn dò người nhà mấy việc rồi đi vào cung. Hôm qua gã có hẹn với Ngô vương, phải trình cho ông ta những chiến thuật tinh thâm đã dày công nghiên cứu suốt mấy năm nay. Liệu có mượn tay Ngô quốc đánh Sở báo thù được hay không, đều trông chờ vào biểu hiện sắp tới đây.

Một canh giờ sau, Khước Hoàn Độ, Ngũ Tử Tư và Ngô vương đã có mặt ở thao trường ngoại thành phía tây. Binh sĩ Ngô đứng đây kín bốn mặt thao trường, canh gác nghiêm mật.

Khước Hoàn Độ và Ngũ Tử Tư đưa Hạp Lư đến một tòa nhà lớn, bên trong có khoảng mấy trăm thợ đang chế tạo các loại binh khí.

Khước Hoàn Độ dẫn Hạp Lư bước vào một con đường có vệ sĩ đứng gác, đến trước một cánh cửa lớn đóng chặt, “Những vũ khí chế tạo ở đây là tối mật, xưa nay ngoài Ngũ tướng quân và tiểu thần ra, những người khác không ai hay biết.”

Thấy Ngô vương lộ vẻ không vui, Khước Hoàn Độ vội chêm, “Bây giờ nghiên cứu thành công, mới dám thỉnh đại vương thưởng lãm.”

Ngô vương dịu mặt.

Vệ sĩ đẩy cửa, một địa đạo chạy xéo xuống dưới, loáng thoáng có tiếng kim khí va nhau.

Ngô vương Hạp Lư không biết hai người làm gì mà úp úp mở mở thế, ông hào hứng hẳn lên. Ngũ Tử Tư vốn thận trọng, Khước Hoàn Độ thì nhạy bén thông tuệ, vật mà họ định cho ông xem theo cách bí mật thế này hẳn không tầm thường.

Ngũ Tử Tư nói, “Mời đại vương theo thần.”

Ba người cùng đi vào địa đạo, theo sau là mười mấy tên tùy tướng hộ vệ của Ngô vương. Hai bên địa đạo đều có thấp đèn dầu, hắt ra sáng trưng.

Cuối đường là một nơi trông như công trường, có một người thợ hơn năm mươi tuổi đang cung kính chờ đợi.

Khước Hoàn Độ vẫy tay, lão thợ vội vàng lấy ra một thứ vũ khí, trông tựa cung mà không phải là cung.

Ngô vương nhìn thật kỹ, vật này rất lạ, chưa thấy bao giờ. Chẳng biết có tác dụng gì.

Khước Hoàn Độ đón lấy vũ khí từ tay người thợ già, mỉm cười nói, “Vũ khí này, thần gọi nó là ‘nỏ’, so với cung thì linh hoạt hơn, riêng uy lực còn mạnh hơn cung cả chục lần, có thể xuyên thủng bất kỳ loại giáp hộ thân nào, kể cả giáp của chiến binh chiến xa.”

Hạp Lư thắc mắc, “So với cung thì có cải tiến gì khác?”

Ngũ Tử Tư hân hoan giải thích, “Nỏ khác với cung, chẳng hạn, lúc giương nỏ lên, dây nỏ sẽ được cố định ở lấy, không cần phải dùng tay kéo giữ như cung, như vậy sẽ có thêm thời gian để ngắm bắn, khả năng xạ trúng mục tiêu cũng cao hơn.”

Ngô vương mừng rỡ, gật đầu lia lịa. Khước Hoàn Độ tiếp, “Còn có một ưu điểm rất lớn nữa là các nỏ có thể tập trung bắn cùng lúc, tính đột kích rất cao. Thêm vào đó, nếu bắn cung thì phải dựa hoàn toàn vào

tí lực, nỏ không những bắn xa mà cách điều khiển còn đa dạng hơn, ngoài việc sử dụng sức cánh tay còn có thể dùng chân giẫm lên, khiến lực đạo mạnh hơn, đường bay dài hơn, uy lực không gì sánh được.”

Ngô vương ngửa mặt cười, “Hôm nay hai vị đã lập được đại công cho Ngô quốc, ngày sau ta đánh bại nước Sở, tiến quân vào trung nguyên, nhất định sẽ không bạc đãi hai vị.”

Ngũ Tử Tư và Khước Hoàn Độ cùng tạ ơn. Khước Hoàn Độ lấy ra một mũi tên dài, đặt lên lẫy rồi kéo căng, mũi tên được giữ lại đúng cỡ dùng tay. Khước Hoàn Độ ngắm một tấm bia cách đó hơn hai trăm bộ, bật lẫy, “phụt”, mũi tên xuyên ngay hồng tâm.

Ngô vương và đám thân binh cùng ồ lên hoan hô. Cung tiễn thời ấy, lực nặng lắm là đến bốn thạch, bay xa nhất là một trăm bộ, còn nỏ bắn được tới ba trăm bộ, làm sao họ không ngạc nhiên khen ngợi?

Ngô vương hỏi ngay vào điểm mấu chốt, “Chế tạo một cây nỏ cần bao lâu?”

Khước Hoàn Độ đáp, “Làm nỏ phức tạp hơn làm cung, ít nhất phải năm năm mới xong.”

Ngô vương im lặng một lúc rồi nói, “Trước sau gì cũng không giấu được người Sở cái bí mật này. Chúng ta phải đánh thắng họ trong vòng ba năm, đến lúc đó họ có biết cách làm cũng không ngại gì nữa.” Rồi ông ta cười phá lên đắc ý.

Khước Hoàn Độ và Ngũ Tử Tư tủm tủm nhìn nhau. Chúc này của bọn họ thật là lợi hại, Ngô quốc muốn nắm bắt thời cơ thì nhất định phải xuất binh trong thời gian ngắn. Chế tác nỏ tiễn chính là con đường buộc Ngô vương phải tiến hành chiến tranh nhanh hơn.

Ngô vương nói, “Từ ngày mai, chúng ta sẽ dùng chiến thuật và vũ khí tối tân để phá vỡ chiến lược của các cường quốc trung nguyên.”

Ba người cùng cười.

Khước Hoàn Độ đang tiến dần từng bước tới thành công, ngày đại chiến cũng cận kề.

oOo

Khi gã quay về tướng phủ, Vu Thần cũng vừa đến, hai người trò chuyện trong thư phòng.

Vu Thần mở đầu, “Vật đổi sao dời, thế sự biến ảo khôn lường, bọn phàm phu tục tử không thể thay đổi được điều đó. Thử nghĩ xem hai chúng ta đều là thần tử nước Sở, thế mà giờ một theo Tần một ở Ngô, huynh còn biến cải ghê gớm quá sức tưởng tượng, thoát một cái thành đại gia binh pháp, ai mà ngờ? Chẳng khác nào một giấc mộng.” Nhà ngoại giao già dặn bày tỏ những suy nghĩ của mình với giọng cảm khái, có sức lay động lòng người.

Khước Hoàn Độ cũng thấy buồn ngủi, trầm ngâm không nói. Buổi gặp gỡ của họ có cái thân thiết của bạn cũ li biệt lâu ngày.

Để phá tan không khí trầm mặc, Khước Hoàn Độ nhắc lại chuyện hôm qua, “Vu huynh không then là cao thủ ngoại giao, thấy tiểu đệ hóa thân thành Tôn Vũ mà vẫn ung dung ứng phó, nếu là tiểu đệ thì chắc đã thò cái đuôi ra rồi.”

Vu Thần phì cười, “Lúc ấy ta cũng choáng váng lắm đấy chứ, cảm giác khó tả thật. Cũng may người như chúng ta đã quen che giấu cảm xúc và suy nghĩ, vì vậy hành xử trong những trường hợp tương tự dễ dàng hơn người thường một chút.”

Khước Hoàn Độ thâm nhủ, suy nghĩ và cảm xúc của người che giấu lâu ngày thành quen, tích lũy mãi mỗi lúc một dày, thế mà bị Hạ Cơ kích thích một cái là điên cuồng hết cả lên, điên cuồng gấp mấy trăm lần người bình thường ấy. Nghĩ thì nghĩ vậy, làm sao nói ra miệng được, Khước Hoàn Độ chuyển đề tài, “Bây giờ tình hình Sở quốc ra sao?”

Vu Thần cân nhắc một lúc, thở dài, “Nang Ngõa đã khu trừ được hết những phe cánh chống đối. Đất nước phồn thịnh lâu đời, đất đai phì nhiêu rộng lớn, nhân lực dồi dào, tướng lĩnh như bọn Võ Thành Hắc, Thẩm Doãn Thú, Tử Tây, Tử Kỳ, Thân Bao Tư đều là dạng nhân tài, tiềm lực hơn hẳn Ngô quốc.”

Khước Hoàn Độ không biểu lộ gì, lại hỏi, “Ngô đánh Sở, Tần quốc có tương trợ chăng?”

Vu Thần nhìn Khước Hoàn Độ, hơi trù trù, rồi thấp giọng nói, “Ta không giấu huynh nữa vậy. Hiện tại Tấn cũng khó tự bảo toàn, chưa đến thời khắc hung hiểm tối hậu thì quyết không lãng phí dù chỉ một mũi tên hay một binh sĩ. Lần này ta đi sứ, thực ra cũng không tử tế gì, cốt mong Ngô quốc có thể làm lực lượng kiềm chế nước Sở, để Sở khỏi xâm phạm phía bắc trung nguyên, ảnh hưởng tới Tấn, thế đấy.”

Khước Hoàn Độ mỉm cười, tựa hồ đã đoán được cái đáp án này từ trước, chỉ đợi Vu Thần nói để thực chứng mà thôi.

Vu Thần tiếp, “Đáng ngại nhất hiện nay là nước Tần. Nước này nằm ở biên thùy phía tây, Tấn còn hùng mạnh ngày nào, ngày đó Tần còn chưa tiến được sang đông. Nếu Tần bắt tay với Sở, xuất binh cứu viện Sở, Ngô quốc sẽ bị giáp kích, binh lực có đông gấp đôi cũng khó thoát nạn.”

Khước Hoàn Độ nói, “Vì vậy lần này dụng binh, quan trọng nhất là ‘nhANH’ và ‘bất ngờ’, hết sức tránh du chiến, bằng không lao sư viễn chinh, lấy yếu đánh mạnh thì chỉ tự chuốc nhục vào thân.”

Mắt Vu Thần ánh lên nét tán thưởng, “Huynh nhận định rất cao minh, đã nắm bắt được chỗ cốt yếu của binh pháp.”

Ngừng một lúc, y tiếp, “Hạ Cơ muốn gặp huynh, tạ cái ơn tương cứu ngày nào.”

Khước Hoàn Độ giật mình, song cười ngay để khỏa lấp sự bất an, “Phu nhân quốc sắc thiên hương, khiến ai cũng điên đảo thần hồn, ít gặp thì tốt hơn. Chẳng may khó kiềm chế thì còn ra gì?”

Hai người cùng phá lên cười lớn. Vu Thần tất nhiên tưởng rằng Khước Hoàn Độ nói đùa. Có biết đâu rằng gã đã trút ra cảm nghĩ thật sự của mình, trút ra cũng là để che giấu.

Quan hệ giữa họ thật vi diệu, bất kỳ lúc nào cũng có thể tay bắt mặt mừng hoặc trở dao đâm vào lưng nhau.

Hai người chuyện vãn một hồi nữa, rồi Vu Thần cáo từ ra về.

16. Xuân Sắc Thư Phòng

Mấy hôm nay nhiều việc xảy ra và diễn biến quá nhanh, gã rất cần một lúc tĩnh tâm để suy nghĩ cho thấu đáo.

Tình thế hiện nay thuận lợi chưa từng thấy, nước Ngô từ Hạp Lư đến Phù Khái Vương, Bạch Hỉ đều vì mục tiêu chung với gã mà quan hệ mỗi ngày một khắng khít. Ngược lại nhân vật Ngũ Tử Tư tiến cử gã dạo nào lại tỏ ra khác lạ.

Sau hơn một năm nỗ lực, Khước Hoàn Độ đã liên lạc được với các gia thần cũ, đó là nguồn sức mạnh và động viên to lớn làm nền tảng để gã tiến hành kế hoạch của mình. Bọn Trác Bản Trường đều đang đóng chốt ở nước Sở, khiến cho hành động trong nội bộ Sở quốc đều dễ dàng và thuận tiện.

Sự nghiệp là vậy, còn quan hệ nam nữ thì chả ra sao. Ân tình của Hạ Cơ cứ vẫn vít lấy gã, mối quan hệ đối địch với Thư Nhã, và, chính là... Bỗng nhiên, Khước Hoàn Độ giật bản mình, cảm thấy như có ai đang áp sát cánh cửa thư phòng đóng kín.

Gã không nghe thấy một tiếng bước chân nào hết, chắc hẳn người bên ngoài cửa kia khinh công phải vào hạng thượng thừa.

Khước Hoàn Độ hỏi, “Ai đứng ngoài đó?”

Một giọng nói dịu dàng vui tươi vang lên bên kia cửa, “Tôn tướng quân, thiếp vào được không?”

Khước Hoàn Độ thở phào, mình đã quên bég cô ta, món đồ tư hữu của mình, cô cháu gái của Ngô vương Liêu từ Tấn quốc sang.

Gã sửa lại thế ngồi cho ngay ngắn, “Vào đi.”

Cửa phòng kệt một tiếng, mở ra rồi khép ngay lại sau lưng nàng, thân hình thon thả yếu đuối, khuôn mặt thanh tú thoát tục không mấy may mắn vết điểm trang. Nàng khoác tấm áo rộng màu hoàng yến, thắt đai lưng trắng to bản, mái tóc dài kết thành một búi trên đầu, giữ chắc lại bằng một cây trâm đồng.

Khước Hoàn Độ bị thu hút bởi phong tư tuyệt thế ấy, bỗng đứng ngồi chờ ra mà ngẩn. Gã tự hỏi, vì sao nhân lực tinh tường như ta mà bây giờ mới phát hiện ra nàng đẹp nhường này. Ngẩn cho kỹ là do, buổi dạ yến xem nàng ca vũ trong cung Ngô hay cái đêm mới gặp nàng trong phủ, nàng đều cố ý điểm trang rất đậm, y phục cũng rườm rà màu mè, chính những chi tiết bề ngoài đó đã che đi khí chất và xuất thân cao quý của nàng, bây giờ bí mật của nàng đã bị gã nắm bắt, chẳng có gì phải ngụy tạo nữa, sắc đẹp thanh tao hơn người này mới là bản lai diện mục của nàng đây.

Khước Hoàn Độ mang máng cảm thấy, nàng đang cố ý quyến dụ mê hoặc gã, quan hệ nam nữ vi diệu khó tả thật, hình như gã đã tranh thủ được thiện cảm của nàng rồi.

Mùi hương thanh khiết của người thiếu nữ lan tỏa, nàng đi thẳng tới chỗ bỏ đoàn của Khước Hoàn Độ, đến sát tới mức đùi gần như chạm vào tay gã, nàng mới dừng lại. Rồi nàng từ từ quỳ xuống bên cạnh, thân hình nàng dong dỏng, quỳ xuống mà chiều cao cũng gần như ngang bằng với Khước Hoàn Độ đang trong tư thế ngồi, khuôn mặt kiều diễm chỉ cách gã có vài tấc, hơi thở thơm như lan phả vào mặt gã, bộ ngực nhô cao phập phồng.

Phong thái ung dung nhẹ nhõm đã thay thế hoàn toàn sự căng thẳng đêm qua. Về tươi trẻ, sức sống và mệnh lực khó cưỡng của nàng ủa sang chàng trai. Khước Hoàn Độ bỗng cảm thấy cả trời đất chỉ còn mỗi gian phòng sách là tồn tại, chỉ còn mỗi gã và mỹ nữ này thôi, mọi hoài nghi và ân oán nhân gian hình như theo nhau dừng hết ở ngoài cánh cửa kia rồi.

Gã buột miệng, “Nàng năm nay bao nhiêu tuổi?”

Cô gái đáp ngay không chần chừ, “Hai mươi mốt.”

Thái độ thẳng thắn cho thấy nàng đã sẵn sàng trả lời bất kỳ câu hỏi gì, không mấy may có ý định giấu giếm.

Khước Hoàn Độ chăm chú nhìn vào đôi mắt đẹp, “Vì sao nàng lại tin ta?”

Cô gái đỏ mặt, từ từ cúi đầu xuống. Khước Hoàn Độ nhìn cái cổ mảnh mai, làn da tươi mát, trái tim trào lên cảm giác ngọt ngào. Giọng nói nhẹ như tơ thoát ra, “Thiếp cũng không biết vì sao nữa!”

Rồi nàng ngước mặt lên, ánh mắt nóng bỏng “Ngài có muốn biết thiếp tới nước Ngô bằng cách nào không?”

Khước Hoàn Độ vốn không dám hỏi câu ấy. Cứ theo lẽ thường mà xét, trước khi làm vũ cơ triều đình, nàng sẽ được quan phủ tuyển về làm nô tỳ và dạy dỗ ca múa, đúng thông lệ của một nữ kỹ hạ tiện, con đường ấy đâu xứng với khí chất cao quý này; vì vậy gã tránh hỏi, cốt để không làm tổn thương cô gái, nay nàng tự nhiên lại nói thẳng ra, chắc sự thật không như vậy, gã bỗng thấy mừng rỡ.

Khước Hoàn Độ hỏi, “Nàng tên là gì?”

Cô gái lại đỏ mặt, “Di Điệp.”

“Di Điệp,” Khước Hoàn Độ mỉm cười, “Tên đẹp quá! Được rồi, nàng kể đi.”

Di Điệp nhắm mắt, rồi lại mở bừng, thoáng ánh kỳ dị, tựa như đang lục lọi một văng sự đã mờ nhạt từ lâu, “Năm thiếp mười sáu tuổi, phụ thân mang theo thiếp cùng một gia tướng rời khỏi nước Ngô, lẩn trốn sự truy sát của Hạp Lư. Tới nước Tấn mới dừng chân ổn định. Phụ thân dạy thiếp luyện kiếm, dặn thiếp ghi sâu đại cừu, một khắc cũng không được quên.”

Nói tới đây, mắt nàng lộ nét bối rối, tựa như không biết nên làm thế nào mới phải.

Khước Hoàn Độ nghe lòng xót xa, tuổi thanh xuân của cô gái này đã bị dày vò bởi mầm mống cừu hận, tinh thần lúc nào cũng nặng nề.

Di Điệp kể tiếp, “Năm xưa, phụ thân thiếp vì chống lại bọn vệ binh của Hạp Lư mà bị nội thương, không thể nào hồi phục được nữa, cứ khỏe một dạo lại ốm đau hàng nửa năm trời. Ba tháng trước đây người tạ thế.”

Mắt nàng rơm rớm nước, một thiếu nữ mất đi người thân, trở thành kẻ bơ vơ, cảnh ngộ ấy không khỏi khiến người ta mủi lòng.

Khước Hoàn Độ vòng tay ra sau gáy cô gái, vuốt ve nhẹ nhàng, Di Điệp cúi đầu, người như lả đi trong sự âu yếm ấy.

Hồi lâu nàng mới ngẩng đầu lên, “Trước lúc phụ thân tắt nghỉ, thiếp có hỏi sau này thiếp phải làm gì, khước mắt cha trào lộng, lặng thinh đến tận lúc mất mà không dặn dò thiếp tương lai phải hành động ra sao.”

“Không lâu sau đó, người gia tướng về nhà kể, quan phủ đang tuyển nữ kỹ giỏi ca vũ làm lễ vật cho nước Ngô, thiếp nghĩ đây đúng là một cơ hội, vì vậy cùng người gia tướng tìm đủ trăm phương ngàn kế, cuối cùng cũng nguy tạo được một thân phận để sang đây.”

Khước Hoàn Độ hỏi, “Hôm múa hát trước diện Ngô vương, có rất nhiều cơ hội để thích sát Hạp Lư, vì sao nàng bỏ qua?”

Di Điệp đáp, “Đêm đó sau lưng Ngô vương có mấy người mắt gườm gườm, thiếp không tìm được cơ hội hạ thủ nào hết.”

Khước Hoàn Độ ồ lên, thầm nhủ, “Một nữ tử nhỏ nhoi như cô mà còn bình tĩnh cân nhắc được trong hoàn cảnh ấy, kể cũng có kiến thức và胆 lượng. Năm xưa Ngô vương Hạp Lư đoạt vị đều trông nhờ vào phương pháp hành thích, lẽ tất nhiên ông ta đề phòng thủ đoạn này hơn ai hết, làm sao mà khinh suất để cô tận dụng cơ hội được. Bên mình ông ta lúc nào chẳng có vài lực sĩ tâm phúc võ nghệ cao cường luân phiên túc trực. Khước Hoàn Độ ta ra tay cũng chưa chắc thành công, huống hồ một Di Điệp công lực còn non kém.”

Tay gã đưa dần xuống dưới, xoa vòng qua lại tấm lưng mềm mại nuột nà. Di Điệp cúi thấp đầu, mặt đỏ như gấc chín, hơi thở dồn dập, để mặc gã muốn làm gì thì làm.

Trong thư phòng ngoài tiếng thở khe khẽ của nàng thì hoàn toàn tĩnh mịch. Khước Hoàn Độ ngấm kỹ vóc dáng tuyệt mỹ của Di Điệp, hỏi một câu không đầu không cuối, “Từ hồi mạo xưng nữ kỹ đến nay, nàng đã...”

Đến đây, gã cũng thấy khó mà nói cho hết được.

Tuy vậy Di Điệp hình như cũng hiểu, đầu cúi xuống gần sát ngực, màu đỏ trên mặt lan đến tận chân tóc, nàng nói nhỏ như muỗi kêu, “Chưa.”

Khước Hoàn Độ như cất được gánh nặng ở ngực, gã chỉ mong người con gái thanh khiết, gan dạ và xinh đẹp này chưa bị nhiễm bẩn trong tay những giống cuồng đồ. Chặng đường sang Ngô của Di Điệp không bình thường, và vấn đề chính lại ở chỗ triều đình nước Tấn liệu có khinh suất lỏng lẻo tới mức để nàng trà trộn được vào hàng ngũ ‘quốc lễ’ hay không. Bất luận ra sao, chỉ cần chứng minh được nàng vẫn còn trinh tiết thì tất cả những điều nàng nói đều đáng tin. Nếu không, rất có thể nàng là gián điệp do Tấn huấn luyện và biệt phái sang Ngô.

Khước Hoàn Độ là người quyết đoán, nghĩ tới đây lập tức hành động luôn. Gã kéo mỹ nhân vào sát mình, không trừ trừ gì nữa, luồn tay vào trong cổ áo nàng. Di Điệp khẽ kêu lên, giãy giụa cho phải phép, nhưng khi y phục bắt đầu rời, tiếng kêu của nàng chuyển thành hỗn hển.

Mỗi động tác mờ trớn của Khước Hoàn Độ đều khiến thân thể nàng run lấy bầy, Khước Hoàn Độ lão luyện gần như đã sẵn sàng đánh cuộc rằng nàng là xử nữ. Nhưng gã không muốn dừng nữa, cứ đợi sự thực trần trụi chứng minh.

oOo

Nhìn thân hình mê hồn lơ lửng của Di Điệp bên dưới mình, nhìn những đường cong gợi cảm nhấp nhô tuyệt mỹ trước mắt, Khước Hoàn Độ thấy khoan khoái và sung sướng lạ thường.

Lòng gã thoát gợn lên ý muốn lui về ẩn dật trong rừng núi, rời xa nơi chốn tranh giành đấu đá, đua nhau trục lợi ở trung nguyên. Nhưng rất mau gã đẩy dạt những ý nghĩ đó đi. Gã đã từng trải qua cuộc sống đáng ngưỡng mộ đó, trước khi gia đình gã tan đàn sệ ghế, bây giờ gã không dám nghĩ tới nữa rồi.

Đối với một kiếm thủ, ý chí là điều kiện tiên quyết, vì vậy kiếm pháp Khước thị rất trọng hộ tâm, nếu không giữ được “tâm”, không bị đánh cũng bại. Khước Hoàn Độ nghĩ bụng, nhu tình nhi nữ thì ra lại là yếu tố khiến tráng chí hùng tâm dễ chùn nhụt nhất.

Ngoài cửa có tiếng bước chân vọng tới, rồi tiếng gõ cửa. Khước Hoàn Độ trầm giọng hỏi, “Chuyện gì thế?”

Tiếng vệ binh đáp vọng vào, “Đại vương có việc, mời tướng quân lập tức vào hầu.”

Khước Hoàn Độ ừ, rồi định nhô dậy, nhưng đôi chân trần của Di Điệp đã quấn chặt lấy gã, dướn cao lên dâng hiến, Khước Hoàn Độ nhăn mặt, ân huệ của mỹ nhân khó từ chối biết ngần nào!

oOo

Khước Hoàn Độ thay quần áo nhanh gọn rồi vội vàng vào cung yết kiến Ngô vương.

Vệ binh đã đợi sẵn, đưa gã vào thư phòng nhà vua.

Hạp Lư đang ngồi trước án phê duyệt các thẻ trúc, thấy Khước Hoàn Độ vào, ông ta mỉm một nụ cười thân thiết chưa từng thấy, tươi tắn ra hiệu cho Khước Hoàn Độ ngồi xuống.

Trong thư phòng không có một cận vệ nào. Trên án Hạp Lư có một thanh bảo kiếm nguyên vỏ, bao kiếm đúc rất cầu kỳ, chi chít hoa văn trang trí. Nhận thấy Khước Hoàn Độ chú ý đến thanh kiếm, Hạp Lư mỉm cười, “Tôn tướng quân, ông thấy thanh kiếm này thế nào?”

Khước Hoàn Độ suy nghĩ một chút rồi hỏi, “Thanh kiếm này dài quá, chẳng biết làm bằng chất liệu gì?”

Hạp Lư bảo, “Sao ông không thử cầm lên xem kỹ đi?”

Khước Hoàn Độ giật mình, nhìn lại mặt Hạp Lư tuyệt không ác ý, gã không chần chừ nữa, giơ tay ra nắm cả kiếm lẫn bao, từ từ tuốt kiếm, tức thì hàn quang tràn ngập căn phòng. Khước Hoàn Độ buột miệng thốt lên, mắt đầy vẻ tán thưởng.

Kiếm dài hơn bốn thước, còn dôi nửa thước so với thanh Đồng Long của Khước Uyển. Kỹ thuật đúc đồng thời ấy thường chỉ cho phép rèn được những thanh kiếm dài ba thước đến ba thước rưỡi là cùng, vượt qua cỡ này, kiếm rất dễ gãy. Độ dài như Đồng Long là đã hiếm lắm rồi, vậy mà thanh kiếm này phải đến bốn thước rưỡi, quả thực là chưa thấy bao giờ, hình như còn pha với sắt, cứng hơn kiếm đồng bình thường.

Theo dõi vẻ kinh ngạc của Khước Hoàn Độ, Hạp Lư mỉm cười bảo, “Đây là tác phẩm kỳ diệu của Âu Dã Tử - bậc thầy đúc kiếm nước Việt. Cả đời ông ấy đúc được bảy thanh kiếm sắt như thế này. Bốn thanh nằm trong tay ta, một trong số đó là ‘Việt Nữ kiếm’, ta đã tặng cho con gái Phu Khái Vương. Ba thanh còn lại ta vẫn đang giữ.”

Khước Hoàn Độ ồ lên, nhắc nhắc xem trọng lượng thanh kiếm, khen ngợi luôn miệng.

Thanh kiếm có rất nhiều hoa văn chia ô quả trám, phần lưỡi không rộng bằng nhau, chỗ rộng nhất cách đốc kiếm chừng hai phần ba tổng chiều dài, sau đó thu hẹp dần theo đường cong, đến gần mũi kiếm thì lại nhô ra, sau đó mới vuốt vào thành mũi nhọn, hình dáng hai đoạn cong lồi này nâng cao hiệu quả đâm, thiết kế thật ưu việt.

Ngô vương nghiêm chỉnh nói, “Tôn tướng quân, từ hôm nay trở đi, thanh kiếm này tặng cho ông dùng. Ông hãy giữ gìn nó cẩn thận.”

Khước Hoàn Độ lập tức dời mắt khỏi thanh kiếm, đứng thẳng lên rồi lùi lại sau tạ ơn, lòng hân hoan vui sướng, trả lời rất rành mạch, “Kiếm còn người còn, kiếm mất người mất.” Thanh kiếm này hơn hẳn Đồng Long, sẽ là một trợ thủ đắc lực, quý hơn nữa là nó bộc lộ sự sùng ái và tín nhiệm của Ngô vương đối với gã.

Hạp Lư nói bâng quơ, “Nếu ta sớm biết ngoài binh pháp ra, ông còn là một đại hành gia về sử kiếm thì đã tặng thanh này cho ông từ lâu rồi.”

Thì ra Ngô vương đã nghe phong thanh, hình như không có gì thoát nổi mắt ông ta, Khước Hoàn Độ không đáp, chuyển sang chuyện khác, “Thần hạ thỉnh cầu phê chuẩn, để thần hạ tiềm nhập nước Sở, căn cứ vào tình hình thực tế xác định các tuyến đường hành quân tấn công.”

Hạp Lư kinh ngạc hỏi, “Việc dẫn thân vào đầm rồng hang hổ này không để ai khác lo được ư?”

Khước Hoàn Độ nghiêm nghị đáp, “Tuyệt đối không được, điều này dính dáng tới sự hưng vong của nước ta, đâu thể mượn tay người khác được.”

Hạp Lư đứng dậy, chậm rãi đi quanh thư phòng, ông trông dựa vào vị đại tướng quân này rất nhiều, nên hơi do dự.

Chuyến đi bí mật sang Sở hết sức quan trọng đối với Khước Hoàn Độ, nếu không trừ khử được Trung Hành và Tương Lão, hậu quả thật khó lường, gã nói thêm, “Mong đại vương khâm chuẩn chuyến đi này, không vào hang cọp, sao bắt được cọp con?”

Hạp Lư dừng sững lại, lẩm bẩm, “Không vào hang cọp không bắt được cọp con, vậy... ta để ông đi.”

Khước Hoàn Độ vội vàng tạ ơn. Hai người thương nghị một lúc, rồi Khước Hoàn Độ cáo từ ra về.

oOo

Vu Thần mang Hạ Cơ tới Ngô quốc, huấn luyện kỹ thuật xa chiến cho binh sĩ Ngô, thâm thoát đã hơn ba tháng, trời bắt đầu sang thu.

Vu Thần không hề hay biết mình cũng bị Ngô vương lợi dụng để làm trò mèo che mắt người Sở, khiến họ tưởng rằng Ngô quốc sẽ dùng thuật xa chiến để đối phó với mình, trong khi đó thực tế nước Ngô lại ráo riết chế tạo tiền nổ và rèn tập bộ binh, kỵ binh. Cả nước đặt trong trạng thái tích cực chuẩn bị chiến tranh.

Khước Hoàn Độ liên tục nhận được tin tức Trác Bản Trường truyền về, đã nắm được tung tích Trung Hành, Tương Lão thì chưa biết rõ, nhưng thời gian không còn nhiều, Khước Hoàn Độ quyết định sẽ lên đường trong vòng vài ngày tới.

17. Tình Trường Chiến Trường

Quả thực, kiếm thuật Khước Hoàn Độ mỗi ngày một tinh tiến, một phần cũng nhờ cơ duyên giúp gã lĩnh hội được tinh nghĩa binh thư của Tôn Vũ, vận dụng vào mọi mặt trong đời sống, nhất là trong kiếm pháp, quán thông dung hợp binh pháp và kiếm pháp thành một trường phái riêng.

Hồi chạy trốn khỏi sơn thành của gia đình, Khước Hoàn Độ đã đem kiếm pháp ứng dụng vào binh pháp, bây giờ gã lại đem binh pháp ứng dụng vào kiếm pháp, hai thứ hòa tan vào nhau, bổ trợ cho nhau mà thành hình.

Khước Hoàn Độ nắm chặt thanh bảo kiếm Hạp Lư ban tặng, thanh kiếm giờ đây được đặt tên ‘Thiết Long’ để kỷ niệm ‘Đồng Long’, thanh kiếm mà gã buộc phải bỏ lại khi bắt đầu mang danh Tôn Vũ.

Thiết Long vũ động trong khoảng trời rộng rãi của hậu viên, ánh sáng chớp láy, vạch hết đường ngang này đến đường dọc khác, đan vào nhau thành một tấm lưới tinh quang, không gian trở nên lạnh lẽo và đe dọa.

Binh pháp Tôn Vũ có viết, “Chiến tranh là chuyện quan trọng của đất nước, liên quan đến sống chết, mất còn, cần phải xem xét cho kỹ.”

Khước Hoàn Độ nghĩ, kiếm pháp cũng thế thôi, tiến thoái đều liên quan đến sống chết và mất còn.

Cũng như Tôn Vũ đã đề xuất trong Hư thực thiên, “Vi diệu, vi diệu đến mức vô hình. Thần kỳ, thần kỳ đến mức vô thanh. Vì thế mà ta có thể nắm vận mạng của quân địch trong tay.”

Vô hình vô thanh, địch nhân không dọ ra được hình tích của mình, như vậy mới thao túng được đối thủ trong lòng bàn tay. Đó chẳng phải cũng là quy tắc vô thượng của kiếm thuật ư?

“Khiến quân địch đến nơi ta làm chủ trước là kết quả của việc dùng lợi nhỏ nhử địch. Khiến địch không thể đến nơi nó muốn, ấy là do ta ngăn cản được nó. Do thế, địch đang nghỉ ngơi, ta phải làm cho nó mệt mỏi, địch đầy đủ lương thảo, ta phải làm cho chúng đói khát, địch đóng trại yên ổn, ta phải làm cho chúng di chuyển, đó là vì nơi ta tấn công, địch ắt phải đến ứng cứu. Quân ta đi được nghìn dặm mà không mệt mỏi là do ta đến những nơi không bị địch ngăn trở, ta đánh mà chắc thắng là do ta tấn công vào nơi địch không cách gì phòng thủ, ta phòng thủ vững chắc do ta biết trước nơi sẽ bị địch tấn công.”

Lợi dụng sơ hở mà tấn công chính là tinh nghĩa của kiếm pháp, vì vậy, “Người giỏi tiến công là người có thể làm cho địch không biết nơi mà phòng thủ, người giỏi phòng thủ là người có thể làm cho địch không biết phải tiến công vào nơi nào.”

Phải biến ảo mạc trắc, hư thực khó đoán mới có thể đạt tới mức nhanh như gió, từ từ như rừng, đột ngột như lửa, bất động như núi, khó dò như mây, chấn động như sấm sét.

Ứng dụng lý lẽ ấy vào kiếm thuật tức là vận kiếm lúc nhanh phải như gió, lúc chậm phải hòa hoãn như lá rừng rì rào, lúc cuồng loạn phải như lửa bốc, lúc tĩnh tại phải vững chãi như núi đồi; khiến đối thủ nhìn mình như nhìn vào đêm đen, lúc thay đổi thì phải như sét đánh không kịp bưng tai.

Khước Hoàn Độ hú dài, binh pháp kiếm pháp hòa làm một, Thiết Long bỗng dừng phát lại, vươn thẳng giữa sân, xung quanh lá rụng vẫn bị cuốn quay cuồng loạn bởi luồng kiếm khí.

Kiểm thủ bất động, giữa cơn bão lá rơi bời.

Một tên thân binh chạy đến, trình lên một quyển tre gói trong lụa. Lụa màu đỏ thẫm, thoang thoang thơm, khiến người ta nghĩ ngay ra người gửi thư là đàn bà.

Trên lụa đề, “Tôn Vũ tướng quân thân khởi.”

Khước Hoàn Độ giật mình hỏi, “Của ai vậy?”

Thân binh đáp, “Sáng sớm lính gác xếp hàng làm lễ mở cửa theo lệ thì trông thấy vật này đặt trên bậc cấp ngoài đại môn.”

Khước Hoàn Độ cho thân binh lui, xé bao lụa ra xem, bên trong là một quyển sách ghép bằng những thẻ trúc dẹt. Trên sách vẽ mấy bức tranh, bức thứ nhất tả một cỗ xe ngựa, một nam tử không có mặt ôm một nữ nhân không có mặt; bức thứ hai nam tử kẹp lấy nữ nhân chạy vào rừng, trên trời có một vầng trăng sáng; bức thứ ba hai người nấp trên cây, dưới gốc cây có mấy tên lăm lăm binh khí; bức thứ tư là một con thuyền lớn trên sông.

Khước Hoàn Độ xốn xang, cố gắng đè nén cảm xúc đang dạt dào như hồng thủy. Mấy bức tranh này hẳn nhiên là thủ bút của Hạ Cơ.

Hôm kia Vu Thần đã khởi hành đến phía đông Cô Tô để lựa gỗ làm chiến xa cho nước Ngô, chắc Hạ Cơ không đi theo, ở nhà nhân cơ hội này đến tìm gã.

Vì mối thù gia tộc, Khước Hoàn Độ phải từ bỏ người đàn bà mình yêu, nỗi đau đớn ấy lúc nào cũng cắn xé tim gã như một con rắn độc.

Gã thở mạnh. Thành linh có một bàn tay mềm mại vuốt lên lưng.

Khước Hoàn Độ ngoảnh đầu đầy lo âu và bứt rứt, gặp ngay khuôn mặt thanh tú của Di Điệp.

Nhận ra chủ nhân có vẻ khác thường, Di Điệp đâm hoang mang.

Khước Hoàn Độ mau chóng trấn tĩnh, không muốn Di Điệp gạn hỏi nên hỏi trước, “Điệp nhi, sao dậy sớm thế?”

Di Điệp vẫn còn nghi hoặc, nhưng cũng nhòa cười, “Thiếp muốn xem chàng luyện kiếm.”

Khước Hoàn Độ đưa tay quàng lấy eo nàng, đưa vào nhà, tay kia khéo léo nhét bức thư vào trong áo. Gã định xem kỹ thời gian và địa điểm trong thư rồi sẽ hủy sạch nó đi. Gã không tiếc bất cứ việc gì để bảo toàn bí mật về mối quan hệ giữa mình và Hạ Cơ, kể cả thân cận như Di Điệp cũng phải giấu kín. Nếu bị bại lộ, bao nhiêu công lao trước đây đều đổ đi hết. Gã tuyệt đối không cho phép tình huống đó xảy ra.

Khước Hoàn Độ tính đến việc từ chối gặp mặt, nhưng e rằng hậu quả sẽ tệ hại hơn, một người đàn bà ôm sầu tương tư, chẳng ai biết nàng có thể gây ra những gì lúc tâm trạng thất thường.

Nghĩ vậy, trái tim gã lại đau quặn.

oOo

Cùng lúc đó, có người xuất hiện bên ngoài phủ tướng quân.

Thư Nhã nai nịt gọn gàng, mang theo thanh kiếm sắt “Việt Nữ” trứ danh, một mình tìm đến.

Ấn tượng và đánh giá tốt của cha nàng và Bạch Hỉ về Khước Hoàn Độ khiến nàng bất mãn. Nàng quyết phải dùng kiếm pháp tuyệt luân dạy cho tên kiêu ngạo và giỏi chọc tức ấy một bài học, để hấn bỏ cái thói khinh thường phụ nữ đi.

Thư Nhã xưa nay muốn gió được gió, muốn mưa có mưa, người trên nuông chiều, người dưới bợ đỡ, đàn ông thì dập dền ái mộ, chỉ có Khước Hoàn Độ đứng đưng ngạo thị nàng, không coi nàng ra gì, thật đáng giận mà.

Trời còn tờ mờ, ít người qua lại, nàng nấu mình trên mái ngói nhà dân, từ chỗ này nhìn được bao quát cả tòa phủ đệ tướng quân, cho dù Khước Hoàn Độ đi ra bằng cửa chính hay cửa ngách thì cũng khó lòng thoát khỏi cặp mắt của nàng.

Đột nhiên một bóng người lạng ra khỏi cửa ngách, đi về hướng tây.

Thư Nhã nhảy căng lên, cho dù không rõ mặt, mà người đó chỉ vận trang phục bình dân, nhưng vóc dáng và khí chất ấy thoảng nhìn là biết.

Hình ảnh Khước Hoàn Độ ngày nào cũng vắn vít trong lòng cô thiếu nữ ngang ngạnh, vô tình đã in sâu vào trí óc nàng từ lâu rồi. Chẳng khó khăn gì mà nàng không nhận ra gã.

Vì sao hấn đổi ý phục lén lút ra đi? Hấn là có bí mật muốn giấu giếm mọi người đây!

Thư Nhã mừng rỡ, không chần chừ lấy một khắc một chốc, lập tức thi triển khinh công đuổi theo.

Ở phía trước, Khước Hoàn Độ chuyển hướng đi về phía đông, thẳng đến Nam viên nổi danh của Ngô quốc. Nam viên là một khu rừng rộng rậm rạp nằm ven hồ, bên trong điểm xuyết đình đài lầu các, cảnh sắc u nhã. Lúc này trời còn sớm, khách du thưa thớt. Thư Nhã không dám đi theo sát quá, nên bám đuôi từ xa, may mắn thay nàng thường phi ngựa dạo chơi ở gần đây nên rất quen thuộc địa thế và khung cảnh vùng này, nên cũng tiện việc theo dõi.

Khước Hoàn Độ đi xuyên qua những thân cây, rừng thu lá ngả vàng đỏ, trông rất đẹp mắt, nhưng gã chẳng lòng dạ nào mà ngó nghiêng. Ngực nóng ran hưng phấn, gã nhớ tới đôi mắt long lanh lệ của Hạ Cơ, chỉ nôn nao đến thật mau, ôm chặt lấy người đẹp của lòng gã, cho thỏa lòng tương tư bấy nay.

Khước Hoàn Độ nhớ tới người tình đầu tiên, con gái một gia tướng. Mùa hè năm gã mười sáu tuổi, buổi đầu hẹn hò là sớm tinh mơ sẽ đưa nhau lên núi sau thành. Đêm trước hôm ấy gã không sao chợp mắt được, chỉ náo nức mong trời mau sáng. Cái cảm giác nôn nả trôi qua đã lâu giờ đang trở lại tràn ngập tâm tưởng, gã không màng đến những chuyện hành động quân sự, kiếm thuật binh pháp gì được nữa.

Còn về Vu Thần, gã vẫn không thể lí giải được. Năm xưa khi gã ân ái với Hạ Cơ trên Đẳng Giao, hồi ấy còn chưa quen biết Vu Thần, gã chẳng thấy băn khoăn mảy may. Nhưng nay cùng Vu Thần chung một mối lo, cùng hướng tới một mục tiêu, vô hình trung đã trở thành bạn bè nương tựa lẫn nhau. Khước Hoàn Độ là người trọng tín nghĩa, làm sao có thể đoạt lấy vật cấm của bằng hữu. Hai cảm giác háo hức và tội lỗi đó đấu tranh lẫn nhau khiến gã tự dằn vặt, không nhận ra Thư Nhã theo sau.

Khước Hoàn Độ đi xuyên qua con đường mòn dẫn vào rừng, vòng vèo mấy đoạn thì trước mặt mở ra rộng rãi, một khoảnh trống trong một vạt rừng nhỏ, ở giữa có ngôi tiểu đình bằng trúc, trong đình có dáng ai mảnh mai thướt tha.

Hạ Cơ vận áo choàng tím rủ sát đất, gương mặt điểm lệ mê hồn, đôi mắt mảnh dài chan chứa khát khao và chờ đợi. Khước Hoàn Độ vừa xuất hiện, nàng đã nhìn xoắn lấy gã, không dời mắt ra được nữa.

Khước Hoàn Độ đứng lại cách nàng sáu thước, đè nén mọi cảm xúc có thể lộ ra trên nét mặt.

Hạ Cơ tiến lên một bước rồi dừng. Nàng có ngàn lời muốn nói mà không thốt được một tiếng nào. Nàng dự định khi gặp Khước Hoàn Độ, nàng sẽ lập tức lao vào lòng gã, kể lể những nỗi nhớ nhung, giờ đây con người đó đã hiện ra trong tầm mắt, song như đứng sau một bức tường vô hình, nàng khó lòng tới gần được.

Hai người cùng nghĩ tới Vu Thần.

Hạ Cơ im lặng, lệ dâng ngập rèm mi.

Trước nước mắt người đẹp, mọi thành trì phòng thủ trong tim Khước Hoàn Độ thi nhau sụp đổ, gã mở rộng vòng tay, Hạ Cơ nức lên, lao vào lòng tình lang.

Ôm thân thể mềm mại nóng bỏng trong tay, hít hương thơm ngát ngây quen thuộc, Khước Hoàn Độ mê mẩn vuốt ve tấm lưng nàng, rồi tham lam xoắn lấy từng tắc da thịt, lòng nhói đau, vì sao vật quyến rũ và hiền hậu này không thuộc về mình, vì sao phải từ bỏ nàng như những cô gái đã từng phải bỏ lại ở Khước thị sơn thành.

Trái tim Khước Hoàn Độ rỉ máu. Lúc nào cũng tự phụ bất phàm mà đến người mình yêu thương lại không bảo vệ được.

Hạ Cơ ôm Khước Hoàn Độ thật chặt, bao nhiêu nhiệt tình của nàng đều trải hết cả ra, sông biển tuy bao la, cũng chưa chắc khó đo bằng nỗi niềm nhung nhớ.

Đúng vào ranh giới nguy hiểm đó, Khước Hoàn Độ chợt động tai cảnh giác. Tuy gã đang xúc động cao độ, nhưng mọi động tĩnh trong vòng hai trượng quanh đây, gã không hề bỏ qua.

Khước Hoàn Độ lập tức đứng án kín mặt Hạ Cơ, lòng manh nha sát khí.

Một giọng quen thuộc cất lên sau lưng, “Đường đường đại gia binh pháp, không ngờ cũng là một tay lõi đời hèn hò tư thông với gái.”

Người đó tất nhiên là Thư Nhã.

Khước Hoàn Độ mau chóng lấy lại bình tĩnh, vỗ nhẹ vào hông Hạ Cơ, ghé tai nàng thì thầm bảo, “Nàng đi thẳng ra phía sau, trốn vào trong rừng, nghe thấy ta hú thì lập tức về phủ, hãy hết lòng hầu hạ Vu huynh.”

Hạ Cơ kéo sụp áo choàng xuống đầu, không hé một lời, làm y như hướng dẫn.

Khước Hoàn Độ vụt xoay mình lại, sát khí đằng đằng.

Thư Nhã tuốt Việt Nữ kiếm, múa may chĩa thẳng về phía gã.

Khước Hoàn Độ cười thầm, cô ả này quả nhiên rất tự phụ về kiếm pháp của mình, hôm nay ta muốn tránh tai mắt người đời nên không mang kiếm theo, dùng tay không đối phó với thứ thần binh lợi khí này có lẽ sẽ mất sức lắm đây. Gã không hề sợ hãi, trái lại đầy tự tin.

Thư Nhã quan sát đối thủ với cặp mắt ngạc nhiên, Khước Hoàn Độ tay không tác sát mà khí thế lăm lăm, toàn thân trên dưới kín như bưng, không một chỗ sơ hở.

Nghĩ lại, nàng cũng không hiểu vì sao tự xưng mình lại nhảy ra khiêu chiến với Khước Hoàn Độ. Khi nhìn thấy gã ôm lấy người đàn bà kia, lửa giận bốc lên bùng bùng, nàng lập tức hiện thân, dẫn đến cục diện này đây.

Tên đã đặt lên cung, không thể không bắn. Đâm lao phải theo lao.

Khước Hoàn Độ nhìn đối thủ xinh đẹp, lạnh nhạt hỏi, “Tùy tùng của tiểu thư đâu?”

Câu hỏi của gã ngoài mặt là một sự châm biếm ngạo nghễ cung cách tiền hô hậu ủng, ý đông hiếp ít bấy nay của Thư Nhã, nhưng thực tế gã muốn dò biết có phải nàng đi một mình hay không. Cách đối phó trong hai trường hợp đó là hoàn toàn khác nhau.

Thư Nhã khinh miệt đáp, “Để đánh ngã đại gia binh pháp như ông thì một người là đủ rồi.”

Khước Hoàn Độ hừ mũi, Thư Nhã tự nhiên rùn người. Bởi gã hừ khê mà khiến tai nàng ùng ùng chẳng khác nào sấm nổ, đủ thấy nội lực của gã cao hơn nàng đánh giá rất nhiều. Chiêu thức Khước Hoàn Độ sử dụng để tách Hạ Tín và Vạn Tung hôm dạ yến tuy rất đẹp, nhưng vì hai cao thủ đó không định tấn công gã thật, nên gã chỉ cần nhân lực và khả năng phán đoán chính xác là đạt được mục đích. Sau hôm đó Phù Khái Vương và Bạch Hỉ khen ngợi cũng chỉ nhắm vào khí phách và tài ứng biến của Khước Hoàn Độ là chính chứ không phải võ công. Bây giờ quan sát công lực và khí thế gã khi tay không đối kháng, nàng đoán chắc võ công gã không thường, chỉ bởi lâu nay che giấu mà thôi.

Khước Hoàn Độ cất tiếng hú trầm trầm.

Thư Nhã chỉ biết đó là khúc dạo đầu cho trận đấu, chứ không biết đó là ám hiệu báo động cho Hạ Cơ mau chóng rút lui, sau khi đã xác định Thư Nhã không mang theo ai đến cả.

Xong xuôi, mắt Khước Hoàn Độ bắt đầu rực thần quang, trấn định cô gái đang đứng đối diện.

Thư Nhã cảm thấy sát cơ rất nặng. Người kia khác hẳn với Khước Hoàn Độ điềm tĩnh kín đáo hằng ngày, nàng bỗng dưng sợ hãi, tay siết chặt hơn vào thanh “Việt Nữ”, nhưng không lấy lại được cảm giác an toàn.

Về mặt khí thế, vậy là nàng đã bị Khước Hoàn Độ áp đảo rồi.

Đó đúng là chiến lược của Khước Hoàn Độ. Thư Nhã thiên tư hơn người, kiếm thuật siêu phàm, nhưng thiếu kinh nghiệm vào sinh ra tử, thiếu thứ sát khí được bồi đắp bởi máu me và chiến trận. Khước Hoàn Độ đã dùng sở trường của mình để chế ngự sở đoản của đối thủ, hợp với đạo lý binh pháp.

Gã cười.

Thư Nhã không hiểu sao đối thủ hết giận đến hứ rồi giờ lại cười, Khước Hoàn Độ trước mắt nàng đã biến thành một kẻ ác bí hiểm khó dò. Nàng băng mình tới, Việt Nữ kiếm hóa thành một vệt sao băng, ầm ầm xô thẳng xuống Khước Hoàn Độ.

Chỉ trong tích tắc, hệt như con rắn luồn vào chỗ hẹp, Việt Nữ kiếm đâm liên tiếp ba mươi sáu nhát, cái eo nhỏ mảnh của Thư Nhã lắc quẫy liên tục, mỗi nhát đâm đều xuất phát từ các góc độ khác nhau, mỗi chiêu thức đều kiểm hãm sự di chuyển của đối thủ.

Trước mắt Khước Hoàn Độ, Thư Nhã hệt như tiên nữ bay lượn, động tác tư thái của nàng hết sức đẹp mắt, đầy kinh lực và tốc độ, trông nàng xông xáo còn đáng yêu hơn gấp mấy bình thường, quả thực, nếu chính phục được cô gái này thì đúng là một khoái sự trong đời.

Nghĩ thì nghĩ, nhưng cử động của Khước Hoàn Độ vẫn không hề chậm lại, cặp mắt sắc bén khiến gã nắm bắt được mọi cử động dù nhỏ nhất của vai và tay nàng, phán đoán được sự tiến triển và góc độ tiếp theo của mỗi đòn công kích.

Khắp người Khước Hoàn Độ không có một vũ khí gì khả dĩ sát thương. Từ hồi bị Tương Lão đá ép rơi vào thế hạ phong, gã đã tìm cách thoát khỏi sự ràng buộc của vũ khí, kiếm không thể chi phối gã được nữa, bây giờ kiếm chỉ là nô bộc, là công cụ, một trong rất nhiều công cụ hữu ích mà thôi.

Thân pháp nhanh như quỷ mị, đôi tay thoát chưởng thoát chỉ, đôi chân lúc đá lúc thúc, eo lưng linh hoạt dẻo dai, thậm chí hai vai cũng huých cũng hất, liên tục gây sức ép lên Thư Nhã.

Thư Nhã toàn tâm tập trung, những nhát kiếm hoàn mỹ là thế, mà hễ đối phương xoay mình hoặc đẩy lại thì đều biến thành bại chiêu, bất kể tốc độ nhanh đến đâu cũng bị hóa giải dưới chưởng kích, chưởng phách, cước đá của Khước Hoàn Độ. Lúc thì gã tấn công khoảng xa, lúc thì áp sát lại gần, cước nào cũng nhắm vào yếu điểm của nàng, bộc lộ nhãn lực cao minh, tài biến hóa xuất quỷ nhập thần, khiến nàng mệt lử.

Thình lình Khước Hoàn Độ gõ lên sống kiếm Việt Nữ, hổ khẩu Thư Nhã tê rần, trường kiếm suýt tuột tay, nàng vội vàng thu kiếm giật lui. Khước Hoàn Độ cũng không thừa thắng truy kích, ung dung đứng lại đó nhìn đối thủ. Thư Nhã thở hổn hển song vẫn không quên thủ thế.

Thư Nhã bắt đầu hối hận là đã đánh giá quá thấp người này. Nàng nghĩ cho dù đích thân Phu Khái Vương xuất mã cũng chưa biết hươu chết về tay ai. Ý nghĩ đầu hàng bắt giặc nhen lên trong trí, tất nhiên chỉ trong trí thôi, Phu Thư Nhã kiêu hãnh thà chết chứ không làm thế. Khước Hoàn Độ im lặng hân thưởng nữ kiếm sĩ xinh đẹp, tự nhủ nếu được nàng làm trợ thủ thì rất có lợi cho sự nghiệp của mình. Nàng đã ngăn cản những mũi công kích thần tốc của gã mà chưa lộ dấu vết thất bại, kể cũng hiếm thấy.

Sau một hồi giao đấu, hai má cô gái đỏ bừng lên, trông càng diễm lệ, Khước Hoàn Độ thoáng thương xót, sát khí mau chóng tiêu giảm. Người đẹp thế kia, làm sao gã nở thẳng tay vò xé chứ, những cách ứng phó khác nhau liên tiếp nảy ra trong đầu gã.

Thư Nhã lập tức nhận ra không khí đang dịu hoà trở lại, trong một trận đấu như thế này, thần là chính, rất nhiều động tác không được điều khiển bởi lý trí mà bởi phản ứng của tiềm ý thức. Thư Nhã thét lên, trong lúc đó tay đã múa kiếm và người đã băng đến gần đối thủ, đâm thẳng vào Khước Hoàn Độ.

Khước Hoàn Độ lòng tĩnh như nước, lạnh như băng, với khả năng suy nghĩ thần tốc mà người bình thường không thể tưởng tượng được, gã tính toán đà lao, góc độ và phương hướng tấn công của Việt Nữ kiếm rồi xáp tới, song chưởng đồng thời đánh lên thân kiếm, vận dụng chiêu thức có thể gọi là kiệt tác sinh ra từ cuộc chiến với Tương Lão ngày nào.

Thư Nhã cảm thấy song chưởng của đối thủ một nhu một cương đẩy hai luồng lực đạo khác nhau tràn vào mình, trước tiên là thân kiếm bị chấn động nhẹ, rồi một sức kéo khiến nó lệch hẳn về một phía, nàng không kháng cự nổi, Việt Nữ kiếm tuột xuống đất. Thư Nhã kinh hãi giật lui, thi triển khinh công thượng thừa, nhưng Khước Hoàn Độ như bóng theo hình đã đuổi theo sát rạt.

Thư Nhã hồn xiêu phách lạc; cổ tay, bắp vai, đùi, hông, liên tiếp bị điểm trúng, trong lúc hoảng loạn nàng cũng không biết Khước Hoàn Độ dùng chưởng hay quyền, dùng chân hay tay, chỉ biết thân thể mình mềm nhũn ra ngã ngửa về sau. Sóng lưng nàng sắp sửa đập xuống đất thì một đôi tay mạnh mẽ đã giữ lấy eo nàng, rồi kéo sát người nàng vào mình, mũi nàng bắt ngay được mùi đàn ông nồng nồng. Lần đầu tiên trong đời nàng tiếp xúc với một người khác phái gần đến thế này, trái tim lập tức giương cờ trắng. Nàng yếu ớt ngẩng đầu lên, nhìn nam tử vừa đánh bại mình, chàng đang dùng tư thế của kẻ chinh phục nhìn xuống nàng, thật bất ngờ, nàng bối rối và choáng váng.

Đúng, chỉ có hai cảm giác đó, không lẫn một chút thù hận nào.

Tim Thư Nhã đập thình thịch, nàng cúi đầu, mặt đỏ bừng, cảm thức được người đàn ông đang ôm nghiền lấy nàng đây chẳng có ý tốt gì đâu, nhưng nàng không e sợ. Nàng đã quên bằng những ân oán giữa hai người, tựa như quan hệ của họ lúc này mới bắt đầu.

Khước Hoàn Độ cũng đang suy nghĩ rất lung. Trước mắt chỉ có hai con đường để chọn, một là sát nhân diệt khẩu, nhưng với sự tinh minh lợi hại và thể lực to lớn của Phu Khái Vương ở Ngô quốc, dù ái nữ bị chết hay mất tích thì ông ta cũng xới cho tanh bành khắp mọi nơi lên, chẳng may gã hành sự để lại dấu vết, nhờ bị phát hiện thì còn liên lụy đến cả Vu Thần và Hạ Cơ, vì vậy gã gạt bỏ ngay khả năng lựa chọn này.

Con đường thứ hai thỏa đáng hơn, tức là buộc Thư Nhã phải bảo vệ cho bí mật của mình. Điều này nghĩ thì dễ, làm lại khó. Muốn cô thiên kim tiểu thư bướng bỉnh ngoan ngoãn nghe lời, phương pháp duy nhất là triệt để chinh phục cô ta. Về mặt võ thuật, gã là người chiến thắng, sinh tử của nàng đã bị gã nắm gọn trong lòng bàn tay, bây giờ phải tìm cách chinh phục trái tim nàng ngay, để lâu đêm dài lắm mộng. Điều này rất hợp với nguyên tắc ‘tốc chiến tốc quyết’ của Tôn Vũ. Nghĩ tới đây, Khước Hoàn Độ ghì chặt Thư Nhã bằng một tay, tay kia đỡ sau gáy nàng, từ từ áp đầu nàng lại gần với mình, hướng đôi môi tươi tắn đỏ thắm lại gần miệng mình, trong lòng râm ran khoái cảm của sự báo thù. Gã bực nàng lắm, mấy hôm nay rồi.

Tim người thiếu nữ đập điên cuồng, thân thể run khẽ. Nàng biết sắp xảy ra chuyện gì đây, vừa rồi khi Khước Hoàn Độ điểm huyết nàng, gã chỉ ra tay rất nhẹ mà thôi, lẽ ra bây giờ nàng cũng đủ sức phát lực, song thân thể cứ mềm lả đi, không tài nào cử động được. Nàng thầm oán Khước Hoàn Độ, sao không điểm huyết thật sự luôn để nàng khỏi phải băn khoăn tự đấu tranh làm gì. Nào ngờ đó mới chính là đạo công tâm của Khước Hoàn Độ, cương nhu phải dùng kèm.

Thư Nhã đỏ mặt, e thẹn khép mắt, đôi môi anh đào vừa ghé tới, Khước Hoàn Độ đã hút chặt lấy không rời. Thư Nhã oằn oại kịch liệt. Trong vòng tay ghì rất mạnh của Khước Hoàn Độ, động tác giãy giụa của nàng khiến hai thân thể bị chà sát dữ dội, gây kích thích cho cả hai. Lúc ấy muốn buông ra thì đã muộn. Dẫu Thư Nhã chỉ trời vạch đất ngăn cấm Khước Hoàn Độ thì gã cũng không đời nào tha cho nàng nữa.

Rừng thu nồng nàn xuân ý, xa gần chẳng ai lại qua.

Cuối cùng hết như kết quả cuộc tỉ võ ban nãy, mọi giãy giụa chống cự của Thư Nhã đều bị bẻ gãy trước kỹ thuật cao siêu của Khước Hoàn Độ. Cô con gái của Ngô quốc đệ nhị nhân, mỹ nữ quen thói khinh nhờn đàn ông, mau chóng vòng đôi cánh tay ngọc ngà lên cổ Khước Hoàn Độ, để gã mặc tình thưởng thức đôi môi nàng.

Khước Hoàn Độ đang ngây ngất vì làn hương trinh nữ bỗng thấy cổ tê dại đi, người mềm nhũn, hoá ra đã bị Thư Nhã điểm ngược vào đại huyết, gã ngấm ngấm than khổ về sự sơ suất của mình.

Thư Nhã luồn tay trái ra sau tấm lưng rộng của Khước Hoàn Độ, ghì sát gã vào người mình, Khước Hoàn Độ tựa hẳn vào vòng tay ôm của nàng mới khỏi ngã. Vị trí hai bên thành ra thay đổi hoàn toàn.

Thư Nhã rất cao, chỉ kém Khước Hoàn Độ nửa cái đầu, nàng khẽ sát đôi môi hồng vào mặt gã, trầm giọng hỏi, “Người đàn bà vừa rồi là ai?”

Khước Hoàn Độ suýt reo lên, gã còn đang lo Thư Nhã chẳng yêu mến gì mình, chỉ dùng thủ đoạn lừa lọc rồi thừa cơ chế phục thì gay go to. Bây giờ nàng hỏi câu này, rõ ràng có ý ghen tuông, điều đó chỉ chứng minh nàng rất quan tâm đến gã, nếu khéo léo tận dụng thì còn có lợi hơn việc đề nghị ra chiếm hữu nàng như gã dự tính ban nãy.

Nghĩ ngợi rất lung, nhưng ngoài mặt không dám chậm trễ, ánh mắt gã lộ vẻ ngạo mạn, nhìn thẳng vào mắt Thư Nhã, rồi lập tức thay đổi, ngạo mạn chuyển thành bi thương.

Gã không trả lời thẳng là phải, bởi trả lời thẳng chỉ đưa đến hai kết quả, một là càng kích thích lòng ghen tuông của Thư Nhã, hai là khiến nàng sinh niềm khinh bỉ. Vì vậy một mặt gã lấy bộ dạng khiến nàng thương xót, mặt khác lại cố ý phô bày sự thất vọng bất mãn khiến nàng động lòng, vừa thương vừa yêu. Thư Nhã mềm lòng, nới lỏng bàn tay nắm huyết sau gáy Khước Hoàn Độ.

Viên tướng quân biết thời khắc quyết định đã đến, nhất định phải thắng tiến, xông hẳn vào đại bản doanh địch, chiếm lĩnh toàn bộ thân tâm của địch, gã bắt đầu cho tay chu du khắp nơi, thỏa sức vầy vò trên tấm thân tươi trẻ.

Thư Nhã thở dốc, giãy giụa một cách tượng trưng. Nàng chỉ hơi phiền muộn là cái kẻ háo sắc này lại tấn công nàng triệt để chính tại nơi đây, và tấn công theo một cách thức hết sức kích thích và hưng phấn. Thình lình nàng ôm choàng lấy Khước Hoàn Độ nhảy lên một tán cây rậm rạp um tùm, hai người lách vào giữa những cành cây chìa ngang.

Tay Khước Hoàn Độ bắt đầu trượt vào trong áo Thư Nhã, trước sự khiêu khích ấy, mọi ý muốn phòng thủ của nàng đều tiêu tan.

Dẫu nằm mơ Thư Nhã cũng chưa bao giờ ngờ rằng, trình tiết quý giá của mình lại có ngày mất đi ở một nơi bờ bụi như thế.

18. Bại Lộ Thân Phận

Thư Nhã vốn dĩ nhu mì, chỉ có điều xuất thân cao quý và đáng vẻ ngạo mạn bấy nay đã át đi sự nhu mì ấy. Ban đầu chỉ vì hoàn cảnh bắt buộc Khước Hoàn Độ mới hạ quyết tâm chiếm lấy Thư Nhã, nhưng về sau, gã lại mê mẩn cuốn theo nhan sắc tuyệt vời của nàng, nghĩ cho rồi ráo, chưa biết ai mới là kẻ đi đánh chiếm.

Đàn bà thật lạ lùng, vô luận là đạo đức nghiêm trang bất khả xâm phạm thế nào, hễ có tình cảm thân thiết với nam nhân là như thoát thai hoá cốt, trở nên một người khác, thiên y bách thuận, dịu dàng dễ bảo, sự chuyển biến ấy đặc biệt rõ ràng ở Phu Thư Nhã.

Khước Hoàn Độ vừa đưa chân qua ngưỡng cửa, thân binh liền chạy đến báo Ngũ Tử Tư đã đợi trong thư phòng hơn một canh giờ rồi. Khước Hoàn Độ hơi ngạc nhiên, tuy hai người họ giao đãi đã lâu, nhưng hầu như chỉ có gã tự giác tới phủ bên đó hoặc được Ngũ Tử Tư cho người sang mời, chứ rất hiếm khi Ngũ Tử Tư đến chơi thế này.

Thấy Khước Hoàn Độ bước vào, Ngũ Tử Tư vẫn ngồi nguyên, mặt mày vô cảm, nhìn họ Khước như nhìn một kẻ xa lạ.

Khước Hoàn Độ ngỡ ngàng ngồi xuống trước mặt y.

Hai người lặng lẽ nhìn nhau.

Khước Hoàn Độ nghĩ mãi không hiểu thế nào, định mở miệng dò hỏi thì Ngũ Tử Tư đã nói trước, “Khước Hoàn Độ, người to gan nhì!”

Chỉ một câu thôi mà như sấm nổ sét đánh, Khước Hoàn Độ nghe tai lùnh bùng. Gã choáng váng đứng bật dậy, suýt chút nữa trở tay rút thanh bảo kiếm Thiết Long treo trên vách ngay sau lưng mình. Song một ý

nghĩ ập đến khiến gã chững lại, giả sử Ngũ Tử Tư có ác ý thì đời nào để gã ngồi vào vị trí dễ lấy kiếm đến thế, nhất là khi y biết Tôn Vũ chính là Khước Hoàn Độ, người đã đánh bại Tương Lão ngày nào. Đối phó với một cao thủ sử kiếm đáng sợ, người bình sinh cẩn trọng như Ngũ Tử Tư quyết không thể sơ suất đến vậy. Xem chừng sự việc có chiều hướng không xấu lắm.

Suy luận đó lướt qua óc nhanh như chớp, Khước Hoàn Độ lập tức bỏ ý nghĩ lấy kiếm, từ từ ngồi trở xuống.

Bốn mắt giao nhau, ánh nhìn sắc bén cùng không khoan nhượng.

Khước Hoàn Độ không hề lơ lửng, vừa dấu mắt vừa mau lẹ liếc khắp phòng, nhận ra không có mai phục, chắc Ngũ Tử Tư không có ác ý thật.

Ngũ Tử Tư tự nhiên bật cười, tỏ vẻ tán thưởng cung cách ứng biến của Khước Hoàn Độ.

Kỳ thực, ngoài việc giấu giếm lai lịch của mình ra, Khước Hoàn Độ không lừa lọc điều gì cả, xưa nay vẫn thực lòng qua lại thân thiết với Ngũ Tử Tư, chỉ không biết mối quan hệ đó có tác dụng lúc này hay không. Khước Uyển vốn là tử địch của Ngô quốc, nếu Ngũ Tử Tư vui lòng để gã được yên lành rời khỏi nước Ngô thì coi như cũng trọng tình nghĩa lắm rồi.

Trước ánh mắt dò hỏi của Khước Hoàn Độ, Ngũ Tử Tư nói, “Lần đầu tiên gặp ông, ta đã cảm thấy tướng mạo ông khá giống Khước Uyển.” Y ngừng lời, nhớ lại mối tương giao với Khước Uyển ngày trước, khi hai người cùng làm tôi một nước, lát sau y tiếp, “Hồi đầu tuy ông cố gắng biến giọng, nhưng vẫn còn dấu vết ngữ âm nước Sở, thêm nữa ông rất thông thuộc địa hình và dân cư bên ấy, ta đã đem bụng ngờ rồi. Khi Vu Thần xuất hiện, phản ứng của ông khá kỳ quặc, Hạ Cơ hiển nhiên cũng có quan hệ gì đó với ông. Dựa vào những hiện tượng đó, cộng với một số điều tra gần đây, ta mạnh dạn suy đoán ông là con trai của cố nhân, quả nhiên sở liệu không sai.” Lần thứ hai trong ngày, y mỉm cười.

Khước Hoàn Độ thầm nghĩ hôm nay thật là lạ chuyện, việc gì cũng đi chệch dự tính đến hàng dặm, nếu về sau ngày nào cũng như thế này thì chưa trả thù xong có khi cũng hồi hộp đến vỡ tim mà chết mất.

Không mạo danh người khác được nữa, Khước Hoàn Độ quyết định phải ngộ biến từng quyền, nắm lấy chút mối dây quan hệ từ thời cha, đó chính là bí quyết bảo toàn tính mạng gã vẫn áp dụng bấy lâu, nghĩ xong lập tức chìa hai tay, ra ý tùy Ngũ Tử Tư xử trí, “Ngũ thế thúc, sau này tiểu đệ nên làm sao đây?”

Ngũ Tử Tư cười ha hả, “Tôn tướng quân là thiên hạ đệ nhất binh pháp gia, xử trí thế nào sao lại hỏi Ngũ mô?” Nói rồi y cũng chậm chậm thò tay ra.

Hai đại gia binh pháp trứ danh đương thời, nắm chặt tay nhau.

Phải tấn công nước Sở, quốc gia bá chủ vô địch hiện nay, phải đánh gục Nang Ngoã, Sở quốc đệ nhất cao thủ. Vì mục tiêu chung đó, hai người quyết định bắt tay cùng tiến.

oOo

Mấy hôm sau Khước Hoàn Độ khởi hành đi Sở, lý do công khai đương nhiên là xem xét địa hình, xác định đường đi lối lại cho đại quân Ngô Quốc, nhưng nguyên nhân chủ yếu là trừ khử Tương Lão và tên phản đồ Trung Hành để tránh bị chúng làm bại lộ thân thế lai lịch sau này.

Di Điệp chuẩn bị hành trang cho gã, lựa những thứ đơn giản tiện dụng nhất, đặc biệt là thanh Thiết Long thì nàng giấu vào trong một hộp gỗ có đáy ngầm, bên trên phủ đầy dược liệu, ngụy tạo thân phận và mục đích chuyến đi của Khước Hoàn Độ như là một thương nhân đi mua bán thuốc.

Trong lúc đó thì Khước Hoàn Độ ngồi không, chẳng làm gì hết. Di Điệp hai mắt đỏ hoe, không muốn để Khước Hoàn Độ đi một mình, nàng đòi theo cùng nhưng bị gã gạt phắt.

Vừa lúc thân binh vào tới, vẻ mặt có nét khác lạ. Khước Hoàn Độ thắc mắc nhìn ra, thân binh thưa, “Thư Nhã tiểu thư đến thăm, đang đợi trong sảnh.” Rồi hạ giọng báo, “bọn thuộc hạ chuẩn bị hết rồi, cô ta dám táo tợn đến một mình, dấu có ba đầu sáu tay chúng ta cũng xử lý được.”

Khước Hoàn Độ phì cười, đám tùy tướng vẫn biết trước nay Thư Nhã bất hòa với chủ nhân mình, nhưng làm sao biết được hiện thời nàng đã hoàn toàn thay đổi.

Gã bảo, “Mời tiểu thư vào thư phòng ngồi, ta lại ngay đây.”

Thân tướng trợn mắt, thấy Khước Hoàn Độ vẫn thản nhiên như không thì rất lấy làm lạ, lại còn nghe phải mời tên cừu nhân xinh đẹp ấy vào nơi kín đáo như thư phòng để gặp mặt, hẳn cứ gãi đầu gãi tai không hiểu ra sao cả.

Khước Hoàn Độ lặp lại mệnh lệnh, thân tướng mới sực tỉnh, chực nói lại thôi, rồi lui ra.

Trời còn sớm lắm, nửa canh giờ nữa mới phải lên đường. Từ bữa chiếm đoạt thân xác nàng ở Nam viên, tới hôm nay mới tái ngộ, Khước Hoàn Độ không khỏi xốn xang.

Gã bước vào thư phòng, gặp ngay thân hình cao thon và khuôn mặt tuyệt diệu của Thư Nhã, đôi mắt nàng hết sức điềm tĩnh, chẳng rõ nàng đang nghĩ gì.

Khước Hoàn Độ tiện tay đóng luôn cửa lại, “Lại đến sớm nữa à?”

Câu hỏi vừa chỉ chuyện hiện tại vừa ám chỉ chuyện tình mơ hôm nọ nàng bám theo gã.

Thư Nhã đỏ mặt.

Khước Hoàn Độ đi thẳng đến trước mặt nàng, đứng cách nàng một chút, gã đưa tay ve vuốt khuôn mặt nàng, màu đỏ trên mặt Thư Nhã lan dần sang đến mang tai. Khước Hoàn Độ từ từ áp miệng lại gần đôi môi đỏ thắm, gã cố ý cử động rất chậm, để nàng, nếu muốn, vẫn còn đủ thời gian né tránh.

Tình cảm giữa họ phát triển không như những cặp tình nhân bình thường, vì vậy gã muốn nhân cơ hội này dọ thử xem phản ứng của nàng.

Thư Nhã không hề có ý cự tuyệt, Khước Hoàn Độ liền hôn lên đôi môi ngọt ngào. Người con gái đứng im, đôi môi nóng lên như phát sốt. Một lúc lâu sau họ mới buông nhau ra, mắt Thư Nhã sáng ngời nồng nàn, mọi nét vẻ ngạo mạn biến mất không còn dấu tích.

Khước Hoàn Độ nhìn thẳng vào mắt nàng, trái tim cảm động, biết rằng mình đã tiến sâu vào cuộc sống của cô gái này, trở thành một phần máu thịt của nàng, bất kỳ cử động sơ suất nào của mình đều có thể khiến nàng thương tổn. Gã bỗng thấy xa xót, dịu dàng hỏi, “Cha nàng có biết sự thay đổi gần đây giữa chúng ta không?”

Mặt hoa bừng sáng, đôi má hồng lại thêm hồng. “Sự thay đổi gần đây” tất nhiên chính là chỉ việc đã xảy ra tại Nam Viên.

Nàng lườm chàng, khế trách, “Việc ấy làm sao kể cho ai được, chẳng ai biết hết.”

Khước Hoàn Độ bình tâm, bây giờ sắp lên đường, không muốn có việc gì lôi thôi xảy ra thêm nữa. Phù Khái Vương không phải là dạng người dễ trêu vào, lại còn bốn tên thủ hạ vạm vỡ của y thực là một mối phiền. Gã chỉ mong bất cứ việc gì cũng đợi đi Sở về rồi tính.

Thư Nhã ngẩng đầu lên, nói về kiên quyết, “Thiếp muốn theo chàng sang Sở.”

Khước Hoàn Độ phìen lòng kinh khủng. Chuyến đi này chứa đựng một bí mật khó lòng tiết lộ, dẫu Thư Nhã đã đứng hẳn về phía gã cũng không thể mang nàng theo được, chưa kể chẳng biết giải thích thế nào với Phù Khái Vương, thậm chí là Ngô vương? Tuy nhiên ngoài mặt gã vẫn tỏ ra bình thản, mỉm cười nói, “Tin tức nhanh nhạy quá nhỉ, ưu điểm của ta, vì sao phải đến tận Nam Viên nàng mới biết?” Khước Hoàn Độ bản tính phóng túng, thời còn êm ấm, gã đã từng ngụp lặn trong đám quần thoa, không thiếu gì kinh nghiệm.

Thư Nhã bắt lực, đâm thùm thụp vào vòng ngực rộng của Khước Hoàn Độ, dằn dỗi, “Chàng đừng hòng rũ bỏ thiếp!” Chợt nhận ra ánh mắt “không tử tế gì” của Khước Hoàn Độ, nàng sực hiểu câu nói của mình chẳng đâu vào đâu, những câu như thế nghĩ thì được chứ không nên nói ra miệng.

Khước Hoàn Độ nghiêm chỉnh bảo, “Nhã nhi, lần này ta đi là thừa hành vương mệnh, mang theo nàng không tiện đâu.”

Thư Nhã bước bình, “Sau này có phụ thân thiếp giải bày với đại vương, đảm bảo chàng không sao hết.”

Khước Hoàn Độ nói, “Chuyến đi này nguy hiểm lắm, nhờ có mệnh hệ gì, cả đời ta sẽ đau khổ không sao sống được nữa, mặt mũi nào mà gặp cha nàng.”

Thư Nhã nghe chàng nói giọng ân cần tình tứ như vậy, khuôn mặt tươi hân lên, ôm cổ Khước Hoàn Độ vui mừng thủ thủ, “Không phải Thư Nhã nói ngoa, nhưng chỉ cần đối thủ không phải là Tôn đại binh pháp gia thì ai thiếp cũng đối phó được.” Tình thế thay đổi, dạo đầu mỗi lần chạm mặt, Thư Nhã đều khiêu khích nói xóc Khước Hoàn Độ là không biết tự vệ, bây giờ ngược lại nàng đề cao gã.

Khước Hoàn Độ tắc họng, muốn thuyết phục cô gái này, chắc phải dùng đến một chút thủ đoạn.

Gã bèn nói sang việc khác, “Mấy hôm nay ta cứ mê mẩn với những hồi ức ở Nam viên, chẳng biết tiểu thư có thể biểu lộ sự ân cần đó một lần nữa được không?” Mặt Thư Nhã đỏ ửng, chuyện này đầu tiên nói năng sống sượng như thế.

Khước Hoàn Độ vẫn nhìn nàng với ánh mắt khẩn khoản.

Thư Nhã thốt lên ầm ức, vùi đầu vào ngực tình lang. Khước Hoàn Độ hít mái tóc thơm, quyết định phải dùng hành động để chinh phục mỹ nhân.

oOo

Khước Hoàn Độ hoá trang thành một lái buôn được liệu, sớm tinh mơ cưỡi ngựa ra khỏi Cô Tô đi về phía tây. Vừa vào đất Sở đã có người của Trác Bản Trường ra tiếp ứng. Khước Hoàn Độ định xem xét tin tức thu thập gần đây rồi mới đặt kế hoạch hành động.

Hai bên con ngựa đeo hai cái hòm gỗ dài độ năm thước, một trong hai hòm giấu thanh kiếm Thiết Long, chuẩn bị cho cuộc thư hùng sắp tới.

Khước Hoàn Độ nhớ tới Thư Nhã, sau trận mây mưa, gã điếm vào thụy huyết của nàng, để lại một lá thư vừa dịu dàng vừa kiên quyết, mong rằng có tác dụng. Gã còn thông báo cho Ngũ Tử Tư, nhờ y ngăn chặn Thư Nhã đi theo.

Khước Hoàn Độ lại nhớ tới Di Điệp, lúc gã lên đường nàng ra tiễn nước mắt dài nước mắt ngắn. Trong khoảnh khắc ấy, gã cảm thấy cuộc sống thật đầy đủ và ý nghĩa, tình nhi nữ, thù gia tộc, khơi gợi hùng tâm tráng chí, thúc đẩy gã hết lòng hết sức.

Gã thúc chân vào bụng ngựa, tuần mã hí dài, phi lóc cóc trên đường cái quan.

Điểm đến đầu tiên của gã là Thượng Sái, một trọng trấn về kinh tế và quân sự của Sở quốc. Đó cũng là nơi Trung Hành ẩn náu.

Thượng Sái vốn là đô thành của nước Sái từ thời Tây Chu đến thời Xuân Thu; sau này bị Sở chinh phạt, Sái quốc phải thiên di về Châu Lai; sau đó nữa thì bị sáp nhập vào Sở trên bản đồ.

Trong thời Xuân Thu, tình hình quân sự của nước Sở chủ yếu là “lấy đồi gò làm thành, lấy sông ngòi làm hào”, binh lực giới hạn ở lưu vực Trường Giang - Hán Thủy và bồn địa Nam Dương. Nếu muốn lên bắc tranh bá trung nguyên, điều động quân đội và vận chuyển vật tư khí tài thì đều phải đi qua vùng núi Phục Ngưu nhấp nhô hiểm trở này, hết sức không tiện. Đáp ứng nhu cầu về mặt quân sự, phải lập một căn cứ địa mới ở mặt bắc núi Phục Ngưu, vì vậy Sở hưng binh chiếm đánh thu gom các tiểu quốc, lập ra bốn căn cứ quân sự là Đông Bất Canh Thành, Tây Bất Canh Thành, Trần Thành và Thượng Sái, hình thành một tấm bình phong cho mặt bắc, tiến có thể công, lui có thể thủ.

Thượng Sái nằm giữa bốn mặt Nhữ Thủy quanh co, núi non trập trùng, địa thế cực kỳ trọng yếu.

Thượng Sái còn nằm trên đồng bằng Hoàng Hà và Hoài Hà, phát triển từ thời nhà Thương, đến thời Tây Chu thì đây là nơi tụ tập rất nhiều chư hầu, đất đai được canh tác, kinh tế phát triển. Thượng Sái còn là cổ đô của Sái quốc, giao thông thuận tiện, dân cư trù mật, là thành đô quan trọng ở lưu vực Hoài Hà.

Hơn một tháng ròng rã đi cả ngày lẫn đêm, Khước Hoàn Độ đã lên trở về Kinh Sở, đến được trọng trấn quân sự này.

Khước Hoàn Độ và Trác Bản Trường gặp nhau trong một căn nhà lớn ở phía đông nội thành.

Trác Bản Trường hơn hở, trong nhà cất nhiều thủ hạ, ước chừng năm sáu mươi người, một phần nhỏ là các gia tướng ngày xưa đã chạy trốn cùng Khước Hoàn Độ, số đông còn lại là những gương mặt mới, cũng là con cháu Khước thị rải rác ở khắp nơi do Trác Bản Trường chiêu mộ về huấn luyện.

Trông thấy Khước Hoàn Độ, bọn họ đều lộ vẻ mừng rỡ phần khởi, từng người một chạy đến hành đại lễ. Khước Hoàn Độ thấy những thủ hạ mới cũ đều đang ở độ tuổi sung sức thì rất lấy làm mãn nguyện.

Mỗi thủ hạ đến tẩn kiến đều lộ vẻ trung thành và sùng kính. Khước Hoàn Độ hiểu, trong mắt họ gã không còn là một công tử bột như ngày xưa nữa. Trải qua bao nhiêu năm vào sinh ra tử, điều binh khiển tướng, ở gã đã có một thứ khí độ lãnh tụ, không đánh mà cũng khiến người khác phải khuất phục.

Khước Hoàn Độ cười ha hả, tiếng cười hàm chứa kinh khí bức nhân, gã chủ định phải mau chóng tạo lập thanh thế trước đám gia tướng này, cổ vũ sĩ khí của họ, vì vậy lựa lúc thích hợp liền hiển lộ một chút bản lĩnh.

Cười cho đã đời, gã bảo Trác Bản Trường: “Bản Trường, ngươi làm việc tốt lắm.”

Viên thân tướng với khuôn mặt phong sương lở mồm dẫu sọc vôi và thưa, giọng đầy tự tin: “Tạ chúa công khen ngợi. Để tránh tai mắt dòm ngó, ở đây chỉ để lại năm mươi lăm người, nhưng tất thấy đều là những hảo thủ tinh nhuệ. Nếu cần, lúc nào thuộc hạ cũng có thể điều động ba trăm người nữa đến. Hiện tại lực lượng đó đang chia nhau lo việc trinh sát ở vài ba thành trì phụ cận.”

Khước Hoàn Độ gật gù, hiện tại chỉ cần ám sát với tập kích, số người này đã quá đủ để hành sự. Gã hỏi: “Tình hình Trung Hành sao rồi?”

Trác Bản Trường cảm uất, nghiêng răng đáp: “Tên phản đồ đó hiện đang làm phó tướng thành Thượng Sái. Thuộc hạ đã dùng đủ mọi biện pháp điều tra thói quen sinh hoạt của hắn, kẻ này mưu mô xảo quyệt, sợ chúng ta báo thù nên hành sự rất bí mật, chưa xác định được đường đi nước bước, kể cũng khó mà tính lối phục kích.”

Khước Hoàn Độ nói: “Thì ra hắn cũng biết cảnh giác, việc ta đánh bại Tương Lão có lẽ ra ngoài ý liệu của hắn, chắc chưa đêm nào được kê cao gối mà ngủ yên. Nhưng dẫu hắn có ba đầu sáu tay cũng khó bề thoát khỏi lòng bàn tay ta.” Gã thoảng vẻ trầm ngâm, rồi tiếp: “Nếu thành Thượng Sái có hoạt động quân sự nào đó, chẳng hạn như thao diễn, thì hắn nhất định phải tham dự, Bản Trường có tin tức gì về mặt này không?”

Trác Bản Trường lộ vẻ tán thưởng, câu hỏi của Khước Hoàn Độ đã chạm đúng đến điểm mấu chốt trong kế hoạch của y, y đáp, giọng khâm phục: “Sau ngày rằm, Phí Vô Cực sẽ thân đến tuần sát, tới lúc đó sẽ có duyệt binh và thao diễn, Trung Hành bắt buộc phải hiện diện, ắt có điểm sơ hở mà ta tận dụng được.”

Khước Hoàn Độ hài lòng nói, “Ngươi suy nghĩ và hành sự thật tinh tế và bạo dạn. Bình thường, lúc diễn tập xa chiến thì công tác phòng vệ là cẩn mật nhất, nào hay chặt quá hóa lỏng, tâm lý con người ta kỳ cục lắm, không tin có người dám gây bạo động trong hoàn cảnh đó, vì vậy lại lơ là mất cảnh giác, chúng ta chỉ cần lên kế hoạch tháo chạy thật chặt chẽ, thì mười phần chắc chín là thành công rồi.”

Gã lại nghĩ, không biết có nên nhân cơ hội này mà trừ khử luôn kẻ đại cừu gia Phí Vô Cực kia đi không. Nghĩ cho kỹ, danh tiếng Phí Vô Cực chỉ đứng sau Tương Lão, thủ hạ lại đông, rất khó đối phó, ngoài ra chuyển sang Sở lần này gã còn một mục đích khác là giết Tương Lão. Hai kẻ đó, một là gia thần biết rất rõ gã, một là tử địch quyết chiến, bất luận gã thay hình đổi dạng thế nào, chúng chỉ cần nhìn cử động tư thái của gã là đoán ra ngay, những người khác hoặc là gặp lúc đêm khuya đường vắng, hoặc chỉ nhìn thoảng qua, chỉ cần gã thay đổi phục sức một chút là che mắt được bọn họ, vì vậy phải diệt Trung Hành và Tương Lão trước, những người khác đành tạm thời bỏ qua vậy.

Nghĩ tới đây, gã hỏi, “Có tin tức gì về Tương Lão không?”

Trác Bản Trường, lần đầu tiên trong ngày, lộ vẻ ưu tư: “Tương Lão tướng mạo hung dữ thô lỗ, thực ra rất kỹ tính và kín kẽ, lại là người nắm mạng lưới tình báo của Sở quốc, hành trạng thật khó lường. Thuộc hạ đã bỏ không biết bao nhiêu tâm sức, mới chứng thực được hiện nay hắn không ở Dĩnh Đô, có khả năng đã đến thành trì nào đó rồi, chỉ không biết là liệu hắn có đến Thượng Sái hay không thôi. Hiện nay quan hệ giữa Sở quốc, Sái quốc và Đường quốc rất căng thẳng, hai tháng trước Nang Ngõa công nhiên cướp đoạt áo lông cừu quý và bội ngọc của Sái Quốc, cướp tuần mã của Đường quốc, chuyên thói ý mạnh hiếp yếu khiến các nước trung nguyên căm phẫn, Thượng Sái nay đã trở thành trung tâm hoạt động tình báo quân sự. Thuộc hạ suy đoán, Tần quốc sẽ dùng vai trò minh chủ hiệu lệnh các nước liên thủ phạt Sở, vì vậy Phí Vô Cực mới đến Thượng Sái, bề ngoài là thị sát, thực chất là gia tăng phòng bị, Tương Lão là người nắm mọi đầu mối tình báo của quốc gia, khả năng hắn phải đến đây để giám sát và đôn đốc là rất cao.”

Khước Hoàn Độ lập tức nắm được vấn đề, trừ khử Trung Hành dễ, giết Tương Lão mới là khó vô cùng. Giết bất kỳ kẻ nào trước thì cũng không kịp trốn thoát rồi, cơ hội đầu mà ám sát kẻ còn lại? Xem ra phải giết hai kẻ đồng thời mới được, nhân lúc chúng chưa phòng bị mà hạ thủ, nếu không thể lực chúng lớn mạnh rồi, lỡ có bề gì thì hỏng cả đại sự.

Trác Bản Trường nói, “Tương Lão từ ngày chuốc bại dưới kiếm của chúa công, luôn cần cù rèn luyện. Nếu người không chắc thắng thì đừng nên mạo hiểm.”

Khước Hoàn Độ kiêu ngạo nói: “Mấy khi có cơ hội thử kiếm như thế, các người hãy kiên nhẫn đợi xem.”
Ngừng một chốc, gã tiếp, “Nhân dịp này, ta sẽ luyện kiếm cho các người.”

Từ đó Khước Hoàn Độ không lộ mặt ra khỏi cửa, tối ngày ở trong nhà chỉ dạy gia tướng luyện kiếm thuật thượng thừa.

Ngược lại Trác Bản Trường luôn chân chạy đôn chạy đáo, thu thập tin tức, mấy năm nay gã lập căn cứ ở vùng núi Đồng Lục, gây dựng được một mạng lưới tình báo rộng khắp, một mặt là nhờ các gia tướng đã ngụy tạo dưới nhiều thân phận khác nhau, một mặt là nhờ tai mắt cài vào hàng ngũ quân Sở, nuôi binh ngàn ngày, lúc này mới thấy được công hiệu to lớn.

19. Tạo Thế Chi Sách

Một đạo cấm quân đi trước mở đường, từ sau đạo cấm quân này hai kỵ mã song song cưỡi ngựa tiến lên.

Người bên tả chột một mắt, hình tướng uy mãnh, thần quang của độc nhãn có oai thế nhiếp nhân, người này được liệt trong tứ đại kiếm thủ của nước Sở, chính là đệ tam kiếm thủ Phí Vô Cực. Ngày trước trong trận chiến công thành, nếu không có Nang Ngõa đích thân xuất thủ thì hẳn đã bị phụ thân của Hoàn Độ dùng thủ pháp đồng quy ư tận để cả hai cùng chết rồi, tuy thế hẳn cũng đã không tránh khỏi bị đâm thủng một mắt.

Người bên hữu hình mạo xấu xa hung ác, ánh mắt như điện chớp, khí thế uy mãnh thâm trầm; Quả bất ngờ vì người này chính là mục tiêu thứ nhất của Hoàn Độ: Tương Lão. Khí độ của hắn từ trước vốn đã cao thâm, lâu nay lại tu dưỡng thêm kiếm thuật nên hiện tại đã cao hơn trước một tầng.

Nỗi lo lắng của Hoàn Độ và Trác Bản Trường quả không dư thừa, bọn họ cùng biết rằng để hoàn thành mục đích cơ hồ không thể này đương nhiên phải trải qua đầy dẫy chướng ngại và nguy cơ. Ngoài Tương, Phí bản thân là hai vị cao thủ tướng lĩnh hạng nhất, lại còn thủ hạ nổi danh của Tương Lão là Trịnh Tề và Vạn Tất Giải cùng với Long Khách, người đã táng mạng dưới tay Hoàn Độ, cùng xưng là tam đại cao thủ dưới trướng Tương Lão. Bọn người này cùng Hoàn Độ có oán cừu sâu xa, chỉ cần Hoàn Độ lộ ra chút tung tích họ tuyệt đối không bao giờ để gã trốn thoát.

Phí Vô Cực nói: “Lệnh doãn lần này cầm giữ Sái Hầu và Đường Thành Công tại gia, hai con người tầm thường ngu muội này lại còn phát thệ quyết không dâng lên bảo vật, thật ngoài sở liệu. Kết quả là Tấn Định Công dùng danh nghĩa nhà Chu để hiệu triệu chư hầu hội họp ở Triệu Lăng, âm mưu tấn công ta, Lỗ, Tống, Vệ, Trần, Trịnh, Tề và các nước khác đồng chuẩn bị để tham dự, đối với chúng ta tình thế hết sức bất lợi.”

Bên cạnh hắn Tương Lão vung roi đánh ngựa tiến tới, nét mặt không chút thay đổi, đáp: “Các nước phương bắc, ngoài thì thấy mạnh nhưng bên trong lại yếu, lệnh doãn đã từ lâu âm thầm an bài, bảo đảm bọn chúng không thể hoàn thành tình thế hợp công được.”

Phí Vô Cực thắc mắc: “Không hiểu kẻ này có thể được nghe?”

Diện mạo hung mãnh của Tương Lão không hiện lên mấy may đặc ý, đáp: “Nội chính nước Tấn hỗn loạn, tham ô hối lộ, chẳng điều gì xấu không làm, bọn ta lợi dụng mua chuộc, tự nhiên có người vì bọn ta ra sức.”

Phí Vô Cực lắc đầu than: “Từ sau trận Bộc Thành, nước Tấn cùng ta vẫn thường tranh chấp, lúc thắng lúc bại, nhưng lúc nào cũng có Yên Lăng để dựa vào để phản công qua những trận đại chiến, cho đến khi đại phu nước Tống là Hưởng Tuất đứng ra làm trung gian giảng hòa, kêu gọi mở ra “Nhị Bình Đại Hội” thì từ đó nước Tấn cũng chưa được chấn chỉnh trở lại, đối với ta thật là đại hữu ích. Hiện tại thì ta lại phải

lo lắng về nước Ngô ở phương nam, con người của Hạp Lư này đã tâm cực lớn, lại còn được Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ trợ lực, khả năng sẽ thành đại hoạn.”

Tương Lão đáp: ”Nước Ngô người ít sức yếu, cho dù có minh chủ danh tướng cũng không qua được bản chất yếu nghèo, lại nghe Vu Thần vì nước Tấn mà xúi dục nước Ngô, đem thuật xa chiến ra dạy, thao luyện một cách vội vã hấp tấp như thế thì làm sao thành được?” Nhắc đến Vu Thần là kẻ đã đoạt lấy người yêu của mình thì nét mặt thâm trầm của y không ngừng co gập, tựa hồ như muốn cắn xé người.

Phí Vô Cực cũng nhận ra thần thái đáng sợ của y, lập tức lảng sang chuyện khác: ”Gần đây có được một số mỹ tửu, không hiểu liên doãn có muốn thưởng thức không?”

Tương Lão hồi phục phong thái bình tĩnh đáp: ”Từ sau khi cùng con trai của Khước Uyển đo sức ta đã kiêng cử tửu sắc, chỉ chuyên luyện kiếm thuật, nếu chưa giết được Hoàn Độ và Vu Thần thì ta quyết không đụng tới hai món này.” Sắc diện y hiện lên thần sắc kiên quyết.

Phí Vô Cực cảm thấy sợ hãi, hóa ra trong lòng Tương Lão có cừ hận nên mới có thần sắc đáng sợ như vậy, xem bộ dạng này thì cũng đoán được với quyết tâm của y thì kiếm thuật nhất định đã có phát triển kinh người.

Lúc này trên đường lộ đã có một đội nhân mã tiến tới nghênh đón, đi đầu chính là tướng thủ thành Thượng Sái tên Vũ Thành Hắc. Bên cạnh y là một tướng quân thân hình cao lớn, chính là gã bạn đồ Trung Hành, người đã lưu lại vết chém trên mặt Trác Bồn Trường.

Thời khắc này những con mồi Hoàn Độ đang săn tìm đều tập trung tại một chỗ. Có điều những con mồi này thực ra bất cứ lúc nào cũng có thể biến thành thợ săn mà con mồi lại là hân. Hân nhận ra thành Thượng Sái mặt ngoài bình lặng nhưng bên dưới đang cuộn cuộn sóng ngầm khắp mọi phía. Tình hình như sợi dây đàn căng thẳng, hiểm nguy chực chờ.

Vũ Thành Hắc khí thế hùng tráng như núi quất ngựa tiến lại, gặp Phí Vô Cực và Tương Lão thì sáng mắt lên, cất giọng trầm trầm kêu: ”Tốt lắm, Phí tướng quân và ba mươi sáu kỵ mã trường mác cùng liên doãn ngôi vị cao quý lại đến Thượng Sái, tất nhiên sẽ có một màn biểu diễn thật thú vị.” Nang Ngõa từ trước tới giờ vẫn chưa mua chuộc được Vũ Thành Hắc, người này vốn tuy mặt ngoài hòa thuận với hai người Phí, Tương nhưng trong lòng lại bất hòa, vì thế Trung Hành là phe cánh của Nang Ngõa lại được an bài vào vị trí bên cạnh Vũ Thành Hắc không ngoài mục đích kềm chế vị tướng quân đương triều này.

Phí Vô Cực thầm mắng: ”Ta muốn mang ai theo thì cứ mang có gì đến người?” Nhưng ngoài mặt vẫn biểu hiện vẻ khách khí: ”Lệnh doãn thấy gần đây chốn biên phòng đa sự, mười tám nước lại ngấm ngấm hội họp ở Triệu Lăng âm mưu tấn công chúng ta, nên mới phái hai người chúng ta mang quân tinh nhuệ tới, tướng quân xem bọn ta dùng được việc gì xin cứ theo đó mà phân phó.”

Tương Lão ngồi trên lưng ngựa, thần tình không lộ ra mảy may tình cảm khiến người nhìn phải lạnh mình.

Vũ Thành Hắc nhìn qua mọi người một lượt: ”Phí tướng quân nói thật hay, ta xem thật ra lệnh doãn sợ ta làm việc bất lực hay sao?”

Vũ Thành Hắc quân quyền cực lớn nên Phí Vô Cực vốn có phần e ngại, nên nghe vậy tuy ngạc nhiên nhưng không nổi giận mà lại cười: ” Vũ tướng quân quá lời rồi, tướng quân chiến công lừng lẫy thiên hạ ai cũng biết, lệnh doãn xem như cánh tay mặt, sao lại phải nói những lời này chứ?” Trung Hành hấp tấp tiến lên giảng hòa: ”Phủ tướng quân đã chuẩn bị tửu yến đặc biệt cho Tương liên doãn và Phí tướng quân tẩy trần, xin mời.”

Toán Sở binh lệ làng kéo cương chuyển đầu ngựa lại theo Vũ Thành Hắc và Trung Hành nhắm hướng bên kia của đường lộ từ từ ruổi ngựa đi, cờ xí phất phới, đội hình chỉnh tề, hết sức đẹp mắt, biểu hiện sự ưu việt của truyền thống và huấn luyện của quân Sở. Giữa thời chư bá tranh hùng mà nước Sở vẫn đứng vững cả trăm năm nay dĩ nhiên phải có lý do.

Tiếng trống lễ vang lên, khí thế trang nghiêm.

Tương Lão đối với lời nói khách khí của Vũ Thành Hắc không có chút phản ứng, từ nãy giờ vẫn không nói một lời. Mấy năm nay y chuyên tâm nghiên cứu kiếm đạo, đã tới cảnh giới không còn bị tình cảm và

ham muốn chi phối nữa. Kiếm thuật khi đã vào giai đoạn cực hạn của thể năng, chính là lúc phải chuyên chú vào sự luyện tập tu dưỡng của tâm linh và ý chí.

Lúc Tương lão toan ruổi ngựa theo toán Sở binh tiến tới bỗng cảm nhận một cặp nhãn quan sắc bén đang chiếu vào sau lưng. Không một dấu hiệu báo trước, thân hình Tương lão từ lưng ngựa bắn lên như điện chớp, nhắm phía sau bay xéo ngược lại và hạ xuống giữa đường lộ, sự việc xảy ra đột ngột làm đám đông trợn mắt há miệng ngẩn ra, Tương lão chân vừa chấm đất tức thì chuyển thân quay lại, từ đuôi mắt tựa hồ thấy bóng người thoáng qua, biến mất vào ngõ hẻm. Thân hình Tương lão như mây bay nước chảy lập tức đuổi theo, chỉ thấy một con hẻm nhỏ, hai bên tường cao, Tương lão động thân, phóng lên đầu tường nhưng chỉ thấy mái nhà san sát còn tung tích kẻ địch thì chẳng thấy đâu cả.

Đám đông người đi đường lúc này mới bừng tỉnh, tạo thành một cuộc hỗn loạn, ừa nhau chạy trốn, tản mác vào các ngõ đường nhỏ.

Đội ngũ nhân mã nhất tề ngừng lại, Phí Vô Cực, Vũ Thành Hắc đều quay lại, vươn cổ ra nhìn. Tương lão biết có đuổi cũng không kịp nên nhảy xuống, thần nhiên nói: "Người này thân pháp mau lẹ, bốn nhân binh sanh hiểm thấy."

Phí Vô Cực vừa được thấy Tương lão hiển lộ thân thủ thì mặt hơi tái đi, trong quá khứ y đã không lạ gì bản lĩnh của Tương lão, nhưng kinh người hơn nữa là so với Tương lão bây giờ y quả thật đã thua kém nhiều nên trong lòng âm thầm sợ hãi. Vũ Thành Hắc im lặng không nói gì, ngay tại trong thành của y lại xuất hiện cao thủ như thế này đã làm y mất mặt không ít.

Trung Hành lên tiếng: "Có thể nào nước Tấn phái cao thủ sang dòm ngó?". Tương lão lắc đầu im lặng, trước sau không đáp một lời.

Dấu hiệu của một cơn phong ba sắp xảy ra.

Hoàn Độ quay trở về ngôi nhà bí mật liên triệu tập Trác Bản Trường và mười gia tướng trọng yếu nhất để thương nghị: "Ta vừa lén theo dõi để xem xét đội ngũ nhập thành của Tương lão và Phí Vô Cực, đã thấy Tương Lão và Trung Hành hai người này rồi." Nói tới đây thì nét mặt lộ vẻ kinh dị, tiếp: "Tương lão công lực hơn xưa quá nhiều, hẳn đã cảm ứng được sự theo dõi của ta, may mà ta đã kịp thời bỏ đi, không thì hậu quả thật là khó mà tưởng tượng! Hiện tại sự tu dưỡng vũ học của người này đã cao hơn nhiều so với sự ước lượng của ta lúc đầu, xem chừng bọn ta phải cải biến kế hoạch rồi."

Trác Bản Trường thở dài nói: "Lúc ấy kẻ này cũng có mặt tại một bên đường, cho đến lúc Tương lão nhảy lên giữa không trung mới giật mình chạy lại, lúc đó chủ công đã biến mất vào ngõ hẻm, so với Tương lão vẫn nhanh hơn một bước, không rõ chủ công làm thế nào mà biết trước hành động của Tương lão như thế."

Hoàn Độ đáp: "Khi Tương lão sinh ra cảm ứng thì trong lòng ta cũng nổi lên sự cảnh giác, ngay trong sát na Tương lão bắt đầu nhảy lên thì ta cũng đồng thời mau lẹ thoái lui, bất quá đường rút lui của ta vốn ngắn nên nhìn qua thì tựa hồ ta nhanh hơn một bước, thật ra lần tới so tài thì khó phân thắng bại." Hoàn Độ quang minh lỗi lạc, một điểm nhỏ về mặt này cũng không muốn chiếm phần tiện nghi, chúng gia tướng đều lộ thần sắc tôn kính.

Một gia tướng khác là Tà Thường lên tiếng: "Chúng tôi cũng đã biết Tương lão lợi hại từ ít lâu rồi, mình chỉ cần tăng cường thêm nhiều nhân thủ để đối phó với lực lượng của hắn, cần gì phải cải biến hoàn toàn kế hoạch?" Người tên là Tà Thường này niên kỷ ước chừng bốn mươi, cao gầy, my thanh mục tú như một thư sinh, nhưng khi y triển khai ngọn trường mâu trong tay thì dũng mãnh vạn người khó giữ, gần đây vì cừu hận gia tộc đã cần tu khổ luyện nên vũ công còn siêu việt hơn cả Trác Bản Trường, ngầm ngầm chính là đệ nhất cao thủ trong đám gia tướng.

Hoàn Độ cười nhẹ: "Ám sát phải xuất kỳ bất ý, công kỳ vô bị. Tu vi của Tương lão đã đạt tới cảnh giới không thể ám sát. Sáng nay ta chỉ mới lộ sát khí ra ánh mắt mà đã dẫn động tới phản ứng của y, cho nên việc ta muốn ám sát y trước đây không thể dùng được nữa, xem ra chỉ còn mỗi cách là cùng với y so tài một phen."

Một gia tướng khác thấp nhỏ cường tráng tên Cát Can lên tiếng: "Thế lực của địch hơn hẳn bọn ta, hai người thủ hạ của y là Vạn Tất Giải và Trịnh Tê đã rất khó đối phó, huống chi lại còn Phí Vô Cực và ba mươi sáu kỵ mã trường mác của y nữa, lại còn thêm trọng binh nước Sở trong thành Thượng Sái, bọn ta

dùng yếu đánh mạnh, làm sao có cơ hội thắng được?”. Chúng nhân đều cùng gật đầu, Cát Can đã nói ra những suy nghĩ trong nội tâm của bọn họ, ngay cả cách ám sát cũng không hoàn hảo, vì một khi đã đạt được mục đích thì sợ là việc đào thoát cũng không thể được.

Hoàn Độ thông thả đứng dậy đi tới đi lui trong phòng, đầu óc suy nghĩ về mười ba thiên binh pháp của Tôn Vũ để tìm xem có thể dùng được điều gì. Hắn nhớ lại trong thiên ”Thế” có câu: ”Phàm chiến giả, dĩ chánh hợp, dĩ kỳ thắng...Thường trong cuộc chiến, dùng cách trực tiếp để giao chiến, nhưng phải dùng cách gián tiếp để thắng trận. Các cách gián tiếp này nếu biết cách áp dụng thì vô cùng như trời đất, chẳng bao giờ hết như dòng chảy của sông suối; giống như nhật nguyệt, chúng hết rồi lại bắt đầu trở lại; giống như bốn mùa, qua rồi lại đến...vị chỉ có năm, nhưng khi pha chế thì lại biến hóa đến vô số mùi vị khác.” Ý này muốn nói thiên hạ thiên biến vạn hóa, kỳ thật có thể tóm lược lại trong vài nhân tố cơ bản, thí dụ như nhật nguyệt, giang hà, ngũ sắc, ngũ vị, tất cả một khi qua sự điều chế thay đổi khác nhau thì sẽ biến hóa vô cùng. Hiện tại phương pháp giết hai người này cần phải vận dụng cả ”kỳ” lẫn ”chánh”, khi gặp tình hình khác thì phải phối hợp khác đi thì mới phát huy được uy lực của cái gọi là ”chiến thế chẳng qua chính là kỳ chánh, kỳ chánh biến hóa không cùng tận. Kỳ chánh tương sanh, như chạy trên vòng tròn không bao giờ dứt, ai trên đời này có thể dùng cho hết ?”

Ta hiện tại lấy yếu đánh mạnh, nếu có thể tạo dựng lên một hoàn cảnh nào đó để hóa yếu thành mạnh. Ví như một khối đá tròn, khi thôi động trên đất bằng thì phải phí sức mà đẩy lại không được xa, nhưng tại núi cao chỉ cần một chút sức cũng đủ cho khối đá này ào ào lăn thẳng xuống dưới, hai tình thế khác nhau đến mức không thể nào so sánh được, đây chính là tạo thế. Cho nên mới nói là ”cố thiện chiến nhân chi thế, như chuyển viên thạch ư nhận chi san giả, thế dã.”

Hoàn Độ ngừng bước quay lại, nhìn quanh các gia tướng thủ hạ một vòng, chúng nhân đều lộ vẻ chờ đợi. Hoàn Độ vừa cười vừa nói: ”Bọn ta có hai món mồi khá dễ dẫn dụ được Tương lão cần câu, món mồi thứ nhất là Trung Hành, món mồi thứ hai chính là ta.”

Trung Hành đã hoàn tất việc luyện binh tại giáo trường, cùng với hơn chục tùy binh ruổi ngựa trở về phủ đệ, đồng hành với y còn có cao thủ dưới trướng Tương lão là Vạn Tất Giải. Tương lão, Phí Vô Cực và Vũ Thành Hắc ba người lúc này đang mật nghị tại tướng quân phủ, nên y có nhiệm vụ tiếp đãi Vạn Tất Giải. Còn một cao thủ nữa là Trịnh Tê đang có nhiệm vụ khác. Cùng đi còn có ba mươi sáu cao thủ kỵ mã trường mác của Phí Vô Cực.

Trung Hành luôn lo lắng bị tộc nhân báo phục, y không e ngại về những người khác nhưng duy với Hoàn Độ lại hết sức sợ hãi vì người này thật sự lợi hại, giữa thiên la địa võng lại biến mất một cách vô tung vô ảnh, khả năng của hắn đúng là quỷ thần mạc trắc.

Mấy chục kỵ mã thông thả ruổi ngựa, từ từ chuyển hướng, nhắm về con đường lớn của thị tập, đang lúc chánh ngọ nên người qua kẻ lại đông đúc, cỗ xe loa chạy trên đường hô hoán cho người bộ hành tránh ra để có đường tiến tới. Đương nhiên người đi đường thấy thanh thế của Trung Hành như vậy tự khắc phải nhường ra một lối đi.

Trung Hành và Vạn Tất Giải một mặt vừa nói cười, một mặt cứ thông thả ruổi ngựa tiến tới.

Ở đầu đường trước mặt kẻ bộ hành cũng tránh sang hai bên nhường đường cho một cỗ xe song mã đang từ từ tiến lại, người phu xe đầu đội mũ tre nên không thấy rõ diện mục.

Đi đầu là hai tên tùy binh của Trung Hành, thấy cỗ xe song mã tiến lại hoàn toàn không có ý định nhường đường thì cùng nhau hô hoán chưởi mắng.

Cỗ mã xa trước mặt chạy lại còn cách độ chừng ba trượng, đại hán trên xe đưa cao roi quất mạnh lên lưng ngựa làm nó hí dài, kéo cỗ xe chạy về hướng Trung Hành, Vạn Tất Giải.

Trung Hành, Vạn Tất Giải đều thuộc hạng vũ sĩ thân kinh bách chiến, đồng thanh quát lớn, vũ khí đã nằm trong tay, lúc này cỗ mã xa đã gần tới hàng Sở binh đi đầu.

Đại hán trên cỗ mã xa rời chỗ ngồi phóng đi, chân đạp trên lưng ngựa làm cỗ mã xa chạy loạn lại càng vùn vụt nhanh hơn chồm lên nhắm giữa đạo Sở binh kéo tới. Một ánh chớp lạnh nhoáng lên, hai tên Sở binh cùng bắn ra hai màn mưa máu trên thân ngựa rồi té xuống một bên.

Đại hán đứng trên ngựa mang khuôn vải trắng che mặt chỉ lộ ra đôi mắt, tuyệt không chần chừ, tả cước đạp lên hông ngựa, thân hình phóng ra như mũi tên nhắm phía Trung Hành bay tới.

Trung Hành thấy khí thế của thích khách sầm sập, ngay sau lưng thích khách lại là mã xa lồng lên phóng theo bên gót, quang cảnh thời khắc này tựa như tử thần từ địa ngục ra đòi mạng. Y biết lúc này mà sợ hãi rút lui cũng không kịp nữa nên phần khởi ý chí, thúc bụng ngựa phóng tới, trường kiếm thừa thế đâm thẳng về phía trước.

Vạn Tắt Giải xứng danh là cao thủ, phản ứng rất nhanh, thanh trường kiếm trong tay từ bên tả phối hợp với Trung Hành, tấn công xéo lên. Còn những kẻ khác và ba mươi sáu cao thủ kỵ mã trường mác đều phản ứng chậm hơn một bước, nhất thời bị giữ ở vòng ngoài không thể chen vào.

Trường kiếm của thích khách lấp loáng ánh sáng màu bạc, so với đồng kiếm của Vạn Tắt Giải và Trung Hành hoàn toàn khác biệt, trong khoảng thời gian chớp nhoáng nghe vang lên hai tiếng leng keng, thì ra trường kiếm của thích khách trước chém vào kiếm Vạn Tắt Giải sau đó cùng đồng kiếm của Trung Hành xoắn vào nhau. Thích khách chẳng những không lùi lại còn tiến lên, dùng lực của hai lần giao kiếm, vọt bay lên khoảng không phía trên đầu Trung Hành.

Trường kiếm của Vạn Tắt Giải bị thích khách như điện chớp chém vào thì toàn thân chấn động, trường kiếm cơ hồ rơi xuống đất, hết sức kinh hãi lăn rớt xuống khỏi mình ngựa.

Trung Hành thấy trước ngựa một màn ánh sáng lạnh lẽo chớp động thì dùng đồng kiếm đâm thẳng tới cùng trường kiếm địch nhân xoắn vào nhau, một luồng đại lực tựa như muốn kéo y nhào xuống khỏi ngựa nên hồn phi phách tán, dùng hết sức kéo kiếm về lại thì trước mắt thấy bóng người hoa lên rồi không còn biết địch nhân đã biến đi đâu mất, lại nghe xung quanh bốn bề có tiếng kinh hô truyền lại, tâm trí đang thấy bất ổn thì cảm nhận ở đỉnh đầu mát lạnh, thì ra một thanh trường kiếm đã thọc xuống giữa đỉnh đầu y khiến y chưa kịp kêu thảm thì đã táng mạng rồi.

Thân hình thích khách vẫn không dừng lại, hữu cước điểm vào vai Trung Hành vọt lên vừa rút trường kiếm ra khỏi đỉnh đầu Trung Hành, một vòi tên máu bắn lên không cao hơn cả trượng, hoa máu vừa rơi xuống đất thì thích khách đã sớm vọt nghiêng lên mái nhà gần đó, thân hình chỉ nhoáng lên rồi biến mất.

Thân thể Trung Hành lúc này mới ly khai lưng ngựa rớt xuống đất vang lên một tiếng.

Chúng nhân đều trợn mắt há mồm, mặc dù bọn họ thân kinh bách chiến nhưng mức độ kiếm thuật kinh nhân, hành động mau lẹ mạnh mẽ như người này thì họ chưa từng nghe thấy bao giờ. Sự việc xảy ra trước sau bất quá chỉ trong một chớp mắt thì Trung Hành đã trở thành một cây ma.

Tương lão ngồi giữa đường lộ, cẩn thận kiểm tra thương khẩu của ba thi thể và không ngừng tra hỏi Vạn Tắt Giải, đang đứng cạnh đó, từng tình tiết nhỏ nhất nhất của sự việc lúc xảy ra. Phí Vô Cực và Vũ Thành Hắc đứng một bên vẻ mặt không lộ ra chút gì phiền hà vì bọn họ biết mỗi câu hỏi của Tương lão đều có mục đích.

Tương lão nhìn quanh mọi người, cuối cùng dừng lại tại hai thủ hạ Trịnh Tê và Vạn Tắt Giải nói: "Lập tức ra lệnh của ta cho mọi người chuẩn bị hành trang thật đơn giản, trong vòng hai khắc phải sẵn sàng theo ta lên đường."

Phí Vô Cực ngạc nhiên lên tiếng: "Liên doãn lần này phụng mệnh với nhiệm vụ trọng yếu, việc truy tra hung đồ sao không giao lại cho hạ cấp lo liệu?" Tương lão mỉm cười đáp: "Bọn chúng lo liệu thế nào được?" Lúc này có thủ hạ bước lại báo cáo: "Ngựa và xe của hung đồ đều có tiêu chí cửa hàng cho thuê Chánh Hưng ở phía thành bắc, người của tiệm này nói hần độ chừng ba mươi tuổi, thân thể khôi ngô, khi mượn xe không thấy hần mang theo binh khí gì cả." Một thủ hạ khác tiếp lời: "Người này năm ngày trước đã trú tại Phi Lai lữ điểm ở thành nam, suốt ngày ở trong phòng và cũng không chào hỏi ai cả, chỉ hôm nay mới trả tiền phòng rồi bỏ đi."

Tương lão thông thả nói: "Năm ngày trước là ngày ta vào thành, quả nhiên chính là hần; Hoàn Độ lần này người cô thân tới đây gây hần, để rồi ta xem người làm thế nào đào thoát khỏi tay ta." Một bàn tay y từ từ mở ra rồi nắm lại, các đốt xương kêu lạo xạo, ánh mắt y xẹt ra những tia hưng phấn. Phí Vô Cực lại lên tiếng: "Tương huynh ...quốc sự là trọng, nên suy nghĩ kỹ."

Tương lão đưa mắt nhìn sang Phí Vô Cực, ngay cả Phí Vô Cực công lực cao tuyệt và là con người thâm trầm cũng cảm thấy gan ruột lạnh ngắt. Ánh mắt Tương lão chớp chớp sáng rực, tinh quang lưu chuyển không ngừng, như mũi tên bắn vào trong độc nhãn của y. Vũ Thành Hắc không nói một lời, chỉ ngồi nhìn giống như đang xem trò vui. Người này tinh thiện binh pháp nhưng võ nghệ chỉ tầm thường nên không muốn dây vào.

Tương lão nói: "Ý ta đã quyết không cần phải nói nhiều." Y thông thả nhìn về hướng xa, nghĩ thầm: "Thật là một trùng hợp may mắn, mấy tháng nay ta đã giăng ra một mạng lưới trinh thám nghiêm mật, đặc biệt tại Phương Thành và Thượng Sái chuyên ngăn phòng gián điệp của các nước phương bắc xâm nhập, vốn để ứng phó với cục thế khẩn trương hiện nay, Hoàn Độ người như con ruồi dui mù, một mực chạy bừa thì ta đoán chắc người không thể trốn khỏi ngoài trăm dặm." Tay quyền đang nắm chắc của y mở ra rồi nắm lại tựa hồ như đang nghiền lấy vết hầu Hoàn Độ.

Cuộc chiến trên thuyền ngày trước với Hoàn Độ đã là một sỉ nhục cho y và cũng đã làm y mất đi cơ hội đoạt lại nòng Hạ Cơ, nên đối với y Hoàn Độ đã trở thành người mà y thống hận nhất trên đời này. Tương lão lên tiếng phát thệ: "Hoàn Độ, ta nhất định lấy mạng người bằng kiếm của ta." Lúc này hình dạng Tương lão giống như một con rắn độc hung mãnh mà Hoàn Độ đang đập trúng vào đuôi. Cuộc săn đuổi sắp bắt đầu. Người thợ săn có thể biến thành con mồi, con mồi cũng có thể ngược lại chuyển hóa thành thợ săn.

"Nên ngũ hành biến hóa luôn luôn, bốn mùa thay đổi không ngừng, ngày có lúc ngắn lúc dài, trăng hết khuyết thì lại tròn." Thắng bại vốn chỉ cách nhau bằng một ranh giới rất mỏng manh.

Khoảng chừng vài chục kỳ mã tại con đường cái quan cấp bách dong ruổi, Tương lão dẫn hết đám thủ hạ cao thủ khẩn cấp theo sau lộ tuyến của Hoàn Độ truy đuổi thật sát. Tương lão hết sức mẫn ý với mạng lưới trinh thám do chính tay y bày ra, một toán đã không ngừng thu thập tư liệu của Hoàn Độ. Hoàn Độ hiển nhiên đã tưởng rằng nếu hắn đi từ phía bắc của Thượng Sái rồi rẽ ngang để vượt dòng Nhữ Thủy, sau đó đi thẳng tới Triệu Lăng là nơi mười tám nước đang hội họp thì sẽ không ai dám truy đuổi. Tương lão thầm cười Hoàn Độ đã tính sai nước cờ này, đồng thời ước đoán quãng đường hắn đi, vô luận hắn có nhanh đến đâu thì phía bên y dùng khoải mã nhất định sẽ bắt kịp hắn trước khi tới Nhữ Thủy.

Lúc này đã gần hoàng hôn, Tương lão dừng lại một tiểu trấn bên đường để đổi ngựa trước khi truy đuổi suốt đêm. Ngựa không dừng vó, Tương lão chạy thẳng tới Trọng Cương, nơi này đồi núi chập chùng và dòng Nhữ Thủy chảy dài theo rặng núi này, vòng quanh trong khoảng mười dặm.

Trăng sáng vàng vạc, nguyệt sắc chiếu xuống núi rừng, đủ sáng để thấy rõ sơn đạo hiểm trở khó đi. Tương lão sai người dẫn ngựa rồi cùng Vạn Tất Giải, Trịnh Tê hai người thủ hạ võ công cao cường nhất, triển khai thân pháp nhắm hướng đỉnh núi phóng tới.

Thân pháp họ cực nhanh, chưa tới nửa thời thần thì đã tới đỉnh núi, vừa định theo sơn đạo xuống núi thì chợt thấy một người đang cầm kiếm đứng giữa lộ, chính là người họ đang truy đuổi. Hoàn Độ ung dung nói: "Quý khách rồi cũng tới, ta sao dám không cung kính chờ đợi." Chúng nhân đại kinh thất sắc cùng tức thì rút vũ khí ra. Tương lão không đổi sắc mặt, thản nhiên nói: "Thiết kiếm trong tay huynh có phải do người nước Việt chế luyện?"

Hoàn Độ bội phục nhãn quang và kiến thức của Tương lão, đáp: "Mục quang Tương huynh quả nhiên nhìn xa trông rộng, chính là kiệt tác của Âu Dã Tử đại sư, Tương huynh nói đúng rồi." Tương lão đáp: "Thiết kiếm này được chế luyện đặc biệt nên nhìn qua là biết ngay vì ta đã từng tốn công muốn tìm xem nó hạ lạc phương nào, cuối cùng mới biết chủ nhân của nó chính là Ngô vương Hạp Lư, chỉ không biết là ta phải gọi huynh là Tôn huynh hay Hoàn huynh?"

Hoàn Độ cơ hồ thất thanh kêu lên vì kinh hãi, Tương lão quả thực lợi hại, chỉ dựa vào một thanh thiết kiếm đã có thể đoán ra thân phận khó dò của hắn. Tương Lão cười dài: "Chỉ cần một người trong bọn ta thoát khỏi nơi này thì ta xem chừng hoàn cảnh của huynh sẽ còn tệ hơn là bị ta giết." Nói xong vẫy tay, bọn người theo sau y lập tức chia ra hai hướng tả hữu phóng vào trong rừng, sau đó có tiếng binh khí va chạm nhau truyền lại, thì ra bọn người của Tương lão bỏ chạy vào rừng đã bị ngăn chặn.

Tương lão đứng giữa sơn đạo, nét mặt vẫn không xuất lộ một chút tình cảm, thông thả rút ra thanh đồng kiếm, vừa nói: " Cho dù thiết kiếm của huynh sắc bén thập bội ta chỉ sợ hôm nay huynh khó mà thoát chết."

Hoàn Độ đưa trường kiếm chỉ thẳng vào Tương lão, hẳn có lợi thế của thiết kiếm nhưng cũng lại là nhược điểm rất lớn cho thân phận hiện tại, giả sử Tương lão quyết ý đào tẩu hẳn nhất định có chết cũng phải ngăn trở vì Tương lão vốn giáo hoạt nhất định lợi dụng tình thế hết sức có lợi này.

Tương lão dùng hai tay cử trường kiếm lên ngang ngực, hai mắt rực hung quang chiếu vào Hoàn Độ đang đứng ngoài hai trượng. Hoàn Độ hoành kiếm ngang ngực, hẳn bước vào cảnh giới "Thủ Tâm", mọi sự vật xung quanh đều gát qua một bên, từng bộ vị của Tương lão đều được hắn nhận thấy rõ ràng, thậm chí hắn còn thấy rõ cả đầu ngón tay và lông mi của Tương lão như đang đặt trước mắt.

Trong cảnh giới cực tĩnh đó, toàn thân Tương lão khê rung động, trường kiếm trong tay bắt thần vọt lên không, mũi kiếm nhắm vào Hoàn Độ, từ khoảng cách ngoài hai trượng như một tia sáng lạnh lẽo nhanh như điện chớp bay tới mặt Hoàn Độ. Hoàn Độ hú dài, thanh thiết kiếm trước ngực vọt phóng thẳng lên rồi vạch xuống, tiếng kim loại giao nhau vang lên thành một chuỗi liên lạc như những hạt châu báu đổ xuống đĩa ngọc tạo thành màn âm thanh liên miên bất tuyệt.

Hai người cuối cùng cũng phân khai. Tương lão cử đồng kiếm quá đầu, hình tướng hung dữ, mở lời: "Nếu không phải ngươi có thiết kiếm thì chỉ trong bốn mươi tám chiêu vừa rồi cũng đủ cho trường kiếm của ngươi gãy vụn rồi." Hoàn Độ biết lão không phải nói khoác, đáp lại: "Ngươi biết không thể địch nổi thì tại sao không cởi giáp cụp đuôi mau chạy về Thượng Sái?"

20. Thiết Long Dương Uy

Hoàn Độ đích thị đã nhìn thấu nhược điểm của hắn.

Bất kể tâm ý hay chiến thuật đều được hai người không ngừng phân tích nhằm đưa ra những đòn cân não.

Tương Lão trở lại vẻ điềm tĩnh, lạnh lùng nói: "Hoàn Độ, hy vọng kiếm của ngươi cũng cứng rắn như miệng lưỡi của ngươi." Trường kiếm giơ cao quá đầu, kiếm thân hợp nhất từ khoảng cách ngoài hai trượng nhằm đầu Hoàn Độ bổ thẳng xuống. Lúc này cả thân hình và chiêu thức của hắn phối hợp một cách chặt chẽ, không có điểm sơ hở để tấn công, nhìn tưởng đơn giản nhưng thực ra sự vi diệu bên trong là thành quả của cả một quá trình rèn luyện chiêu thức lẫn tâm ý.

Tương Lão với một kiếm sấm sét mang sức mạnh vạn quân, vẽ trên bầu trời một đường cong kỳ ảo sầm sập đánh xuống.

Trường kiếm trong tay Hoàn Độ tùy tiện khua lên, vừa vặn kích trúng kiếm thân hợp nhất của Tương Lão, một tiếng "đang" rung động màng nhĩ vang lên, Tương Lão bật tung về phía sau, Hoàn Độ cũng loạng choạng lùi bước, khóe miệng cả hai đều trào máu tươi, lực phản chấn khiến họ phải đình thủ, thì ra đều đã thụ thương.

Hoàn Độ thoái lui dừng bước, chàng biết lần này ngạnh tiếp, cả hai phía đều tung hết thực lực, chỉ là chàng với Thiết Long kiếm tất chiếm tiện nghi. Chàng chỉ lo Tương Lão thay đổi chủ ý, thực sự muốn đào tẩu, do vậy chưa kịp vững tấn điều khí chàng đã lập tức mạo hiểm xuất kích.

Hoàn Độ nhanh như chớp tiếp cận Tương Lão, trường kiếm trong tay kỳ ảo phát xuất hàng ngàn tia kiếm khí, như cơn sóng dồn dập công đến hắn.

Tương Lão chỉ cười lạnh, trường kiếm như vung về xảo diệu phản kích, tảo bạo xuất ra một chiêu, tựa như xung kích giữa thiên binh vạn mã, tạo một cảm giác hết sức mãnh liệt.

Chỉ với một chiêu tưởng như bình thường ấy mà phát xuất một tiếng inh tai nhức óc của kim loại giao nhau, lưới kiếm khí của Hoàn Độ tạo ra nhất thời đình trệ, kiếm quang Tương Lão lạnh toát, bức bách Hoàn Độ thoái lui.

Hoàn Độ bị bức lùi lại, vừa rồi Tương Lão đích thực là đã lấy vụng về thắng tinh xảo, chàng tuy không lập tức bại trận nhưng nhất thời đã để đối phương chiếm thượng phong. Tương Lão được thể không nhân nhượng, mỗi kiếm bổ ra đều dùng hết chân lực, những mong mau chóng hạ thủ.

Hoàn Độ đã trở hết khả năng nhưng vẫn ở thế hạ phong, chàng biết khi bại thế đã thành thì không thể bình phản. Khi đã lui đủ hai mươi tám bước, chàng bỗng cười lớn, trường kiếm đem toàn lực phản kích, bờ vai chàng cũng đã nhuốm máu. Tương Lão vì không muốn rơi vào thế đồng quy ư tận nên lùi lại gấp, chỉ nhằm vào vết thương trên vai của Hoàn Độ.

Hai người tạm thời bình thủ.

Hoàn Độ thân hình khê tiến lên trước, thân thủ như mãnh báo rình mồi. Trường kiếm thủ phía trước, chênh chênh hướng lên trời.

Tương Lão khụy gối, tả thủ nắm chắc kiếm, cũng chênh chênh trở hướng Hoàn Độ.

Hai người trông như khinh thị khiêu khích đối phương. Tương Lão cảm thấy phát sợ phán đoán và ý chí của Hoàn Độ, rõ ràng đang ở thế vô cùng bất lợi nhưng chỉ với thủ pháp đồng quy ư tận đã vẫn hồi sinh thể ngay lập tức.

Vết thương trên vai Hoàn Độ máu tươi tuôn lênh láng nhưng may mắn là chưa vào đến gân cốt, do đó cũng không đáng ngại.

Sát khí tràn ngập.

Đột nhiên cả hai cùng quát to một tiếng rồi lại lao vào nhau.

Lúc này tiếng binh khí giao nhau lại vang lên.

Hoàn Độ sắc mặt nhợt nhạt, thất khiếu trào máu tươi, trường kiếm tì xuống đất duy trì thân thể.

Đồng kiếm trong tay Tương Lão vỡ vụn ra các mảnh nhỏ, từ ngực hắt máu xối xả tuôn ra.

Tương Lão từ từ ngã xuống.

Hoàn Độ thâm nhủ thật là may mắn, hai người công lực tương đương, nhờ có “Thiết kiếm” mới thắng được đồng kiếm của Tương Lão, nếu không một kết cục đồng quy ư tận là tất yếu.

Tiếng Trác Bản Trường truyền lại: “Chúa công, đã giải quyết toàn bộ địch nhân.” Đồng thời lại hỏi tiếp: “Chúa công, người bảo làm gì tiếp đây?”

Khóe miệng Hoàn Độ như khê cười, yếu ớt nói: “Đại công cáo thành, lập tức rút thôi.”

...

Ba tháng sau Hoàn Độ quay lại nước Ngô, vì trận thắng Tương Lão mà tinh thần đại tiến, kiếm thuật của chàng cũng nhờ đó mà lên tới một cảnh giới mới. Được nghỉ ngơi ba tháng, thương thể của chàng đã hồi phục hoàn toàn. Trong lúc lưu lại nước Sở, một mặt chuyên tâm huấn luyện thủ hạ, một mặt chàng khổ tâm nghiên cứu kiếm thuật để có thể đối phó với Nang Ngõa trong tương lai.

Hoàn Độ quay lại phủ, định ngay lập tức tắm rửa thay quần áo để nhập cung gặp Ngô vương. Chàng gặp Thư Nhã và Di Điệp đang ở bên nhau, trông họ như đôi bạn tri giao. Hai nàng trông có vẻ gầy đi đôi chút nhưng vẫn toát lên vẻ đẹp rung động lòng người.

Thư Nhã chăm chăm nhìn chàng, thần tình như trách móc, việc Hoàn Độ không cho nàng đi cùng, thật là khó mà giải thích.

Hoàn Độ giang đôi tay cường tráng, âu yếm ôm eo hai nàng, ôn nhu nói: “Thư Nhã, nàng không vui vì ta trở về hay sao?”

Di Điệp vội phân biện hộ nàng: “Không phải vậy đâu, Nhã muội ngày ngày mong chàng về...” Chưa nói dứt lời nàng đã đưa tay véo Thư Nhã một cái.

Hoàn Độ đã hiểu, thì ra Thư Nhã ngày ngày tới đây, bọn họ đã cùng nhau giải bày tâm sự, không hiểu phụ thân nàng ta là Phu Khái Vương có biết việc này không? Chàng đột nhiên băng quơ nói: “Tốt thôi! Cả hai hãy cùng nhau bồi tiếp ta tắm rửa mau.”

Hai nàng then đỏ cả mặt, cùng nhau bỏ chạy.

Hoàn Độ tiến nhập Ngô cung, lập tức biết có đại sự phát sinh.

Ngô vương Hạp Lư cùng các đại thần tụ tập tại chính điện, nhìn Hoàn Độ quay lại, không hề tỏ ra vui mừng.

Ngũ Tử Tư hướng về phía Hoàn Độ ngắn gọn thông báo tình thế hiện tại.

Lệnh doãn nước Sở Nang Ngõa yêu cầu nước Sái cống ngọc bội và áo long cừu, nước Đường nạp ngựa. Vua hai nước thẳng thừng cự tuyệt làm cho Nang Ngõa động nộ, muốn bắt giữ vua hai nước, khiến cho các nước Trung nguyên đều bất bình.

Sái Chiêu Hầu liền cầu Tấn, thỉnh nước Tấn với danh nghĩa minh chủ Trung nguyên chinh phạt nước Sở. Lúc ấy Phạm Hiến Tử nước Tấn chủ trì, lấy danh nghĩa nhà Chu, hiệu triệu thiên hạ, hội họp ở Triệu Lăng gồm vua các nước Tấn, Lỗ, Tống, Vệ, Trần, Sái, Trịnh, Hứa, Tào, Cử, Chu (khác với nhà Chu), Đốn, Hồ, Kỷ, Tiểu Chu, Đằng, Tiết cùng đại diện nước Tề và nhà Chu cũng đến tham dự, thanh thế rất lớn không gì sánh được.

Lúc ấy quyền lực nước Tấn ở trong tay Tuân Dàn, hẳn muốn Sái hầu dứt lốt nên khuyên Phạm Hiến Tử cự tuyệt xuất binh, thế mới cáo rằng: “Khi quốc gia gặp nguy khốn mới cầu chư hầu tập trung, tương trợ lẫn nhau, không phải là khó lắm sao? Nước ngập mới đóng thuyền, bệnh đến mới chữa liệu có được không? Bỏ mình kết oán, mất đi đại nghĩa lại chưa chắc đã gây tổn hại gì cho nước Sở, không bằng từ chối Sái hầu. Chúng ta cứ đắp thành cho chắc, dĩ dật đãi lao thì nước Sở cũng không làm gì được.”

Phạm Hiến Tử vì vậy không xuất binh, kế hoạch tiến đánh Sở phải bỏ giữa chừng. Nước Tấn thành ra thất tín với thiên hạ, địa vị minh chủ bị lung lay cũng như không thể sai khiến chư hầu, biến thành một minh chủ chỉ trên danh nghĩa.

Hai nước Sái, Đường không còn chỗ bấu víu chuyển sang cầu viện Ngô Vương Hạp Lư. Vua Ngô vừa mừng vừa sợ, do đó mới triệu tập mọi người để bàn bạc, vừa vận đúng lúc Hoàn Độ trở lại.

Mọi người thương nghị đã hai thời thần nhưng chưa có kế sách gì, nay Hoàn Độ vừa từ nước Sở trở về, mọi người rất mong nghe chủ ý của chàng.

Hoàn Độ từ từ nói: “Bắt đầu từ ba năm về trước, chúng ta đã chiếm đoạt được ba vị trí trọng yếu của nước Sở ở lưu vực sông Hoài là Sào, Châu Lai và Chung Ly, qua đó toàn diện khống chế trung và hạ lưu sông Hoài. Chiến thuyền của chúng ta đã có thể tiến thẳng đến Kinh Sở. Như vậy trong cuộc chiến tranh trường kỳ với nước Sở chúng ta đã có địa lợi. Khiếm khuyết duy nhất là một cái cớ để chúng ta có thể viện vào mà phát động tổng tấn công. Do vậy hiện tại không phải là một thời cơ tốt hay sao?”

Mọi người đều đồng ý, Bắc thượng tranh bá vốn là quốc sách của nước Ngô. Kỳ thật cùng với việc làm cho dân giàu nước mạnh, mở mang bờ cõi chính là phương hướng của tất cả các quốc gia lớn nhỏ thời Xuân Thu Chiến Quốc, nếu không thì sớm muộn cá lớn cũng nuốt cá bé, khó mà tránh khỏi diệt vong.

Hạp Lư nói: “Không biết Tôn tướng quân ra đi lần này có thu hoạch gì không?”

Chúng nhân chăm chú lắng nghe, lần này tiến công nước Sở gấp gáp, chiến lược là một nhân tố tối quan trọng.

Hoàn Độ cười nhẹ, vẫn dò ý tứ nói: “Nếu đại vương phê chuẩn, tiểu tướng sẽ bẩm báo chi tiết sau. Hiện tại, thần muốn nghe cao kiến của mọi người.”

Hạ Lư biết nhất cử nhất động của chàng đều mang thâm ý nên cũng cười nói: “Đương nhiên là được, các vị có cao kiến gì không?”

Bạch Hỉ nói: “Như chúng ta đã phân tích, việc đánh bại nước Sở cốt ở đánh nhanh thắng nhanh. Sở dĩ như vậy bởi ta đã biết địa hình nước Sở, có thể vạch ra lộ tuyến tiến vào Dĩnh đô (kinh đô nước Sở) một cách nhanh nhất.” Nói đến đây Bạch Hỉ hết sức cao hứng, thận trọng nhìn phản ứng của chúng nhân, chỉ thấy mọi người chăm chú lắng nghe, khoái trí nói tiếp: “Thần đã có thể lường tượng ra cảnh chúng ta xuôi theo bờ nam sông Hoài nhằm phía tây thẳng tiến, xuyên qua Đại Biệt sơn, tấn công Phương thành, tiến về nam tới Dự Chương. Do Dự Chương phía Tây trải dài đến Hán Thủy, địa phương này quả thật là một nơi trọng yếu nên chiếm vì từ đây kỵ binh chỉ cần ba ngày là có thể tiến nhập Dĩnh Đô, đại vương thấy thế nào?”

Ngũ Tử Tư nói: “Bạch tướng quân thiết kế đường hành quân đánh Sở, không nghi ngờ gì là một lộ tuyến tiến nhập Dĩnh Đô nhanh như chớp, vì thần không có gì băn khoăn, chỉ là, nếu lúc đó địch nhân chặn đường, trùng trùng vây hãm thì biết làm sao. Vì rằng: Phương Thành là nơi tập trung quân tinh nhuệ của Sở, các nước phía Bắc lại tranh thủ đánh ta, như thế sẽ rơi vào thế bị kìm kẹp, thêm nữa chủ sự nơi đó là Vũ Thành Hắc tinh thông binh pháp, lại dĩ dật đãi lao, chúng ta có thắng hay không không thể biết được.”

Bạch Hỉ đáp: “Tướng quân quá lo rồi, chỉ khi chúng ta kéo dài thời gian hành quân, quân địch mới có thời cơ tấn công thôi.”

Phu Khái Vương nói: “Thần cũng rất đồng cảm với nỗi lo của mọi người. Lúc trước khi chúng ta liên tiếp giành thắng lợi, đoạt liền ba ấp Châu Lai, Chung Ly và Sào, vây “Huyền”, chiếm “Tiềm”, công “Lục” (đoạn này mong độc giả xem thêm lịch sử cho tỏ) bức bách nước Sở ngay trên lãnh thổ của chúng, tạo nên ưu thế bây giờ; tại vì lúc đó “địch xa ta gần”, kinh đô Sở quá xa để chi viện, tạo thành thế tất bại. Tuy nhiên lúc này đại quân Ngô chúng ta xuất chinh, tình thế đảo ngược, biến thành “địch gần ta xa”, không thể như cũ được. Quân ta gắng sức, giả như quân tinh nhuệ Sở chỉ độ ba vạn, thì ta có thể thắng Sở nhưng nếu hậu viện của chúng đổ ra liên tục, chúng ta sẽ không còn chiến thắng nữa.”

Chúng nhân câm lặng không nói gì, Phu Khái Vương vốn chủ chiến, nhưng khi phân tích tình hình lại không ủng hộ một cuộc viễn chinh đến Sở.

Như vậy nhất đặng đại thần đã biểu thị thái độ không ủng hộ cuộc xuất chinh.

Hạ Lư trầm tư suy nghĩ, nếu không lợi dụng cơ hội này, làm sao có thể hoàn thành đại nghiệp tranh bá. Đột nhiên nhớ tới Hoàn Độ tức Tôn Vũ, người này ở nước Ngô đức uy đều thịnh, ngang bằng với Phu Khái Vương, Bạch Hỉ dưới trướng của ông. Lúc này Tôn Vũ (Hoàn Độ) chỉ cười nhẹ không nói, trông thần tình cao thâm khó dò, khiến người người không biết anh ta đang nghĩ gì.

Hạ Lư chợt lóe lên một ý, biết rằng Hoàn Độ thường để mọi người đưa ra những khó khăn trước, sau đó mới nhất nhất giải quyết, như vậy mới khiến chúng nhân tâm phục khẩu phục, không thắc mắc được gì. Ông liền nói: “Tôn tướng quân! Bây giờ ngài có thể nói lên cao kiến của mình được rồi đấy.”

Trong điện ngay lập tức không một tiếng động, yên lặng lắng nghe binh pháp gia nổi danh thiên hạ, xem làm sao anh ta có thể gỡ bỏ khó khăn, xoay chuyển thế cục.

Hoàn Độ chậm rãi cười nhẹ, nghĩ từ khi trau dồi kiếm pháp cũng như binh pháp đến mức đại thành; lúc này cùng Phu Khái Vương và Bạch Hỉ xuất quân đánh bại được quân Sở hùng mạnh thì thật thống khoái. Nếu bây giờ không làm cho chúng nhân tâm phục khẩu phục thì sau này đến Sở, mọi người sẽ không có lòng hợp tác và tin tưởng, tất yếu sẽ bại trận.

Hoàn Độ trầm giọng nói: “Chúng ta cùng nước Sở ở thế giằng co, thần cũng không cần phải đa ngôn nhắc lại, tuy nhiên thần sẽ chỉ ra cách thức để có thể giành chiến thắng, tất cả chỉ là vận dụng chiến thuật một cách linh hoạt. Lần này thần đến nước Sở thám thính, chính xác là đã đánh giá lực lượng của ta và địch, đã nghĩ đến kế hoạch tấn công. Thần tại “Thế Thiên” (một thiên trong Tôn Tử binh pháp) có đề xuất: “Người hữu hình còn ta vô hình, ta tập trung còn địch phân chia: ta tụ làm một, địch chia mười như vậy mười đánh một thì ta sẽ đông mà địch sẽ ít, lấy đông đánh ít ta sẽ thắng, rồi lại tiếp tục đánh, và cứ như vậy.””

Lúc ấy mục tiêu tiến đánh nước Sở thật rõ ràng là cần biết rõ sự phân bố binh lực. Thay vì quân Ngô cậy tài tiến binh thẳng vào Sở, họ có thể từ “hữu hình” biến thành “vô hình”, như vậy địch nhân tất nhiên vì phòng thủ nhiều chỗ mà binh lực phân tán, trong tình hình ấy sẽ có “ta tụ đối địch phân” và “ta nhiều cự địch ít”. Đạo lý ấy quả nhiên rất đơn giản và dễ hiểu, nhưng làm thế nào để đạt được mục tiêu thì cũng khó nói.

Hạ Lư thay cho chúng nhân hỏi liền: “Xin cho biết chi tiết.”

Hoàn Độ đáp: “Phía tây sông Hoài, đại tướng nước Sở là Thân Túc đóng quân ở đó đã lâu, nếu chúng ta đột nhiên tây tiến, đại chiến là không thể tránh khỏi, lấy ít địch nhiều, thắng thua thật khó dự đoán. Giả dụ qua cửa ải này, chúng ta sẽ tấn công Phương thành ở phía tây, khuấy đảo Dĩnh Đô ở phía nam, còn nếu lần nữa tiếp chiến dai dẳng, chúng ta sẽ đối đầu với trọng binh, trong thế viễn chinh ở xa, công thủ đều khó, mọi việc bất lợi thật không sao nói hết.”

Chúng nhân tỏ vẻ đồng ý, như vậy đã phản lại kế hoạch về một lộ tuyến mà Bạch Hỉ đã đề nghị.

Hoàn Độ thấy không ai đưa ra ý kiến gì, tiếp tục nói: “Điều quan trọng nhất là tránh Phương thành để không phải ngạnh tiếp, bỏ tây hướng nam, hành quân thật xa để bất ngờ tập kích, lấy công làm thủ, như vậy sẽ ngược với suy nghĩ của người Sở.” Nói rồi chỉ tư lự đứng đó, bất chợt cười nói: “Hỗn chiến kiệt sức.”

Chỉ thấy trong điện chúng nhân đã khẽ cười, không khí căng thẳng đã qua đi. Bốn tiếng “hỗn chiến kiệt sức” vốn phát xuất từ Vu Thần. Ngày xưa khi Vu Thần đi sứ nước Tề, có mang theo Hạ Cơ, công tử Phán và Tương Lão vốn hận đến tận xương tủy nên đã cùng nhau sát hại gia tộc Vu Thần, cùng nhau phân chia tài sản của ông ta. Vu Thần rất tức giận, liền theo Tấn và hiến kế cùng Ngô liên minh đánh Sở, do đó mới đi sứ sang Ngô và dâng kế “hỗn chiến kiệt sức”.

Đại thần Đẩu Tân nói: “Hành quân về phía nam xuôi theo sông Hoài, không qua Phương Thành để tiến vào Dĩnh Đô mà đổi sang hướng nam, lộ tuyến là thế nào đây?”

Hoàn Độ đáp: “Câu hỏi này chính xác hỏi về mục đích chuyến đi sang Sở của thần.” Ngữ khí thể hiện một niềm tin sắt đá, chàng đã điều tra địa hình, dưới con mắt của chuyên gia binh pháp, tự nhiên là không còn gì phải nghi ngờ.

Hoàn Độ nói tiếp: “Xuôi theo sông Hoài đánh Sở có hai lộ trình, thứ nhất là Phương thành về phía Tây, đường khác là vượt qua Minh, Trục Viên và Đại Toại ba ải, nhằm hướng tây nam thẳng tiến, thẳng tới Hán Thủy, theo Hán Thủy tiến lên là nhanh chóng tiếp cận Dĩnh Đô.”

Phu Khái Vương cũng đồng tình, than rằng: “Tôn tướng quân cao kiến! Người Sở vì phòng vệ Dĩnh Đô mà đối với các quan ải phụ cận sẽ hết sức nghiêm cẩn. Với ba quan ải ở xa đó, lại có núi cao hiểm trở, không thể tiến về phía tây, chỉ có thể xuồng phía nam, do đó phòng thủ sẽ thô sơ. Điều lo duy nhất là theo lộ tuyến đó thì phải đi qua nhiều đầm lầy, tam quan lại nằm trong dãy Đại Biệt sơn, đối với việc chúng ta thao tập chiến xa gần đây quả thật là đại đại bất lợi.”

Hạ Lư và Ngũ Tử Tư cùng cười nhẹ, ngầm khen Hoàn Độ có tài nhìn xa trông rộng, từ lâu đã có kế ứng phó.

Quả nhiên Hoàn Độ nói: “Dùng chiến xa cự chiến xa, chính thị là lấy sở đoản của ta đối sở trường của địch. Hơn nữa theo đường qua tam quan nam hạ, tuy có thông đạo để men theo, nhưng hai bên toàn núi non, thêm vào đó sông hồ chằng chịt, vận chuyển chiến xa rất bất lợi. Do vậy đó là điểm trọng yếu quyết định thành bại. Ta sẽ lấy sự linh hoạt của bộ binh, sự cơ động của kỵ binh cùng với sự phối hợp của vũ khí đặc biệt để chống lại chiến xa vô địch thiên hạ của nước Sở.”

Hoàn Độ với sách lược ấy, đích thị là đã vận dụng “kế thiên” của Tôn Vũ, chính là “Lợi dụng địa hình trong

chiến tranh, biết địch để thắng, lường trước khó khăn đó là thượng tướng chi đạo. Biết sử dụng những điều ấy, đánh tất thắng, không biết, đánh tất bại.” Hoàn Độ hiểu cặn kẽ địa hình nước Sở, đã từ bỏ cách thức dùng chiến xa.

Hạ Lư nói: “Bộ binh hành quân rất chậm. Việc này phải giải quyết ra sao?”

Bạch Hỉ xen vào: “Ngẫm thì thật dễ, hiện tại trung và hạ du sông Hoài thì chúng ta đã khống chế hạ. Lần theo sông Hoài tây tiến, đến Hoài Dương bỏ thuyền vượt qua tam quan rồi tiến về phía nam đến Hán Thủy, lần theo dòng sông đi lên, xộc thẳng đến Dinh Đô.”

Hoàn Độ bổ sung: “Công thật khéo, địch sẽ không biết thế nào mà thủ. Quân đội nước Sở rất kỷ luật và được huấn luyện cẩn thận, nếu toàn quân mà giao nhau, rất bất lợi cho quân ta. Do đó phải dùng nhiều cách để gây thiệt hại cho quân Sở, phân tán lực lượng phòng thủ, khiến người Sở không biết chỗ nào nên thủ, chỗ nào nên bỏ.”

Hạ Lư trầm ngâm, tổng kết ý kiến mọi người lại rồi nói: “Vậy kế hoạch viễn chinh lần này sẽ là theo sông Hoài ngược dòng đi lên, ở Hoài Dương bỏ thuyền lên bộ, tránh đụng độ nơi địch phòng thủ nghiêm mật là Phương thành, tiến về nam đến Hán Thủy, Sở quân phòng thủ quá nhiều nơi, binh lực phân tán, thành ra khả năng thắng trận của chúng ta tăng lớn.” Nói rồi nhìn trời cười dài, tiếng cười ấy quyết định một trận bộ binh đại chiến đầu tiên trong lịch sử Trung Hoa.

Binh Ngô với kế hoạch của Hoàn Độ, lựa chọn tam quan ở phía đông bắc nước Sở làm điểm đột phá, chính là đã đánh trúng điểm bạc nhược nhất trong tuyến phòng thủ của người Sở. Thật là “nhanh không phải ở tốc độ mà là ở sự bất ngờ”, “xa xôi khó dò, dùng kì binh mà thủ thắng.” Quả thật là đã đạt được cái mà Tôn Vũ gọi là “Chiến tranh ở nơi ta không biết, cần biết nhiều về địch. Biết nhiều về địch, ta không cần phải đánh nhiều.” Tôn Vũ ở dưới cừu tuyến nếu biết được chắc cũng cảm thấy vui vẻ.

Hạ Lư nói: “Chúng khanh nếu không còn dị nghị, lập tức chuẩn bị, chọn ngày xuất binh.”

Mọi người đều lớn tiếng đồng ý.

21. Quỷ Biển Chi Đạo

Phu Khái Vương cười ha hả, nhập đề ngay: “Tôn tướng quân, xem ra ông sẽ sớm cải biến cách xưng hô với bản Vương rồi.”

Hoàn cảnh này rất hợp với binh pháp “Công kì vô bị” của Tôn Tử, làm Hoàn Độ tuy kinh nghiệm lão luyện cũng phải đổ mặt vì bất ngờ không phòng bị, phải gượng cười hy vọng khóa lấp cho qua chuyện.

Nhưng Phu Khái Vương lại không bỏ qua, nghiêm chỉnh nói: “Chúng ta nếu là người một nhà thì ta nhất định sẽ ủng hộ ông mọi mặt.” Nói xong thì ánh mắt thoáng một tia lạnh lẽo, sáng ngời lên chăm chú nhìn Hoàn Độ.

Hoàn Độ biết y muốn mình phải biểu tỏ lập trường phe phái một cách công khai thì trong lòng tựa như có tiếng sét đánh. Phu Khái Vương có dã tâm rất lớn, lại cam tâm chỉ làm kẻ thứ nhì của nước Ngô, chỉ vì Hạ Lư có hùng tài đại lược, lại dùng người rất giỏi nên mới đàn áp được y, nhưng dù sao đi nữa, Hạ Lư có ơn với hần, hần tuyệt đối không thể xoay đầu mũi thương để trợ giúp Phu Khái Vương. Cho dù nếu hần không có mối quan hệ với Thư Nhã thì hần cũng cảm thấy Phu Khái Vương là một kẻ khó đối địch, thật là một hoàn cảnh khó xử. Trong lòng hần chợt nảy sinh ra tư tưởng muốn lui về ẩn dật.

Kỳ thật lý do sâu xa hơn khiến hần có ý niệm lui về ẩn dật đã bắt nguồn từ ngày đào thoát khỏi nước Sở rồi được cùng Mặc Dịch giao đàm, từng bàn đến hiện tượng bất bình đẳng nhan nhân khắp nơi, đã làm hần thường xuyên nghĩ ngợi, lại còn có hơn năm trăm gia tướng thủ hạ, nên đợi khi giết được Nang Ngõa hần phải tìm một địa phương để cho họ sinh sống, một địa phương lý tưởng phải là một nơi hoang dã để hần khai thác và thành lập một nước mới, chấn hưng gia tộc, kiến lập một chế độ theo tâm ý của hần. Phu Khái Vương đã như vậy lại càng làm cho ý tưởng này của hần thêm phần mạnh mẽ.

Hoàn Độ hồi phục sự bình tĩnh như không có việc gì xảy ra: “Phu Khái Vương có lòng giúp đỡ, Tôn Vũ tất sẽ báo đáp, huống chi chúng ta vì đại Ngô xuất lực, mục tiêu tương đồng, Phu Khái Vương hãy yên lòng.”

Câu nói này thật là xảo diệu có thể nghĩ nhiều cách khác nhau, Phu Khái Vương nhất thời không có cách nào để làm khó hắn, câu chuyện giữa hai người chuyển sang việc bố trí phương diện quân sự rồi chia tay về phủ.

Hoàn Độ về tới phủ tướng quân thì đã hừng sáng, không ngờ Thư Nhã và Di Điệp đã chờ hắn cả đêm.

Hoàn Độ cùng hai nàng vào thư phòng. Vừa bước vào phòng thì hai cô gái đã đỏ mặt tới mang tai, cả hai đều thầm nghĩ tới những điều họ đã trải qua trong thư phòng này, không hiểu Hoàn Độ có làm lại chuyện cũ hay không, tim họ hồi hộp xao xuyến.

Lần này Hoàn Độ lại hết sức đứng đắn, nghiêm chỉnh nói: "Giả sử ta bỏ hết tất cả mọi điều ở đây và tìm tới một địa phương xa xôi để xây dựng lại hai nàng có bỏ hết theo ta không?"

Cả hai cô gái đồng thời bị chấn động, cùng ngẩng mặt lên. Di Điệp suy nghĩ rồi lên tiếng: "Ta chỉ có một mình trên đời, nếu chàng không chê bỏ thì ta nguyện ý bên cạnh thị phụng chàng dù chàng có đi đến nơi nào chẳng nữa."

Hoàn Độ thỏa mãn, lại nhìn Thư Nhã.

Thư Nhã cúi đầu trầm ngâm, cô vốn thông minh, ngẫm ngẫm thấy điều này liên quan đến phụ thân cô. Phu Khái Vương hết sức sủng ái cô, bảo cô phải quyết định thế nào cho phải đây? Cô ngược khuôn mặt sáng lán lúc này hiện vẻ hoang mang: "Ta không biết phải làm sao!"

Hoàn Độ đã biết đáp án này là hợp lý nhất, một bên là phụ thân yêu quý cô, một bên là tình lang đã cùng cô luyện ái nồng nhiệt, đương nhiên cô phải lâm vào một cảnh hết sức khó xử nhưng trong lòng hắn vẫn có một chút thất vọng.

Ba hôm sau, trời mới hừng sáng thì đại quân đã sẵn sàng xuất phát.

Hoàn Độ nghe một luồng nhiệt hỏa dâng lên trong lòng. Hắn đã đợi bao năm hôm nay mới đến ngày quyết định sống còn, đã bao đêm mỗi huyết cừu gia tộc này đã trở lại trong cơn ác mộng để hắn sau đó bình tĩnh thức giấc trong sự hãi hùng.

Đánh bại nước Sở quả là khó còn hơn lên trời. Hắn cần phải giết cao thủ đệ nhất của nước Sở là Nang Ngõa, người này vũ công còn cao hơn Tương lão, làm vấn đề vốn khó khăn lại càng thêm gian nan. Nhưng hắn có còn cách nào khác? Hiện tại hoàn cảnh này giống như tên đã được dương lên cung, không thể không bắn ra.

Trường Giang tại Hồ Bắc và Tứ Xuyên bị một một mồm núi dài ngăn lại, qua khỏi eo núi này dòng nước chảy siết về hướng đông nam đổ xuống thành Đình Hồ bao la vạn khoảnh, từ đây lại chảy gấp về phía đông bắc cho tới tận Vũ Xương mới nhập với dòng Hán Thủy. Nơi dòng Trường Giang giáp giới dòng Hán Thủy là một bình nguyên rộng lớn đầy phù sa màu mỡ, đây chính là căn cứ của dân tộc Kinh Sở. Nước Sở hùng mạnh bá vương trong thời xuân thu chiến quốc đã hưng thịnh từ mảnh đất này.

Bắt đầu thời đại Xuân Thu, người Chu đã thành lập dọc theo hạ lưu dòng Hán Thủy một tiểu quốc nhưng vì nước yếu nên không những đã không ngăn cản được nước Sở, mà còn bị gặm nhấm dần mòn.

Phía tây của nước Sở là Ba và Dong, vốn là hai dân tộc nhược tiểu chỉ đáng làm thuộc địa của Sở. Phía nam, bên ngoài Động Đình hồ là núi rừng hoang vu vô tận, đã cung cấp đất hoang cho nước Sở khai thác.

Phía đông là nước Ngô mới bộc phát mạnh mẽ vào thời kỳ cuối cùng của giai đoạn Xuân Thu, trước Ngô thì Sở vốn không có một kinh địch nào. Từ trước đến nay nước Sở chỉ chuyên đi xâm lược nước khác, chưa hề sợ hãi vì họa bị xâm lược bao giờ.

Ngược lại, các quốc gia phía bắc của Sở đã thiếu sự an toàn này. Về mặt quân sự Sở không phải lo lắng gì, đất đai lại trù phú, mật độ dân khẩu thấp, người nước Sở so với các nước đương thời đã có một sự an toàn về kinh tế mà người nước khác không bằng, nên lúc này nước Sở là một kẻ khổng lồ về cả hai mặt quân sự và kinh tế, quân Ngô lần này muốn đánh Sở, đã phải huấn luyện ba vạn quân tinh nhuệ trong một thời gian dài mới dám khiêu chiến với kẻ khổng lồ về mặt quân sự này.

Hoàn Độ đứng tại đầu thuyền, ngắm nhìn cảnh sắc tráng lệ hai bên bờ dòng Trường Giang. Lần này ra quân thắng bại thật khó liệu, tuy lệnh doãn nước Sở là Nang Ngõa đã làm hư hoại triều chánh, nhưng thực

lực của Sở quả hơn Ngô thập bội, quốc gia cường thịnh vốn đã lâu đời, binh lính được huấn luyện tinh thực, thêm vào đó mãnh tướng nhiều như mây, mưu sĩ như mưa, vào lúc tồn vong của quốc gia tất nhiên trên dưới sẽ đều một lòng thề chống quân Ngô. Vì vậy Ngô có thể thủ thắng hay không là hoàn toàn nhờ vào phương pháp hành quân, có thể nói đây là một nỗ lực quân sự và cũng là một vấn bài lớn lao nhất.

Lần này Ngô vương Hạp Lư xuất quân đã đặt tất cả vốn liếng vào một tiếng bạc mà Hoàn Độ biết rằng phần lớn là do đã đặt tin tưởng vào bản thân Hoàn Độ hẳn. Hẳn đối với cuộc chiến này tuy có tin tâm tranh thắng rất mãnh liệt nhưng cũng chỉ là một ý nghĩ chủ quan, điều này cũng giống như trong kiếm pháp, mỗi một kiếm chiêu đều phải có tin tâm mạnh mẽ mới có thể phát huy được hết oai lực của kiếm thuật, còn việc có thể đạt được thắng lợi tối hậu hay không lại là một vấn đề khác. Thật ra nếu chỉ xét về lực lượng và tình hình chân thực của đôi bên thì nước Ngô xem như chắc chắn sẽ thất bại, khả quan nhất chỉ là có thể thắng nhờ lúc đầu rồi sau cùng cũng vẫn sẽ bị đại bại. Chỉ vì quân tình nước Sở vốn đã áp đảo được Ngô dễ dàng, so với quân viễn chinh của nước Ngô thì Ngô đã bị lâm vào trường hợp chiến tranh trường kỳ rất bất lợi.

Hoàn Độ nhìn hàng mộc thuận trên thuyền, trong lòng thích thú, bên cạnh mộc thuận là một kiện gỗ, bên trong chính là vũ khí bí mật để giết quân Sở lần này, dùng cơ quan để phát động nổ cứng bắn ra. Vũ khí này đã được thiết kế cực kỳ tinh vi chính là then chốt thắng bại của cuộc chiến, nếu vận dụng được đúng mức sẽ có oai lực kinh người.

Từ xưa đến nay chư quốc đều quen dùng thuận làm bằng da.

Hiện tại đang là mùa xuân, khí hậu ẩm ướt làm thuận da mềm đi dễ dàng bị cung tên xuyên thủng, thuận gỗ không có vấn đề này.

Hơn ba trăm chiến thuyền lớn trên dòng Trường giang rẽ sóng tiến tới, chỉ còn khoảng hai thời thần nữa là đã tới địa điểm đổ quân.

Đại quân viễn chinh của nước Ngô cập bến tại đông nam Tân Thái là nơi Nhữ Thủy và Hoài Thủy cắt nhau, đúng như lộ tuyến của Hoàn Độ đã truyền xuống, tránh trọng binh của đại tướng nước Sở là Thân Tức tại Phương Thành ở mặt tây, theo hướng nam đi xuống. Quả như sở liệu của Hoàn Độ, quân Ngô bỏ thuyền lên bờ, không cùng thủy quân của Sở giao chiến, lại bỏ hướng tây mà đi xuống nam, tránh trọng binh của Sở đang kết tập tại Phương Thành, mọi mặt đều nằm ngoài ý liệu của người nước Sở, ứng hợp với binh pháp của Tôn Vũ một cách sâu xa vốn đã nói “Cố thiện công giả, địch bất tri kì sở thủ”, khi kẻ tấn công giỏi thì địch không biết đỡ. Ở giai đoạn đầu của chiến dịch có thể nói là Ngô là “kẻ tấn công giỏi” và Sở đã “không biết đỡ” vậy.

Ba vạn quân tinh nhuệ của Ngô lựa quân yếu kém không phòng bị của Sở ở ba cửa ải là Minh, Trục Viên và Đại Toại đánh tới thế mạnh như chẻ tre, xuyên qua núi Đại Biệt, thẳng xuống Giang Hán, vượt khỏi Chương Sơn, rồi đại quân tiến về nam để tới Dự Chương. Thế là đúng như kế hoạch của Hoàn Độ, lộ tuyến thâm viễn vòng vèo của cuộc hành quân này đúng là “Xuất kỳ sở bất xu, xu kỳ sở bất ý”, khi xuất hiện thì địch có phản ứng nhanh cách mấy cũng trở tay không kịp, khi lại hành quân mau lẹ tới nơi địch không thể ngờ tới, tấn công vào nhược điểm của quân Sở. Đại quân Ngô đi hơn ngàn dặm, hoàn thành cuộc viễn chinh vĩ đại của giai đoạn cuối thời Xuân Thu.

Quân Ngô tạm đóng tại Dự Chương, các tướng lĩnh chủ yếu đều tập trung tại trướng của Hạp Lư để nghiên cứu bàn luận về tình hình quân sự đôi bên hầu quyết định bước kế tiếp.

Hạp Lư nhìn quanh chúng tướng rồi nói: “Quân ta hiện đang tiến sâu vào trong đất địch nên sớm muộn rồi sẽ phải cùng quân chủ lực của địch giao chiến.” Nói rồi lại nhìn sang Đẩu Tân, người phụ trách về tình báo nói: “Chỉ không biết là quân địch đang bày trận như thế nào?”

Đẩu Tân nghiêm chỉnh đáp: “Quân ta từ khi tiến vào đất Sở lúc nào cũng tránh mạnh đánh yếu, thám tử đã báo cáo rằng địch nhân đang hỗn loạn, đối với hành tung của quân ta chúng hoàn toàn không biết phải đối phó như thế nào. Nhưng Nang Ngõa đã đề phòng trường hợp chúng ta đột nhiên chuyển sang hướng tây để tấn công Dĩnh Đô, đã bày bố tuyến phòng ngự giữa nơi quân ta đang đóng và Dĩnh Thiệu, giả sử quân ta nhắm Dĩnh Đô tiến đánh thì chỉ trong ba ngày sẽ gặp phải trọng binh của Sở.”

Hạp Lư nói: “Căn cứ tình hình hiện tại ông nghĩ bước kế tiếp chúng ta nên làm gì?”

Đầu Tân đáp: "Hiện giờ đường vào Dĩnh không ngoài hai cách, một là tây tiến theo đường Tảo thẳng tới Dĩnh Đô; cách thứ hai là giữ nguyên kế hoạch ban đầu tiếp tục tiến về nam, một khi tới bình nguyên Giang Hán sẽ vượt Đại Hồng sơn để vào Dĩnh." Y lại nói tiếp: "Nếu quân ta thay đổi lộ trình và theo cách thứ nhất, nhắm hướng tây để vào Dĩnh, thì có lợi thế là trận cước của đối phương chưa ổn, ta dùng nhanh thắng chậm, quyết chiến trước khi chúng tưởng ta có thể tới nơi. Hiện nay sĩ khí quân ta rất cao, có thể giúp ta chỉ trong một trận đánh bại chủ lực của quân địch, quét sạch thông đạo thẳng vào Dĩnh."

Công khanh Tử Sơn cũng phụ họa vào: "Lời Đầu Tân tướng quân nói không phải là không có đạo lý, quân Sở muốn bảo vệ phòng tuyến vốn rất rộng dài của Dĩnh Đô dĩ nhiên quân lực khó mà tập trung được. Ngược lại nếu ta theo cách nam tiến tất phải tốn nhiều thời gian hơn, quân Sở sẽ yên tâm bố trí quân lực để lấy số đông chống số ít của ta, làm sao ta có thể thắng được?"

Lộ tuyến hành quân do Hoàn Độ quyết định cho đến bây giờ đã đem lại thành công phi thường nhưng tới đây thì trong phía quân Ngô đã bắt đầu có điều dị nghị.

Ngũ Tử Tư, Phu Khái Vương và Bạch Hỉ đều im lặng không nói, bọn họ biết Hoàn Độ sẽ đưa ra lý do để chỉ trích sách lược nam tiến của hần.

Lúc này mọi người đều nhìn về phía Hoàn Độ.

Hoàn Độ biết lúc này không phải là lúc thối lui, cười nhẹ và thần nhiên nói: "Nhìn tình hình này, giả sử hai bên có thực lực ngang ngửa với nhau thì đề nghị của hai vị đúng là thượng sách." Nói rồi nhìn lại chúng nhân với ánh mắt sáng ngời khiến họ cảm nhận được sự tự tin của hần.

Hoàn Độ nói tiếp: "Nhưng thực lực quân Sở hơn ta thập bội, nếu ta nhắm mắt đánh liều tây tiến quyết chiến với chủ lực của quân địch chính là đem hết mọi thứ dồn vào một canh bạc, hết sức nguy hiểm và rất ít cơ hội để thắng. Địch nhân lúc đầu có thể bị thất lợi nhưng vì thế sẽ ép chúng kéo dài trận chiến, đưa quân ta vào thế chiến tranh tiêu hao, tai hại không tưởng nổi."

Hạ Lư gật đầu nói: "Điều này chính là vấn đề mọi người đều quan tâm, Tôn tướng quân hãy giải thích thêm."

Hoàn Độ mỉm cười khoe hàm răng trắng, thần thái ung dung đáp: "Quân ta nếu cứ tây tiến để vào Dĩnh là đã nằm trong ý liệu của địch nhân, và cũng là điều mỗi người ở đây muốn làm. Nên chúng ta phải đổi ngược lại và án binh bất động tại đây. Lấy cái lợi thế nghỉ ngơi để đợi địch nhân tấn công."

Phu Khái Vương cười sang sảng, y vốn có tài quân sự nên lập tức nắm được cốt tủy của chiến lược này, nên lên tiếng nói: "Chiêu này dùng để dụ rấn ra khỏi hang thật tuyệt, Nang Ngõa tự phụ là tướng tài nhất đời không xem ai vào đâu, tất nhiên không muốn bọn ta ở lâu trong đất Sở, một khi tìm ra địa điểm đóng quân của ta nhất định y sẽ cấp tốc mang quân Sở đông tiến và thế là bọn ta sẽ lấy quân nghỉ ngơi chống lại quân mệt mỏi của y, bất kể chuyện gì xảy ra thì tình hình cũng hoàn toàn đảo ngược."

Bạch Hỉ nói: "Hơn nữa nếu ta tấn công thì Sở tất phải có cứu viện, nơi này tiếp cận với Đồng Lục sơn là trọng địa sản xuất quặng đồng của nước Sở, vốn là vùng đất liệt vào hạng tài nguyên chiến lược của Sở, tất nhiên quân địch sẽ cố giữ chứ không để ta chiếm, quân Sở vì thế nhất định sẽ đông tiến chứ không có cách nào khác."

Đầu Tân hỏi: "Một khi địch quân đã điều tập binh lực trực diện tấn công quân ta, Tôn tướng quân có sách lược gì để đối phó?"

Về mặt của Hoàn Độ hiện lên nét cười quỷ dị, nhẹ nhàng đáp lời: "Gom lại để diệt." Chúng nhân đều ngăn ra.

Kể dùng binh phải biết cách biến hóa thần kỳ quỷ dị.

22. Quyết Thắng Hán Thủy

Ngoài năm đội kỵ binh 1000 người, bên Ngô còn có những bộ binh rất thiện chiến, lúc bấy giờ ở bờ bên này Hán Thủy triển khai thế trận, yên ắng dĩ dật đãi lao đợi quân Sở sang sông.

Năm ngày trước bên Ngô đã do thám được Nang Ngõa sẽ đích thân thống suất đại quân tiến về hướng Đông, nên đã dời về phía Nam, tạo ra một thế trận cách sông đối địch.

Từ đây, chiến cuộc đã toàn diện mở ra.

Ngô vương Hạp Lư ra lệnh không được công kích khi quân Sở đang qua sông.

Trống trận quân Sở ầm ầm vang lên, tiền quân với sự yểm hộ của thuyền, từ hơn 10 chiếc thuyền và hai chiếc cầu gỗ vừa làm xong, quân sĩ nối đuôi nhau chậm chậm, không ngừng đi qua Hán Thủy.

Lúc đó là buổi sáng sớm, sương mù giăng giăng, tầm nhìn rất hạn chế.

Gió xuân từ bình nguyên thổi ra Hán Thủy làm cờ xí hai bên bay phấp phới. Tiếng chiến xa rầm rầm, tiếng ngựa hí vang trời cùng những hồi trống vang lên làm chấn động lòng người.

Quân Sở quả không phụ với danh tiếng, hành quân vô cùng thần tốc, chưa đến một thời thần mà quá nửa đã vượt qua Hán Thủy, dàn thành thế trận. Lúc ấy dù Ngô vương Hạp Lư có đổi ý ra lệnh tấn công thì cũng không ảnh hưởng gì đến việc qua sông của họ. Đó cũng là ý kiến của Hoàn Độ, hy vọng có thể cùng quân chủ lực của nước Sở chiến đấu nhanh chóng.

Chiến xa tại tiền quân của Sở dàn hàng ngang, phía sau mỗi chiến xa là một tiểu đội bộ binh, kỵ binh được bố trí hai bên sườn, hậu quân giương cao lá cờ mang chữ “Nang”. Ngoài ra còn có hơn 10 lá cờ, đại diện cho các tướng nổi danh bên Sở. Quả là uy thế cường thịnh đến kinh người.

Quân Ngô vẫn án binh bất động.

Phu Khái Vương nói: “Tả tiên phong là Vũ Thành Hắc, hữu tiên phong là Thân Tức, trung quân là Trầm Duẩn Tuất, còn Nang Ngõa, Phí Vô Cực và Yên Tương Sư ở hậu quân, tổng binh lực là 12 vạn quân. Ít nhất có hai ngàn chiến xa, hai vạn kỵ binh.”

Địch quân quá mạnh, mãnh tướng như vân, hào dũng như Phu Khái Vương cũng không dám nói mạnh.

Ngũ Tử Tư thấy quân Sở trùng trùng, lòng cừu hận lại bộc phát, phấn khích nói: “Ngũ Tử Tư ta đã luyện binh 10 năm, chỉ chờ giây phút này đây, thật là thống khoái, thống khoái thay!”

Chúng nhân vì hào khí của ông mà sĩ khí lập tức dâng cao.

Tùng! Tùng! Tùng!

Một ngàn chiến xa lừ lừ tiến tới, trên các chiến xa đầy nhóc quân lính. Hòa cùng với tiếng trống trận từ hậu quân truyền tới là tiếng trống trên từng chiến xa. Ở trên chiến xa, những võ sĩ với những chiếc kích dài nhằm hướng quân Ngô lao tới. Hàng ngàn chiến xa tăng tốc, trời đất như tràn ngập bởi tiếng vó ngựa, tiếng xe lăn bánh, sát khí tràn ngập cả chiến trường.

Các chiến xa dàn hàng ngang lao tới, sau mỗi cỗ chiến xa là một đội bộ binh độ trăm người đồng thời hô vang “Sát”.

Người Sở hiển nhiên là tính dùng sự áp đảo về binh lực, sự uy lực sấm sét của vạn quân, đem quân tấn công nhanh chóng như nước vỡ bờ, hòng tiêu diệt hoàn toàn quân Ngô.

Khi chiến xa cách trận địa quân Ngô độ 30 trượng, một loạt tiếng gươm giáo loảng xoảng vang lên, hai ngàn kỵ binh Sở ở hai bên hông cùng nhau phát xuất. Ngựa hí inh tai, bụi bay đầy trời như hai cơn lốc xoáy phối hợp với chiến xa đã sớm lao lên trước chia hai hướng tả hữu hướng về phía trận địa quân Ngô.

Tiền quân Ngô dùng một thuấn chia làm 3 hàng kéo dài cả dặm che chắn toàn bộ Ngô quân.

Hoàn Độ la lớn: “Nỗ thần chuẩn bị.” Trống Ngô quân vang lên gấp gấp, hai ngàn chiếc nỗ với tên sẵn sàng ở trong vùng che chắn của một thuấn trước sau chia thành hai hàng nhằm hướng địch nhân, vũ khí tối tân của nước Ngô cuối cùng cũng đã được sử dụng.

Chiến xa dần tiến lại gần, có thể thấy quân sĩ trên xe với áo giáp trang bị tận răng, lăm lăm trường kích, hung quang lấp lánh. Trên mỗi xe có một cung thủ lăm lăm trường cung, chuẩn bị bắn về phía quân Ngô.

Chiến xa vào phạm vi 300 bộ, đây chính là tầm bắn của nỏ do có thể bắn xa gấp ba lần cung tên thường.

Hoàn Độ hét lớn: “Phóng tiễn!”

Trống trận bên Ngô vang lên ầm ầm inh tai nhức óc, một ngàn cây nỏ đầu tiên như một ngàn tia điện quang, phóng về những chiến xa đang rầm rầm lao tới, sẵn sàng tuyên chiến với xa chiến chỉ thuật nổi tiếng.

Nỏ có sức mạnh rất lớn, có thể xuyên qua áo giáp ngựa, có thể xuyên thấu áo giáp lữ kích thủ, cung thủ và kỵ binh. Cùng một lúc toàn quân bên Sở bị uy hiếp bởi những mũi tên, chiến xa hơn nửa loạn cả lên, co cụm lại, kỵ binh thì đồng loạt rút xuống ngựa, máu văng tung tóe.

Còn khoảng vài trăm chiến xa tiếp tục xông lên. Đúng lúc này dây thứ hai của đội nỏ kịp thời bắn ra, quân Sở thêm một lần nữa người ngựa gục ngã, máu nhuộm cát vàng.

Quân Ngô nhất tề hò hét, Phu Khái Vương và Bạch Hỉ dẫn đầu kỵ quân nhằm đội kỵ binh Sở truy sát.

Đội quân chiến xa uy chấn thiên hạ của nước Sở trong chốc lát đã mất sạch danh tiếng.

Bên Sở vang lên một hồi trống, kỵ binh đang xông lên thối lui tức khắc, kỵ binh Ngô bám theo đuổi giết, quân Sở lần lượt ngã xuống dưới khí thế như chẻ tre của quân Ngô.

Nỏ một lần nữa lại được lên dây chuẩn bị bắn.

Toàn bộ tiền quân Ngô theo nhịp trống tay nâng mộc thuẫn, từ từ tiến gần quân Sở.

Trước loại vũ khí lợi hại chưa từng thấy này, quân Sở hết sức kinh sợ.

Giây phút quyết định cuối cùng đã đến.

Dưới sự dẫn dắt của Hoàn Độ và Ngũ Tử Tư, ba vạn quân Ngô đã trở thành một lực lượng chiến đấu đáng sợ thời bấy giờ.

Lúc toàn quân Ngô từ từ tiến về trước thì kỵ binh hai cách tả hữu đã sớm truy sát kỵ binh bên Sở đang rút lui, chia làm hai bên xâm nhập trận địa Sở khiến quân Sở thập phần hỗn loạn.

Khi ấy ở hậu quân của Sở, Nang Ngõa trên mình ngựa với toàn thân phủ bởi áo giáp, hồng bào phấp phới trông uy phong lẫm liệt, tỏ thái độ thâm trầm, chẳng rõ hi vọng. Bên cạnh hắn là Phí Vô Cực và Yên Tương Sư, mặt hai người tái mét, rõ ràng đã bị tên nỏ của quân Ngô hù cho sợ chết khiếp.

Nang Ngõa ra lệnh: “Chiến xa ngừng xuất kích, gương thuẫn phòng thủ.”

Trống trận lại vang lên, những dây khiên giáp dài hơn thân người được xếp thành hàng dựng đứng phía trước, che kín quân Sở, ngay cả một chút gió cũng không lọt qua được.

Quân Ngô vẫn chậm rãi tiến lên trước, cách trận địa Sở 300 bộ.

Nang Ngõa hét: “Cung cứng chuẩn bị.”

Tiến thủ ở trận tiền chuẩn bị sẵn sàng, chờ lệnh kéo cung.

Cường cung bình thường này, uy lực chỉ tới 100 bộ, xa hơn nữa thì sẽ không còn chính xác, cái Nang Ngõa đang chờ chính là khoảng cách ấy.

Ở hai bên, kỵ binh Ngô Sở đang huyết chiến kịch liệt nhưng ở giữa không gian trải rộng hàng dặm lại trầm tĩnh vô thanh, chỉ có trống trận vang lên từng đợt như thanh âm đến từ địa ngục. Tiền quân Ngô theo tiếng trống giục già tiến nhanh lên, chỉ còn cách trận địa Sở 200 bộ.

Hai ngàn chiến xa của Sở trước sau xếp thành hai hàng ngang, ba vạn bộ binh lăm lăm kích, chỉnh tề xếp thành hai hàng dài tới một dặm phía sau chiến xa.

Tia nắng mặt trời chiếu xuống quân hai bên được phản xạ bởi binh khí làm chiến trường lấp loáng kim quang. Quân Ngô tiếp tục xông tới trận địa bên Sở, đạo hung binh tinh nhuệ với những bước chân đều đặn tạo nên một khí thế mãnh liệt, một âm hưởng như hồi thúc sự chết chóc.

Năm vạn đại quân chia thành 3 nhóm với Nang Ngõa ở giữa đang nhìn quân Ngô tiến lại gần.

Nang Ngõa tính toán trong lòng 150 bộ, 140 bộ, 120 bộ, chỉ còn 20 bộ nữa là trong phạm vi có thể phát huy uy lực của cường cung.

Chỉ còn 20 bộ nữa...

Bỗng những tiếng trống động trời từ phía quân Ngô vang lên, ít nhất phải có sự tham gia của hơn một trăm cái trống trận, bộ binh phía trước cùng lúc ngồi thụp xuống, hét lên một tiếng, một dãy ngàn chiếc nỏ phát xuất, hàng ngàn mũi tên chiu chiu nhằm hướng quân Sở phóng tới.

Những mũi tên phát ra từ nỏ vô phương chống cự, chúng có thể xuyên qua thuẫn của quân Sở, xuyên qua áo giáp của cả người và ngựa khiến máu văng đầy trời.

Ở tiền quân Sở, người người rớt xuống, ngựa thì ngã chống vó, thịt và máu văng tứ tung, cảnh tượng vô cùng bi thảm và hỗn loạn.

Lúc ấy đợt nỏ thứ hai lại phát xuất về phía quân Sở.

Quân Sở phóng tiễn một cách vô thức nhưng những mũi tên xa nhất cũng vẫn còn cách quân Ngô đến 10 bộ, chẳng có được một chút uy hiếp nào cả.

Tiếp đó là lần phóng nỏ thứ ba, lần này hàng ngàn mũi tên hướng lên trời vạch ra giữa thình không những đường cong tuyệt mỹ rồi trút xuống trận địa bên Sở. Tuy lần này uy lực không mạnh lắm nhưng cũng tạo ra sự hỗn loạn trong quân Sở.

Nang Ngõa biết là không thể để tình hình này tiếp tục xảy ra nên đã ra lệnh cho những bộ binh ở phía sau chiến xa xông lên.

Đại bộ phận chiến mã của quân Sở đã ngã xuống những vũng máu vô tình của chiến tranh, khiến xa chiến chỉ thuật nổi danh của họ hoàn toàn không thể sử dụng được. Bộ binh Sở thì yếu nhưng nay lại phải trông cậy vào sự xông lên của họ để giành chiến thắng.

Hàng loạt tên được phát xuất từ những chiến nỏ bên Ngô, hướng về phía những binh sĩ liều chết bên Sở, máu tươi vọt ra như hoa, quân Sở ngã xuống như ngã rạ.

Nang Ngõa ra lệnh cho kị binh ở hai bên từ từ xông lên, dựa vào sức mạnh của binh lực, chuẩn bị viện trợ cho bộ binh tiên phong đã bị thương vong rất nhiều.

Hoàn Độ biết là thời cơ đã đến, ra lệnh cho quân Ngô giãn ra tạo thành một lối đi ở giữa, còn chàng tay cầm “Thiết Long”, một người một ngựa phi lên trước, dẫn theo hai ngàn kị binh tinh nhuệ, hướng về phía quân địch tiến lên, tiếng ngựa hí kinh thiên động địa, chấn động cả chiến trường.

Lúc Hoàn Độ đích thân dẫn kị binh xông ra, hàng vạn tiền quân bộ binh bên Ngô cầm giáo xông lên tạo thành một hình tam giác nhọn hoắt như đâm thẳng vào tâm tạng quân Sở.

Hoàn Độ phi ngựa tại mũi nhọn của tam giác nhanh chóng tiến vào trận địa trùng trùng bên Sở, đạp lên thi thể hướng về phía địch tấn công.

“Thiết Long” tung hoành trước ngựa tạo thành muôn vằn đạo khí lạnh, quân Sở nối tiếp nhau ngã xuống, trong chốc lát đạo kị binh dưới sự lãnh đạo của chàng đã tiến thẳng vào trọng địa quân địch khiến quân tiên phong bên Sở vô cùng hỗn loạn, chẳng còn ra thể thống một đội quân gì nữa, chiến trường biến thành một đồ trường đâm máu.

Nang Ngõa lần đầu tiên thay đổi sắc mặt nói: “Kẻ đó là ai vậy?”

Phí Vô Cực nói: “Hãy để hắn cho tại hạ.” Nói rồi lên ngựa dẫn theo cận vệ tiến về phía Hoàn Độ.

Ngô vương Hạp Lư và Ngũ Tử Tư ở hậu phương áp trận cười nói: “Nang Ngõa chuẩn bị lần phản kích cuối cùng, đến lượt chúng ta ra tay rồi.” Rồi ra lệnh cho một vạn đại quân còn lại tiến về phía trước. Chiến tranh toàn diện khai triển.

Kị binh do Phu Khái Vương và Bạch Hỉ chỉ huy đã chiếm được thượng phong, bức bách địch nhân lui về bốn trận.

Cả chiến trường ngoài 1 vạn tinh binh của Hạp Lư và 3 vạn binh lực của Nang Ngõa ra toàn bộ đều rơi vào cảnh loạn chiến rất thê thảm.

Hoàn Độ trong trận địa của địch không gặp đối thủ tung hoành xung sát, như gáo nước lạnh dập tan ước vọng từng đợt phản công của địch, phía sau sĩ khí đội kị binh lên cao ngất trời, dưới sự lãnh đạo của chàng, họ như một bầy hổ lạc vào đàn dê. Người Sở giỏi về xa chiến, một khi đã mất đi ưu thế này thì vô luận có sự hậu thuẫn của sĩ khí hay lực lượng cũng là vô ích.

Đột nhiên một đội địch quân xông lên, Hoàn Độ cảm thấy áp lực dâng cao, nhiều cây mác dài như rồng cuốn từ nhiều góc độ đâm tới, sát khí đằng đằng. Hoàn Độ có một cảm giác rất quen thuộc, đột nhiên nhận ra đây không phải là “trường qua tam thập lục kị” của Phí Vô Cực hay sao?

Hoàn Độ hú lên một tiếng dài, không sợ mà lại mừng, “Thiết Long” trên không múa tít, “trường qua” (mác dài) lần lượt bị chặt gãy. Từ lâu chàng đã khổ tâm suy nghĩ để phá “trường qua tam thập lục kị” này, vừa đúng lúc đem ra áp dụng, ánh kiếm loang loáng, “tam thập lục kị” nổi danh nước Sở lần lượt ngã xuống, đầu và thân mỗi nơi một nẻo.

Ngay lúc đó, một luồng kinh phong như sấm sét ở kế bên kích tới, Hoàn Độ thét lên một tiếng, thu hồi “Thiết Long” ngạnh tiếp, “toong” một tiếng khiến cây trường mâu đang lao tới bị bật văng ra.

Hoàn Độ nghiêng đầu nhìn sang thấy một độc nhãn Sở tướng cao lớn ở gần đấy nhất thu nhất phóng trường mâu. Lần này thay đổi góc độ, trường mâu lại phá không bay đến, kinh phong rít lên mát cả mặt.

Hoàn Độ vui mừng trong lòng, nghĩ rằng Phí Vô Cực người tự dẫn xác đến đây, đồ tởn công ta đi tìm. Cả người chàng tự đứng bật lên, đập lên đầu cây trường mâu đang phi tới, lướt tới Phí Vô Cực, “Thiết Long” trong tay, chém ngang đầu hắn.

Trong lòng Phí Vô Cực rất kinh sợ, đối phương toàn thân là thiết giáp, đầu thì đội mũ đồng vậy mà nhảy lên không trung nhẹ nhàng như hồ ly, võ công như vậy, từ trước đến nay hắn chưa thấy. Hắn không biết rằng nhờ trận đấu với Tương Lão mà công lực chàng đại tiến, Phí Vô Cực còn không bằng Tương Lão lúc trước, hồn bay phách tán là tất yếu.

Phí Vô Cực, một trong tứ đại kiếm thủ tại nước Sở đâu phải chỉ là hư danh, phản ứng nhanh nhẹn thật siêu phàm, tay cầm trường mâu lập tức nổi lông, kim quang lóe lên, đồng kiếm hộ thân đã được rút ra vừa lúc “Thiết Long” của Hoàn Độ chém tới. Buông mâu, bật kiếm, tấn công, ba hành động chớp mắt như hành vân lưu thủy không một chút đình trệ.

Hoàn Độ khen thầm một tiếng, người vẫn lơ lửng trên không, tay cầm “Thiết Long” đã thực thi một chiêu biến hóa.

Phí Vô Cực khua kiếm nghênh tiếp theo nhiều góc độ, khi hai cây kiếm lao qua nhau, chỉ là Hoàn Độ ở trên cao nên trường kiếm của hắn đã vọt qua thân dưới chàng còn trường kiếm của chàng thì đã nhằm thẳng vào mặt hắn chém tới. Kiếm chưa tới nơi mà kiếm khí đã phát ra ghê rợn, mát lạnh mặt hắn.

Phí Vô Cực la lớn, không kịp thu kiếm về, buông kiếm rớt xuống ngựa, đỉnh đầu cảm thấy mát lạnh, mũ đồng và da đầu đã bị cắt một miếng lớn. Phí Vô Cực thấy kiếm pháp kẻ địch rất lợi hại nên run sợ vô cùng. Hắn bèn triển khai thân pháp, nhắm phía phải cướp đường tẩu thoát. Bỗng nhiên có tiếng động phía sau, Phí Vô Cực biết có gì chẳng lành, đúng lúc muốn tăng tốc thì cảm thấy phía sau tim lạnh lạnh, một thanh trường kiếm đã xuyên qua hậu tâm, đầu kiếm lộ ra phía trước ngực. Phí Vô Cực la lên một tiếng bi thảm, ngã về phía trước chết tốt.

Tiếng la thê thảm của Phí Vô Cực truyền đến tai Nang Ngõa đúng lúc hần cùng sĩ tốt bắt đầu lao vào cuộc chiến. Nang Ngõa tay cầm trường kích, nhanh chóng có binh Ngô tẩm máu thảm tử, hần hiểu đạo lý là “muốn thắng trận thì trước tiên phải diệt vua trước” nên khi thấy cờ Hạp Lư ở khoảng cách 200 bộ liền ra lệnh hướng về phía đó mà xông tới. Quân Ngô chống cự quyết liệt nhưng lần lượt bị võ công kinh người của Nang Ngõa hạ sát tại chỗ, vẫn hỏi cho quân Sở không ít khí thế.

Chỉ thấy cách Hạp Lư không xa, đại tướng nổi danh nhất bên Ngô xông tới, Nang Ngõa nhìn thấy người này rất vui nói: “Ngũ Tử Tư sao lại gấp gấp đi xin chết như vậy?”

Ngũ Tử Tư phần nộ hết lớn, trường thương trong tay vung lên, hung hăng tiến lại. Nang Ngõa cười dài, dễ dàng dùng trường kích đỡ liên tục mười mấy chiêu của Ngũ Tử Tư, tựa như chẳng phí chút khí lực nào.

Ngũ Tử Tư thâm kêu khổ, trường kích của Nang Ngõa mang đầy chân khí, sau hơn chục chiêu, hai tay ông tê rần khiến thương pháp chậm lại.

Nang Ngõa không chút nhường nhịn, trường kích thừa cơ đâm thẳng tới ngực Ngũ Tử Tư.

Ngũ Tử Tư la lên, lật người ngã ngựa, cố tránh chỗ yếu hại trước ngực, vai phải đã nhuộm đỏ máu tươi.

Nang Ngõa kẹp chặt bụng ngựa lao đến định nhanh chóng hạ thủ thì bỗng “xoạt” “xoạt” hai tiếng vang lên, hai mũi tên được nổ bắn ra từ xa lao đến.

Nang Ngõa không dám dùng tay đỡ liền nhanh chóng múa tít trường kích trước ngực, “toong” “toong” hai tiếng, hai mũi tên nhanh như chớp cũng không làm gì được hần. Khi ấy bên Ngô đã kịp thời cứu Ngũ Tử Tư về bản trận, chớp nhoáng đã thấy vô số quân Ngô lao đến cản trở, Nang Ngõa thâm tiếc nuối. Trong lúc hần đang tiếp tục xông vào trận địa quân Ngô thì một tiếng kêu lớn từ phía sau vang lên: “Nang Ngõa!”

Nang Ngõa ghim ngựa quay đầu lại, cách khoảng một trượng là một đại tướng bên Ngô, tay cầm trường kiếm lao lại khiến nhân mã bên hần rối loạn, lúc ấy hần nhận ra đó chính là vị tướng mà Phí Vô Cực muốn giết.

Nang Ngõa trầm giọng nói: “Tôn Vũ!” Chưa dứt lời đã hướng đối phương xông lên, trường kích đâm thẳng vào kẻ thù. Nhất đâm này tập trung công lực của cả đời hần, lực đạo có thể giết địch ngay lập tức. Trong lòng hần nghĩ ngay là nếu hạ sát được người này thì quân Ngô như mất đi một cánh tay.

Trường kích được đâm ra thuận theo chiều ngựa chạy, như một con ác long nhe nanh về phía Hoàn Độ. Trường bào đỏ rực của Nang Ngõa bay phấp phới về phía sau như một đám mây hồng cuộn cuộn lao về phía chàng.

Hoàn Độ cười dài, “Thiết Long” sau khi chém bay đầu một tướng Sở vạch lên một hình bán nguyệt, phách thẳng vào trường kích của Nang Ngõa.

“Đang” một tiếng chấn động xung quanh, hai người cùng nhào xuống ngựa nhằm hóa giải kinh lực của đối phương.

Nang Ngõa chân vừa chạm đất, tầm nhìn bị thân ngựa cản lại, vừa lúc tránh qua một bên để xem tình hình thì từ dưới bụng ngựa nhoáng lên một ánh kiếm, kẻ địch công đến ở cự ly rất gần.

Lúc này trường kích trở nên rất bất tiện, hần bèn đưa đuôi kích lên tiếp chiêu. Một loạt các tiếng kim loại giao nhau vang lên, kiếm của kẻ địch đâm ra 52 nhát thì hần cũng dùng đuôi kích đỡ đủ 52 nhát nhưng nhát thứ 53 đã đâm vào phía dưới phổi trái của hần.

Nang Ngõa la lớn, cái bóng màu đỏ chớp nhoáng bay về phía sau, trường kích trong tay thuận thế phóng ra phía Hoàn Độ. Người hần bay xuống đất còn trường kích thì xuyên qua con ngựa ở đằng sau Hoàn Độ, con ngựa rú lên một tiếng thảm thiết, gục ngã xuống đất, bụi bay mù mịt.

Nang Ngõa nhảy lên con ngựa của một kỵ binh quân Ngô ở phía sau, song chưởng khua lên, gã Ngô binh xấu số thất khiếu chảy máu, ngã lộn xuống đất.

Hoàn Độ tránh được trường kích, vẫn muốn đuổi theo nhưng Nang Ngõa đã chạy về bản trận, chàng không tìm được sự tiếc nuối, nhưng dù sao thì nhất kiếm ấy cũng đã khiến hần thụ thương rồi.

Trận đánh kéo dài đến tận hoàng hôn, quân Ngô toàn thắng. Mười hai vạn hùng binh của Nang Ngõa thương vong quá nửa. Quân Sở rút lui, quân Ngô thừa thắng truy kích, sát hại vô số máu chảy thành sông, Hán Thủy đã biến thành một dòng sông máu.

Phí Vô Cực, Yên Tương Sư và Vũ Thành Hắc đều chết tại trận, Nang Ngõa chạy thoát thân, dẫn đám tàn quân chạy trốn theo hướng Bách Cử.

23. Phiêu Nhiên Dẫn Thối

Hoàn Độ và Hạp Lư đi sau đoàn quân khai lộ, thông thả rong cương. Bộ đội tiền phong của Phu Khái Vương và Ngũ Tử Tư đã sớm vào thành trước đó hai thời thần để chiếm đóng thủ đô của đương kim bá chủ. Dĩnh đô xứng với danh xưng là nơi tập trung văn hóa và kinh tế của nước Sở, vào thành rồi mới thấy nhà cao cửa lớn, hiên sân rào cửa đẹp để tạo thành một cảnh tượng phồn hoa. Lúc này nhà nhà đều lo sợ đóng kín như bưng, trên đường lớn ngoài trừ tiếng vó ngựa của quân Ngô thì xung quanh im lặng đến độ kim rơi có thể nghe được. Quân lính lần đầu thấy một nơi đô hội tầm cỡ này đều phải ngẩn ra vì sự phồn hoa quá mức.

Hoàn Độ không có tâm trí cho cảnh sắc, trong lòng đang suy tính không biết bọn Trác Bản Trường có tra xét ra được lộ tuyến đào tẩu của Nang Ngõa hay không để hấn có thể theo truy kích hầu tận tay giết kẻ thù đầu sỏ này. Thời cơ quá tạm bợ nên hành động lúc này cần phải cực nhanh. Đang suy nghĩ bỗng nghe tiếng Hạp Lư nói chuyện truyền lại, hấn kinh ngạc xoay đầu nhìn thấy Hạp Lư đang hưng phấn ngoảnh quanh tứ phía tán thưởng không dứt.

Hoàn Độ nói: "Đại vương, quân ta vào Dĩnh rồi thì nên theo kế hoạch mà làm, ta phải ép người Sở cắt nhượng đất đai hầu tạo thành một thông lộ chạy thẳng tới Trung nguyên." Khuếch trưởng bờ cõi tới Trung nguyên là một bước tiến trên con đường trở thành bá chủ nên cả Tần, Sở đều có ý đồ này. Thần sắc của Hạp Lư thoáng hiện điểm không vừa lòng, nếu y theo kế hoạch thì quân Ngô chỉ chiếm đóng kinh đô của Sở ba ngày sau đó rút trở về hướng đông, chỉ chiếm lấy một mảnh đất lớn nằm cạnh nước Ngô. Hạp Lư đáp: "Kinh đô phồn hoa thế này thật là thích hợp để biến thành kinh thành của nước Ngô ta, sao lại dễ dàng bỏ qua được, Tôn tướng quân, ông lập tức hạ lệnh của ta cho quân lính chuẩn bị chiếm đóng trường kỳ, ta sẽ ra lệnh cho Phu Khái Vương dẫn tinh binh đi chiếm giữ cứ điểm trọng yếu này của Ngô." Thần sắc Hạp Lư lộ vẻ kiên quyết.

Hoàn Độ muốn khuyên nỡ thì Hạp Lư đã nói: "Sở đã hoàn toàn sụp đổ không còn sức phản công, nếu không nhân cơ hội này để thành nghiệp bá đời thì Hạp Lư ta sẽ ăn nói làm sao với tiên vương các đời trước chứ?"

Hoàn Độ thấy y ngữ khí mau lẹ hung hăng hoàn toàn không để hấn khuyên can thì biết có cố gắng cũng vô ích, lúc này hấn lại nghĩ tới phải tìm Ngũ Tử Tư để thương lượng nên đành phải đáp: "Tiểu tướng sẽ truyền lại mệnh lệnh của đại vương." Sắc diện Ngô Vương Hạp Lư trở nên sáng sủa hơn, nhẹ gật đầu.

Hoàn Độ thúc bụng ngựa, cùng với vài chục thân binh phóng về phía tiền phương, không đầy một khắc họ đã bắt kịp với binh đội của Ngũ Tử Tư, hỏi ra Ngũ Tử Tư đang đóng tại phía đông của Dĩnh đô. Chỗ này chính là nơi đặt lăng mộ của tiên vương các đời trước của Sở, không hiểu tại sao Ngũ Tử Tư lại đến đây. Ngũ Tử Tư nhìn thấy Hoàn Độ thì vui vẻ nói: "Tôn tướng quân khỏe chứ." Vừa nói vừa nháy mắt trái liên mấy cái.

Hoàn Độ biết Ngũ Tử Tư đang có phần đùa cợt nhưng từ lúc quen biết y đến giờ chưa từng thấy y hưng phấn đến mức này, trong lòng cảm thấy không ổn nhưng không biết tại sao bèn nói: "Đại vương đã đổi ý, quyết định ở lại Dĩnh đô." Ngũ Tử Tư nhíu mày trầm ngâm rồi nói: "Nếu y đã muốn thế thì bọn ta cũng đành chịu."

Hoàn Độ đáp: "Ngũ tướng quân sao lại không khuyên can đại vương chứ, bằng không thì có nguy cơ thắng sẽ hóa bại." Ngũ Tử Tư đáp: "Nước Sở đã mất, để sau rồi hãy bàn lại."

Hoàn Độ kinh hãi thất sắc nói: "Ngũ tướng quân sao lại nói lời này, nước Sở có một lịch sử huy hoàng, cơ sở vững vàng, tuy bị đại bại nhưng không phải không thể chấn chỉnh trở lại, huống chi Sở và Tần có quan hệ mật thiết, nếu có được quân Tần trợ giúp thì quân ta sẽ lâm vào tình thế hiểm ác, thậm chí quân ta còn

có khả năng bị tiêu diệt.” Ngũ Tử Tư lộ ra vẻ suy nghĩ trong chớp mắt rồi lắc đầu đáp: ”Chuyện này cần được bàn sau, hiện tại ta trước hết cần phải đi đào mã moi xương tên đại gian nhân Sở Bình Vương lên để quất cho ba trăm roi vì cái thù đã hại cha anh của ta.”

Hoàn Độ giật mình muốn rút khỏi lưng ngựa, gấp rút can ngăn: ”Ngàn lần không nên, tướng quân làm thế tất sẽ gây cho lòng người nước Sở phần nộ, họ sẽ đoàn kết một lòng chống lại quân ta.” Ngũ Tử Tư tiến tới, hướng thẳng Hoàn Độ đáp: ”Tôn tướng quân, nguyện vọng của đời ta là quất Bình Vương vài trăm roi, ai cản trở đều là đại cừu nhân của Ngũ Tử Tư này.” Nói xong thúc ngựa đi ngang qua Hoàn Độ và từ từ ruổi ngựa càng lúc càng xa.

Hoàn Độ và mấy chục thân binh đứng ngẩn ra giữa lộ. Hoàn Độ trước thấy Hạp Lư say mê với sự phồn hoa của Dĩnh đô, muốn chiếm lấy cho mình, sau lại thấy Ngũ Tử Tư vì cừu hận làm đầu óc hồ đồ, hành vi khác thường thì trong lòng đã ngấm thối chí. Trước khi vào Dĩnh thì quân thần đều cùng một mục tiêu, đồng tâm hiệp lực nên mọi kế sách đều có hiệu quả. Hiện thời vua quan đều có dạ riêng, hẳn mới nhớ tới trong binh pháp Tôn Vũ có nói ”Nghe theo kế của ta mà dùng thì tất sẽ thắng, lúc ấy sẽ ở lại. Không theo kế ta dùng sẽ bại, lúc ấy phải đi thôi.” Xem ra chỉ có phương pháp duy nhất là ”đi thôi.”

Vừa lúc này thân binh của Phu Khái Vương đến mời nên Hoàn Độ cấp bách đến gặp Phu Khái Vương trong cung điện của Sở. Sau lưng Phu Khái Vương là bốn đại hán cao lớn Hoàn Độ đã gặp qua khi vào vũ khố. Hoàn Độ biết bốn người này ai cũng vũ công cao cường, trong lòng thầm lo ngại, không hiểu Phu Khái Vương mời hẳn vì mục đích gì. Nhìn quanh, cung điện Sở khí thế thật khác thường, trong đại điện vàng ngọc huy hoàng, tường đỏ vách cát, ngọc đen khó tìm, xà nhà đều có chạm trổ, lầu đài điện các đẹp đẽ. Trong lòng than thầm thảo nào Hạp Lư từ miền nam hoang dã lại chẳng thể buông tha Dĩnh đô, giống như một kẻ nghèo khó bỗng dưng thấy mình trở thành giàu có không thể nào bỏ qua.

Phu Khái Vương hạ giọng nói: ”Đối với tình hình này của Hạp Lư, ông phải hiểu, ta quyết định phản Ngô, hiện tại ta muốn biết lập trường của ông thế nào?”

Hoàn Độ hiểu cuối cùng rồi cũng đến lúc lật ngửa mọi con bài, Phu Khái Vương đã muốn làm phản, công khai ra mặt đối kháng với Hạp Lư. Phu Khái Vương lại e ngại về hẳn, giả sử hẳn không đứng về phe y thì xem ra y sẽ giết hẳn ngay lúc này.

Hoàn Độ đáp: ”Đại vương không nghe lời khuyên can của ta, quyết ý chiếm đóng Dĩnh đô nên bản nhân lòng nguội ý lạnh quyết từ bỏ chức tướng quân này, từ đây về sau quân Ngô làm gì đối với Tôn mỗ đều không quan hệ gì nữa.” Hẳn không xưng là tiểu tướng lại xưng bằng Tôn mỗ đã tỏ lộ sự quyết ý của mình. Ánh mắt Phu Khái Vương như tia điện chớp, bỗng giữa mặt cười dài: ”Làm sao ta biết lời ông nói là thật hay giả?”

Hoàn Độ nói: ”Chuyện này thật dễ, trước khi ta tới đây đã sớm thảo một phong thư để chuyển giao lại Đại vương. Bất quá niệm tình Phu Khái Vương nên đặc biệt đến thỉnh ý đồng thời cũng có một yêu cầu.”

Phu Khái Vương gườm nhìn Hoàn Độ như hổ rình mồi, nếu không vì Hoàn Độ đã biểu lộ kiếm thuật kinh người trên chiến trường thì y đã sớm rút kiếm chém đầu Hoàn Độ rồi chứ không khách khí dài dòng. Y không hỏi Hoàn Độ có thỉnh cầu gì lại trầm giọng quát: ”Thư đâu?”

Hoàn Độ một mặt theo dõi bốn người thủ hạ của Phu Khái Vương, một mặt đưa tay vào ngực áo thông thả lấy ra một phong thư, Phu Khái Vương liếc nhìn thấy bên ngoài viết mấy chữ lớn ”Ngô vương thân khải” và ”Tôn Vũ quỵ bảm”, y không xem thư lại hỏi: ”Tôn tướng quân tại sao phải lưu ý đề phòng thủ hạ của ta?”

Hoàn Độ cười dài: ”Bản nhân còn nghĩ đến tính mệnh của mình nên không thể không lưu tâm.”

Phu Khái Vương không hề biến sắc đáp lại: ”Quả nhiên có nhãn lực, không biết ông còn có yêu cầu gì?”

Hoàn Độ đáp: ”Ta hy vọng Phu Khái Vương cho ta được cùng lệnh ái Thư Nhã sang dị vực để khai sáng đất mới.”

Phu Khái Vương nghe vậy thì nổi cơn đại nộ, người này không biết phải trái dám to gan đòi hỏi chuyện tày trời, y không biết nên lập tức giết hẳn hay tha hẳn. Tay y nắm chuôi kiếm, sát khí dâng lên nhìn thẳng Hoàn Độ. Bốn cao thủ sau lưng y vẫn bất động nhưng ánh mắt họ đã biểu lộ thần sắc giới bị.

Hoàn Độ cho phong thư vào ngực áo, lùi lại hai bước, thần thái ngưng trọng. Hắn biết một khi năm người này xuất thủ thì nếu hắn thoát thân được đã là điều may mắn vô cùng. Hiện tại hắn chỉ có một phương pháp duy nhất là di chuyển trước để chiếm lấy vị trí giữ ưu thế.

Hoàn Độ nói: "Phu Khái Vương nếu vẫn muốn cùng Tôn mỗ quyết một trận sống còn thì ngài cũng khó tránh khỏi tổn thất, huống chi chuyện này xảy ra tất sẽ bị tình báo của Hạp Lư biết ngay, y sẽ không để ngài ung dung về nước bày mưu lập kế." Về mặt Phu Khái Vương bớt giận dữ và bình tĩnh trở lại. Y vốn là người hùng tài đại lược nên biết lời Hoàn Độ hữu lý.

Hoàn Độ lại nói thêm: "Nhược bằng Phu Khái Vương chuẩn hứa cho Thư Nhã tiểu thư làm vợ Tôn Vũ, ta thề với trời đất sẽ chăm sóc tiểu thư hết lòng và nàng sẽ không hề bị cái khổ đau của chiến loạn."

Phu Khái Vương xao động, y nghĩ tới hành động phản lại Hạp Lư của mình nhất định sẽ dẫn tới chuyện Hạp Lư phản kích, thế lực của Hạp Lư tại nước Ngô vốn đã thâm căn cố đế hơn y, lại thêm Ngũ Tử Tư là một mãnh tướng, hươu về tay ai vẫn là điều khó nói được lúc này, nếu quả như con gái yêu thương của y được người này bảo hộ thì khi khởi binh y sẽ không phải lo nghĩ về mặt con gái, dễ dàng cho việc toàn tâm với đấu tranh. Y nghĩ vậy nên đổi ý nói: "Tốt lắm! Vậy ta hãy làm như thế."

Hoàn Độ quì xuống hành lễ, quan hệ giữa họ từ đây về sau đã được quyết định.

Hoàn Độ cáo biệt Phu Khái Vương lập tức quay lại căn nhà phía nam Dĩnh đô nơi hắn đã ước hẹn cùng Trác Bản Trường. Lúc này Trác Bản Trường đã cùng ba trăm gia tướng vũ trang sẵn sàng, khi Hoàn Độ về tới đều nghiêm cẩn đứng lên cung kính chào. Họ đã xem Hoàn Độ như một vị thiên thần có khả năng gọi mây tạo mưa, ngay cả Nang Ngõa với uy quyền và vũ công nhất đời cũng bị hắn đánh bại nên đối với hắn họ đã trở nên sùng kính.

Hoàn Độ vừa thấy họ đã nghiêm nghị hỏi: "Tình huống hiện giờ thế nào?"

Trác Bản Trường đưa tay ra hiệu cho Mã Đình vốn chuyên phụ trách tình báo, vị gia tướng này lập tức báo cáo: "Nang Ngõa và Sở Chiêu Vương đã đào tẩu hôm qua khi thành bị phá, Sở Chiêu Vương chạy trốn sang Vân Mộng, Nang Ngõa chạy sang nước Trịnh. Mạng lưới trinh sát của chúng ta nắm rõ hành tung chúng như trong lòng bàn tay, chỉ chờ chúa công hạ lệnh truy sát."

Hoàn Độ trầm ngâm một lát rồi đáp: "Sở Chiêu Vương lúc này quốc phá gia vong báo ứng như thế cũng đủ, nhưng Nang Ngõa là tặc tử tội ác ngập đầu, ta phải tự tay giết hắn mới cam tâm. Nhưng con rít trăm chân đến chết cũng quằn quại, thủ hạ y còn nhiều, tình báo của ta biết được gì về phương diện này không?"

Mã Đình đáp: "Lần này Nang Ngõa mang theo khoảng vài chục hộ vệ tùy thân, hoàn toàn không có cao thủ đặc biệt nào, ngoài ra toàn bộ thê thiếp tì nữ cùng tiền tài bảo vật cường chiếm lâu năm được chất đầy hơn hai chục mã xa lớn nên tốc độ khá chậm, nếu ta dùng khoái mã truy đuổi chỉ trong ba ngày là bắt kịp."

Hoàn Độ ngửa mặt cười dài, hết sức vui mừng. Cười xong lại hỏi sang Trác Bản Trường: "Quân Sở hiện giờ thế nào?"

Trác Bản Trường đáp: "Nang Ngõa hoảng loạn bỏ chạy thì các người tài trí bị y áp chế lâu nay như Tử Tây, Tử Kỳ đều bắt đầu ra mặt nhận lấy trách nhiệm cứu nước, Chiêu Vương giao lại quyền chính nên họ đã bắt đầu tổ chức phản công. Danh tướng Trầm Duẩn Tuất nước Sở từ mặt sau quân Ngô đánh tới để cắt đường hậu viện, người Sở vốn vẫn còn lực lượng để phản kích."

Hoàn Độ thở dài, thầm nghĩ vua Ngô không nghe lời hắn, đem quân vào địch cảnh, quyết định chậm chạp lại thêm binh lực hữu hạn nên không thể tiếp tục chiến thắng, lại không muốn bỏ Sở, tiếp tục lưu lại Dĩnh đô như thế cuối cùng sẽ bị hãm vào khốn cảnh của chiến tranh tiêu hao với Sở. Kể như bao nhiêu nhuệ khí của cuộc viễn chinh rồi sẽ hoàn toàn bị tiêu hủy. Binh lực quân Ngô chỉ giảm chứ không tăng lại phải đối diện với sự đồng lòng nổi lên kháng chiến của quân dân nước Sở, tình hình không nói cũng biết sẽ thế nào. Nhưng hắn hiện tại không có cách nào để thay đổi cục diện.

Trác Bản Trường lại nói tiếp: "Láng giềng của Sở là nước Việt hiện đang chuẩn bị dấy binh, chỉ cần quân Ngô sớm thất bại sẽ xâm chiếm đất Ngô, tấn công vào gốc rễ căn bản của người Ngô. Người Tần cũng đang như hổ đói mỗi, tình thế phía Ngô hoàn toàn không lạc quan chút nào."

Hoàn Độ lắc đầu, hần quyết ý không nghĩ tới vấn đề của quân Ngô nữa và dứt khoát nói: "Được rồi! Chúng ta lập tức lên đường, dạy cho Nang Ngõa bài học nợ máu phải trả bằng máu." Ba trăm gia tướng đồng thanh lớn tiếng hưởng ứng. Mục tiêu của họ càng lúc càng gần kề.

Cách Dinh đô của Sở trăm dặm, trên sơn đạo Phươg sơn có một đội nhân mã đang bảo hộ khoảng hơn hai chục cỗ mã xa, phía trước là đường núi quanh co. Sơn đạo tương đối hẹp chỉ vừa cho một cỗ mã xa.

Lúc này đang hoàng hôn, đoàn xe đang chuẩn bị tìm nơi rộng rãi để hạ trại. Nang Ngõa mặc toàn hồng ngồi riêng một cỗ mã xa dưỡng thần, da mặt tái xanh vì trúng thương một kiếm của Hoàn Độ vẫn chưa thuyên giảm. Vết thương da thịt chỉ là thứ yếu, chính là một kiếm của Hoàn Độ chứa đầy nội gia chân lực nên nội phủ của y cũng đã bị chấn thương. Y vẫn còn kinh hãi chưa hoàn hồn, Tôn Vũ vừa xuất hiện đã xuyết lấy mạng y, lại thêm kiếm thuật chí cao cả đời y chưa từng thấy qua. Bản chất y vốn ích kỷ không hề tự trách mình bạo ngược vô đạo, không điều gì tồi bại không làm.

Cỗ xa mã bỗng dừng lại rất gấp. Nang Ngõa nổi đại nộ, vừa toan quát mắng thì một chuỗi tiếng la thảm thiết truyền lại, bốn bề vang dội âm thanh chém giết. Nang Ngõa hét lên, phá trần cỗ xa mã phóng ra giữa lộ, chỉ thấy một người nhàn nhã cầm kiếm đứng đó, không phải chính là kẻ đại địch Tôn Vũ của y thì còn là ai khác?

Lúc này chúng thê thiếp mới hay biết, kinh sợ khóc la vang trời. Nang Ngõa nhìn quanh, ít nhất cũng tới hơn ba trăm chiến sĩ vũ trang hùng hậu với khí thế tuyệt đối áp đảo địch nhân đang tấn công ào ạt. Nang Ngõa quả xứng danh một kiêu hùng của thời đại, y hoàn toàn không để lộ thần tình kinh hoảng, một mặt âm thầm vận tụ công lực chuẩn bị tử chiến, một mặt trầm giọng hỏi: "Người là ai?"

Hoàn Độ thản nhiên cười: "Cuối cùng người cũng thức tỉnh." Tia mắt hần lạnh lẽo phủ trùm lên kẻ thù đã giết hại gia đình hần, đã làm biến cải mệnh vận hần, rồi chột nói: "Bản nhân chính là Hoàn Độ con của Khước Uyển!"

Toàn thân Nang Ngõa run lên.

Làn ánh sáng bạc của thanh "Thiết Long" trên tay Hoàn Độ nhoáng lên trong khoảng không, trong chớp mắt đâm vào yết hầu Nang Ngõa, lợi dụng lúc tâm thần Nang Ngõa đang hoang mang chiếm phần tiện nghi.

Nang Ngõa không hổ danh là đệ nhất cao thủ nước Sở, đang lúc lâm vào hạ phong nhưng vẫn lạng người thối lui, vùng đất xung quanh rợp lên sắc hồng, thì ra Nang Ngõa đã mượn thế để bỏ chạy.

Hoàn Độ thừa thế đuổi theo, trong chớp mắt đã chém hơn mười kiếm vào ánh hồng đang phóng đi, Nang Ngõa dùng quyền chưởng một mặt tránh né một mặt đón đỡ.

Nang Ngõa lui một lúc thì đụng phải một cây cổ thụ đã khô, hồng ảnh nhoáng lên, y đã ẩn vào phía sau thân cây.

Chỉ nghe "Xoạt" một tiếng, thiết kiếm của Hoàn Độ xuyên thủng đại thụ đâm vào trước ngực Nang Ngõa.

Nang Ngõa rú lên, đẩy mạnh thân cây, thân hình bay dội ra, một vòi tên máu bắn ra từ ngực y, về mặt lộ ra thần tình không tin nổi để rồi nhanh chóng biến thành vẻ hối hận vì đã tính sai một nước.

Hoàn Độ cười khằng khặc, tràn đầy sung sướng đã báo được đại cừu: "Nang Ngõa! Nang Ngõa! người đã quên rằng thiết kiếm sắc bén và cứng hơn đồng kiếm thập bội, người cho là thân cây khô này có thể ngăn được "Thiết Long" của ta đâm thủng người chăng? Thật là buồn cười! thật là buồn cười!"

Trong tiếng cười trào lộng của Hoàn Độ, máu trong ngực Nang Ngõa từ từ tuôn ra nhiều hơn và thân thể y đổ ập xuống.

Hoàn Độ thầm cảm tạ thanh trường kiếm đã uống máu kẻ thù, trong lòng dâng lên trăm thứ tình cảm phức tạp. Việc còn lại là đón Di Điệp và Thư Nhã rồi hần sẽ đưa hai nàng về phương trời thật xa để tự khai phá một quốc độ lý tưởng, gác bỏ mọi chuyện ân oán khác sang một bên.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/kinh-so-tranh-hung-ky>